



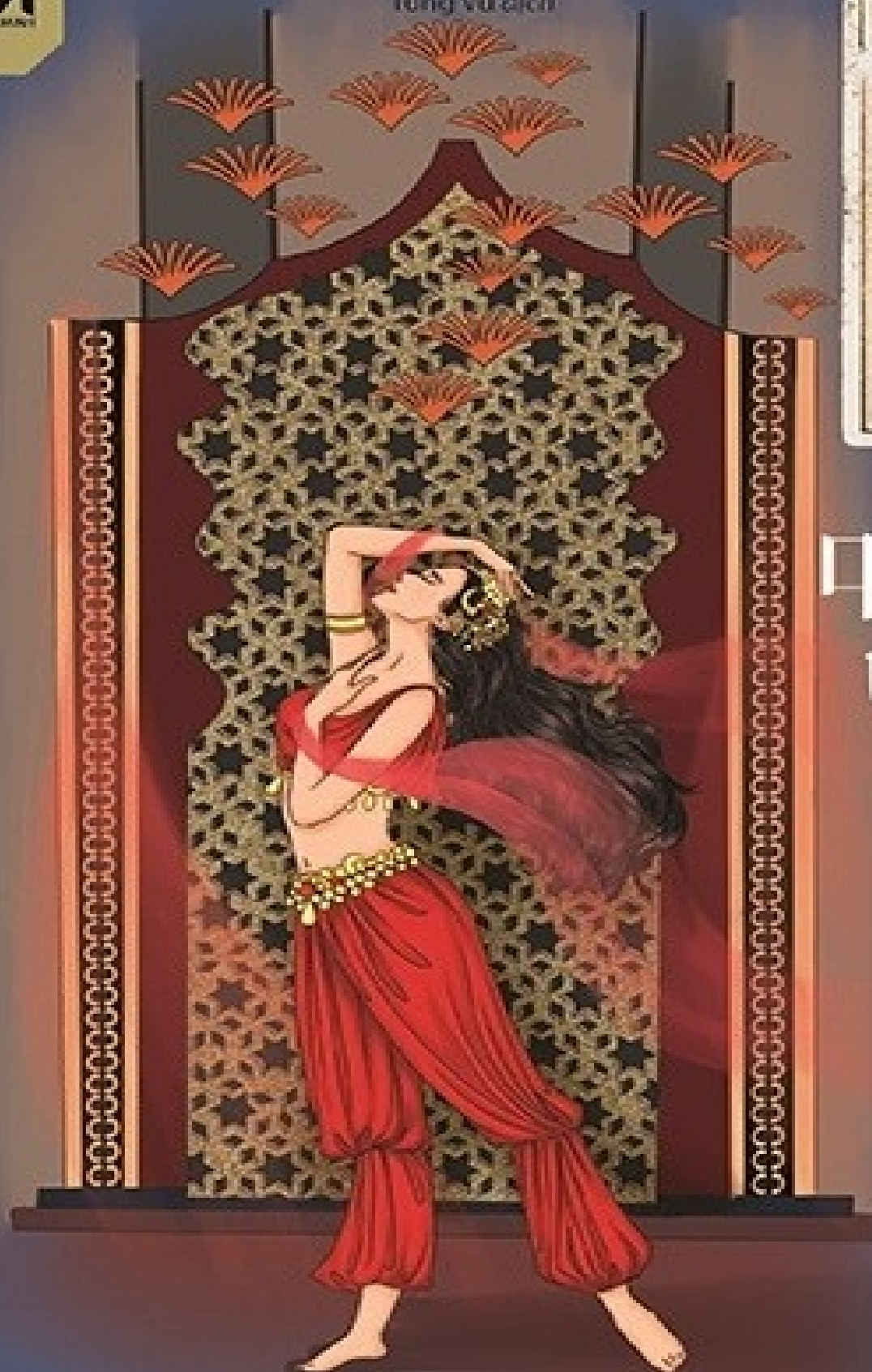
TIỂU THUYẾT TRÌNH THÂM

Tổng Vũ dịch

ĐỊCH  
CÔNG  
KỲ  
ẤN

Robert  
von  
Gulik

# Quảng thâu ấn



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Robert van Gulik

ĐỊCH CÔNG KỲ ÁN #17

QUẢNG CHÂU ÁN Murder in Canton (1966) Tùng Vũ *dịch*

► dựa theo bản in  
của NXB Văn học, 2019

# NHÂN VẬT

## CÁC NHÂN VẬT CHÍNH

ĐỊCH NHÂN KIỆT: Đại lý tự khanh\*. Ông thường được gọi là "Địch Công". Trong tiểu thuyết này, ông đang tuần sát Quảng Châu\* vào mùa hè năm 680 sau Công nguyên.

KIỀU THÁI: trợ thủ của Địch Công, Tả Quả nghị Đô úy.

ĐÀO CAM: trợ thủ của Địch Công, Trưởng sử của Đại lý tự.

## CÁC NHÂN VẬT KHÁC

ÔN KHẨN: Đô đốc\* Lĩnh Nam.

BẢO KHOAN: Thứ sử\* Quảng Châu.

LIỄU ĐẠO VIỄN: Ngự sử Đại phu\*.

TÔ CHỦ SỰ: tùy tùng của Liễu Đạo Viễn.

CHÂU MỘC NÔ: vũ nữ người Đại Thục\*.

MÃN TỐC NHI: thủ lĩnh cộng đồng Đại Thục ở Quảng Châu.

LƯƠNG PHỔ: một thương nhân nổi danh.

DIÊU THÁI KHAI: một thương nhân giàu có.

LAN LÝ: một thiếu nữ mù.

NGHÊ THIÊN TẾ: một thuyền trưởng.

ĐÌNH DA, ĐAN NẠP: tỳ nữ của Nghê Thiên Tế.

Quan viên đứng đầu Đại lý tự, cơ quan có nhiệm vụ xét lại những án nặng đã xử rồi gửi kết quả cuộc điều tra qua Bộ Hình để đệ tâu lên

Hoàng đế xin quyết định.

Thủ phủ của Lĩnh Nam đạo dưới thời Đường. Nay là thành phố Quảng Châu thuộc tỉnh Quảng Đông.

Chức quan quản lý quân sự và dân chính các châu, quận trong một đạo.

Chức quan đứng đầu một châu, dưới quyền Đô đốc.

Chức quan chuyên giám sát, can gián, kiểm soát các quan trong triều đình.

Đại Thúc (750-1258): Một vương triều Hồi giáo Ả Rập do các Khalip (vua Hồi) của nhà A Bạt Tư (Abbas) cai trị sau khi lật đổ chính quyền của nhà Uy Mã Á (Omeyyad).

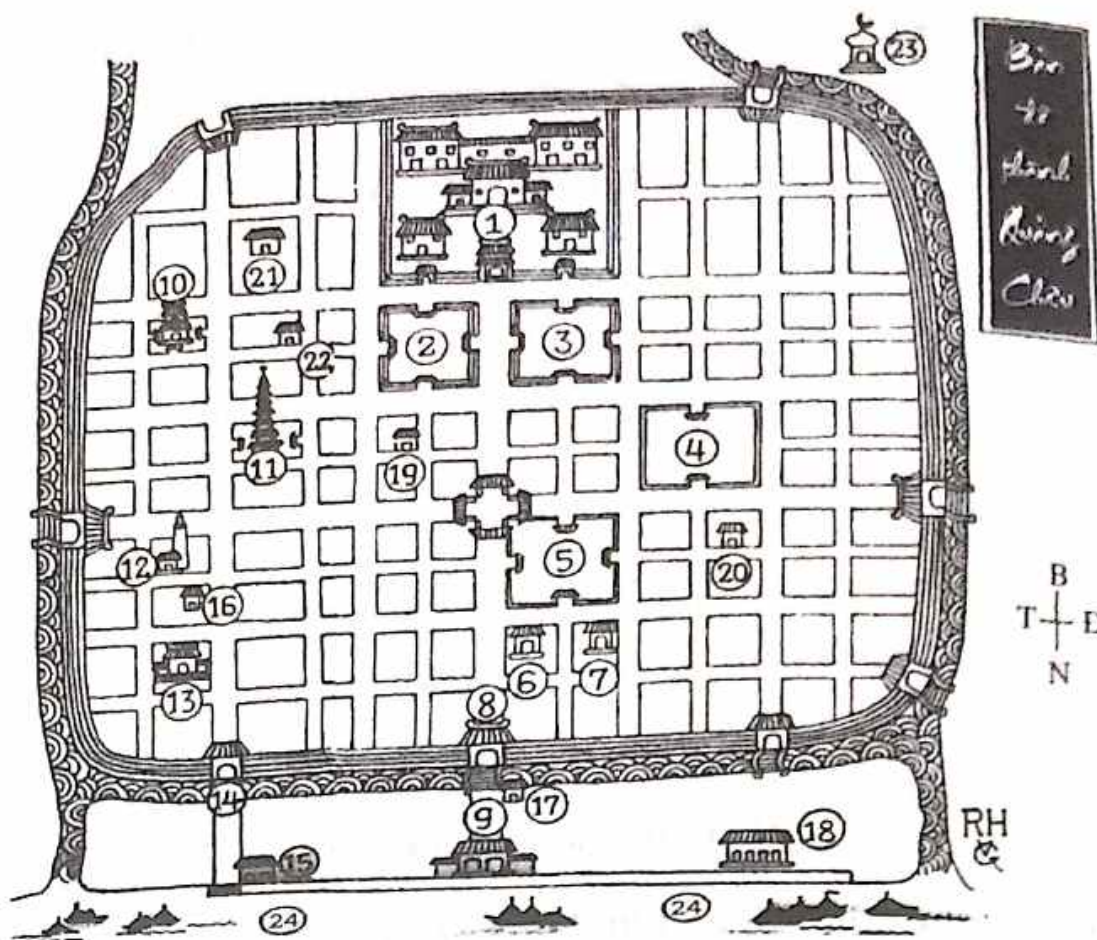
## **CÁC VỤ ÁN TRONG TRUYỆN**

Vụ án NGỰ SỬ ĐẠI PHU

Vụ án VŨ NỮ LỤC BẢO

Vụ án ĐÔI TÌNH NHÂN BÍ MẬT

## BẢN ĐỒ THÀNH QUẢNG CHÂU



1. Đô đốc phủ; 2. Nha môn Quảng Châu; 3. Khảo thí đường; 4. Chiết xung phủ; 5. Chợ; 6. Miếu Quan Đế; 7. Miếu Khổng Tử; 8. Cửa Đại Nam; 9. Thị bạc ty; 10. Chùa Quang Hiếu; 11. Chùa Hoa Tháp; 12. Chùa Hoài Thánh; 13. Miếu Ngũ Tiên; 14. Cửa Quy Đức; 15. Mã Đầu tửu điểm; 16. Ngũ Tiên tửu điểm; 17. Nơi trọ của Đào Cam; 18. Dịch quán Đại Thực Hải Viên; 19. Lương phủ; 20. Tư gia của Nghê Thiên Tế; 21. Tư gia của Diêu Thái Khai; 22. Dinh phủ của Bảo Khoan; 23. Chùa Thanh Chân; 24. Sông Châu Giang

# HỒI 1

Tại bến thuyền, Đào Cam thổ lộ tâm tư  
Nơi tửu điểm, Kiều Thái kết giao bằng hữu

Hai nam nhân đứng trong góc phòng Thị bạc ty\* lặng lẽ quan sát bến thuyền ảm đạm, dài hun hút. Kẻ luống tuổi hơn có dáng người mảnh khảnh, gầy nhom, khoác trên mình một tấm áo chần da dê cũ kĩ, kín mít từ đầu đến chân. Kẻ còn lại, một nam nhân lực lưỡng trông thật khôi ngô tuấn tú ở độ tuổi văn tứ tuần, vận bộ y phục nâu sẫm và áo choàng cùng màu vá chằng vá đụp. Đương lúc họ đứng đó, màn sương mù oi ả và ẩm ướt hóa thành cơn mưa phùn ẩm áp, làm ướt lớp nhung mòn vệt trên những chiếc mũ đen họ đội. Trời vẫn đứng gió dù đã gần sập tối và không hề có dấu hiệu của một cơn gió đêm mát mẻ nào.

Cơ quan phụ trách thương nghiệp mậu dịch đường biển.

Một tá phu khuân vác lưng trần đang dỡ hàng xuống từ một con thuyền ngoại quốc vốn được neo đậu phía xa dọc theo bến thuyền tại bờ sông, đối diện cánh cổng hình vòm của Thị bạc ty. Oằn lưng dưới những kiện hàng nặng nề, họ lê bước xuống bến thuyền theo giai điệu ảm đạm lê thê của một khúc hát. Bốn tên lính gác đang đứng tại cổng đẩy những chiếc mũ sắt chóp nhọn ra khỏi vầng trán nhể nhại mồ hôi. Họ nặng nề tựa lưng vào cây trường kích của mình, theo dõi công việc với đôi mắt chán ngán.

“Nhìn kìa! Con thuyền đã chở chúng ta xuôi dòng hồi sáng nay đang chạy đến kìa!” Nam nhân đứng tuổi la lên. Y chỉ tay vào khối đèn đen thấp thoáng ẩn hiện trong màn sương mù. Nó xuất hiện ở phía bên kia cột buồm một con thuyền đang thả neo cạnh con thuyền ngoại quốc. Chiếc thuyền đen kịt đang được chèo lái bằng băng đến cửa sông Châu Giang với tốc độ kinh hoàng. Tiếng chiêng đồng lạnh lạnh khua vang cảnh báo các thuyền nhỏ của những người bán rong trên sông.

“Vội thời tiết thuận lợi thế này, họ sẽ đến phía Nam sớm thôi!” Bằng hữu vai u thịt bắp của y cộc cằn nói. “Chắc chắn có nhiều trận thủy chiến lớn xảy ra ở đó. Nhưng ta và huynh lại phải chôn chân ở tại hậu phương, trong thành trấn hoang vắng đìu hiu này, nhận lãnh mệnh lệnh đi đánh giá tình hình! Chết tiệt, mồ hôi lại chảy ròng ròng xuống cổ ta. Cứ như cái nóng trời đánh thánh vật này chưa vắt đủ hết mồ hôi của ta vậy!”

Y kéo cổ áo khoác sát hơn vào cổ mình, đồng thời cẩn thận che giấu chiếc áo giáp được kết bằng những vòng kim loại mà mình đang mặc bên trong cùng với tám kim bài Quả nghị Đô úy, là một tấm lệnh bài tròn chạm hình song long kim huy. Rồi y gắt gỏng hỏi, “Huynh biết tất cả mọi chuyện là thế nào chứ, Đào huynh?”

Nam nhân gầy còm buồn bã lắc mái đầu hoa râm của mình. Giật mạnh ba sợi lông dài nhú ra từ nốt ruồi trên má, y chậm rãi đáp lời:

“Đại nhân không hề hé lộ với ta điều gì cả, Kiều đệ. Dù vậy, chuyện này ắt hẳn rất quan trọng. Nếu không thì ngài sẽ chẳng phải rời kinh thành quá đột ngột như vậy để cấp bách xuống đây cùng chúng ta, ban đầu là đại nhân cưỡi ngựa, rồi sau chuyển qua đi bằng thuyền nhẹ lướt gió di chuyển nhanh. Chắc chắn có vấn đề gì đó đang được trù tính tại nơi đây, ở Quảng Châu này. Từ khi chúng ta tới nơi vào sáng nay, ta đã...”

Một tiếng vỗ nước lớn vang lên ngắt lời y. Hai phu khuân vác đã để rơi một kiện hàng xuống dải nước bùn giữa con thuyền và bến thuyền. Một tên vắn khăn trắng trên đầu nháy xuống từ boong thuyền và bắt đầu đá vào đám phu khuân vác, la mắng chúng bằng thứ tiếng ngoại quốc. Đám lính gác của Thị bạc ty đang lừ đừ buồn chán bỗng chợt bừng tỉnh. Một tên bước về phía trước, xoay nhanh thanh kích và dùng mặt lưỡi đẹp của nó đánh vào vai tên Đại Thực đang chửi rủa kia.

“Không được chạm vào người của bọn ta, tên súc sinh!” Gã lính gác quát ầm lên. “Nhà người đang ở lãnh thổ Đại Đường, nhớ đó!”



Tên Đại Thực nắm chặt cán dao găm giắt trong chiếc dây đai đồ của hắn. Một tá nam nhân mặc áo choàng trắng nhảy từ con thuyền xuống, rút những thanh loan đao\* ra. Khi bọn phu khuân vác vứt bỏ các kiện hàng xuống và nháo nhào tháo chạy, bốn tên lính gác chĩa mũi kích hướng về phía những gã thủy thủ đang chửi bới. Đột nhiên có tiếng giày sắt vang trên nền đá cuội. Hai mươi binh sĩ đang hành quân băng qua cổng của Thị bạc ty. Như vẫn luyện tập bấy lâu nay, họ dễ dàng bao vây đám người Đại Thực đang giận dữ và chĩa mũi giáo dồn chúng lùi lại sát mép bến thuyền. Một tên Đại Thực có vóc dáng mảnh khảnh, cao lênh khênh với chiếc mũi khoằm đang đứng tựa vào lan can bắt đầu hô hào đám thủy thủ bằng giọng the thé. Chúng tra gươm vào vỏ và leo trở lại sàn thuyền. Các phu khuân vác, cũng trở lại công việc như chưa có gì xảy ra.

Loại vũ khí ngắn hơn kiếm và dài hơn dao găm, có lưỡi cong hình cung, chủ yếu do người Hồ sử dụng.

“Có khoảng bao nhiêu tên cận bã xác xược như thế trong thành này vậy?” Đô úy hỏi.

“Chà, chúng ta đếm được bốn chiếc thuyền đang neo tại cảng, đúng không? Thêm hai chiếc nữa nằm ở cửa sông chuẩn bị khởi hành sang các nước ngoại bang. Cộng thêm đám Đại Thực trên bờ, là đệ có hai ngàn tên, ta cho là vậy. Và khách điếm tồi tàn của đệ lại nằm ngay giữa khu phố của người Hồ\*! Rất dễ nhận phải nhát dao đâm lén sau lưng lúc màn đêm xuống! Khách điếm của ta cũng chẳng hay ho gì, nhưng lại ở ngay bên ngoài cổng thành phía Nam, ít nhất thì lính gác cũng nghe thấy tiếng ta gọi.”

Từ dùng để chỉ các sắc dân ngoại lai tại Trung Á và Tây Á.

“Ở đó huynh thuê phòng nào?”

“Gian phòng trong góc trên lầu hai, từ vị trí đó ta có tầm nhìn tốt để quan sát bến thuyền theo mệnh lệnh được giao. À, mà đệ có thấy là chúng ta lảng vảng ở đây cũng lâu rồi không? Cơn mưa phùn đang ngày càng nặng hạt. Chúng ta hãy đi ném thử món ăn ở đằng kia xem.”

Y chỉ tay về phía cuối bến thuyền, nơi có một bóng người đang thấp sáng ngọn đèn lồng đỏ của tửu điểm.

“Ta sẽ uống đôi chút!” Kiêu Thái khẽ nói. “Chưa bao giờ đệ thấy nơi nào ảm đạm như thế này! Và ta cũng chẳng thể nói được ngôn ngữ ở đây.”

Vội vã bước về phía thềm đá cuội trơn trượt, họ không may mắn để ý đến một nam nhân râu ria xồm xoàm, ăn vận xoàng xĩnh vừa rời khỏi nhà kho nằm ở phía xa dọc theo bến thuyền mà hắn đang trú ẩn và đi theo họ.

Đến cuối bến thuyền, Kiêu Thái trông thấy một cây cầu bắc qua chiến hào nằm kế bên cửa Quy Đức đang đông đúc bách tính qua lại. Khoác trên mình những tấm áo đi mưa bằng rơm, họ hối hả lao về phía trước, mỗi người chỉ mãi mê chú tâm đến công việc của mình.

“Chẳng ai dành thời gian nhàn tản để la cà quanh đây làm gì.” Y càu nhàu.

“Đó là lý do tại sao họ có thể biến Quảng Châu thành trấn cảng giàu nhất miền Nam!” Đào Cam bình phẩm. “Chúng ta tới rồi!”

Y kéo tấm màn cửa vá víu qua một bên và họ tiến vào một tửu điểm lờ mờ tối, trông như một hang động. Mùi tỏi để lâu ngày và mùi cá muối xộc vào mũi họ. Những ngọn đèn dầu tỏa khói đung đưa qua lại trên các xà nhà thấp lè tè, chiếu ánh sáng mập mờ xuống vài chục vị khách bên dưới. Họ đang túm tụm lại thành từng nhóm từ bốn đến năm người, ngồi quanh những chiếc bàn nhỏ. Họ mãi mê thì thầm to nhỏ với nhau, có vẻ chẳng ai mấy may chú ý tới hai kẻ mới đến.

Khi hai người đã an tọa tại một bàn trống gần cửa sổ, gã nam nhân râu ria vốn theo dõi họ nãy giờ bước vào. Hắn đi thẳng một mạch tới phía sau, đến bên quầy gỗ mòn vẹt tối tả. Tại đó gã chường quỹ\* đang hâm nóng những vò rượu thiếc trong một chậu nước sôi.

Chủ hiệu buôn.

Đào Cam lưu loát dùng tiếng Quảng Châu bảo tiểu nhị mang cho họ hai vò rượu lớn. Trong lúc chờ đợi, Kiều Thái chống cùi chỏ lên mặt bàn nhờn mõ, ủ rũ đưa mắt dò xét các vị khách.

“Thật đông đúc!” Một hồi sau, y làm bầm. “Huynh thấy tên lùn kinh tởm đằng kia không? Không hiểu sao Kiều mỗ có thể bỏ qua gã ngớ ngẩn xấu xí đó khi bước vào chứ!”

Đào Cam ngó nhìn nam nhân lùn bè bè đang ngồi trơ trọi một mình tại chiếc bàn gần cửa sổ. Hắn có khuôn mặt phẳng lì, ngăm đen cùng vàng trán nhăn nheo thắp tịt và một cái mũi to bạnh. Cặp mắt nhỏ và trũng sâu nằm dưới hàng chân mày lờm chờm. Đôi bàn tay to lớn, lông lá của hắn siết chặt quanh chiếc chén rồng.

“Kẻ duy nhất có ngoại hình đường hoàng chính là người ở bàn bên!” Đào Cam thầm thì. “Hắn trông như một cao thủ võ lâm.” Y hất cằm về phía một nam nhân vai rộng đang lẳng lặng ngồi một mình ở bàn bên. Hắn mặc một tấm áo choàng gọn ghẽ màu xanh lam sẫm, thắt chặt dây đai đen tuyền quanh eo lưng mảnh khảnh. Đôi mắt sụp mí khiến gương mặt r ám nắng khôì ngò của hắn vương nét buồn ngủ. Hắn đang nhìn trừng trừng vào khoảng không, dường như lãng quên thế sự xung quanh.

Tên tiểu nhị nhếch nhác đặt hai vò rượu lớn xuống trước mặt họ. Sau đó, y quay trở lại quầy thu ngân. Rõ ràng là y cố tình làm lơ tên lùn đang vẩy chén rượu cạn với mình.

Kiều Thái hớp một ngụm, có vẻ khá ngờ vực. “Cũng không tệ chút nào!” Y thốt lên, vẻ ngạc nhiên thú vị. Kiều Thái uống cạn chén rượu, đoạn rót thêm, “Khá ngon, thực đó!” Y uống chén thứ hai trong một hớp dài. Đào Cam cũng làm theo, đoạn cười sảng khoái.

Nam nhân râu ria xồm xoàm đứng tại quầy thu ngân đã quan sát họ nãy giờ. Hắn đếm số chén họ uống. Khi thấy hai bằng hữu bắt đầu một tuần rượu nữa, đến chén thứ sáu, hắn dợm chân định rời khỏi quầy. Nhưng khi mắt hắn chạm phải tên lùn thì hắn liền khựng lại.

Gã đại hán ngồi tại bàn kế bên vốn đang dõi theo cả nam nhân râu rậm lẫn tên lùn qua khóe mắt sụp mí, giờ đây đã ngồi thẳng dậy. Hắn trầm ngâm vuốt chòm râu quai nón ngắn ngắn được cắt tỉa gọn gàng.

Kiều Thái đặt chén rượu trống rỗng xuống. Y vỗ bàn tay to bản lên bờ vai xương xẩu của vị bằng hữu và nói với một nụ cười nhăn nhó:

“Ta không thích ở thành này, chẳng chịu nổi thứ thời tiết oi bức chết tiệt, càng không ưa các tửu điểm hôi thối ở đây. Nhưng ơn trời là có hảo tửu, dù sao thì cũng thật vui khi đi ra ngoài để thực thi công vụ. Còn huynh thì sao, Đào huynh?”

“Ta cũng phát ngán chốn kinh thành rồi.” Đào Cam đáp. “Cẩn thận, kim bài của đệ lộ ra kia.”

Kiều Thái kéo hai vạt áo lại. Nhưng nam nhân râu rậm tại quầy đã thoáng thấy tấm kim bài, môi hắn cong lên một nụ cười thỏa mãn. Sau đó, mặt hắn lại xịu xuống khi trông thấy một tên Đại Thực chít khăn xanh với con mắt trái bị lác bước vào để nhập bọn cùng tên lùn. Nam nhân râu rậm quay lại quầy và ra hiệu cho chủ quán rót rượu vào chén của hắn.

“Trời cao chứng giám, ta không phù hợp với chức Đô úy phô trương chút nào!” Kiêu Thái vừa rót đầy lại chén rượu của mình vừa kêu lên. “Bây giờ cũng đã bốn năm trôi qua rồi, huynh nhớ chứ! Huynh nên xem qua chiếc giường mà đáng lẽ ta phải ngủ trên đó! Gối lụa, khăn trải giường cũng bằng lụa và màn cửa bằng gấm thêu kim tuyến! Chúng khiến ta cảm thấy mình như một kỹ nữ tuổi hoa vậy! Huynh biết ta làm gì mỗi khi đêm xuống không? Ta lôi manh chiếu sậy giấu sau giường ra, trải xuống nền nhà và đặt mình xuống đó ngủ một giấc ngon lành! Chỉ phiền một nỗi là mỗi sáng ta phải vò nhàu chăn gối trên giường một chút, để giữ thể diện trước đám nô bộc, huynh hiểu không!”

Kiều Thái cười ha hả đầy hào sảng. Đào Cam cũng thế. Trong lúc tâm trạng sảng khoái, họ không nhận ra tiếng cười của mình quá lớn. Cuộc trò chuyện dừng lại; đám khách mặt mũi sưng sỉa, im lặng

nhìn chăm chăm vào cánh cửa. Tên lùn đang giận dữ quát mắng tên tiểu nhị đứng khoanh tay trước bàn. Đại hán kia cũng dõi theo họ, rồi lại hướng ánh nhìn chăm chăm về phía nam nhân đứng cạnh quầy.

“Còn ta”, Đào Cam vừa nói vừa cười toe toét đầy ranh mãnh, “tối nay ta có thể bình yên mà ngủ ngon lành trên căn gác mái nhỏ bé. Ta không cần phải xua đuổi mấy tỷ nữ trẻ trung mà tên quản gia đem đến. Gã vô lại ấy vẫn nuôi hy vọng ngày nào đó sẽ bán được cho ta một ả về làm thiếp!”

“Sao huynh không bảo tên khốn ấy thôi giờ cái trò vô vị đó nữa? Đây, cạn thêm một chén nào!”

“Làm vậy sẽ tiết kiệm ngân lượng, bằng hữu à! Đám tiện nữ đó đến làm việc không công, mong muốn tóm được gã độc thân già nua giàu có này, đệ hiểu không!” Đào Cam uống cạn chén, rồi lại rót vào, “May sao ta và Kiều đệ đây không phải là loại nam nhân thích thành gia lập thất! Không như vị bằng hữu Mã Vinh của chúng ta!”

“Đừng đề cập đến gã khốn khổ ấy nữa!” Kiều Thái la lên. “Nghĩ mà xem, sau khi cưới hai tỷ muội song sinh từ bốn năm trước, giờ y đã có đến sáu nhi tử và hai nhi nữ! Điều đó đã khiến niềm hoan lạc của một đấng nam nhi bị hạ thấp thành những công việc lao tâm khổ tứ! Đạo này y còn ngại chẳng dám về nhà khi say xỉn. Huynh có...”

Y bất chợt ngưng bật, kinh ngạc nhìn ra phía vụ lùm xùm gần cửa quán. Tên lùn xấu xí và gã Đại Thực đã nhổm dậy. Gương mặt đỏ phừng phừng giận dữ, bọn chúng bắt đầu chửi rửa tên tiểu nhị đang cố quát tháo át tiếng đối phương. Những vị khách khác nhìn cảnh ấy với vẻ mặt dừng dừng. Đột nhiên, gã Đại Thực mò lấy con dao găm. Tên lùn nhanh chóng giữ tay hấn lại và kéo ra ngoài. Tiểu nhị chớp lấy chén rượu của tên lùn và ném theo hấn. Nó vỡ tan thành nhiều mảnh trên nền đá cuội. Tiếng thì thầm tán đồng vang lên từ đám đông.

“Ở đây họ không thích người Đại Thực.” Kiều Thái bình phẩm. Nam nhân ngồi ở bàn bên xoay đầu lại. “Không, chúng không phải là

người Đại Thực đầu.” Hấn nói rành mạch với họ bằng giọng miền Bắc. “Nhưng các hạ nói đúng, chúng ta cũng chẳng ưa nổi đám người Đại Thực ở đây. Sao chúng lại đến nơi này nhỉ? Dù gì chúng cũng không uống được rượu của chúng ta. Tín ngưỡng của chúng không cho phép.”

“Mấy tên da đen cặn bã ấy lỡ mất những thứ tuyệt hảo nhất trần đời rồi!” Kiều Thái nói, miệng cười toe toét. “Cùng uống chung với bọn ta một tuần rượu nào!” Khi kẻ lạ mặt mỉm cười và kéo ghế tiến đến gần bàn của hai người, Kiều Thái hỏi, “Các hạ đến từ phương Bắc xa xôi à?”

“Không, tại hạ vốn sinh ra và lớn lên trên vùng đất Quảng Châu này. Nhưng tại hạ đã ngao du sơn thủy nhiều nơi, mà thân là một kẻ phiêu bạt chốn giang hồ thì tất phải học nhiều thứ tiếng. Hai vị thấy đó, tại hạ là một thuyền trưởng. Tiện đây xin giới thiệu, tại hạ là Nghê Thiên Tế. Điều gì mang các vị xuống đến nơi này?”

“Chúng ta chỉ ghé ngang qua chốn đây thôi.” Đào Cam giải thích. “Chúng ta là tùy tùng của một vị quan khâm sai đang đi tuần ở phủ này.”

Viên thuyền trưởng nhìn Kiều Thái vẻ thận trọng.

“Tại hạ cứ tưởng hai vị ở trong quân đội.”

“Ta chỉ biết múa vài đường quyền kiếm, như là thú vui mà thôi.” Kiều Thái thản nhiên nói. “Các hạ cũng có hứng thú à?”

“Chủ yếu là kiếm pháp. Nhất là tung hoành thiên hạ với những lưỡi gươm Đại Thực. Đáng để học lắm, vì tại hạ từng rong ruổi trên những chuyến hải hành đến vịnh Ba Tư. Các hạ biết đó, những vùng biển ấy thường có nhiều hải tặc qua lại.”

“Tại hạ thật không thể hiểu làm sao họ có thể điều khiển được những thanh loan đao ấy.” Kiều Thái nhận xét.

“Các hạ sẽ phải ngạc nhiên.” Thuyền trưởng họ Nghê nói. Chỉ chốc lát, hấn và Kiều Thái đã say sưa trò chuyện rôm rả về các thể loại kiếm pháp phân tranh cao thấp khác nhau. Đào Cam lơ đãng lắng nghe, y còn mãi tập trung rót đầy những chén rượu. Nhưng khi nghe vị thuyền trưởng trích dẫn một số thuật ngữ tiếng Đại Thực, thì Đào Cam ngược lên nhìn và hỏi:

“Các hạ biết thổ ngữ của họ à?”

“Đủ để trò chuyện xã giao thôi. Tại hạ cũng học được cả tiếng Ba Tư nữa. Tất cả đều dùng cho công việc hàng ngày!” Hấn quay sang Kiều Thái:

“Tại hạ muốn được cho ngài xem bộ sưu tập những thanh kiếm ngoại bang của mình. Hay là cùng tại hạ ghé qua tệt xá uống thêm vài chén nhé? Tại hạ sống ở phía Đông thành.”

“Tối nay thì chúng ta khá bận rộn.” Kiều Thái đáp. “Các hạ có thể thu xếp vào ngày mai không?”

Thuyền trưởng liếc nhanh gã nam nhân đứng ở quầy thu ngân.

“Cũng được”, hấn nói, “các hạ đang ở đâu?”

“Ở lữ điểm Ngũ Tiên, gần chùa Hoài Thánh\*.”

Là Thánh đường Hồi giáo cổ nhất Trung Quốc, tương truyền do một người Ả Rập tên là Uyển Cát Tố xây dựng khi đến truyền đạo năm 627. Các tín đồ Hồi giáo tại Trung Quốc gọi là chùa Hoài Thánh để tưởng nhớ tới thánh nhân Muhammad.

Vị thuyền trưởng định nói gì đó nhưng lại đổi ý. Hấn nhấp rượu rồi thản nhiên hỏi, “Vị bằng hữu của các hạ cũng ở đó chứ?” Khi Kiều Thái lắc đầu, thuyền trưởng nhún vai, đoạn nói tiếp, “À, các hạ chắc đủ khả năng tự lo liệu được. Tại hạ sẽ cho kiệu đến rước, khoảng nửa canh giờ\* sau bữa sáng nhé.”

1 canh giờ = 2 tiếng.

Đào Cam trả tiền, rồi họ tạm biệt vị bằng hữu mới. Bầu trời đã quang đãng; làn gió sông hiu hiu phả hơi mát rượi vào những gương mặt đỏ bừng của họ. Khung cảnh bên sông giờ đây thật náo nhiệt. Những quầy hàng đêm dọc bờ sông, được thắp sáng nhờ hàng dãy đèn lồng màu sắc sặc sỡ. Dòng sông lấp lánh ánh lửa từ các ngọn đuốc lập lòe được neo cột từ mũi cho đến đuôi những chiếc thuyền nhỏ đang nằm rải rác. Làn gió nhẹ phảng phất đưa mùi gỗ cháy xộc đến mũi họ. Dân chài đang chuẩn bị bữa cơm tối của mình.

“Chúng ta hãy thuê một chiếc kiệu.” Đào Cam nói. “Từ đây đến Đô đốc phủ còn một quãng khá xa.”

Kiều Thái không trả lời. Y đang bận dò xét đám đông với vẻ mặt dăm chiêu. Đột nhiên y hỏi:

“Huynh không có cảm giác như kẻ nào đó đang theo dõi chúng ta à?”

Đào Cam nhanh chóng nhìn qua vai mình.

“Không, ta không nhận ra.” Y nói. “Nhưng linh cảm của đệ thường đúng, ta thừa nhận thế. À, vì đại nhân căn dặn chúng ta phải bám vào giờ Dậu\*, nên chúng ta vẫn còn khoảng nửa canh giờ nữa. Chúng ta hãy mỗi người một hướng. Như vậy sẽ giúp cả hai có cơ hội tốt hơn để biết được liệu mình có đang bị theo dõi hay không. Đồng thời, ta cũng có thể kiểm tra trí nhớ của mình về địa hình của thành này.”

Từ 5 giờ đến 7 giờ tối.

“Được thôi. Ta sẽ ghé qua khách điểm của mình và thay đổi y phục, sau đó đi qua khu phố người Hồ. Nếu cứ tiến theo hướng Đông Bắc, sớm muộn gì ta cũng sẽ tới được con đường lớn dẫn đến phía Bắc, đúng không?”

“Nếu đệ hành xử phải phép và tránh xa rắc rối thì đúng vậy! Hãy ngắm Thủy vận Nghi tượng đài\* trên phố chính, một kỳ quan nổi



tiếng đó. Thời gian được biểu hiện chính xác bằng các phao nổi bên trong một chuỗi các thùng đồng chứa nước, cái này đặt ở trên cái kia, giống như là cầu thang vậy. Nước sẽ nhỏ giọt chậm chậm từ những thùng cao xuống thùng thấp. Đúng là một hệ thống thiết bị tinh xảo!”

Đồng hồ thiên văn chạy bằng nước, phát minh của học giả Tô Tụng (1020-1101), Trung Quốc. Ở đây, tác giả Robert van Gulik có chút nhầm lẫn, Thủy vận Nghi tượng đài được xây dựng vào khoảng năm 1086 dưới triều Tống, sau thời điểm xảy ra *Quảng Châu án* khoảng 400 năm.

“Huynh nghĩ ta mà lại cần mấy thứ đó để canh thời gian trong ngày sao?” Kiều Thái khịt mũi hỏi. “Xưa nay ta hành tẩu giang hồ vốn dựa vào mặt trời và cơn khát của mình để đoán giờ. Vào những ngày mưa và khi đêm xuống thì ta chỉ tận dụng được cơn khát thôi. Hẹn gặp lại huynh, ở Đô đốc phủ!”

## HỒI 2

Nơi ngõ hẹp, Đô úy gặp người lạ  
Chốn nhà hoang, hảo hán thoát sát mưu

Kiều Thái quẹo vào góc đường, băng qua cây cầu bắc qua chiến hào và vào thành tại Kiều Tế môn.

Trong khi chen lấn xô đẩy để băng qua đám đông càng về tối càng dày đặc, thỉnh thoảng Kiều Thái lại liếc nhìn qua vai, nhưng không ai có vẻ là đang theo dõi mình cả. Y băng qua phía trước cánh cổng sơn son cao vút của miếu Ngũ Tiên, tiến vào con phố đầu tiên bên trái, cuối cùng cũng đến khách điểm được đặt tên theo ngôi miếu. Đó là một tòa nhà xiêu vẹo hai tầng. Bên trên mái, y nhìn thấy đỉnh tòa tháp của chùa Hoài Thánh sừng sững vươn cao đến hơn mười lăm sải\* giữa trời.

1 sải tương đương 1,8288m.

Hồ to lời chúc ngủ ngon với gã chưởng quỹ cau có đang ngồi lệt thồm giữa chiếc ghế trúc đặt trong hành lang nhỏ tẹo, Kiều Thái đi thẳng lên phòng mình ở tầng hai, phía sau khách điểm. Bên trong nóng bức và ngột ngạt vì những cánh cửa chớp của cửa sổ duy nhất đã đóng im ỉm suốt cả ngày. Sáng nay, sau khi thuê phòng, y mới chỉ vào để đặt bọc hành lý của mình lên tấm phản trơ trụi. Vừa chửi rủa, Kiều Thái vừa đẩy các cánh cửa chớp mở toang. Y đứng ngắm tòa tháp ở một tầm nhìn khoáng đạt.

“Đám ngoại bang đó thậm chí còn không thể xây cất một ngôi chùa thực sự.” Y lẩm bẩm, miệng nở nụ cười ngạo nghễ. “Không lâu, không mái cong, chẳng có gì cả! Thẳng đuột như một khúc mía vậy!”

Vừa ngâm nga một giai điệu, Kiều Thái vừa thay một tấm áo sạch sẽ, rồi lại khoác áo giáp xích\* lên mình và gói ghém mũ sắt, bao tay sắt cùng giày sắt vào một vuông vải xanh. Rồi y đi xuống tầng.

Áo giáp đan bằng dây xích sắt.

Ở dưới đường, trời vẫn còn rất nóng; cơn gió nhẹ lất phất trên sông không thể thổi xa vào tận trong thành. Kiều Thái tiếc là mình không thể cởi tấm áo choàng vướng víu ra bởi vì y cần che giấu áo giáp. Sau một thoáng vẫn vợ nhìn khách bộ hành, y đi vào con hẻm kế bên khách điểm.

Những con đường chật hẹp được đèn lồng của các quầy hàng đêm chiếu sáng, nhưng chỉ có lác đác vài người qua lại. Y nhìn thấy vài người Đại Thực, thật dễ nhận ra họ nhờ vào những chiếc khăn quần đầu trắng và sải chân bước dài hồi hải. Sau khi băng qua chùa Hoài Thánh, phố xá bắt đầu khoác lên mình diện mạo ngoại lai. Những ngôi nhà trát vữa trắng không có cửa sổ ở tầng trệt; ánh sáng duy nhất phát ra từ tầng hai, len lỏi chiếu xuyên qua lớp màn của những tấm lưới mắt cáo cầu kỳ. Đây đó có một lối đi hình vòm bắc ngang qua con đường, nối tầng hai của các căn nhà hai bên. Kiều Thái vẫn còn trong trạng thái lâng lâng vì men rượu khiến y quên mất kiểm tra xem liệu mình có đang bị kẻ nào theo dõi hay không.

Khi tiến vào một con hẻm vắng vẻ, đột nhiên y phát hiện một đại hán râu ria xồm xoàm đi bên cạnh mình. Hắn xẵng giọng hỏi Kiều Thái:

“Các hạ có phải là Đô úy họ Cao hay Thiệu, hoặc đại loại vậy không?”

Kiều Thái khựng lại. Trong ánh sáng mập mờ, y chăm chú dò xét người lạ. Gương mặt hắn lạnh lùng, hàng tóc mai dài và bộ râu bạc, mình vận áo choàng nâu rách te tua, đầu đội nón mòn vẹt tả tơi, chân mang hài dính đầy bùn đất. Hắn trông thật tồi tàn, thế nhưng lại mang phong thái đĩnh đạc tự nhiên của một nam nhân có địa vị, và gã nói chuyện bằng chất giọng Trường An không thể lẫn vào đâu được. Kiều Thái thận trọng cất lời:

“Tại hạ họ Kiều.”

“A, hắn là Đô úy Kiều Thái rồi! Hãy nói cho tại hạ biết, có phải chủ nhân của ngài, Địch đại nhân, cũng đang ở Quảng Châu này

không?”

“Ngài ấy có mặt ở đây thì sao?” Kiều Thái hùng hồ đáp.

“Đừng nói gì cả, quan gia!” Kẻ lạ mặt ngắt lời. “Tại hạ phải diện kiến ngài ấy, có việc khẩn cấp. Hãy đưa tại hạ đến chỗ của Địch đại nhân.”

Kiều Thái cau mày. Kẻ này không giống phường lừa đảo cho lắm. Mà nếu có đi chẳng nữa thì gặp Kiều Thái đây là hần tới số rồi! Kiều Thái nói:

“Tình cờ là tại hạ cũng đang trên đường đến gặp đại nhân. Vì thế, các hạ có thể đi cùng tại hạ ngay bây giờ.”

Kẻ lạ mặt vội vàng ngoái qua vai nhìn những bóng đen đằng sau mình.

“Các hạ hãy đi trước.” Hần nói cộc lốc, “Tại hạ sẽ nối gót theo sau. Tốt hơn hết là đừng để xung quanh nhìn thấy chúng ta đang đi cùng nhau.”

“Tùy ý các hạ.” Kiều Thái nói và tiếp tục bước đi về hướng đã định. Bây giờ, y phải thật thận trọng, vì có nhiều hố sâu giữa những phiến đá lát đường, và nguồn sáng duy nhất đến từ một ô cửa sổ lúc đóng lúc mở. Xung quanh không có bóng người nào lảng vảng; âm thanh duy nhất chính là tiếng bước chân nặng nề phát ra từ đôi giày của kẻ lạ mặt phía sau Kiều Thái.

Sau khi Kiều Thái rẽ sang hần một góc đường khác, y thấy mình đang ở trên một con phố tối đen như mực. Y ngược lên nhìn xem có thể thấy được đỉnh tòa tháp hay không nhằm xác định phương hướng cho mình. Nhưng những ngôi nhà cao hai bên đường cứ xiêu vẹo nghiêng ngả vào nhau khiến y chỉ còn thấy được một khoảng trời hẹp đầy sao. Kiều Thái chờ cho người kia đi đến phía sau rồi nói với qua vai mình:

“Ở đây chẳng thấy được gì cả. Tốt hơn là chúng ta nên quay lại và tìm một cỗ kiệu, vẫn còn nhiều con đường khác dọc theo lối đi chính.”

“Hãy hỏi thường dân trong ngôi nhà gần bên đó đi.” Kẻ lạ mặt nói. Giọng hắn vang lên khàn khàn.

Kiều Thái chăm chú nhìn về phía trước, quả thật giờ đây y nhìn thấy một ánh sáng mờ mờ xuất hiện trong bóng tối. “Giọng của lão già kia nghe thều thào ốm yếu vậy mà đôi mắt vẫn còn tinh tường đó!” Vừa lẩm bẩm, y vừa bước về phía ánh sáng đang hắt ra mờ nhạt. Ngay khi vòng qua góc đường, y nhìn ra nguồn sáng đó phát ra từ cây đèn dầu rẻ tiền được đặt trong ngách cao trên bức tường trắng trơn gợn ghiếc phía tay trái. Xa hơn một chút là một cánh cửa được chạm nổi những hình trang trí bằng đồng. Ở phía trên đầu Kiêu Thái là một lối đi bằng ngang nối liền tầng hai của căn nhà với căn đối diện. Y tiến lại gần cánh cửa. Lúc gõ mạnh lên cánh cửa chớp che lỗ nhìn, y nghe thấy tiếng kẻ đồng hành dừng bước. Kiêu Thái hô to lên với hắn:

“Chẳng có ai trả lời cả, nhưng tại hạ sẽ đánh thức lũ khốn này dậy!”

Y lại gõ cửa thật mạnh suốt một hồi, sau đó ép tai lên cánh cửa gỗ. Không nghe ngóng được gì cả. Y tung cước đá cánh cửa vài cú, rồi lại gõ vào lỗ nhìn cho đến khi khớp ngón tay đau điếng. “Đến đây!” Y quát lên giận dữ với kẻ đi theo. “Chúng ta sẽ đập đổ cánh cửa thói tha này mà xông vào! Chắc chắn có người ở nhà, nếu không thì làm sao chiếc đèn đó được thấp sáng.”

Không có tiếng trả lời.

Kiều Thái quay người lại. Chỉ còn lại mình y trong con hẻm.

“Cái tên khốn đó có thể biến đi đâu...” Y bối rối nói, rồi đột ngột dừng lại. Y thấy chiếc mũ của kẻ lạ mặt nằm trên phiến đá lát đường, ngay phía dưới lối đi ngang. Nguyên rủa một câu, Kiêu Thái đặt gói đồ xuống đất, với tay lên lấy chiếc đèn dầu trong ngách. Lúc bước về phía trước để xem xét chiếc mũ kĩ hơn, đột nhiên y cảm

thấy ai đó vỗ nhẹ lên vai. Y nhanh chóng quay ngoắt lại. Không ai ở đó cả. Nhưng rồi y thấy một đôi giày lấm bùn đang lủng lẳng ngay sát trên đầu mình. Y lại chửi đồng một câu rồi giơ cao cây đèn dầu, ngược nhìn lên. Kẻ đồng hành cùng Kiều Thái đã bị treo cổ ở phía bên kia lối đi ngang, đầu ngoẹo thành một góc không tự nhiên lắm, hai cánh tay cứng đờ rũ xuống hai bên. Một sợi dây thừng mỏng mảnh chạy vắt qua ngưỡng cửa sổ đang mở toang trên lối đi ngang.



Kiều Thái mất bằng hữu đồng hành



Kiều Thái quay sang cánh cửa ngay bên dưới lối đi và tung một cước dữ dội. Cánh cửa bật tung ra và đập vào vách tường. Y nhanh

chân leo lên những bậc thang đá nhỏ hẹp dẫn lên theo góc nhọn, đến một lối đi tối tăm bắc ngang qua con phố. Giơ chiếc đèn lên cao, y nhìn thấy một nam nhân vận áo choàng Đại Thực đang nằm sõng soài trước cửa sổ. Hắn nằm đó, gần như bất động, nắm chặt một cây giáo ngắn có đầu nhọn dài sắc bén trong tay phải. Khuôn mặt sưng phồng và chiếc lưỡi thè ra ngoài kia đủ để chứng minh hắn đã bị siết cổ đến chết. Một trong hai con mắt lồi của hắn bị lác.

Kiều Thái quệt mồ hôi trên trán.

“Vừa mới trông thấy hắn đang uống rượu vui vẻ!” Y lẩm bẩm. “Nếu đây không phải là cách tệ nhất để tỉnh rượu! Chính là tên khốn mà ta nhìn thấy ở tửu điểm. Nhưng còn tên lùn xấu xí kia đâu?”

Y nhanh chóng soi đèn sang phía bên kia lối đi. Từ chỗ đó, một cầu thang tối om dẫn xuống dưới, nhưng hết thảy đều im lặng như tờ. Y đặt chiếc đèn xuống sàn, bước qua xác gã Đại Thực, kéo mạnh sợi cước mỏng được buộc chặt vào một chiếc móc sắt móc phía dưới ngưỡng cửa. Kiều Thái từ từ lôi thi thể nam nhân râu rậm lên. Khuôn mặt méo mó đến kinh hoàng của hắn xuất hiện ở khung cửa sổ, máu nhỏ ra từ khuôn miệng rộng ngoác.

Kiều Thái kéo lê cái xác vẫn còn ấm nóng vào trong và đặt trên sàn, kế bên xác gã Đại Thực. Sợi dây thòng lọng cắt sâu vào cổ họng khằng khiu, dường như đã bị gãy. Y chạy xuống lối cầu thang ở đầu bên kia lối đi. Đi chừng sáu bậc thang, y đã đến được một cánh cửa thấp. Kiều Thái đập cửa ầm ầm như sấm rền nhưng không có ai trả lời, y bèn lao mình phá cửa. Những tấm ván cũ kĩ đã bị mối ăn lập tức vỡ tan, y ngã nhào vào một gian phòng tranh tối tranh sáng giữa tiếng loảng xoảng của đồng chai lọ và bát đĩa, vương vào các mảnh gỗ vương vãi.

Chỉ trong chớp mắt, y đứng bật dậy. Một cụ già Đại Thực vốn đang co rúc người ở giữa gian phòng nhỏ bé ngược lên nhìn y, khuôn miệng móm không còn chiếc răng nào há hốc vì sợ hãi, không nói nên lời. Cây đèn dầu làm bằng đồng thau treo trên xà nhà ám đen tỏa ánh sáng soi rọi xuống một thiếu phụ Đại Thực đang ngồi xồm trong góc cho con bú với bộ ngực trần. Thét lên một tiếng đầy kinh

hoàng, nàng ta dùng một phần tấm áo choàng rách rưới che đi bộ ngực. Kiều Thái đang định hỏi chuyện họ thì cánh cửa phía đối diện mở toang, hai tên Đại Thực gầy gò xông vào và vung loan đao lên. Kiều Thái kéo mép áo khoác xuống một chút, để lộ tấm kim bài, bọn chúng khựng lại.

Trong khi hai tên Đại Thực đứng đó chần chừ, một tên thứ ba, trông trẻ hơn nhiều, đẩy hai tên kia qua một bên và tiến lại gần Kiều Thái. Hắn hỏi bằng thứ tiếng Hoa trọ trẹ:

“Ngài có ý gì khi phá cửa xông vào khu vực của nữ nhân nhà ta, thừa quan gia?”

“Hai nam nhân đã bị sát hại ở lối đi ngoài kia.” Kiều Thái quát lớn. “Nói đi! Kẻ nào đã gây ra?”

Tên tiểu tử ngó nhanh cánh cửa bị vỡ nát. Rồi hắn cau có nói, “Chuyện xảy ra ở lối đi băng ngang con phố đó không liên quan đến chúng ta.”

“Lối đi ấy nối liền với nhà của người đó, tên súc sinh!” Kiều Thái gầm gừ. “Ta nói cho người biết, có hai nam nhân đã chết ngoài đó. Mau khai ra, bằng không ta sẽ cho bắt tất cả các người và dựng hình thẩm vấn!”

“Nếu ngài vui lòng nhìn kĩ”, tiểu tử Đại Thực khinh khỉnh nói, “ngài sẽ thấy cánh cửa mà ngài vừa đập nát đó đã đóng im ỉm suốt hàng năm trời.”

Kiều Thái quay lại. Những mảnh gỗ vương trên người y là những gì còn lại của một chiếc tủ cao. Liếc nhanh vào vết bụi bám trước cánh cửa đang mở toang và ổ khóa gỉ sét mà mình vừa phá nát, y thấy quả là tên này nói thật. Cánh cửa dẫn lên lối đi ngang đã không được sử dụng từ lâu.

“Nếu có ai đó bị sát hại trên lối đi đó”, tên tiểu tử nói tiếp, “bất cứ khách qua đường nào cũng có thể là thủ phạm. Theo như ta biết thì



ở phía bên kia đường có một cầu thang dẫn lên đó, và các cánh cửa bên dưới thì không bao giờ khóa cả.”

“Vậy thì lối đi đó được dùng làm gì?”

“Sáu năm về trước, phụ thân của ta là thương nhân A Bồ Đỗ Lạp cũng sở hữu căn nhà đối diện. Sau khi người bán nó đi thì cánh cửa ở đầu kia đã được xây bít lại.”

“Nàng có nghe thấy tiếng động gì không?” Kiều Thái hỏi thiếu phụ. Nàng ta không đáp lời, ngược lên nhìn y với nỗi sợ hãi mơ hồ. Khi tên tiểu tử mau mắn phiên dịch lại, nàng ta dứt khoát lắc đầu. Hắn nói với Kiều Thái:

“Các bức tường rất dày, và do chiếc tủ đứng chắn ngay trước cánh cửa cũ kĩ đó...” Hắn múa may cánh tay phụ họa.

Hai tên Đại Thực kia đã tra lại loan đao vào dây đai. Trong lúc chúng bắt đầu thì thăm dò chuyện thì bà lão kia đã hoàn hồn và bắt đầu bài ca tán đông dài bằng giọng Đại Thực chói tai, vừa nói vừa chỉ vào đồng mảnh vỡ trên sàn.

“Bảo mụ rằng mụ sẽ được bồi thường!” Kiều Thái nói. “Còn người, đi theo ta!”

Kiều Thái khom người và băng qua cánh cửa đang mở toang, tên tiểu tử nối bước theo sau. Khi cả hai đứng trước lối đi, y chỉ vào tên Đại Thực đã chết và hỏi:

“Nam nhân đó là ai?”

Tiểu tử ngồi xổm xuống cạnh bên thi thể. Sau khi thản nhiên ngó nhìn gương mặt biến dạng kia, hắn tháo lỏng chiếc khăn lụa thắt quanh cổ họng của nam nhân xấu số. Rồi hắn dùng các ngón tay lạnh lẽo của mình mò mẫm trong các nếp gấp của chiếc khăn quấn đầu. Thẳng người lên, hắn chậm rãi nói:

“Nam nhân này không mang theo bất cứ ngân lượng hay giấy tờ gì cả. Ta cũng chưa hề gặp hắn trước đây, nhưng chắc hẳn hắn đến từ miền Nam Đại Thục, vì dân ở đó là những cao thủ phóng đoản tiêu.” Trao chiếc khăn choàng cho Kiều Thái, hắn tiếp tục trình bày, “Dù vậy, không phải người Đại Thục xuống tay hạ sát y. Ngài có nhìn thấy đồng bạc được buộc vào góc khăn không? Đồng xu khiến chiếc khăn nặng hơn, do đó cho phép kẻ bóp cổ có thể vung chiếc khăn quanh cổ nạn nhân từ phía sau. Một thứ vũ khí hèn hạ. Người Đại Thục bọn ta chỉ dùng giáo, kiếm và chủy thủ\* - vì vinh quang vĩ đại của đức An Lạc\* và Nhà Tiên Tri của người\*.”

Một loại kiếm ngắn.

Allah, cách gọi Thượng đế trong đạo Hồi.

Muhammad, người sáng lập đạo Hồi, được các tín đồ Hồi giáo coi là sứ giả của Thượng đế.

“A men\*.” Kiều Thái chua chát nói. Y đắm chiêu nhìn hai thi thể. Giờ thì y hiểu chuyện gì đã xảy ra. Tên Đại Thục không chỉ định ám sát kẻ lạ mặt râu rậm, mà còn nhắm vào Kiều Thái. Hắn ta đã nằm đó, ngay cửa sổ, chờ đợi họ. Hắn đã để Kiều Thái đi qua bên dưới, nhưng khi kẻ đồng hành của y đi theo và đứng chờ ở đó khi y đập cửa, kẻ thủ ác đã thả dây thòng lọng qua đầu và kéo nam nhân xấu số lên bằng một cú giật mạnh thành linh rất đáng sợ. Sau đó, hắn buộc đuôi dây vào chiếc móc và chụp lấy cây lao. Nhưng khi hắn sắp sửa mở cánh cửa sổ đối diện để phóng lao vào lưng nạn nhân thứ hai, thì một kẻ thứ ba đã siết cổ hắn bằng tấm khăn choàng từ phía sau, sau đó thì bỏ trốn.

Amen, từ được dùng như là một lời kết cho những lời cầu nguyện và thánh ca.

Kiều Thái mở toang cánh cửa sổ và nhìn xuống con đường bên dưới.

“Khi đứng đằng kia gõ lên cánh cửa đáng nguyên rửa đó, Kiều mỗ hẳn đã là một mục tiêu hoàn hảo cho kẻ sát nhân!” Y lầm bầm. “Và

mũi lao nhọn hoắt đó cũng có thể đã đâm xuyên qua chiếc áo giáp của ta! Ta nợ ân nhân ẩn danh đó một mạng.” Quay sang tên tiểu tử Đại Thực, y khàn giọng nói, “Kêu ai đó chạy ra phố chính và thuê một cỗ kiệu lớn về đây!”

Trong lúc tiểu tử la lớn điều gì đó qua cánh cửa bể nát, Kiêu Thái xem xét thi thể của đại hán râu rậm. Nhưng không có gì để xác định thân thể của hắn. Y lắc đầu thất vọng.

Họ chờ đợi trong sự im lặng bức bối cho đến khi nghe thấy những tiếng hò hét inh ỏi ở con phố bên dưới. Kiêu Thái nhào người qua cửa sổ và trông thấy bốn phu khiêng kiệu cầm đuốc. Quăng thi thể của đại hán râu rậm lên vai, Kiêu Thái ra lệnh cho tiểu tử:

“Hãy đứng ở đây để canh chừng thi thể đồng hương của người cho đến khi các Bộ khoái\* đến mang đi. Người và cả gia quyến sẽ phải chịu trách nhiệm nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra cho hắn!”

Chức vụ phụ trách truy nã, bắt giữ tội phạm và duy trì trị an thời xưa. Tập thể các Bộ khoái được gọi là khoái ban và người đứng đầu khoái ban gọi là Bộ đầu.

Vác cái xác nặng nề trên vai, y cẩn trọng bước xuống cầu thang chật hẹp.

## HỒI 3

Thăm chốn cũ, ngẫm đời lãng tử  
Gặp bất bình, nghĩa hiệp ra tay

Đào Cam đã quay trở lại Thị bạc ty. Băng qua cổng vòm cao vút, y quan sát một lúc các viên Lục sự vẫn còn đang bận rộn phân loại từng đồng hộp và kiện hàng. Có mùi hăng hăng của gia vị ngoại lai. Y rời đi bằng cửa sau, liếc mắt nhìn qua khách điểm ẩm đạm của mình, rồi đi vào thành qua cổng Nam.

Tản bộ qua đám đông nhộn nhịp, y tự thấy hài lòng khi có thể nhận ra hầu hết các tòa nhà lớn mình từng đi ngang qua. Rõ ràng vùng đất Quảng Châu không hề thay đổi nhiều trong khoảng hai mươi năm ròng rã kể từ lần cuối cùng y trú ngụ ở chốn đây.

Y nhận ra ngôi miếu đường bệ phía bên phải mình; đó là nơi thờ phụng Quan Đế. Y tách khỏi đám đông và bước lên những bậc đá cẩm thạch rộng rãi dẫn lối lên cổng miếu cao ngất, với cánh cửa đôi có hai con sư tử đá khổng lồ tọa trấn hai bên, mỗi con thu mình lại trên một bệ hình bát giác. Như thường lệ, con sư tử đực ở bên trái quắc mắt nhìn xuống với cái miệng ngậm chặt, còn con sư tử cái bên phải thì ngược đầu lên cao, hàm mở rộng.

“Nó chẳng bao giờ ngậm cái miệng thôi tha đó lại được!” Đào Cam lẩm bẩm chua chát. “Hệt như ả vợ cũ lãng loạn trác nết của ta!”

Chậm rãi vuốt bộ ria mép xác xơ, y gượng gạo ngẫm ra trong suốt hai mươi năm qua, mình hầu như không hề nghĩ đến ả dâm phụ đó. Chính chuyến thăm lại thành trấn này, nơi y từng sinh sống vài năm khi còn trẻ, đã chột mang quá khứ ừa về trong tâm trí y. Người vợ mà y từng yêu thương đã hèn hạ phản bội y, đã cố hủy hoại đời y, khiến Đào Cam buộc phải xa xứ để giữ lấy mạng mình. Khi đó y đã quyết định xa lánh nữ nhân, quyết tâm chống lại cõi nhân gian đã ruồng bỏ mình. Đào Cam trở thành một kẻ lừa đảo rày đây mai đó. Thế nhưng sau này, y đã tri ngộ Định Công, được ông giúp cải tà

quy chính và thu nhận làm thuộc hạ, từ đó y có thêm niềm vui mới trong cuộc sống. Đào Cam đã phụng sự Địch Công từ khi ông còn là một Huyện lệnh cho đến sau này được tấn phong lên chức vị đại quan hiện nay ở kinh thành, mà y cũng được bổ nhiệm làm Trưởng sử. Một nụ cười châm biếm sáng lên trên gương mặt dài ngoẵng ảm đạm của Đào Cam khi y mãn nguyện nói với con sư tử cái:

“Quảng Châu vẫn thế, chẳng đổi thay gì, nhưng hãy nhìn ta mà xem! Giờ đây, Đào Cam này không chỉ có quan tước mà còn là một nam nhân giàu có. Trong tay nắm một gia sản đáng kể, ta nên nói như thế mới đúng!” Y thỉnh linh giật mạnh chiếc mũ của mình, chỉnh lại nó cho ngay ngắn, đoạn ngạo mạn gật đầu chào gương mặt đá hung tợn ấy rồi tiến vào khu miếu thờ.

Bằng qua sảnh chính, y quan sát nhanh bên trong. Trong ánh sáng nhấp nháy của những cây nến cao màu đỏ, một nhóm người đang cắm thêm những cây nhang mới vào chiếc lư đồng lớn đặt trên án thờ cao. Xuyên qua màn khói lam dày đặc, y lơ mờ trông thấy bức tượng Quan Đế râu dài đang vung thanh long yển nguyệt đao mạ vàng cao chót vót. Đào Cam khịt mũi, bởi y hầu như không ngửi được một sự can trường nghĩa đảm của đám võ quan. Y không có được tầm vóc và sức mạnh của vị bằng hữu Kiều Thái, và y cũng chẳng bao giờ mang theo bất cứ món vũ khí nào. Nhưng việc không biết sợ là gì cùng với trí khôn ngoan ứng biến mau lẹ dù sao cũng đã khiến y trở thành một kẻ đáng gờm. Đào Cam bước tiếp theo hướng đã định, vòng qua đại sảnh để đến cổng sau của ngôi miếu. Nhớ ra khu chợ lớn nhất thành nằm ngay hướng Bắc của ngôi miếu, y nghĩ rằng mình có thể đi vòng quanh ngắm nhìn nơi đó trước khi ra con đường chính dẫn đến Đô đốc phủ nằm ở mạn Bắc thành.

Khu vực phía sau ngôi miếu là những căn nhà gỗ nghèo nàn ảm ỉ những tiếng la hét, cười đùa. Mùi mỡ rán rẻ tiền vất vưởng bay lên trong không khí. Tuy vậy, xa hơn một chút thì không gian lại trở nên cực kỳ im ắng. Tại đây chỉ có những căn nhà bỏ hoang đứng trơ trọi, nhiều căn đã xiêu vẹo đổ nát. Những đồng gạch mới và những chiếc bình đựng đầy vữa được xếp đều đặn cho thấy một căn nhà mới đang xây. Đào Cam ngoái nhìn ra phía sau vài lần nữa nhưng không

thấy có ai lảng vảng cả. Y điềm tĩnh bước đi không vội vã, giữ chiếc áo chèn bó sát thân hình xương xẩu của mình, mặc kệ cái nóng ngột ngạt.

Lúc vòng qua góc của một con hẻm nữa, y nghe thấy tiếng ồn ào phát ra từ khu chợ phía trước. Cùng lúc đó, Đào Cam trông thấy một vụ náo động ở phía cuối chợ xa xa. Bên dưới chiếc đèn lồng treo lủng lẳng trên thanh giồng cửa ọp ẹp, hai tên lưu manh nhếch nhác đang tấn công một nữ nhân. Nhanh chân chạy về phía họ, Đào Cam thấy tên đứng sau nữ nhân nọ đang vòng một tay bịt miệng nàng, tay kia thì khóa hai cánh tay nàng sau lưng. Tên thứ hai đứng phía trước đang xé nát tấm áo choàng ngoài và mơn trớn bộ ngực trần quấy rữ. Khi hắn bắt đầu xé toạc sợi dây đai quần quanh eo nữ nhân, nàng cuống cuống đá vào hai chân hắn. Nhưng rồi tên đứng sau thỉnh linh giật mạnh đầu nàng ngửa ra sau, còn tên kia đâm một cú thật mạnh vào bộ ngực trần trụi.

Đào Cam hành động mau lẹ. Tay phải nhặt lấy một viên gạch từ đồng gạch gần nhất, tay còn lại vớ lấy một nắm vôi sống từ chiếc bình bên cạnh. Y nhón chân phóng nhanh về phía hai kẻ côn đồ, dùng cạnh nhọn của viên gạch nặng đánh một cú thoi sọc vào vai của tên đang giữ lấy nữ nhân. Hắn buông nàng ra, ôm chặt lấy bờ vai bị thương và kêu lên thảm thiết. Tên côn đồ còn lại quay sang Đào Cam, mò lấy thanh chủy thủ giắt ở thắt lưng. Nhưng Đào Cam đã ném vôi sống vào mắt hắn khiến cho hắn lấy tay ôm mặt, rú lên đau đớn.

“Người đâu, mau bắt mấy tên cặn bã này lại!” Đào Cam hét lên.

Tên côn đồ bị đập vào vai nắm lấy cánh tay của tên đồng bọn đang rú ăng ăng, kéo hắn đi. Hắn phi đến con hẻm nhanh hết sức.

Nữ nhân kia kéo tấm áo choàng sát vào thân thể, thở hổn hển. Đào Cam mơ hồ nhận thấy nữ nhân này sở hữu một diện mạo đoan trang; tóc được búi thành song nha kế<sup>\*</sup>, kiểu tóc của một thiếu nữ chưa thành gia lập thất. Y đoán tuổi của nàng ước chừng hai mươi lăm.

Kiểu búi tóc thành hai lọn sau gáy.

“Theo ta đến chợ nào, nhanh lên”, y thô lỗ nói với nàng bằng giọng Quảng Châu, “trước khi hai tên kia phát hiện ra ta đã lừa bịp chúng.”

Khi nàng tỏ vẻ chần chừ, y nắm lấy tay áo và kéo nàng đi về phía khu chợ ồn ào.

“Đi một mình trong khu vực vắng vẻ như vậy rất dễ rước họa vào thân đó, tiểu cô nương à.” Đào Cam nói về quả trách. “Hay là nàng quen hai tên vô lại đó?”

“Thưa không, chúng hẳn là bọn côn đồ lang thang đầu đường xó chợ.” Nàng đáp với giọng nhỏ nhẹ, nho nhã. “Tiểu nữ định đi đường tắt này từ khu chợ đến miếu Quan Đế thấp hương thì gặp những kẻ ấy. Bọn chúng để tiểu nữ lướt qua, rồi đột nhiên tóm lấy tiểu nữ từ phía sau. Đa tạ ngài đã ra tay nghĩa hiệp kịp thời tương trợ tiểu nữ!”

“Hãy đa tạ hạnh vận tinh\* của nàng!” Đào Cam gầm gừ. Khi họ bước ra đến con phố sầm uất chạy dọc theo rìa phía Nam của khu chợ đèn đuốc sáng choang, y nói thêm, “Tốt hơn hết nên hoãn chuyến viếng thăm miếu Quan Đế của nàng cho đến khi trời sáng rõ! Cáo từ.”

Ngôi sao may mắn.

Y đang định tiến vào lối đi hẹp ở giữa các quầy hàng trong chợ thì nữ nhân đã đặt bàn tay mình lên cánh tay y, rụt rè hỏi:

“Làm ơn cho tiểu nữ biết tên của cửa hiệu ở trước mặt. Chắc hẳn là một quầy trái cây vì tiểu nữ có thể ngửi được mùi quýt. Nếu biết chúng ta đang ở đâu, tiểu nữ có thể tự mình tìm được đường.”

Nói đoạn, nàng lấy từ trong tay áo ra một ống gậy tre nhỏ và lắc ra một số mối nối nhỏ hơn từ nó. Đó là một chiếc gậy dò đường có thể xếp gọn lại.

Đào Cam tức thì nhìn vào đôi mắt nàng. Chúng là một màu xám mờ đục, mù lòa.

“Tất nhiên là ta sẽ đưa nàng về nhà.” Y nói với vẻ ăn năn.

“Không cần đâu, thưa ngài. Tiểu nữ rất thông thạo khu này. Tiểu nữ chỉ cần biết điểm xuất phát thôi.”

“Đáng lẽ ta phải giết chết lũ khốn hèn hạ đó!” Đào Cam lẩm bẩm giận dữ. Rồi y nói với nữ nhân, “Đây, đây là tay áo của ta. Nếu ta dẫn đường, nàng sẽ về nhanh hơn. Nàng sống ở đâu?”

“Ngài thật chu đáo, thưa ngài. Tiểu nữ sống gần góc Đông Bắc chợ.”

Họ cùng bước đi, Đào Cam dẹp lối mở đường bằng khuỷu tay xương xẩu của mình. Sau một hồi, nữ nhân ấy hỏi:

“Ngài là quan viên tạm thời đang có công vụ liên quan đến nha phủ của thành này, phải không ạ?”

“Ồ, không đâu! Ta chỉ là một thương nhân đến từ khu Tây thành.” Đào Cam mau lẹ đáp lời.

“Tất nhiên rồi. Xin thứ lỗi cho tiểu nữ!” Nàng nhu mì nói.

“Điều gì khiến nàng nghĩ ta là một quan viên?” Đào Cam dò hỏi, vẻ tò mò.

Nàng ngập ngừng đôi chút rồi đáp:

“À, tiếng Quảng Châu của ngài rất thông thạo, nhưng thính giác của tiểu nữ rất nhạy, tiểu nữ nhận ra khẩu âm chốn kinh thành. Thứ nữa, khi ngài lừa gạt hai tên kia, giọng nói của ngài mang khẩu khí đích thực của kẻ có quyền có chức. Thứ ba, trong thành này, mỗi bách tính toàn chỉ màng đến sự vụ của riêng mình. Chẳng có thường dân áo vải nào dám mơ đến việc đơn thương độc mã giải quyết hai tên côn đồ đang hà hiếp một nữ nhân. Thêm một điều nữa là tiểu nữ có linh cảm rằng ngài là một nam nhân tử tế và chu đáo.”



“Suy luận tốt lắm.” Đào Cam nhận xét cộc lốc. “Trừ câu khẳng định cuối của nàng, quả thật là sai rồi!”

Liếc nhìn xéo sang nữ nhân, y trông thấy một nụ cười nhẹ nở trên gương mặt bình yên ấy. Khoảng cách rộng giữa hai mắt và khuôn miệng đầy khiến cho nhân diện của nàng trông có chút gì đó ngoại lai, thế nhưng Đào Cam vẫn thấy ở nàng có điều gì đó hấp dẫn khác thường. Họ bước đi về hướng đã định trong im lặng. Khi đã đến góc Đông Bắc của chợ, nữ nhân mỉm nói:

“Tiểu nữ sống ở ngõ hẻm thứ tư bên phải. Từ lúc này hãy để tiểu nữ dẫn đường cho ngài.”

Con đường hẹp dần trở nên tối tăm khi họ tiến bước, nữ nhân nhẹ nhàng gõ chiếc gậy của mình xuống những viên đá lát đường. Ở hai bên đường là những ngôi nhà gỗ hai tầng xiêu vẹo. Khi đã rẽ vào con hẻm thứ tư, tất cả trở nên tối đen như mực. Đào Cam phải cẩn trọng bước đi để không bị vấp té trên nền đất nhấp nhô, trơn trượt.

“Trong mỗi gian nhà ở đây đều có vài gia đình là dân bán rong ở chợ cùng sinh sống.” Nàng nói. “Họ về nhà vào lúc đêm muộn, nên ở đây rất im ắng. À, chúng ta tới rồi. Ngài cẩn thận các bậc thang nhé, chúng rất dốc.”

Đã đến lúc phải nói lời từ giả, nhưng Đào Cam tự nhủ rằng đã đi xa đến nước này rồi, y cũng có thể tìm hiểu thêm về nữ nhân kỳ lạ này. Do vậy, Đào Cam quyết định bước theo nàng đi lên cầu thang ọp ọp, tối tăm. Đến đầu cầu thang, nàng dẫn y tới một cánh cửa, đẩy nó mở ra và nói:

“Ngài sẽ tìm thấy một cây nến trên chiếc bàn ngay bên phải mình.”

Đào Cam thấp sáng ngọn nến bằng môi lửa của mình và quan sát gian phòng nhỏ bé trống trơn. Sàn nhà được lát ván gỗ; ba bức tường phủ thạch cao nứt nẻ, nhưng ở phía trước rất thoáng. Chỉ có một lan can bằng trúc ngăn cách gian phòng với mái nhà bằng phẳng của ngôi nhà liền kề. Ở phía xa, mái nhà cong cong của những tòa nhà cao vợi vợi nổi bật trên bầu trời đêm tối. Gian phòng

cực kỳ sạch sẽ, một làn gió nhẹ yếu ớt xua tan đi cái nóng bức ngột ngạt vẫn còn phảng phất đâu đây trên đường phố. Kế bên ngọn nến là một giỏ ủ trà rẻ tiền, một cái chén đất nung và một cái đĩa đựng vài lát dưa chuột cùng một con dao dài mỏng. Phía trước bàn là chiếc ghế gỗ thô thấp lè tè cùng một trường kỷ hẹp đặt sát vách bên. Y trông thấy ở phía sau có một bức bình phong bằng trúc cao ngất.

“Như ngài thấy đó, tiểu nữ không có gì nhiều để báo đáp.” Nàng nghiêm nghị nói. “Tiểu nữ dẫn ngài đến đây bởi vì trên thế gian này, chẳng có gì khiến tiểu nữ căm ghét hơn là phải mang những món nợ bên mình. Tiểu nữ còn trẻ, dung nhan cũng không tới nỗi khó nhìn. Nếu muốn ái ân với tiểu nữ thì ngài có thể. Giường nằm ở phía sau bình phong.” Trong lúc Đào Cam đắm đắm ngó nhìn nữ nhân trong nỗi ngạc nhiên đến không thể thốt nên lời, nàng bình thản nói thêm, “Ngài không cần phải băn khoăn làm gì, vì tiểu nữ không còn là xử nữ. Năm trước, bốn tên lính say xỉn đã cưỡng bức tiểu nữ.”

Đào Cam nhìn đắm đắm vào gương mặt lạnh yên, nhợt nhạt của nàng. Y từ tốn nói:

“Hoặc nàng là một kẻ suy đồi hết mực, còn không thì là một nữ nhân hoàn toàn chân thật đến mức khó tin. Dù là thế nào thì ta không có hứng thú với lời đề nghị của nàng. Tuy nhiên, điều ta ưa thích chính là tìm hiểu các kiểu người và nàng là một kiểu người hoàn toàn mới mẻ với ta. Cho nên một cuộc hàn huyên ngắn ngủi và một chén trà xem như đã giải quyết món nợ ân tình mà nàng cho là đã nợ ta.”

Nàng mỉm cười yếu ớt.

“Mời an tọa! Để tiểu nữ đi thay y phục, ôi tấm áo choàng rách nát này.”

Nữ nhân biến mất sau tấm bình phong. Đào Cam rót cho mình một chén trà từ ấm trong giỏ. Hóp một ngụm trà, y tò mò nhìn vào dãy các hộp nhỏ được treo bằng những móc tre trên thanh sào bắc ngang dưới mái hiên. Có khoảng một tá hộp với hình dạng và kích

thước khác nhau. Xoay người lại, y nhìn lên chiếc kệ đặt phía trên chiếc trường kỷ, trên đó là bốn chiếc bình lớn bằng đất nung màu lục, mỗi bình có một nắp đậy vừa khít được đan từ tre. Y cau mày bối rối, chú ý lắng nghe. Ngoài những âm thanh hỗn độn vọng đến từ phố xá trong thành, Đào Cam nghe thấy một âm thanh vo vo dai dẳng mà y không thể xác định được ở đâu. Có vẻ là phát ra từ những chiếc hộp nhỏ.

Đào Cam đứng dậy, bước ra đứng bên cạnh lan can, cẩn thận xem xét chúng. Mỗi chiếc hộp được đục những lỗ nhỏ, âm thanh chính là phát ra từ đó. Y chợt hiểu ra. Bên trong chứa những con dế. Bản thân y không có hứng thú đặc biệt với những con côn trùng đó, nhưng y biết nhiều bách tính yêu thích lắng nghe tiếng kêu riu rít của chúng, thậm chí còn nuôi một vài con trong nhà, thường là trong những chiếc lồng nhỏ được đeo bằng ngà voi hoặc dây bạc đắt đỏ. Có những người còn nghiện chơi đá dế. Họ mang những nhà vô địch của mình đến các tửu điểm và khu chợ để tìm kiếm đối thủ, rồi đặt cặp côn trùng hiệu chiến này vào một ống tre chạm trổ và khiến chúng ngửa ngáy bằng những sợi rơm mỏng để kích động chúng hăng máu lên. Những khoản tiền cực đáng kể đã được bỏ vào những trận đá dế này. Lúc này, y để ý thấy tiếng kêu mà mỗi con dế phát ra đều hơi khác nhau một chút. Tuy nhiên, tất cả chúng đều bị áp đảo trước một giọng trong trẻo, ngân vang phát ra từ quả bầu nhỏ treo ở cuối dây. Âm thanh bắt đầu ở âm trầm, rồi dần vút lên một âm cao chót vót, rõ ràng đến kinh ngạc. Y tháo trái bầu xuống và áp vào tai. Đột nhiên giai điệu ngân vang chuyển thành tiếng kêu vo vo thầm thì.

Nữ nhân xuất hiện từ sau bức bình phong, giờ đây nàng vận một tấm áo choàng màu hoàng lục đơn giản viền đen với dây thắt lưng mỏng. Nàng tiến nhanh lại gần Đào Cam và khua tay mò mẫm giữa không trung để tìm chiếc lồng nhỏ. □

Đào Cam gặp Kim Chung



“Xin hãy cẩn thận với con Kim Chung của tiểu nữ!” Nàng hét lớn.

Đào Cam đặt quả bầu vào bàn tay nàng.

“Ta chỉ đang nghe âm thanh du dương của nó.” Y nói. “Nàng bán những sinh vật này à?”

“Đúng thế.” Nữ nhân đáp lời, treo quả bầu trở lại thanh sào. “Tiểu nữ bán chúng ở chợ hoặc là bán trực tiếp cho các khách nhân tử tế. Đây là con tốt nhất; nó rất hiếm, nhất là tại miền Nam này. Các cao thủ về chơi dế gọi nó là Kim Chung\*.” Ngồi xuống trường kỷ và đặt đôi tay mảnh mai lên đùi, nàng nói thêm, “Trong những chiếc bình trên kệ đằng sau, tiểu nữ đựng vài con dế chơi. Bọn chúng cũng

đáng thương lắm; tiểu nữ ghét phải nghĩ đến cảnh những đôi chân cứng cáp và những cặp râu dài đẹp đẽ của chúng bị vỡ nát trong các cuộc chiến. Nhưng tiểu nữ vẫn phải tích trữ chúng, vì nhu cầu của khách đối với loại đế này khá là ổn định.”

Chuông vàng.

“Làm sao nàng bắt được chúng?”

“Tiểu nữ chỉ cần ngẫu nhiên đi bộ dọc theo các bức tường vây quanh các hoa viên và những tòa nhà cũ. Tiểu nữ nhận ra những con đế tốt qua tiếng gáy của chúng và dùng trái cây thái lát để làm mồi nhử. Mấy con vật nhỏ xíu này cũng khôn lắm; tiểu nữ thậm chí còn nghĩ bọn chúng quen biết mình nữa. Khi tiểu nữ thả chúng trong phòng này, chúng luôn quay lại chiếc hộp của mình ngay khi tiểu nữ ra lệnh.”

“Không có ai chăm sóc cho nàng à?”

“Tiểu nữ không cần ai chăm sóc cả, tiểu nữ có thể tự lo liệu khá chu toàn cho mình.”

Đào Cam gật đầu. Rồi y đột ngột nhìn ra. Y nghĩ mình đã nghe thấy tiếng cầu thang kêu cọt kẹt bên ngoài.

“Chẳng phải nàng nói hàng xóm quanh đây chỉ về nhà lúc đêm muộn thôi ư?”

“Đúng thế.” Nàng đáp.

Y chú ý lắng nghe. Nhưng bây giờ Đào Cam chỉ còn nghe được tiếng đế kêu. Chắc hẳn y đã nhầm. Y hỏi về ngò vực:

“Hầu như lúc nào nàng cũng một mình ở trong ngôi nhà này thì liệu có ổn không?”

“Ôi, ổn mà! Nhân tiện thì ngài có thể nói tiếng của mình. Tiểu nữ cũng khá quen với nó.”

“Không cần đâu, ta muốn tập luyện tiếng Quảng Châu của mình hơn. Nàng không có gia quyến thân thuộc ở trong thành sao?”

“Tiểu nữ có. Nhưng sau khi đôi mắt mất đi ánh sáng thì tiểu nữ đã bỏ nhà đi. Tiện đây xin giới thiệu tiểu nữ tên Lan Ly. Và tiểu nữ vẫn nghĩ ngài là một quan viên.”

“Đúng vậy, nàng đoán đúng. Ta làm công việc đại loại như của một Lục sự; trong đoàn tùy tùng của một vị khâm sai đến từ kinh thành. Ta họ Đào. Số tiền kiếm được từ những con dế này có đủ cho nàng trang trải nhu cầu hàng ngày không?”

“Đủ dùng và còn dư nữa! Tiểu nữ chỉ cần tiền cho mỗi chiếc bánh dầu vào bữa sáng và tối, và một tô mì cho bữa trưa. Bất đám dế này thì không tốn gì cả, nhưng lại bán rất được giá. Chẳng hạn như con Kim Chung này. Ngài biết không, nó đáng giá một nén bạc đó! Nhưng không vì vậy mà tiểu nữ từng nghĩ đến việc sẽ bán nó! Sáng nay thức dậy, nghe tiếng nó kêu khiến tiểu nữ hạnh phúc lắm.” Nàng cười, đoạn nói tiếp, “Tiểu nữ chỉ vừa mới bắt được nó vào tối hôm qua thôi. Thật là vô cùng may mắn. Tiểu nữ đã vô tình đi dọc theo bức tường phía Tây của chùa Hoa Tháp\*... Ngài biết ngôi chùa đó chứ?”

Là một trong bốn ngôi chùa cổ nhất Quảng Châu, được xây dựng năm 537. Từ đời Minh về sau được gọi là chùa Lục Dung.

“Tất nhiên rồi. Chùa Hoa Tháp, ở khu phía Tây thành.”

“Chính xác. Chuyện là như vậy, tối qua, tiểu nữ bỗng nhiên nghe thấy âm thanh của nó phát ra ở đó; tiếng kêu đầy sợ hãi. Tiểu nữ đặt một lát dưa chuột dưới chân tường và gọi nó ra, như thế này này.” Nàng mím môi lại và phát ra tiếng kêu giống với tiếng riu rít của một con dế đến kỳ lạ. “Sau đó tiểu nữ ngồi xổm xuống và chờ đợi. Cuối cùng thì nó cũng đến; tiểu nữ nghe thấy nó nhai tóp tép miếng dưa chuột. Sau khi ăn no rồi thì nó vui lắm, tiểu nữ dụ nó chui vào trong trái bầu rỗng ruột mà tiểu nữ luôn mang theo trong tay áo.” Ngẩng đầu lên, nàng nói, “Nghe kìa! Bây giờ nó lại gáy rất hay, đúng không?”

“Chắc chắn rồi!”

“Tiểu nữ nghĩ có lẽ ngài cũng sẽ mê chúng thôi, sau một thời gian. Giọng điệu của ngài nghe rất tử tế; không thể là phường thảo khấu. Ngài đã làm gì hai tên nam nhân hành hung tiểu nữ vậy? Chúng dường như rất đau đớn.”

“À, ta không phải là một võ biên. Ta chỉ là một nam nhân đã luống tuổi. Khoảng gấp đôi tuổi nàng. Nhưng ta đã đi đến nhiều nơi và học cách tự lo cho mình. Ta mong từ giờ trở đi, nàng cũng sẽ học được như vậy, Lan Ly. Thế gian này đầy rẫy bọn người cặn bã sẵn sàng lợi dụng một thiếu nữ như nàng.”

“Ngài nghĩ vậy thật sao? Không hẳn đâu, nhìn một cách tổng thể thì tiểu nữ nhận thấy bách tính khá là tốt bụng. Và nếu họ có đòi bại, đó chủ yếu là vì họ thấy mình bất hạnh hay cô đơn, hoặc không thể có được thứ mình muốn; hay là có quá nhiều thứ mà họ muốn, có lẽ là vậy. Dù sao đi nữa, tiểu nữ dám cược là hai tên kia thậm chí còn không có đủ ngân lượng lo cho mình một bữa ăn thịnh soạn nữa, chứ đừng nói đến một nữ nhân! Bọn chúng đã khiến tiểu nữ khiếp sợ vì nghĩ là chúng sẽ đánh mình bất tỉnh sau khi thỏa mãn với mình xong. Nhưng giờ thì tiểu nữ nhận ra cuối cùng bọn chúng sẽ không làm như vậy, vì biết rằng tiểu nữ bị mù nên sẽ không bao giờ có thể tố giác chúng được.”

“Lần sau gặp chúng”, Đào Cam câu kính nói, “ta sẽ thưởng cho mỗi tên một nén bạc, xem như là phần thưởng vì ý tốt của chúng!” Y uống cạn chén trà, rồi nở lại nụ cười hài lòng, “Nhắc đến bạc, ta cho là chúng sẽ vô cùng cần đến! Vì một kẻ sẽ không bao giờ có thể sử dụng tay phải được nữa, còn tên kia sẽ cố rửa tội sống khỏi mắt mình và sẽ bị tàn phế cả đời!”

Nữ nhân giật nảy người lên.

“Chuyện ngài làm thật đáng kinh tởm!” Nàng la lên giận dữ. “Và ngài có vẻ thích thú với điều đó! Ngài thật là tàn nhẫn, bỉ ổi!”

“Còn nàng là một thiếu nữ rất xuân ngốc!” Đào Cam vặn lại. Đứng dậy và tiến về phía cánh cửa, y chưa chát nói thêm, “Cảm tạ vì chén trà!”

Nàng dò dẫm mò lấy ngọn nến rồi tiến lại gần đầu cầu thang, đứng ngay sau Đào Cam, giơ cao ngọn nến.

“Cẩn thận đó”, nàng thì thầm nói, “những bậc thang này trơn lắm.”

Đào Cam lẩm bẩm gì đó rồi đi xuống.

Trong con hẻm tối, y căng mắt nhìn kĩ căn nhà. Như một thói quen, y tự nhủ với mình; tất nhiên là ta không hề có một ý định nào, dù là nhỏ nhất, quay lại nơi này. Ta chẳng có hứng thú gì với nữ nhân, huống hồ là tiểu nha đầu ngu ngốc đó cùng với lũ đế của nàng ta! Y bước đi về hướng đã định, khó chịu vô cùng.



## HỒI 4

Đô đốc phủ, Địch Công gặp thuộc hạ  
Quảng Châu thành, Liễu Ngự sử thất tung

Con đường chính chạy xuyên qua thành từ Bắc xuống Nam được thấp sáng rực rỡ bằng những ngọn đèn lồng sắc sỡ của các cửa tiệm, trà lâu và tửu quán. Hòa vào dòng người đông đúc, lắng nghe những cuộc cãi vã ác liệt và đấu khẩu dữ dội, tâm trạng của Đào Cam đã khá hơn. Nụ cười châm biếm thường thấy lại hiện trên gương mặt y khi bức tường cao vút bao quanh Đô đốc phủ hiện ra trong tầm mắt.

Nơi đây có ít cửa tiệm hơn, người qua lại cũng thưa thớt dần. Giờ y chỉ thấy chủ yếu là những toà nhà cao, cổng được những lính gác có vũ trang bảo vệ. Tọa lạc phía bên trái là nha môn Đô đốc phủ, bên cánh phải là chiết xung phủ\*. Đào Cam bước qua những bậc thềm đá hoa cương rộng rãi dẫn lối lên cánh cổng sơn son lộng lẫy của dinh thự. Đi theo bức tường loang lổ gờm ghiếc, y gõ vào cái lỗ nhìn trên một cánh cổng nhỏ hơn ở góc phía Đông của khu nhà. Đào Cam khai báo danh tính cho lính gác. Đẩy nhẹ cánh cửa mở ra, y bước xuyên qua hành lang dài lát đá cẩm thạch tạo ra âm vang để đi tới sân trong riêng biệt nằm ở dãy nhà phía Đông, Địch Công đang lưu trú tại đây.

Đơn vị tổ chức cơ bản của phủ binh, chế độ quân sự Trung Quốc thời Tùy - Đường. Phủ binh phải thay nhau đóng ở kinh sư, ngoài ra còn được điều đi đóng giữ ở các khu vực xung yếu, mỗi năm một kỳ.

Trong phòng chờ, viên tổng quản vận y phục trang nhã đang nhướng mày chăm chú xem xét kĩ lưỡng vị khách nhếch nhác. Đào Cam bình tĩnh cởi chiếc áo chên da dê ra. Bên trong y vận một tấm trường bào màu nâu sẫm, cổ áo và cổ tay áo thêu chỉ vàng thể hiện chức vị Trưởng sử của mình. Viên tổng quản nhanh chóng cúi đầu

thi lễ, rồi kính cẩn cầm lấy bộ y phục tồi tàn của y. Đoạn hấn đẩy cánh cửa kép cao nghệu mở ra.

Gian sảnh mênh mông trống trải được thấp sáng lờ mờ nhờ một tá giá nền bạc đứng sừng sững giữa những cây cột lớn sơn son tạo thành hai hàng trang nghiêm dọc theo các vách tường. Ở bên trái là một chiếc trường kỷ rộng được đeo từ gỗ đàn hương cùng một chiếc bàn, trên bàn có đặt một bình hoa bằng đồng. Chính giữa sảnh chỉ có một tấm thảm lớn màu xanh lam sẫm trải rộng mênh mông. Ở xa xa cuối sảnh, Đào Cam nhìn thấy một chiếc án thư to lớn, đặt trước bức bình phong thép vàng. Địch Công đang an tọa sau đó, đối diện là Kiều Thái ngồi trên chiếc ghế thấp. Trong sảnh thật mát mẻ và yên ắng. Khi Đào Cam bước ra phía sau, y ngửi được mùi hương thoang thoảng của gỗ đàn hương và hoa nhài khô.

Địch Công vận tám trường bào tím thêu viền vàng, đầu đội mũ ô sa cánh chuồn cao có gắn kim huy của tước vị Ngân thanh Quang lộc Đại phu\*. Ông đang ngồi tựa lưng vào chiếc ghế bành rộng rãi, khoanh tay lại trong tà áo rộng. Kiều Thái có vẻ cũng đang đắm chìm trong suy nghĩ; y nhìn chằm chằm vào những món đồ cổ bằng đồng trên án thư, bờ vai rộng của y khom xuống. Đào Cam chợt nhận thấy Địch Công đã già đi nhiều suốt bốn năm qua. Gương mặt của ông hốc hác hơn, khóe mắt và vành miệng cũng đã xuất hiện nhiều nếp nhăn sâu hoắm. Hàng chân mày rậm của ông vẫn còn đen tuyền, nhưng bộ râu dài, hàng ria và tóc mai đã ngả hoa râm.

Chức quan văn kiêm nhiệm, tuy phẩm hàm cao nhưng không có thực quyền, chuyên cố vấn chính sự.

Khi Đào Cam tiến lại gần án thư và cúi đầu thi lễ, Địch Công nhìn lên. Ông thẳng người lên, giữ ống tay áo dài ra, rồi nói với giọng trầm vang:

“Hãy ngồi bên cạnh Kiều Thái đi. Chúng ta có một hung tin, Đào Cam à. Ta đã đúng khi cho hai người cải trang đến bến thuyền, vì điều đó đã khiến mọi chuyện bắt đầu tiến triển. Rất nhanh.” Ông quay sang viên tổng quản vẫn còn đứng ở đó:

“Mang trà mới lên đây!”

Sau khi tổng quản rời đi, Địch Công chống khuỷu tay lên án thư, chăm chú nhìn hai thuộc hạ hồi lâu, rồi tiếp tục nói với nụ cười ảm đạm:

“Thật tốt khi chúng ta lại được kề vai sát cánh nhau, các bằng hữu! Sau khi đến kinh thành, mỗi người chúng ta đều phải bận bịu với công vụ của riêng mình, đến nỗi hiếm khi có dịp ngồi hàn huyên tâm sự như chúng ta từng làm mỗi ngày khi ta vẫn còn giữ chức Huyện lệnh. Những ngày tháng đó thật vui vẻ, khi mà Hồng sư gia vẫn còn bên cạnh chúng ta và...” Ông đưa tay lên che mặt với điệu bộ mệt mỏi. Sau đó ông tự trấn tĩnh lại và ngồi thẳng người lên. Địch Công mở cây quạt xấp, nghiêm nghị nói với Đào Cam, “Vừa mới đây thôi, Kiều Thái đã chứng kiến một vụ án mạng vô cùng tàn nhẫn. Tuy nhiên, trước khi y kể cho người nghe về chuyện đó, ta muốn nghe những ấn tượng của người về thành trấn này.”

Ông gật đầu với thuộc hạ gầy gò của mình, tựa lưng vào ghế và bắt đầu phe phẩy quạt. Đào Cam tựa mình trên chiếc ghế rồi bắt đầu kể:

“Sau khi Kiều Thái và thuộc hạ hộ tống đại nhân về nha phủ nơi đây, chúng thuộc hạ lên kiệu đi tới phía Nam thành, tìm chỗ trọ gần khu người Hồ, theo như lệnh của đại nhân. Kiều đệ chọn một khách điểm gần khu chùa Hoài Thánh, còn thuộc hạ thì ở bên ngoài cổng Nam thành, tại bến sông. Chúng thuộc hạ tái ngộ tại một tửu quán nhỏ để dùng cơm trưa, và dành cả buổi chiều tản bộ dọc theo bờ sông. Chúng thuộc hạ nhìn thấy có nhiều người Đại Thực ở xung quanh; thuộc hạ còn nghe nói khoảng một ngàn người đã định cư trong thành này, và thêm một ngàn người nữa đang ở trên thuyền neo tại cảng. Tuy nhiên, họ sống rất khép kín và có vẻ như không hòa hợp được nhiều với bách tính Đại Đường. Vài thủy thủ Đại Thực trở nên hung hăng khi một lính gác ở Thị bạc ty tấn công một nam nhân trong số bọn chúng, nhưng chẳng mấy chốc chúng đã trật tự sau khi bị binh lính dàn quân bao vây và một trong những tên thủ lĩnh lên tiếng thị uy nạt nộ.”

Y trầm tư vuốt ria rồi tiếp tục, “Quảng Châu là thành trấn phồn vinh bậc nhất miền Nam, thừa đại nhân, nổi tiếng với đời sống về đêm rất nhộn nhịp, nhất là ở những chiếc thuyền hoa trên sông Châu Giang. Cuộc sống ở vùng đất này chuyển biến với tốc độ chóng mặt: một thương nhân giàu có hôm nay nhưng có thể thành khát cái vào ngày mai; hàng đêm tại các đồ phở, vận may được tạo ra và biến mất. Thật hoàn toàn không ngoa khi nói nơi đây là thiên đường thật sự dành cho tất cả những trò lừa đảo và bịp bợm, dù lớn hay nhỏ, và mỗi đêm đều có kha khá các vụ lừa đảo ngân lượng. Nhưng bách tính Quảng Châu chủ yếu là thương nhân, nên họ không bận tâm nhiều đến chuyện triều đình. Nếu đôi lúc họ càu nhàu một chút về triều đình, hầu hết các thương nhân đều thế, thì đó chỉ là vì họ phần nộ với việc can thiệp vào giao thương của mình. Nhưng thuộc hạ vẫn không thấy có dấu hiệu của sự bất mãn thật sự nào, và thuộc hạ cũng không hiểu làm sao một nhóm người Đại Thực lại có thể gieo rắc rối thực sự ở nơi đây.”

Địch Công vẫn im lặng, Đào Cam nói tiếp:

“Trước khi rời bến thuyền, trong một tửu điểm, chúng thuộc hạ đã kết giao với một vị thuyền trưởng họ Nghê, một người tử tế có thể nói được tiếng Đại Thực và tiếng Ba Tư, từng giao thương ở vịnh Ba Tư. Vì hắn có vẻ là một đầu mối liên lạc hữu ích, nên Kiều Thái đã chấp nhận lời mời ghé thăm hắn vào ngày mai.” Y dè dặt nhìn Địch Công, đoạn hỏi, “Tại sao ngài lại quá quan tâm đến những tên da đen mọi rợ đó vậy, thừa đại nhân?”

“Bởi vì, Đào Cam à, bọn họ là niềm hy vọng duy nhất của chúng ta trong việc tìm ra manh mối về nơi ở của một nhân vật cực kỳ quan trọng đã mất tích trong thành này.” Địch Công chờ đến khi hai gia nhân đặt khay trà bằng sứ cổ tinh xảo lên án thư trước ánh nhìn của viên tổng quản. Sau khi tổng quản rót trà, Địch Công bảo hắn, “Các người có thể đi và chờ ở bên ngoài.” Rồi ông lại tiếp tục, điềm tĩnh nhìn hai thuộc hạ, nói tiếp:

“Kể từ khi Thiên hoàng\* lâm bệnh, trong triều đình hình thành các bè phái đối địch nhau. Một số ủng hộ Thái tử Điện hạ\*, người thừa kế ngai vàng hợp pháp; còn lại theo phe Thiên hậu\*, nương nương

luôn muốn thay thế Thái tử bằng một thành viên trong gia tộc của mình; ngoài ra còn một số khác kết bè kéo cánh với nhau tạo thành một liên minh quyền lực ủng hộ cho chế độ Nhiếp chính sau khi Bệ hạ băng hà. Nhân vật đang nắm giữ cán cân quyền lực chính là Ngự sử Đại phu Liễu Đạo Viễn. Ta nghĩ các người chưa từng gặp, nhưng dĩ nhiên đã nghe danh của ngài rồi. Một nam nhân trẻ tuổi nhưng rất có năng lực, hết lòng phụng sự vì lợi ích của vương triều Đại Đường. Ta đã duy trì mối quan hệ thân thiết với ngài ấy, do ta kính trọng sự chính trực và tài năng tuyệt vời của Liễu đại nhân. Nếu có biến loạn xảy ra, ta sẽ hết lòng hỗ trợ ngài ấy.”

Đường Cao Tông.

Chương Hoài Thái tử Lý Hiền.

Võ Tắc Thiên.

Địch Công nhắm nháp chén trà. Cân nhắc một lát, ông nói tiếp:

“Khoảng sáu tuần trước, Liễu Ngự sử đã đến Quảng Châu, tháp tùng là vị quân sư thân tín, Tô Chủ sự cùng với một số thị vệ. Thượng thư tỉnh\* đã lệnh cho ngài kiểm tra công tác chuẩn bị cho cuộc viễn chinh bằng đường thủy của chúng ta đến An Nam. Ngài trở về kinh thành và dâng lên một bản tấu sớ đầy triển vọng, khen ngợi công cán của Ôn Khản, Đô đốc Lĩnh Nam. Ta hiện đang là khách của ông ấy ở đây.

Cơ quan hành chính tối cao, chương lãnh bá quan trong triều, nắm giữ quyền hành chính, cao nhất dưới Hoàng đế, thay mặt Hoàng đế thi hành quyền quản lý hành chính, trực tiếp quản lý lực bộ Thượng thư.

“Tuần trước, Ngự sử đại nhân đột ngột quay lại Quảng Châu, lần này thì chỉ có Tô Chủ sự hộ tống. Ngài ấy không hề nhận được lệnh của triều đình để làm chuyện này, cũng không ai biết mục đích của chuyến viếng thăm lần hai này là gì. Liễu đại nhân cũng không thông báo cho Ôn Đô đốc khi ngài đến nơi, cũng chẳng hề lộ diện ở phủ này; rõ ràng là ngài ấy muốn giữ kín hành tung. Nhưng một mặt

thám của Đô đốc từng có lần tình cờ trông thấy Ngự sử đại nhân và Tô Chủ sự ở gần khu người Hồ, đi chân trần và vận đồ rách rưới. Sau khi Đô đốc trình báo việc này về kinh thành, Thượng thư tỉnh chỉ thị cho ông ta truy ra nơi ở của Ngự sử đại nhân, đồng thời báo cho ngài ấy biết Thượng thư tỉnh lệnh cho ngài phải lập tức hồi kinh không được chậm trễ, vì tại triều đình có chuyện cấp bách cần có sự hiện diện của Ngự sử đại nhân. Ôn Đô đốc đã huy động tất cả các mật thám, ám vệ và các thủ hạ khác của mình. Họ bới tung cả thành lên, nhưng đều công cốc. Ngự sử đại nhân và Tô Chủ sự vẫn biệt vô âm tín.”

Địch Công trút một hơi thở dài. Ông lắc đầu và tiếp tục:

“Vấn đề này phải được liệt vào dạng công vụ tối mật cần được giám sát chặt chẽ, vì sự vắng mặt lâu ngày của Ngự sử đại nhân ở kinh thành có thể gây ra những hậu quả triều chính nghiêm trọng. Thượng thư tỉnh nghi ngờ có vấn đề gì khuất tất ở đây, do đó đã thông báo cho Ôn Đô đốc biết sự vụ đã được xử lý xong xuôi, lệnh cho ông ta ngừng tìm kiếm. Tuy nhiên, Thượng thư tỉnh đồng thời cũng chỉ thị cho ta tới Quảng Châu bí mật điều tra, viện cớ là đi thu thập thông tin về tình hình ngoại thương theo yêu cầu truy vấn của Bộ Hộ\*. Tuy nhiên, thực tế thì nhiệm vụ của chúng ta là tìm cách liên lạc với Ngự sử đại nhân, tìm hiểu từ chính ngài ấy xem hà có gì ngài ấy lại thân chinh đến Quảng Châu, và chuyện gì đang khiến ngài phải lưu lại chốn đây. Còn Tô Chủ sự thì chúng ta không cần tìm kiếm thêm nữa. Thi thể của ông ta đang nằm trong sảnh bên. Hãy kể cho Đào Cam biết chuyện gì xảy đi, Kiều Thái!”

Cơ quan phụ trách kiểm soát thuế khóa, tài chính, ngân khố của quốc gia.

Kiều Thái kể ngắn gọn cho vị bằng hữu đang ngạc nhiên nghe về vụ án hai nhân mạng trong khu người Hồ. Khi y kết thúc, Địch Công nói:

“Ta ngay lập tức nhận ra thi thể được Kiều Thái mang về đây chính là của Tô Chủ sự. Ông ta hẳn là đã nhận ra Kiều Thái khi hai người đang quần quanh ở khu vực bến thuyền, nhưng ông ta chưa muốn

bắt chuyện với Kiều Thái khi mà người, Đào Cam, vẫn còn đi chung với y, do ông ta chưa từng gặp người bao giờ cả. Vì thế, họ Tô bám theo đến tận điểm, và sau khi hai người đã tách ra, ông ta liền bắt chuyện với Kiều Thái. Tuy nhiên, bản thân Tô Chủ sự đã bị một tên sát thủ Đại Thực và một tên lùn bí ẩn theo dõi. Hai kẻ đó hẳn là đã thấy họ Tô bắt chuyện với Kiều Thái, và chúng nhanh chóng ra tay hành động. Do khu người Hồ giống như một hang ổ với những con hẻm quanh co và những lối đi tắt mà chẳng ai ngờ ra được, nên chúng và bọn đồng lõa có thể đi trước một bước và giấu mình ở hai hay ba con hẻm mà Kiều Thái và Tô Chủ sự có thể sẽ đi ngang qua. Tên sát thủ Đại Thực đã thành công phần nào khi hạ sát được họ Tô. Hẳn cũng trù tính thủ tiêu cả Kiều Thái, nhưng rồi một bên thứ ba không rõ hành tung đã can thiệp vào và siết cổ hắn. Vậy là chúng ta phải đối mặt với hai nhóm có tổ chức quy củ, cách thức ra tay đều tàn nhẫn như nhau, nhưng lại theo đuổi những mục tiêu trái ngược nhau. Điều đó chứng tỏ Ngự sử đại nhân quả thực đang gặp vấn đề rất nghiêm trọng.”

“Thưa đại nhân, không có dấu hiệu nào chỉ ra bản chất của vấn đề sao?” Đào Cam hỏi.

“Không có gì cả ngoại trừ mối quan tâm rõ ràng của ngài ấy đến dân Đại Thực ở nơi đây. Sau khi hai người rời đi vào sáng nay để tìm chỗ trọ, Ôn Đô đốc đưa ta tới nơi ăn và nghỉ ở dãy phòng phía Đông. Ta bảo ông ta chuyển cho mình những hồ sơ mật về quan lại triều đình ở cấp châu và huyện trong năm ngoái, để ta có được định hướng chung. Ta đã dành cả buổi sáng để nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả. Tuy nhiên, ta chỉ phát hiện ra những vấn đề thường nhật, không có gì liên quan đến người Đại Thực ở đây cả, và cũng chẳng có gì kinh tâm động phách đến mức khiến Ngự sử đại nhân phải đặc biệt lưu tâm cả. Dù vậy, ta đã tìm ra bản tấu của mật thám đã thoáng nhìn thấy Ngự sử đại nhân và Tô Chủ sự. Trong đó hẳn nói rõ hai người họ ăn vận rách rưới, trông thần sắc mệt mỏi và lo lắng. Ngự sử đại nhân đã tiếp cận nói chuyện với một người Đại Thực đi ngang qua. Ngay khi mật thám bước đến gần họ để xác định danh tính thì cả ba nam nhân đã biến mất vào đám đông. Hẳn tức tốc hỏi phủ đầu lại những gì đã chứng kiến cho Ôn Đô đốc.”



Địch Công uống cạn chén trà rồi nói tiếp, “Trước khi rời kinh thành, ta đã tiến hành nghiên cứu những công vụ mà Liễu Ngự sử đang giải quyết, nhưng ta không tìm được vấn đề nào dính líu đến Quảng Châu hay người Đại Thực ở nơi đây cả. Còn về đời tư thì ta chẳng biết gì ngoài sự thật ngài ấy là một nam nhân cực kỳ giàu có nhưng vẫn chưa thành gia lập thất, và trừ Tô Chủ sự ra thì ngài không có bằng hữu nào cả.” Trao cho hai thuộc hạ một ánh nhìn sắc bén, Địch Công nói thêm, “Phiền hai người đừng để cho Ôn Đô đốc biết tất cả chuyện này! Mới đây thôi, khi vừa dùng trà với ông ta, ta đã bảo ông ta rằng Tô Chủ sự là một nhân vật có lai lịch bất minh đến từ kinh thành và đã trà trộn với bọn vô lại Đại Thực ở chốn đây. Phải để cho Ôn Đô đốc có ấn tượng rằng chúng ta ở đây chỉ để điều tra về tình hình ngoại thương.”

“Tại sao, thưa đại nhân?” Kiều Thái thắc mắc. “Ngài ấy là người có quyền hành cao nhất ở địa phương, ngài ấy có thể giúp chúng ta trong việc...”

Địch Công dứt khoát lắc đầu.

“Người phải nhớ rằng”, ông nói, “Ngự sử đại nhân không báo cho Ôn Đô đốc về chuyến viếng thăm Quảng Châu lần hai. Đó có thể là do công vụ lần này của Ngự sử đại nhân vô cùng cơ mật, đến nỗi ngài ấy thậm chí không dám tiết lộ cho Đô đốc. Tuy nhiên, cũng có thể là Ngự sử đại nhân không tin tưởng Đô đốc và nghi ngờ ông ta có liên quan đến những công vụ bí ẩn mà ngài đang tra xét ngọn nguồn tại đây. Dù là trường hợp nào đi nữa thì chúng ta cũng phải tuân theo chính sách tuyệt mật của Ngự sử đại nhân - ít nhất là cho đến khi chúng ta biết thêm được những chuyện gì đang diễn ra ở nơi đây. Do đó, bản thân chúng ta không thể tận dụng được những nguồn lực mà nha phủ địa phương có thể cung cấp cho mình. Tuy vậy, sau khi dùng cơm trưa, ta đã cho triệu chấp pháp quan\* tới, và y đã cắt cử bốn chấp pháp vệ hỗ trợ chúng ta những sự vụ thường nhật trong tiến trình điều tra. Như các người biết đó, chấp pháp quan hoạt động hoàn toàn độc lập; các võ tướng địa phương cũng không thể ra lệnh cho họ, và họ bẩm báo trực tiếp về kinh thành.” Ông thở dài rồi nói tiếp, “Vậy là các người có thể thấy chúng ta đang



phải đương đầu với một nhiệm vụ đặc biệt khó khăn. Một mặt, chúng ta phải vờ tỏ ra là đang cộng tác chặt chẽ với Ôn Đô đốc để tìm hiểu một mục đích giả tưởng, mặt khác, chúng ta vẫn phải tiến hành cuộc điều tra của riêng mình với sự cẩn trọng tuyệt đối.”

Chức vụ đứng đầu chấp pháp đội - lực lượng bán vũ trang làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự trong quân đội và hỗ trợ tư pháp.

“Và cả một đối thủ ẩn danh trong bóng tối, mà chúng ta thì đang ở ngoài sáng, chúng đang theo dõi sát sao hành động của chúng ta!”  
Đào Cam bình phẩm.

“Không chỉ chúng ta mà còn theo dõi cả Ngự sử đại nhân và Tô Chủ sự.” Địch Công đính chính. “Về phần kẻ đó, hay những kẻ đó, cũng không thể biết được mục đích thật sự của chúng ta đến đây là gì; đây là cơ mật, chỉ có Thượng thư tỉnh mới biết. Bọn chúng theo dõi Tô Chủ sự, và có lẽ là cả Ngự sử đại nhân, bởi vì chúng không muốn họ liên hệ với những người bên ngoài. Và bởi chúng là những kẻ giết người không góm tay, không hề biết ‘đao hạ lưu tình’, nên Ngự sử đại nhân có thể đang trong tình trạng vô cùng nguy hiểm.”

“Liệu có bất cứ căn cứ nào để ngờ vực Ôn Đô đốc không, thưa đại nhân?” Kiều Thái hỏi.

“Theo như ta biết thì không. Trước khi rời kinh thành, ta đã tra cứu hồ sơ của ông ta tại Bộ Lại\*. Họ Ôn được mô tả là một viên quan mẫn cán và có thực lực. Từ hai mươi năm trước, khi còn là một Huyện thừa\* ở địa phương này, ông ta đã có tiếng tuổi trẻ tài cao. Sau đó, ông ta tiếp tục phụng sự triều đình ở chức vụ Huyện lệnh tại nhiều huyện, rồi được thăng chức làm Thứ sử. Hai năm trước, ông ta lại được điều về Quảng Châu, lần này là giữ chức Đô đốc cai quản cả Lĩnh Nam. Đời tư của Đô đốc cũng rất mẫu mực; ông có ba nhi tử và một nhi nữ. Lời chỉ trích duy nhất mà ta tìm được đó là ông ta bị tham vọng làm mờ mắt, đang nung nấu hy vọng sẽ được giữ chức vụ Kinh triệu doãn\*. À, sau khi kể lể một hồi để đánh lạc hướng ông ta khỏi vụ án mạng Tô Chủ sự, ta đã lệnh cho ông ta mở một cuộc hội ý khoảng hai khắc\* trước khi bắt đầu bữa tối, mời những nhân vật am hiểu nhất về ngoại thương tới dự. Theo đó, ta

hy vọng thu thập được một số thông tin chung về tình hình người Đại Thực, dưới vỏ bọc về tình hình ngoại thương nói chung.” Địch Công đứng lên và nói, “Chúng ta hãy đến Đô đốc phủ thôi; họ đang chờ chúng ta.”

Cơ quan phụ trách kiểm tra, thăng, giáng, nhậm chức hoặc bãi miễn quan viên từ tứ phẩm trở xuống.

Chức quan ở dưới Huyện lệnh, giúp việc cho Huyện lệnh.

Chức quan giữ nhiệm vụ quản lý hành chính và trị an ở kinh đô.

1 khắc = 15 phút.

Khi ba người bước ra đến cửa, Đào Cam hỏi:

“Thưa đại nhân, một Ngự sử Đại phu thì có thể có việc gì với các sự vụ tầm thường của bọn man di da đen đó chứ?”

“Ồi, ai mà biết được.” Địch Công cẩn trọng nói. “Có vẻ như các bộ tộc người Hồ đã hợp nhất lại dưới trướng một thủ lĩnh mà họ tôn sùng, gọi là Cáp Lý Phát\*. Đám quân ô hợp của hắn đã giày xéo, tàn phá hầu hết vùng hoang mạc phía Tây. Tất nhiên là những gì diễn ra ở các vùng đất man di bên ngoài lãnh thổ Đại Đường văn minh này đều không liên quan đến chúng ta; tên Cáp Lý Phát này thậm chí còn chẳng là gì cả nên hắn không dám cử sứ giả mang đồ triều cống đến cầu xin Thiên hoàng ban cho hắn tước vị chư hầu. Thế nhưng có khả năng là một lúc nào đó, hắn có thể sẽ thiết lập liên lạc với kẻ thù không đội trời chung của Đại Đường, bọn Thát Đát\* sống bên ngoài biên giới Tây Bắc. Bên cạnh đó, những chiếc thuyền Đại Thực tại miền Nam này có thể là để cung cấp khí giới cho đám phiến quân ở phía Nam - đây chỉ là hai phỏng đoán đang xuất hiện ngay trong tâm trí của ta thôi. Nhưng chúng ta đừng tự suy đoán viển vông nữa. Theo ta!”

Khalip (vua Hồi) là chức sắc cao nhất đối với tín đồ Hồi giáo trên thế giới. Trong nhiều thế kỷ, Khalip cũng giữ vai trò Hoàng đế chung của tất cả các nước mà Hồi giáo là quốc đạo.

Một bộ lạc hùng mạnh thống trị ở khu vực phía Bắc Trung Quốc, nay là cao nguyên Mông Cổ.

## HỒI 5

Ôn Khản dẫn kiến chứng nhân  
Địch Công cải trang tra án

Viên tổng quản cẩn thận dẫn Địch Công và hai thuộc hạ đi qua một hành lang phủ mái che, ngoằn ngoèo như một mê cung kỳ dị. Sau khi băng qua khoảng sân giữa bên trong, nơi mà các viên Lục sự, tín sứ và lính canh đang hồi hải ngược xuôi dưới ánh đèn lồng sắc sỡ, hắn đưa họ tiến vào một cánh cổng đường bệ rồi hộ tống tất cả nhập Đô đốc phủ đang được thấp sáng rực rỡ với tầng tầng lớp lớp những giá nền cao vượt đầu người.

Đô đốc - một nam nhân cao lớn, râu rậm, vai rộng, lưng gù, cúi đầu thi lễ cung nghênh Địch Công, khiến cho hai ống tay của tấm áo choàng gấm xanh lục thêu kim tuyến lộng lẫy khẽ quệt xuống mặt sàn đá cẩm thạch. Phù hiệu vàng gắn trên hai cánh chuồn rung rinh của chiếc mũ chóp cao ông ta đang đội tạo nên những âm thanh leng keng. Ông ta tiếp nhận lời giới thiệu của Địch Công về Đào Trưởng sử và Kiều Đô úy qua một cái cúi đầu khác, giờ thì theo kiểu chiếu lệ, qua loa. Kế đó, ông ta giới thiệu một nam nhân cao niên, vóc người mảnh khảnh, đang quỳ gối bên cạnh mình. Người này chính là Bảo Khoan, Thứ sử Quảng Châu, chịu trách nhiệm cai quản vùng này. Thứ sử khấu đầu hành lễ.

Địch Công bảo Thứ sử đứng dậy. Sau khi nhìn qua gương mặt nhăn nheo, đầy lo lắng của nam nhân già cả đó, Địch Công đi theo Đô đốc. Ông được dẫn tới một chiếc ghế có hình dáng tựa như ngai vàng ở phía cuối căn phòng. Rồi Đô đốc cúi người đứng kính cẩn trước bực; vì tuy là nhân vật có quan vị lớn nhất Lĩnh Nam, nhưng so về phẩm cấp, ông ta vẫn kém hơn Địch Công vài bậc - người hiện giờ đã đứng đầu Đại lý tự, và có hai năm kiêm nhiệm chức Ngân thanh Quang lộc Đại phu của triều đình.

Địch Công an tọa, còn Kiều Thái và Đào Cam đứng hai bên bực. Đào Cam toát lên vẻ nghiêm trang trong tấm áo choàng dài màu nâu

và chiếc mũ the cao đặt trên đầu. Kiều Thái đội chiếc mũ chồm nhọn, đeo một thanh gươm lấy từ võ khố của Đại nội. Bộ áo giáp xích ôm sát làm lộ ra dáng vẻ vai u thịt bắp của y.

Đô đốc cúi xuống, đoạn trịnh trọng cất lời:

“Theo huấn thị của đại nhân, hạ quan đã cho vời Lương Phổ tiên sinh và Diêu Thái Khai tiên sinh. Lương tiên sinh là một trong những thương nhân giàu có nhất tại thành này, ông ấy...”

“Ông ấy có liên quan gì đến nhà họ Lương, gia tộc đã bị một tên sát nhân khét tiếng giết liền chín mạng người, suýt nữa bị diệt môn hay không? Chính ta đã xử lý vụ án đó mười bốn năm trước khi còn là Huyện lệnh Phổ Dương\*.”

Xem tập *Bí mật quả chuông* trong bộ *Địch Công* kỳ án.

“Đó là một trong những vụ án nổi tiếng nhất của đại nhân!” Đô đốc nhả nhận nói. “Nó vẫn còn được nhắc đến ở chốn đây, tại vùng Quảng Châu này, với sự ngưỡng mộ và lòng biết ơn của bách tính lê dân! Nhưng họ Lương này là người của một gia tộc hoàn toàn khác. Lương tiên sinh là nhi tử duy nhất của cố Bình Nam tướng quân Lương Tường.”

“Một gia tộc lừng lẫy.” Địch Công bình phẩm. Xòe chiếc quạt của mình ra, ông tiếp tục, “Lương tướng quân là một chiến binh nghĩa đảm can trường, và là một chiến lược gia kinh bang tế thế. Ngài ấy còn được lưu danh thiên cổ với danh xưng ‘Người chinh phục Nam Hải’. Ta mới gặp ngài được một lần, nhưng nhớ rất rõ vẻ ngoài phi phàm đó. Một nam nhân thấp đậm, bờ vai rộng bản, với một gương mặt phẳng lì, khá là khó coi - vàng trán thấp cùng đôi gò má cao. Nhưng một khi đã trông thấy đôi mắt sắc sảo ấy, mọi người sẽ hiểu rằng mình đang diện kiến một nam nhân thật sự vĩ đại.” Địch Công vuốt chòm ria, đoạn hỏi, “Vậy tại sao nhi tử của Bình Nam tướng quân không tiếp nối truyền thống của gia tộc?”

“Thưa đại nhân, sức khỏe xấu khiến cho Lương tiên sinh không thể theo nghiệp binh gia. Đây thực sự là một điều đáng tiếc, vì họ

Lương thừa hưởng tài thao lược của phụ thân mình, được chứng tỏ qua sự nhạy bén trong việc quản lý đường của Lương gia. Ngoài ra, Lương tiên sinh còn sở hữu một kỹ nghệ hiếm có! Lương tiên sinh là kỳ thủ vô địch tại phủ này.” Đưa tay che tiếng ho, Đô đốc nói tiếp, “Tất nhiên một nam nhân thuộc dòng dõi Lương gia sẽ không hạ mình trực tiếp... à... giao thiệp với những thương nhân man di. Nhưng tiên sinh đảm bảo mình luôn nắm rõ đại cục. Trái lại, Diêu Thái Khai lại có mối quan hệ mật thiết với những thương nhân ngoại bang, chủ yếu từ Đại Thục và Ba Tư. Diêu tiên sinh không màng đến chuyện này, vì ông ta xuất thân từ một gia đình khá là... ừm... tầm thường, bản tính lại khoáng đạt và thoải mái. Hạ quan nghĩ rằng Lương tiên sinh và Diêu tiên sinh sẽ có thể trình bày cho đại nhân nghe một mô tả tương đối hoàn chỉnh về thực trạng giao thương trong địa hạt của hạ quan.”

“Đây là một thành lớn.” Địch Công thần nhiên bình phẩm. “Thiên hạ sẽ nghĩ rằng nơi đây có nhiều chuyên gia về ngoại thương hơn là chỉ hai kẻ này.”

Đô đốc liếc nhanh về phía Địch Công, rồi khẽ nói:

“Thưa đại nhân, việc giao thương với ngoại bang được tổ chức rất chặt chẽ. Phải như vậy thôi, bởi vì triều đình nắm quyền kiểm soát một phần trong đó. Chính hai tiên sinh này là những người đang âm thầm kiểm soát tình hình.”

Kiều Thái tiến về phía trước và nói:

“Thuộc hạ nghe nói có một thuyền trưởng họ Nghê cũng được coi là một chuyên gia trong lĩnh vực này. Những con thuyền của hắn thường xuôi tuyền qua lại giữa các bến cảng tại Quảng Châu và Đại Thục.”

“Họ Nghê ư?” Đô đốc hỏi. Ông ta ném ánh nhìn đầy hoài nghi về phía Bảo Thứ sử. Y chậm rãi vuốt chòm râu dê lụa thưa của mình, đoạn ngừng nói:

“Ồ, vâng, đúng rồi! Vị thuyền trưởng này nổi tiếng trong giới hải vận. Nhưng có vẻ như hắn đã yên vị trên đất liền trong khoảng ba năm vừa qua, và đang nếm trải... à... một cuộc sống khá là phóng đãng.”

“Ta hiểu”, Địch Công nói, rồi ông quay sang phía Đô đốc, “thôi, hãy mời hai vị tiên sinh mà ông vừa nói đến vào đi.”

Đô đốc ra lệnh cho Thứ sử, rồi bước lên bục và đứng bên phải Địch Công. Họ Bảo quay lại, dẫn theo hai nam nhân băng qua đại sảnh. Một kẻ có vóc dáng nhỏ bé, gầy ốm. Người còn lại thì cao to, bụng phệ. Khi họ đang quỳ trước bục, Thứ sử giới thiệu người đầu tiên là thương nhân Lương Phổ, tiếp đó là kẻ đồng hành béo tốt của y, Diêu Thái Khai. [□](#)

Bảo Thứ sử trình diện họ Lương và họ Diêu với Địch Công



Địch Công bảo họ đứng lên. Ông nhận thấy Lương Phổ có một khuôn mặt nhợt nhạt, khá lạnh lùng với hàng ria mượt mà, đen nhánh và một bộ râu dê mỏng dính. Đôi lông mày cong vút cùng với hàng mi dài khác thường khiến cho nửa trên khuôn mặt của y tỏa ra nét gì đó khá nữ tính. Y vận một tấm áo khoác dài màu hoàng lục, trên đầu là một chiếc mũ the đen là dấu hiệu cho thấy họ Lương cũng thuộc dòng dõi thư hương. Còn họ Diêu thì rõ ràng có một nhân dạng khá khác biệt; khuôn mặt tròn hơn hờ điểm tô một bộ ria mép tua tủa cùng chòm râu quai nón được cắt tỉa gọn gàng. Bao quanh đôi mắt to ngờ ngạc của y là những nếp nhăn nhỏ. Y thờ có chút phì phò, từng giọt mồ hôi đang lấm tấm nhỏ xuống trên



gương mặt đỏ ửng. Bộ lễ phục bằng gấm nâu nặng nề rõ ràng đã khiến y thấy vướng víu bất tiện.

Địch Công nói một vài lời lịch sự, rồi ông bắt đầu hỏi han Lương Phổ về tình hình giao thương. Họ Lương đáp bằng tiếng Quan thoại<sup>\*</sup> rành rọt, những câu trả lời đều vào rất đúng trọng tâm. Hắn có vẻ như là một nam nhân khôn ngoan hiếm có, toát lên phong thái ung dung của kẻ xuất thân danh gia vọng tộc. Địch Công nhận ra một điều khiến ông cảm thấy bất an, đó là cộng đồng người Đại Thục ở Quảng Châu lớn hơn ông tưởng; họ Lương nói có khoảng mười ngàn người trải khắp thành và vùng lân cận. Tuy nhiên, hắn nói thêm rằng số lượng này biến động theo mùa, vì cả những thuyền trưởng người Đại Thục cũng như Đại Đường đều phải lưu lại Quảng Châu để chờ đợi qua mùa mưa lớn trong tiết trời đông giá lạnh trước cho thuyền khởi hành tới An Nam và Đại Mã<sup>\*</sup>. Sau họ tiếp tục tới vùng Tích Lan, rồi từ đó căng buồm vượt Ấn Độ Dương để đến vịnh Ba Tư. Họ Lương nói rằng những chiếc thuyền của người Đại Thục và Ba Tư có khả năng chứa được đến năm trăm người, còn những thuyền lớn của người Đại Đường thậm chí còn có tải trọng lớn hơn.

Một nhóm các ngôn ngữ được nói khắp miền Bắc và Đông Nam Trung Quốc, bao gồm cả phương ngữ Bắc Kinh, cơ sở ngữ âm của tiếng Trung Quốc tiêu chuẩn.

Nay là Malaysia.

Rồi đến lượt họ Diêu. Y có vẻ kinh sợ trước những nam nhân phẩm vị cao quý này. Lúc ban đầu, y còn nói khá lan man. Nhưng đến khi y miêu tả chi tiết công việc kinh doanh, Địch Công mau chóng hiểu ra đây là một nhân vật giáo hoạt khác thường với khả năng nắm bắt tốt các vấn đề về kinh thương. Khi họ Diêu hoàn thành lời khai báo về danh mục các mặt hàng được nhiều thương nhân Đại Thục nhập vào Đại Đường, Địch Công nhận xét:

“Ta không thể hiểu được ông đã xoay sở như thế nào để có thể phân biệt mấy tên ngoại quốc này. Với ta, tất cả họ nhìn đều giống

nhau cả. Chắc hẳn ông phải khó chịu lắm khi ngày nào cũng phải làm ăn với lũ man di kém văn hóa đó.”

Họ Diêu khẽ nhún đôi vai tròn của mình.

“Trong việc kinh thương, những thứ mà kẻ khác có thể làm được thì chúng ta cũng phải làm được, thừa đại nhân! Và một vài người Đại Thực cũng đã có những hiểu biết sơ lược về văn hóa Đại Đường. Lấy Mãn Tóc Nhi, thủ lĩnh của cộng đồng người Hồ ở đây làm ví dụ. Hẳn nói trôi chảy tiếng Hoa, và tiếp đãi chúng ta cũng rất nồng hậu. Thực ra tối nay tiểu nhân đã nhận lời dự tiệc tại tư gia của hẳn.”

Địch Công nhận thấy đôi chân của họ Diêu cứ nhấp nhô không yên, dường như muốn cáo lui. Địch Công bèn nói:

“Đa tạ những thông tin quý báu của Diêu tiên sinh. Ông có thể lui. Hãy đưa Kiều Đô úy cùng tới dự bữa tiệc Đại Thực ấy; đó sẽ là một trải nghiệm thú vị cho y.” Địch Công gật đầu ra dấu cho Kiều Thái và hạ giọng nói, “Hãy tìm hiểu xem bằng cách nào mà những người Đại Thực lại có mặt ở khắp thành này, nhớ hãy chú ý đến từng chi tiết!”

Sau khi một bài phó\* dẫn lối đưa Kiều Thái và Diêu Thái Khai ra cửa, Địch Công trò chuyện một hồi với Lương Phổ về những chiến dịch thủy quân chinh Nam phạt Bắc của vị phụ thân quá cố, rồi sau đó cũng cho hẳn lui. Ông lặng lẽ phe phẩy quạt một hồi lâu. Đột nhiên, ông nói với Đô đốc:

Binh sĩ phụ tá cho các tướng lĩnh trong quân trại.

“Ta đã đi một chặng đường dài từ kinh thành tới đây. Bách tính Quảng Châu nổi tiếng là khá ương ngạnh và bình sinh họ rất độc lập. Lại thêm cả sự hiện diện của những kẻ ngoại bang kia, chắc hẳn việc giữ gìn trị an cho thành này không phải là một nhiệm vụ đơn giản.”

“Hạ quan không có gì phải phàn nàn cả, thừa đại nhân. Bảo Thứ sử đây là một quan phụ mẫu có năng lực. Ngài ấy có những thuộc hạ đã lăn lộn trải nghiệm chốn quan trường nguy hiểm lẫn giang hồ

sóng gió. Phủ binh trấn nhậm vùng này cũng tập hợp toàn những binh lính dày dạn trận mạc đến từ phương Bắc. Nhìn chung, có một sự thật là bách tính địa phương đôi khi cũng hơi xa rời triều đình, tuy nhiên họ vẫn tuân theo vương pháp, và với một vài xử trí khéo léo...”

Đô đốc khẽ nhún vai, Bảo Thứ sử sắp sửa thốt ra điều gì đó, nhưng rõ là y lại thay đổi ý định.

Địch Công xếp chiếc quạt của mình lại và đứng dậy. Thứ sử cung tiễn quan án và Đào Cam ra cửa, rồi viên tổng quản dẫn họ quay trở lại dãy phòng mà Địch Công đang cư ngụ.

Địch Công lại bảo y đưa họ tới gian tiểu đình tại hậu hoa viên nhỏ ngập tràn ánh trăng. Ở đó có một ao thả cá vàng, khiến cho bầu không gian có chút mát mẻ dễ chịu. Khi họ đã an tọa bên chiếc bàn trà nhỏ đặt cạnh dương đài\* cầm thạch chạm trổ, Địch Công cho viên tổng quản lui. Ông chậm rãi nói:

Bao lớn.

“Quả là một buổi thảo luận thú vị. Nhưng ngoại trừ việc chúng ta biết được rằng ở đây thậm chí còn có nhiều dân Đại Thực hơn dự tính, thì nó chẳng giúp ích gì cho chúng ta cả. Hay là ta đã bỏ qua điều gì rồi?”

Đào Cam ủ rũ lắc đầu. Sau một hồi, y cất lời:

“Đại nhân đã nói với chúng thuộc hạ rằng đời sống công khai của Ngự sử đại nhân hoàn hảo như ngọc không tì vết. Nhưng còn những niềm vui thú cá nhân thì sao? Trong trường hợp một nam nhân trẻ tuổi, chưa thành gia lập thất...”

“Ta cũng đã nghĩ đến điều đó. Ta là Đại lý tự khanh, nên có thể dễ dàng điều tra đời tư của ngài ấy. Dù có dáng vẻ tuấn mỹ, phong tư tiêu sái, nhưng ngài ấy chưa bao giờ biểu hiện chút hứng thú nào với nữ sắc cả. Nhiều danh gia vọng tộc chốn kinh thành đều có ý kén ngài làm hiền tế\*, nhưng đều vô vọng. Ngài ấy cũng chẳng bao

giờ phát sinh mối quan hệ luyện ái với bất cứ kỹ nữ quyền rũ nào trong số những kẻ vẫn thường đến góp vui trong những yến tiệc mà một nam nhân ở địa vị như ngài ấy phải tham dự hầu như mỗi đêm. Như người biết đó, việc ấy không bắt nguồn từ nỗi ác cảm bẩm sinh đối với nữ nhân - một đặc điểm thường thấy ở những nam tử trẻ tuổi, mỹ mạo. Lý do cho sự lảng tránh của Ngự sử đại nhân đơn thuần chỉ là bởi ngài ấy toàn tâm toàn ý với công việc của mình mà thôi.”

Người con rể hiền tài.

“Chẳng lẽ ngài ấy không có bất cứ thú vui nào hết sao, thưa đại nhân?”

“Không, ngoại trừ thú chơi dế. Ngài ấy có một bộ sưu tập dế trác tuyệt bao gồm cả dế gáy và dế chọi nữa. Chủ đề này xuất hiện trong suốt cuộc trò chuyện gần đây nhất giữa ta với ngài ấy. Ta nhận thấy từ ống tay áo của Ngự sử đại nhân phát ra âm thanh ríu rít, rồi ngài ấy lấy chú dế ra từ trong một chiếc lồng nhỏ kết bằng tơ bạc. Ngài ấy nói mình luôn mang theo nó bên mình. Nếu ta nhớ không lầm, nó là một loài dế quý hiếm, có tên là Kim Chung. Ngự sử...” Nhìn thấy gương mặt thẳng thốt của Đào Cam, Địch Công chợt dừng lại, ngạc nhiên hỏi, “Có vấn đề gì sao?”

“À”, Đào Cam chậm rãi đáp lời, “thực ra thì... trên đường tới đây, thuộc hạ tình cờ gặp một nữ nhân mù đang bán dế, nàng ấy đã bắt được một con Kim Chung đi lạc vào đêm qua. Chắc hẳn là một sự trùng hợp tình cờ, dĩ nhiên thế rồi, nhưng vì nàng ấy bảo với thuộc hạ đó là loại dế cực kỳ hiếm, đặc biệt ở đây, tại miền Nam này, liệu có thể nào...”

“Điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào việc nàng ấy bắt được nó ở đâu và như thế nào.” Địch Công xẵng giọng nói, “Hãy kể cho ta nghe thêm về cuộc gặp đó!”

“Thuộc hạ vô tình gặp nàng gần chợ, thưa đại nhân. Nàng ấy tự mình bắt dế, nhận biết các giống tốt qua tiếng gáy. Trong lúc đi qua bức tường phía Tây của chùa Hoa Tháp, một ngôi chùa nổi tiếng ở

phía Tây thành, nàng nghe thấy tiếng ồn lạ kỳ của một con Kim Chung. Âm thanh đó chắc hẳn lẫn khuất trong kẽ tường; tiếng gáy của nó nghe như rất hoảng sợ, nàng nói thế. Rồi nữ nhân ấy đặt mồi và dụ được con dế chui vào một trái bầu nhỏ.”

Địch Công không đưa ra bình luận gì. Ông giật mạnh chòm râu của mình một lúc, rồi trầm ngâm nói:

“Dĩ nhiên đó là một cơ hội đáng kể rồi. Thế nhưng, chúng ta không thể loại trừ khả năng là chính con Kim Chung của Ngự sử đại nhân đã trốn khỏi lồng khi ngài ấy ở khu vực đó. Trong lúc Kiều Thái thu thập thông tin tại bữa tiệc của Mãn Tốc Nhi, chúng ta cũng có thể tham quan ngôi chùa và xem xét liệu có được manh mối nào về hành tung của Ngự sử đại nhân hay không. Dù gì thì ta cũng nghe nói rằng nơi ấy là một trong những danh thắng của thành này. Chúng ta có thể ăn cơm tối ở một tiểu quán nào đó trên đường đi.”

“Ngài không thể làm vậy được, thưa đại nhân!” Đào Cam phản đối, vẻ kinh hãi. “Trước đây, khi mà ngài vẫn còn là một Huyện lệnh địa phương, việc cải trang giả dạng thường dân để vi hành trong thành không có gì nguy hiểm cả. Nhưng bây giờ, đường đường là đại quan nhị phẩm tại kinh thành, là tâm phúc cơ mật của đáng cửu ngũ chí tôn, đại nhân thực sự không thể...”

“Ta có thể và ta sẽ làm!” Địch Công ngắt lời y. “Tại kinh thành, ta phải chấp nhận hoàn cảnh và tất cả những lẽ lối khoa trương vốn thuộc về chốn quan trường ở Đại lý tự, nơi ta thực thi công vụ - ta chẳng thể làm khác được. Nhưng giờ đây, chúng ta không phải ở kinh sư, mà đang ở Quảng Châu, có mấy ai nhận ra được ta. Dĩ nhiên ta sẽ không thể vượt mặt cơ hội này để ung dung tự tại, rũ bỏ lớp áo ngoài vương vít của một mệnh quan triều đình, thân bất do kỷ!” Như thể để chặn trước mọi lời can ngăn phản đối khác, Địch Công thỉnh linh đứng dậy, đoạn nói thêm, “Ta sẽ gặp người ở tiền sảnh, khi đã thay đổi y phục xong.”

## HỒI 6

Rượu ngon thức lạ, dạ tiệc Mãn Tốc Nhi  
Vũ điệu hoang tàng, say lòng Kiều Đô úy

Sau khi Kiều Thái rời khỏi Đô đốc phủ cùng Diêu Thái Khai, y nhanh chóng đi đến võ khố, cởi bỏ quân phục rồi khoác lên mình tấm áo choàng xám bằng bông mỏng mảnh, đầu đội chiếc mũ the đen. Sau đó, Kiều Thái nhanh chóng nhập hội cùng Diêu Thái Khai ở cổng phủ. Họ Diêu đề xuất cả hai ghé qua tư gia của mình, vì y muốn thay đổi trang phục trước khi tới dự tiệc. Họ ngồi trên cỗ kiệu lót đệm êm ái và dễ chịu của Diêu Thái Khai tới tư gia của y - một tòa nhà lớn ở phía Tây Đô đốc phủ, gần chùa Quang Hiếu\*.

Là một trong bốn ngôi chùa cổ nhất Quảng Châu, Trung Quốc, được xây dựng năm 233.

Trong lúc chờ đợi Diêu Thái Khai ở gian khách sảnh rộng rãi, Kiều Thái ngờ vực ngắm nhìn sự xa hoa phàm tục ở nơi đây. Chiếc bàn kê sát tường bày những chiếc bình bạc lấp lánh cắm hoa giả làm bằng sáp; các cuộn giấy hồng với những dòng chữ ca tụng tầm quan trọng và độ giàu có của Diêu gia được trang trí trên các vách tường. Một tỳ nữ dâng trà cho y, tuy ả ăn vận kín đáo và nền nã, nhưng lớp điểm trang dày cùng với ánh nhìn dò xét thẳng thắn của ả đã chỉ ra rằng trước đây ả từng là một vũ nữ.

Không lâu sau, Diêu Thái Khai đến đón Kiều Thái. Y mặc áo choàng mỏng màu xanh lam, đội chiếc mũ đen đơn giản có vẻ thông dong. “Chúng ta cùng đi thôi nào!” Y nói vẻ hoạt bát. “Tối nay thảo dân khá bận, ngài biết đó. Sau bữa tối, thảo dân có một sự vụ cấp bách cần phải tham dự. May mắn là những bữa tiệc của người Đại Thực thường kết thúc khá sớm.”

“Thức ăn ở đó thế nào?” Kiều Thái hỏi trong khi kiệu của họ được khiêng đi dọc phố.

“Đồ ăn khá đơn giản, nhưng lại có mỹ vị riêng. Nhưng không cần phải nói nhiều, chúng chẳng thể nào sánh với ẩm thực Trung Nguyên chúng ta. Ngài đã dùng thử món bạch tuộc hầm của Quảng Châu chưa? Hay là món lợn chẳng hạn?”

Y bắt đầu giải thích tường tận về các món ăn này khiến cho Kiều Thái ứa nước miếng thèm thuồng, rồi sau đó là một bài diễn thuyết hùng hồn về rượu mùi và rượu trắng địa phương. Rõ ràng y là một nam nhân rất phóng khoáng, Kiều Thái nghĩ. Dù chỉ là một kẻ xuất thân tầm thường, nhưng họ Diêu cũng có thể được coi là một nam nhân dễ chịu.

Lúc họ đang bước xuống kiệu ngay phía trước cánh cổng quét vữa trắng giản dị, Kiều Thái thốt lên:

“Hôm nay, tại hạ đã dùng bữa trưa sớm, nhưng cuộc nói chuyện với tiên sinh lại khiến tại hạ cảm thấy đói cồn cào rồi! Giờ Kiều mỗ có thể ăn ngấu nghiến hết nguyên cả một con lợn quay, nói cho tiên sinh biết đó!”

“Suyt!” Họ Diêu nhanh chóng cảnh báo, “Đừng đề cập đến lợn ở đây! Người Hồ thậm chí còn không được phép sờ đến nó; thứ thịt được cho là dơ bẩn ấy. Họ bị cấm cả uống rượu nữa, nhưng họ có một thứ đồ uống khác nếm cũng khá ngon.” Nói rồi y gõ lên cánh cửa được trang hoàng những mẫu lời bằng sắt hình cá.

Cửa được một lão Đại Thực lưng gù, đầu quấn khăn sọc vằn mở ra. Lão dẫn họ đi xuyên qua khoảnh sân nhỏ bên trong tới một hoa viên hình chữ nhật trồng những bụi hoa thấp theo một khuôn hình kỳ lạ. Một nam nhân cao lớn, mảnh khảnh bước ra gặp khách. Chiếc khăn quấn đầu và tấm áo choàng dài mềm rũ của hắn trắng toát dưới ánh trắng. Kiều Thái nhận ra hắn. Y từng chứng kiến hắn la mắng đám thủy thủ Đại Thực ở bến thuyền.

“Cầu mong bình an đến với ngài, Mãn Tốc Nhi!” Họ Diêu vui vẻ cất lời. “Tại hạ mạn phép dẫn tới đây một bằng hữu, Kiều Đô úy đến từ kinh thành Trường An.”

Nam nhân người Đại Thực dán chặt đôi mắt lớn, sáng quắc vào Kiều Thái. Màu mắt trắng dã nổi bật trên làn da nâu sẫm của hắn. Bằng thứ tiếng Hoa chậm rãi, lưu loát, hắn đồng dục nói:

“Bình an dành cho những tín đồ thực sự!”

Kiều Thái lập luận rằng nếu lời chào chỉ giới hạn trong phạm vi người Hồ, thì nó sẽ không dành cho họ Diêu và bản thân mình, và thế thì thật quá thất lễ. Nhưng trong lúc y còn đang nghĩ ngợi, người Đại Thực nọ và họ Diêu đã cúi xuống một bụi cây, say sưa trò chuyện về việc làm vườn.

“Quý ngài Mãn Tốc Nhi là một người vô cùng yêu hoa, giống hệt thảo dân vậy.” Họ Diêu diễn giải khi y đứng thẳng người lên. “Những loài cây thơm ngát này đã được ngài ấy mang suốt cả chặng đường từ bản xứ đến đây!”

Kiều Thái cảm nhận một mùi hương dễ chịu thoang thoảng khắp hoa viên, nhưng việc bị chào đón một cách xác xược cùng với cái bụng trống rỗng khiến y không có tâm trạng để thưởng thức những đóa hoa. Y cúi kính quan sát ngôi nhà thấp ở hậu viện. Xa xa phía sau là ngọn tháp của chùa Hoài Thánh thấp thoáng in bóng trên nền trời đêm sáng trắng, Kiều Thái kết luận tư gia của Mãn Tốc Nhi cách khách điểm của mình không quá xa.

Cuối cùng, Mãn Tốc Nhi dẫn hai vị khách tiến vào một gian phòng rộng rãi thoáng mát ở phía hậu hoa viên. Mặt tiền của nó là một dãy những khung hình vòm chóp nhọn lạ lùng. Sau khi bước vào, Kiều Thái thất vọng nhận ra bên trong chẳng có nội thất gì cả, chỉ trơ trọi một chiếc bàn ăn. Sàn nhà được trải một tấm thảm màu lam dày cộp, trong góc đặt lăn lóc vài chiếc gối lụa nhồi bông. Trên trần nhà treo một chiếc đèn đồng với tám bắc nến. Khắp phía tường đằng sau treo một loại màn mà y chưa bao giờ trông thấy trước đây: nó được gắn vào những chiếc vòng bằng đồng tới một cây sào ở sát trần nhà, thay vì được khâu vào một thanh tre, như nó phải thế...

Mãn Tốc Nhi và Diêu Thái Khai ngồi khoanh chân trên sàn. Sau một thoáng chần chừ, Kiều Thái cũng làm theo. Rõ là Mãn Tốc Nhi đã



trông thấy ánh nhìn khó chịu của y, vì giờ đây hắn nói với Kiều Thái bằng một giọng điệu chừng mực:

“Ta tin rằng vị khách cao quý này không phản đối việc phải ngồi xuống sàn nhà thay vì ngồi trên ghế.”

“Là một chiến binh”, Kiều Thái cộc cằn nói, “ta đã quen khổ cực rồi.”

“Bọn ta thấy cung cách sống của mình khá thoải mái.” Vị chủ nhà lạnh lùng đáp lại.

Kiều Thái vốn đã không thích nam nhân này, nhưng y phải thừa nhận hắn có một dáng vẻ rất ấn tượng. Khuôn mặt cân đối sáng sủa với chiếc mũi khoằm thon và một hàng ria mép dài, phần đuôi của nó cong lên theo kiểu ngoại lai. Bờ vai thẳng, cơ bắp hơi nổi lên dưới tấm áo choàng trắng mỏng mảnh. Rõ ràng hắn là một nam nhân vô cùng dẻo dai.

Để phá vỡ bầu không khí yên ắng kỳ quặc, Kiều Thái chỉ tay vào dải ký tự phức tạp trải dài phía trên đỉnh của bức tường rồi hỏi:

“Những vòng xoắn trang trí đó có ý nghĩa gì vậy?”

“Đó là chữ viết của người Đại Thực.” Mãn Tốc Nhi vội vã giải thích. “Đó là một văn bản linh thiêng.”

“Đất nước của người có bao nhiêu chữ?” Kiều Thái hỏi Mãn Tốc Nhi.

Hắn cộc lốc đáp, “Hai mươi tám.”

“Hoàng thiên ời!” Kiều Thái thốt lên. “Đó là tất cả rồi sao? Bọn ta có hơn hai mươi ngàn chữ đó!”

Bờ môi Mãn Tốc Nhi cong lên một nụ cười khinh khi. Hắn quay lưng lại, vỗ tay.

“Làm cách quái nào mà bọn họ có thể diễn đạt những suy nghĩ của mình chỉ vồn vện trong hai mươi tám chữ chứ?” Kiều Thái khẽ hỏi

họ Diêu.

“Họ chẳng có nhiều suy nghĩ để mà diễn đạt đâu!” Họ Diêu thăm thì, khẽ cười.

“Đồ ăn tới rồi đây ạ!”

Một tiểu tử Đại Thực bụng một chiếc khay lớn bằng đồng chạm trổ tiến vào. Bên trên đó để nhiều gà rán, một cái bình và ba cái chén trắng men màu mè. Sau khi rót ra một thứ rượu vô sắc, tiểu tử cáo lui. Mãn Tốc Nhi nâng chén của mình lên và trang trọng nói:

“Chào mừng đến tộ xá!”

Kiều Thái uống xong và nhận ra thứ rượu nồng này khi được thêm hương vị của hạt hồi vào sẽ tạo ra vị khá ngon. Món gà ngửi mùi rất hấp dẫn, nhưng y không biết làm sao mà ăn được vì chẳng thấy đôi đũa nào cả. Sau khi thêm một vài tuần rượu, nhìn thấy Mãn Tốc Nhi và Diêu Thái Khai xé gà bằng tay trần, y liền bắt chước theo. Y cắn một miếng đùi, nhận ra hương vị của nó thật tuyệt hảo. Sau món gà là một đĩa đầy ắp cơm nấu nghệ chiên với thịt cừu thái lát, nho khô và quả hạnh. Kiêu Thái cũng thích món đó, y thưởng thức nó theo kiểu của những vị khách khác - dùng tay nhào cơm thành từng nắm. Sau khi rửa tay bằng thứ nước ướp hương hoa trong cái chậu do một nô bộc bưng tới, y dựa lưng vào gối, nở một nụ cười lớn đầy vẻ thỏa mãn, đoạn nói:

“Quả là ngon! Chúng ta hãy dùng thêm một tuần rượu khác nữa nào!” Sau khi họ cạn chén, y nói với Mãn Tốc Nhi:

“Chúng ta đều là hàng xóm láng giềng mà, các vị biết đó! Hiện ta đang ngụ ở lữ điểm Ngũ Tiên. Hãy kể cho ta nghe nào, có phải tất cả đồng hương của người đều đang sống ở khu vực đặc biệt này không?”

“Hầu hết là thế. Bọn ta thích ở gần thánh địa. Những lời cầu nguyện được loan báo từ đỉnh tháp, và khi một con thuyền của bọn ta tiến vào cửa sông, bọn ta sẽ thấp lên ngọn lửa hiệu ở nơi đó và cầu

nguyện cho họ sẽ cập bến an toàn.” Uống một hơi dài xong, hắn tiếp tục:

“Khoảng năm mươi năm trước, một người họ hàng của Nhà Tiên Tri ở xứ bọn ta, cầu đức An Lạp phù hộ cho ngài ấy, đã đến thành này và qua đời tại tư gia ở bên ngoài cổng Đông Bắc. Nhiều tín đồ chân chính đã định cư tại thánh địa ấy để thành tâm hướng về ngôi mộ của ngài. Thêm nữa, các thủy thủ của bọn ta theo lệ thường hiện đang sống ở sáu đại khách điểm, cách Thị bạc ty không quá xa.”

Kiều Thái tiếp lời, “Ta đã gặp một thuyền trưởng Đại Đường có thể nói ngôn ngữ của các vị. Kẻ đó họ Nghê.”

Mãn Tốc Nhi đưa mắt nhìn Kiều Thái đầy cảnh giác. Hắn nói với giọng đều đều:

“Phụ thân của họ Nghê là người Trung Nguyên, nhưng mẫu thân của y có gốc gác Ba Tư. Đám Ba Tư đó chẳng hữu hảo chút nào cả. Những chiến binh dũng cảm can trường của bọn ta, dưới sự dẫn dắt của Cáp Lý Phát vĩ đại, đã bám vào bọn chúng vào bốn mươi năm trước, tại trận chiến ở Nạp Cáp Vạn Đức\*.”

Nay là thành phố Nahavand, thủ phủ của hạt Nahavand, tỉnh Hamadan, Iran.

Diêu Thái Khai mời hắn thêm một tuần rượu nữa rồi gặng hỏi:

“Có đúng là phía Tây lãnh địa của Cáp Lý Phát có những người da trắng, mắt xanh, tóc vàng đang sinh sống hay không?”

“Làm gì có chuyện tồn tại những người thực sự như vậy!” Kiều Thái phản đối. “Họa chẳng chỉ là ma quỷ mà thôi!”

“Họ quả thật có tồn tại.” Mãn Tốc Nhi nghiêm túc nói. “Họ chiến đấu cũng rất giỏi. Thậm chí họ có thể viết chữ, nhưng ngược lại với kiểu thông thường của chúng ta - viết từ trái sang phải.”

“Vậy thì rõ rồi!” Kiều Thái nói, vẻ hài lòng. “Bọn chúng chính là phường ma quỷ! Dưới âm phủ, mọi thứ đều ngược hoàn toàn so với dương gian.”

Mẫn Tốc Nhi uống cạn chén rượu của mình.

“Một vài kẻ còn có tóc đỏ.” Hấn bình phẩm.

Kiều Thái đưa ánh mắt dò xét về phía hấn. Miệng toan nói những điều hàm hồ như vậy, hấn chắc hấn đã uống rất nhiều.

“Thế còn những vũ điệu Đại Thực thì sao nhỉ, Mẫn Tốc Nhi?” Họ Diêu hỏi, miệng toét ra cười. Rồi y quay sang phía Kiều Thái, “Ngài đã bao giờ nhìn thấy các vũ nữ Đại Thực chưa, Đô úy?”

“Chưa bao giờ. Họ có nhảy múa giỏi như các vũ nữ của chúng ta không?”

Mẫn Tốc Nhi đứng dậy.

“Nhân danh đức An Lạc!” Hấn thốt lên. “Câu hỏi của người chứng tỏ người chẳng hiểu gì cả!” Mẫn Tốc Nhi vỗ tay, và quát lên ra lệnh cho đám nô bộc bằng tiếng Đại Thực.

“Hãy nhìn tấm màn trướng!” Diêu Thái Khai thì thầm đầy phấn khích. “Nếu chúng ta gặp may, thì đây sẽ là một bữa tiệc thật sự đó!”

Một nữ nhân xuất hiện khi tấm màn trướng mở ra. Nàng có vóc dáng tầm thước, và gần như lửa thể, ngoại trừ một băng vải đen tua rua nhỏ hẹp quấn quanh hông, trễ đến mức để lộ hết cả vùng bụng; mảnh da thịt mềm mại trơn nhẵn ấy thu hút ánh nhìn bối rối dán vào viên ngọc lục bảo lấp lánh đính vào rốn nàng. Vòng eo mảnh mai khiến bộ ngực căng tròn trông lớn hơn hấn; còn cặp đùi gợi tình thì thật quá nặng nề. Nàng có một làn da nâu vàng đẹp đẽ, nhưng khuôn mặt ấy, dù có truyền cảm đi nữa, thì cũng không phù hợp với những tiêu chuẩn của người Đại Đường về nhan sắc nữ nhân. Đôi mắt nàng với những đường viền đen đậm kiểu Đại Thực dường như quá to; đôi môi đỏ tươi đầy đặn quá mức, và những nút thắt lấp ló

dưới làn tóc đen óng trông thật kỳ lạ. Những đặc điểm không mang bản sắc Trung Nguyên ấy gây khó chịu, nhưng cùng lúc chúng lại mê hoặc Kiều Thái đến lạ lùng. Khi nàng đứng đó, khẽ nhướn mày lên quan sát các khách nhân, Kiều Thái bắt gặp đôi mắt to tròn, ướt át, gợi nhớ cho y về một con hươu mà mình từng lỡ tay sát hại trong lúc đi săn nhiều năm về trước. □

Mãn Tóc Nhi thiết đãi khách khứa



Nàng nhón chân bước vào phòng, những cái lắc chân bằng vàng tạo nên âm thanh leng keng yếu ớt. Hoàn toàn không để tâm đến tình trạng lỏa thể của bản thân, nàng cúi mình thi lễ trước Mãn Tóc Nhi, nhanh chóng vòng tay phải chạm ngực, đoạn cúi đầu chào Diêu

Thái Khai và Kiều Thái. Nàng quỳ xuống trước mặt Mãn Tốc Nhi, hai đầu gối chụm lại. Khi nữ nhân xếp đôi bàn tay mảnh khảnh vào lòng, Kiều Thái ngạc nhiên nhận thấy lòng bàn tay và móng tay nàng được thoa màu đỏ tươi.

Trông thấy ánh nhìn chăm chăm đầy ngưỡng mộ của Kiều Thái, Mãn Tốc Nhi cong môi nở một nụ cười hài lòng.

“Đây là Châu Mộc Nô, vũ nữ Lục Bảo.” Hấn khế nói. “Bây giờ ả sẽ trình diễn cho các vị xem một điệu múa của quê hương bọn ta.”

Một lần nữa, Mãn Tốc Nhi lại vỗ tay. Hai tên Đại Thực trong những tấm áo choàng rộng đi ra từ phía sau tấm màn trướng và ngồi xổm xuống ở góc xa nhất của gian phòng. Một người bắt đầu gõ lên chiếc trống gỗ lớn, kẻ còn lại lên dây cho cây nhị hồ<sup>\*</sup>, kéo cây vĩ bằng mây dài cong vút trượt trên những sợi dây đàn.

Một loại nhạc cụ truyền thống của người Hồ.

Mãn Tốc Nhi dán đôi mắt to, sáng rực vào nữ nhân. Sau khi thờ ơ liếc nhìn hấn, nàng xoay nửa người trên đầu gối, hướng ánh nhìn đắm đắm đầy vẻ ngang tàng về phía Diêu Thái Khai và Kiều Thái. Khi Mãn Tốc Nhi trông thấy vũ nữ sắp sửa chào hỏi Diêu Thái Khai, hấn quát lên ra lệnh cho các nhạc công.

Ngay khi cây nhị hồ khởi lên giai điệu trầm trầm, ai oán, Châu Mộc Nô bắt chéo hai tay sau đầu và bắt đầu uốn éo thân thể theo một nhịp điệu chậm rãi. Cùng lúc, nàng ngả người về phía sau, thấp dần, thấp dần cho đến khi đầu tựa xuống sàn trên hai cánh tay gấp lại. Bầu ngực chĩa về phía trước, núm vú căng cứng, mái tóc xoắn buông xõa phủ lên đôi tay quỳ rũ. Nàng nhắm mắt lại, hàng lông mi tạo thành hai vệt dài chạy dọc trên đôi bờ má mềm mại.

Giờ đây, nhạc công chơi nhị hồ đã chuyển cung đàn sang nhịp điệu nhanh hơn; những nhịp trống đều đều làm nổi bật nhịp đàn. Kiều Thái cứ ngỡ nàng sẽ nhồm dậy và tái khởi vũ đạo của mình, nhưng vũ nữ vẫn bất động. Đột nhiên, y ngỡ ngàng nhận ra viên ngọc lục bảo gắn ở giữa cái bụng trần của nàng đang từ từ khẽ rung lên qua

lại. Phần còn lại của cơ thể cong vồng vẫn hoàn toàn bất động; chỉ có vùng bụng vẫn cứ di chuyển lên xuống, trái phải theo một kiểu chuyển động ngắt quãng kỳ lạ. Nhịp trống nhanh hơn; lúc này viên ngọc lục bảo bắt đầu vẽ lên những đường tròn càng lúc càng lớn dần. Ánh mắt của Kiều Thái bị hút vào viên ngọc lục bảo lấp lánh đầy ma mị dưới ánh đèn. Máu chảy ràn rạt khắp người y, cổ họng y tưởng như nghẹn lại. Mồ hôi tuôn chảy đầm đìa trên mặt, nhưng Kiều Thái vẫn thần thờ không nhận ra điều đó.

Nhịp trống đột ngột dừng lại khiến Kiều Thái bàng hoàng sức tỉnh khỏi cơn mơ thoáng chốc. Tiếng nhị hồ chấm dứt bằng một vài nốt nhạc lạnh lạnh ngân vang. Trong không gian yên ắng đến rợn người sau đó, vũ nữ tự nâng mình dậy, khuyu gối lại theo một tư thế yêu kiều khép nép hết như con thú hoang. Đôi tay nàng khẽ khàng khéo léo vuốt lại mái tóc mình. Bầu ngực phập phồng; một lớp màng mỏng ẩm ướt phủ lên cơ thể lỏa lồ của nàng. Kiều Thái cảm nhận được mùi xạ hương nồng nàn mà nàng đang sử dụng; nó hòa lẫn với mùi hơi hăng hắc đến lạ kỳ của cơ thể giai nhân. Dù đã tự nhủ rằng điều này thật ghê tởm, nhưng cùng lúc nó lại khuấy động cảm xúc nguyên thủy nào đó đang ẩn sâu thăm thẳm bên trong y, khuấy động cả một vùng ký ức khiến y nhớ lại mùi vị của những loài thú hoang trong những cuộc săn bắn vầy vùng nơi rừng sâu núi thẳm, mùi mồ hôi của chiến mã quện với mùi máu tanh nóng hổi đỏ rực khói lửa sa trường.

“Thượng đế soi rọi!” Mãn Tóc Nhi hét lên đầy thán phục. Hắn lấy một đồng vàng ngoại quốc từ thắt lưng ra và đặt nó lên sàn nhà trước mặt nữ nhân đang quỳ gối. Nàng nhặt lên, không thèm đoái hoài liếc nhìn chút nào nữa, Châu Mộc Nô ném nó dọc theo căn phòng về phía hai nhạc công. Rồi nàng xoay người trên đầu gối và hỏi Kiều Thái bằng thứ tiếng Hoa lưu loát:

“Phải chăng khách quan lạ lẫm này đến từ nơi chân trời góc bể?”

Kiều Thái nuốt nước bọt; cổ họng y như nghẹn lại. Hấp tấp nhấp vội hớp rượu từ chén, y cố gắng đáp lời một cách tự nhiên nhất có thể:

“Tại hạ đến từ kinh thành. Danh xưng Kiều Thái.”

Đôi mắt to trong trẻo của nữ nhân nhìn y một hồi lâu. Rồi nàng quay sang kẻ bên cạnh Kiều Thái, thờ ơ cất lời:

“Trông ngài khá là khỏe mạnh, Diêu tiên sinh.”

Gã thương nhân mở miệng cười lớn. Y nói, bắt chước tục lệ kiều Đại Thực:

“Tại hạ khỏe mạnh được đường này là nhờ hồng phước của đức An Lạp!” Chầm chầm ngó vào bộ ngực nữ nhân, họ Diêu ném ánh nhìn đầy dâm dật sang phía Mãn Tốc Nhi, đoạn nói, “Như một trong các thi sĩ Trung Nguyên bọn ta đã viết: Quả chín trĩu cây.”

Mãn Tốc Nhi xịu mặt xuống. Hắn dõi theo Châu Mộc Nô khi nàng châm đầy rượu vào chén của Diêu Thái Khai và Kiều Thái. Khi nữ nhân ngả người về phía Kiều Thái, mùi hương nồng nặc gần như của loài động vật khiến y cảm thấy nóng ran cả vùng bụng. Y siết chặt hai nắm tay to bản cố gắng chế ngự dòng huyết quản đang sôi sục khắp thân thể. Nữ nhân ghé sát đầu vào y, môi kề môi, mắt kề mắt, chậm rãi nở một nụ cười khoe hàm răng hoàn mỹ của mình, rồi thăm thì buông lời:

“Thiếp ngụ trên con thuyền đầu tiên tại hàng thứ tư.”

“Lại đây!” Mãn Tốc Nhi hét lên.

Khi nàng quay về phía hắn, Mãn Tốc Nhi rít lên gì đó bằng tiếng Đại Thực.

Nàng uể oải nhướng mày, rồi cao ngạo đáp lời bằng tiếng Hoa:

“Ôi, chủ nhân của những con thuyền ời, thiếp hàn huyên với ai mà thiếp ưa thích.”

Gương mặt Mãn Tốc Nhi biến dạng trong cơn thịnh nộ. Đôi mắt trắng dã lóe lên khi hắn gầm thét:

“Quỳ xuống và tạ lỗi về lời nói xác xược của người đi!”



Nàng nhỏ nước bọt xuống sàn nhà, ngay trước mặt hắn.

Mãn Tóc Nhi thốt lên một câu chửi thề. Hắn vùng dậy, túm tóc nữ nhân bằng một tay, thô bạo xốc nàng chới với đứng kiểng trên đầu ngón chân. Tay còn lại xé toạc băng vải tua rua quần quanh hông nàng, hắn xoay Châu Mộc Nô lại đối diện với hai khách nhân, rồi thét lên bằng giọng nghèn nghẹt:

“Hãy thưởng thức nhan sắc của ả dâm nữ này đi! Ắ là để bán đó!”

Nàng cố gắng cựa quậy để thoát thân, nhưng hắn lại kéo ngoắt nàng lại với một cú giật mạnh hung bạo. Trong lúc ép nàng quỳ gối và ấn đầu nàng xuống sàn, hắn quát lên ra lệnh cho các nhạc công. Nam nhân đang cầm nhị hồ vội vàng đứng dậy và trao cho Mãn Tóc Nhi cây vĩ dài bằng mây.

Kiều Thái cố rời mắt khỏi nữ nhân đang quỳ mọp kia. Y lạnh lùng cất lời với Mãn Tóc Nhi:

“Tốt hơn hết là ngươi hãy giải quyết vụ cãi vã của mình một cách riêng tư. Ngươi đang khiến khách nhân của mình khó xử đó.”

Mãn Tóc Nhi điên tiết trừng mắt nhìn Kiều Thái. Hắn mở miệng định nói gì đó nhưng rồi trấn tĩnh lại. Cắn chặt môi, hắn hạ cây vĩ đang giơ cao xuống và buông tóc nữ nhân ra. Mãn Tóc Nhi lại ngồi xuống, lăm bắm gì đó qua hơi thở.

Vũ nữ gắng gượng đứng dậy. Châu Mộc Nô nhặt nhanh những mảnh vải rách nát, rồi quay về phía Kiều Thái và Diêu Thái Khai, rít lên với đôi mắt rực lửa:

“Hãy lưu tâm những gì hắn đã nói. Thiếp sẵn sàng trao thân cho ai trả giá cao nhất!”

Ngẩng cao đầu, nàng bước về phía tấm màn trướng và biến mất. Hai nhạc công vội vã nổi gót Châu Mộc Nô.

“Thật là một kỹ nữ hung hăng!” Diêu Thái Khai cười to với Mẫn Tốc Nhi. “Ta dám chắc ả cũng khá khó chịu đấy!” Y rót đầy chén rượu của Mẫn Tốc Nhi, rồi nâng chén của mình lên và nói, “Đa tạ buổi thiết đãi thịnh tình này!”

Mẫn Tốc Nhi lặng lẽ cúi đầu. Diêu Thái Khai đứng dậy và Kiều Thái làm theo. Y cũng muốn nói vài lời cảm tạ nhưng rồi lại thôi khi nhìn thấy đôi mắt bừng bừng lửa giận của Mẫn Tốc Nhi. Vị chủ nhân dẫn họ băng qua hoa viên thơm ngát hương hoa để ra tới cổng, và tiễn họ với vài lời cáo biệt vừa đủ nghe.

Các phu khiêng kiệu của họ Diêu hồi hải chạy ra trước mặt họ, nhưng Kiều Thái lắc đầu.

“Chúng ta hãy tản bộ một chút nào.” Y nói với Diêu Thái Khai. “Không khí trong đó ngọt ngào quá, và món rượu ngoại quốc đó bắt đầu xông lên đầu ta rồi.”

“Thảo dân cũng là người có chút tiếng tăm.” Thương gia béo phì ngần ngại nói. “Thật sự thảo dân không cho là mình nên tản bộ vòng vòng đâu.”

“Tả Quả nghị Đô úy cũng vậy thôi.” Kiều Thái lãnh đạm nói. “Phố xá đương lúc vắng vẻ, sẽ không ai thấy chúng ta đâu. Cùng đi nào!”

Họ bước đi về phía góc phố, những tên phu kiệu cũng nối theo sau.

“Đồ ăn ngon”, Kiều Thái làm bầm, “nhưng gã đó không nên làm ra cảnh tượng đáng hổ thẹn ấy.”

“Ngài có thể mong đợi gì từ đám mọi rợ kia chứ?” Diêu Thái Khai nhún vai nói. “Thật đáng tiếc vì ngài đã ngăn cản hẳn. Thời này mà ả kia dám tự ban cho mình cái quyền hành xử kiểu trịch thượng ấy thì một cái mông bầm giập sẽ dạy cho ả biết điều. Ngài biết đó, nữ nhân ấy không phải là dân Đại Thực chính gốc... Mẫu thân của ả thuộc về tộc Đản\*, đám ngư dân ấy, và chính điều đó càng khiến Châu Mộc Nô man rợ gấp đôi bình thường. Nhưng dù thế nào thì

hắn cũng sẽ không dám cho ả một trận đòn roi ra trò đâu, kiểu đánh bạt máu để lại sẹo ấy.”

Một tộc người miền Nam Trung Quốc (từ Chiết Giang đến Quảng Đông) sinh sống trên thuyền.

Y liếm ướt môi. Kiều Thái nhìn họ Diêu đầy chua chát. Y ngẫm lại suy nghĩ đầy thiện chí của mình trước đó. Ở kẻ này có một nét tính cách thật kinh tởm. Kiều Thái lạnh lùng nói:

“Dường như Mãn Tốc Nhi hoàn toàn có ý làm chuyện đó. Vậy thì tại sao hắn không dám in dấu vết đòn roi lên cơ thể nàng chứ?”

Câu hỏi rõ ràng đã khiến họ Diêu bối rối. Y ngần ngừ một hồi trước khi hồi đáp:

“À, Mãn Tốc Nhi không sở hữu ả đó, theo như thảo dân biết thì là vậy. Thảo dân cho rằng ả có một kẻ bảo trợ quyền lực nào đó, ở đâu đây. Và mặc dù những kẻ như vậy không phiền lòng khi nữ nhân của mình kiếm thêm chút ngân lượng tiêu vật bằng cách nhảy múa góp vui trên tiệc, nhưng mà chẳng ai chịu được khi họ quay lại với làn da tím bầm đòn roi đâu.”

“Nhưng Mãn Tốc Nhi đã nói nàng ta là để bán mà!”

“Ồ, điều đó chỉ để làm nhục ả thôi. Đừng để nó ảnh hưởng đến tâm tư của ngài, Đô úy à! Dù gì thì thảo dân cũng sẽ không tiến cử những nữ nhân da đen đó đâu. Chúng có kiểu cách khá là thô lỗ, ngài biết đó, giống như những con thú hoang vậy. Ôi, bây giờ thảo dân mong được lên kiệu đây, nếu ngài không phiền, thảo dân phải đến một cuộc hẹn đã trù tính trước tại... à ừ... ở một cơ ngơi riêng tư.”

“Đừng lỡ việc!” Kiều Thái cộc cằn nói. “Ta sẽ tự xoay xở được.”

Diêu Thái Khai ngó nhìn Kiều Thái đầy ngờ vực; y dường như đã nhận ra sự thay đổi trong thái độ của người đồng hành. Y đặt cánh

tay mập mạp của mình lên cánh tay Kiều Thái, mở miệng cười toe toét, nói ra vẻ lấy lòng:

“Thảo dân sẽ đưa ngài tới nơi đó vào một đêm khác nhé, thưa quan gia! Vị phu nhân mà thảo dân phò thác thì rất kín đáo, và những thú vui chốn đó thật... à... khác thường. Như ngài biết đó, thảo dân thường đi đến đó để kiếm tìm sự mới mẻ cho đời sống thường nhật. Nhưng mà không phải thảo dân không chu toàn việc nhà. Rất tốt là khác, thảo dân có thể nói thế. Nên là thế, hãy nhìn vào số ngân lượng mà thảo dân dành cho các thê thiếp của mình. Cái góc nhỏ bé ẩm cúng của Diêu mỗ tọa lạc ở vị trí thuận tiện, không quá xa tệ xá. Cụ thể là nó nằm ở góc phố thứ hai phía Nam chùa Quang Hiếu. Thảo dân sẽ đưa ngài tới đó ngay bây giờ, duy có điều là phu nhân mà Diêu mỗ định gặp ở đó lại khá e thẹn, ngài biết đó... không dễ lại gần. Bọn thảo dân có một sở thích chung và điều đó sẽ có ích, thảo dân tin là thế, nhưng nếu trông thấy thảo dân đi cùng với một người lạ mặt thì nàng có thể...”

“Thôi đi.” Kiều Thái ngắt lời hẳn. “Đừng bắt nàng ấy chờ đợi, nữ nhân có thể chạy mất đó!” Vừa bước đi, y vừa lăm bắm với bản thân, “Có thể đó sẽ là điều khôn ngoan nhất mà nàng ta nên làm, ta nghĩ vậy!”

Ở con phố kế tiếp, y vẫy một chiếc kiệu và bảo đám phu đưa mình quay trở lại Đô đốc phủ. Ngay khi các nam nhân lóc cóc khiêng kiệu khởi hành, Kiều Thái dựa lưng lên ghế, cố tranh thủ chớp mắt một chút. Nhưng ngay khi vừa khép đôi mi, trước mặt y lại hiện hiện tấm thân uốn lượn của nàng vũ nữ Đại Thực cùng mùi hương mê say nồng nàn quyến rũ tâm trí nam nhi trong giấc mộng mơ màng.

## HỒI 7

Chồn trà lâu, hỏi dò kỹ nữ  
Nơi chùa cổ, tìm thấy tử thi

Địch Công và Đào Cam rời khỏi Đô đốc phủ qua lối cửa phụ hẹp. Họ tản bộ xuống con đường chính. Giờ trông họ hết như hai lão văn sĩ. Địch Công khoác lên mình tấm trường bào vải bông xanh thẫm, quanh lưng thắt một dải dây đai màu đen, đầu đội chiếc mũ chòm bằng lụa đen tuyền. Còn Đào Cam mặc tấm áo choàng dài nâu nhạt cùng với chiếc mũ nhung cũ kĩ, là vật bất ly thân của y.

Sau khi băng qua khu công sự của phủ, họ đi vào tửu điểm đầu tiên mình trông thấy. Địch Công chọn một bàn ở phía sau, nơi đó ông có tầm nhìn tốt để quan sát đám đông khách nhân hỗn tạp. Ông nói với Đào Cam. “Người gọi đồ ăn đi! Hãy nói tiếng địa phương ở đây. Gọi một bát cháo lớn với mìn thầu. Ta nghe nói trong thành này món đó khá ngon. Và món trứng chiên cua, một đặc sản địa phương khác.”

“Chúng ta cũng nên thử một vò rượu địa phương ạ.” Đào Cam đề nghị.

“Trước đây người khá tiết chế bản thân mà.” Địch Công mỉm cười bình phẩm. “Ta e là Kiều Thái lại ảnh hưởng xấu đến người rồi!”

Đào Cam đáp, “Kiều Thái và thuộc hạ đã gặp nhau nhiều hơn, kể từ khi vị huynh đệ kết nghĩa cắt máu ăn thề Mã Vinh của y thích ru rú xó nhà hơn là ra ngoài ngao du sơn thủy và kết giao bằng hữu!”

“Đó là lý do khiến ta không dẫn Mã Vinh theo trong chuyến đi này. Ta hài lòng thấy y cuối cùng cũng yên bề gia thất. Ta không muốn khiến y dấn dấp tới tất cả những chuyến phiêu lưu có thể cám dỗ Mã Vinh ngựa quen đường cũ! Chỉ ba chúng ta cũng có thể giải quyết ổn thỏa việc tìm ra Ngự sử đại nhân!”

“Ngài ấy có bất cứ dấu hiệu hay phong thái riêng nào không, thưa đại nhân? Những thứ mà chúng ta có thể đề cập đến khi chốc nữa dò la tung tích của Ngự sử đại nhân tại ngôi chùa?”

Địch Công trầm ngâm vuốt những sợi tóc mai của mình.

“À, ngài ấy là một nam nhân khôi ngô tuấn tú, dĩ nhiên rồi, và có phong thái tự tin đĩnh đạc của một đại quan đang đà thăng quan tiến chức ở chốn triều đình. Vậy nên ngôn từ của ngài ấy cũng có thể cung cấp manh mối đó. Ngự sử đại nhân nói chuyện như một triều thần mẫu mực, hàm ngôn thể hiện tất cả phong thái của bá quan văn võ hiện nay. Chà, mùi vị món cháo quả thật rất ngon đó!” Sau khi dùng bữa gấp một cái màn thầu từ trong tô ra, ông nói thêm, “Vui lên nào, Đào Cam. Chẳng phải chúng ta từng cùng nhau hóa giải những vấn đề còn khó khăn hơn thế này sao?”

Đào Cam cười lớn tỏ vẻ thích thú. Sau khi ăn xong một bữa tuy đơn giản nhưng đầy đủ, họ uống một chén trà Phúc Kiến đậm đặc, rồi tính tiền và rời đi.

Những con đường tối tăm thừa thớt bóng người qua lại, bởi lúc này đang là giờ cơm chiều. Tuy nhiên, lúc đến khu phố phía Tây, họ thấy phố xá đã đông đúc hơn. Sau khi tiến vào con đường dẫn đến chùa Hoa Tháp, họ nhận thấy mình lọt thỏm giữa một đám đông nhộn nhịp - tất cả già trẻ gái trai đều mặc những bộ y phục đẹp nhất của mình, cùng di chuyển về một hướng. Địch Công nhắm tính trên ngón tay, đoạn nói:

“Hôm nay là ngày đàn sinh của Quán Thế Âm, vị Bồ Tát hiện thân cho lòng từ bi. Chùa sẽ chật kín khách khứa.”

Ngay khi băng qua cánh cổng bên ngoài, họ nhận thấy ngôi chùa quả thật giống như một hội chợ đêm vậy. Con đường mòn lát đá dẫn lối đi lên cầu thang cẩm thạch cao vút của khu tiền sảnh rộng lớn mênh mông được những cây cột đèn chia lối, nối với nhau bằng hàng chuỗi đèn lồng màu sắc sặc sỡ. Ở mỗi bên đều có một dãy quầy hàng chào bán rất nhiều hàng hóa đa dạng: từ những quyển sách kinh cho đến đồ chơi thiếu nhi, mứt kẹo cùng những chuỗi

tràng hạt. Dân bán bánh rán rong đang chen chúc trong đám đông, rao bán bằng giọng lanh lảnh chói tai.

Địch Công nhìn vào đám đông xô bồ đó.

“Đen đũi thật!” Ông cẩu kính nói với Đào Cam. “Làm sao có thể tìm ra được một nam nhân trong đám đông hỗn loạn kia chứ? Và ngôi chùa nổi tiếng ở đâu vậy?”

Đào Cam chỉ lên bầu trời. Phía bên kia tòa nhà chính là chín tầng tháp xá lợi của chùa Hoa Tháp, cao xấp xỉ ba trăm thước\*. Quả kim cầu trên đỉnh tháp đang tỏa hào quang dưới ánh trăng. Địch Công có thể nghe thấy tiếng leng keng khe khẽ của những chiếc chuông bạc nhỏ bé được treo dọc theo những mái hiên cong cong của mỗi tầng lầu.

1 thước Trung Quốc tương đương 0,33m.

“Một kiến trúc đẹp!” Địch Công hài lòng nhận xét. Khi bước chân vào theo hướng đã định, ông vô tình liếc nhìn một trà lâu nằm bên tay phải, dưới bóng của một khóm trúc cao vút. Bên trong trà lâu vắng lặng; bách tính đang quá say mê chiêm ngưỡng cảnh vật đến mức không ai có thời gian nhàn tản thưởng thức một chén trà. Phía trước cổng vào có hai nữ nhân ăn mặc lòe loẹt đang bị một mục già vừa đứng xĩa răng vừa dựa lưng vào trụ cửa chăm chặp theo dõi. Bước chân Địch Công đột nhiên khựng lại.

Ông bảo Đào Cam, “Người hãy đi trước và thám thính một vòng xem sao. Ta sẽ theo sau ngay.”

Rồi ông bước lại gần trà lâu. Thiếu nữ nhỏ nhắn còn trẻ và không phải là không hấp dẫn; nữ nhân còn lại cao hơn, khoảng ba mươi tuổi, lớp son phấn dày cộm chẳng thể che giấu được nhan sắc đã bị nghề này tàn phá. Mục già nhanh chóng đẩy các nữ nhân dạt ra một bên, nở nụ cười xun xoe lấy lòng khách nhân, miệng đơn đã nói tiếng Quảng Châu cung nghênh Địch Công.

“Ta muốn trò chuyện với các nữ nhân của bà một chút.” Ông cắt ngang lời chào mời nghe chẳng hiểu gì cả của cụ già. “Họ hiểu được tiếng phương Bắc chứ?”

“Trò chuyện ư? Hoang đường! Tiền trao cháo múc, không thì thôi!” Cụ già chưa ngoa đáp bằng tiếng phương Bắc the thé. “Sáu mươi đồng. Kỵ quán ở phía sau chùa.”

Nữ nhân lớn tuổi hơn, này giờ đang nhìn Dịch Công với vẻ thờ ơ, bây giờ lại vẫy tay ra hiệu cho ông và hồ hởi nói bằng thổ ngữ miền Bắc đặc sệt:

“Xin hãy chọn thiệp, thưa ngài!” 

Cuộc gặp gỡ tại hội chùa





“Con bù nhìn đó, ngài có thể lấy với ba mươi đồng!” Mụ bình phẩm với một nụ cười khinh bỉ. “Nhưng tại sao lại không trả sáu mươi đồng và tận hưởng thiếu nữ ngây thơ, xinh xắn này?”

Ông lấy một nhúm đồng lẻ từ tay áo mình ra và đưa cho mụ già.

“Ta sẽ chọn nữ nhân cao ráo kia.” Ông nói xẵng. “Nhưng trước tiên ta muốn trò chuyện một chút với ả. Ta khá là kén cá chọn canh đó.”

“Ta không quan tâm, với số ngân lượng này thì ngài muốn làm gì với ả cũng được! Gần như ả luôn ngốn của ta nhiều ngân lượng hơn so với những gì ả mang về!”

Địch Công ra hiệu cho nữ nhân đi theo mình vào trong trà lâu. Họ ngồi xuống bên một chiếc bàn nhỏ, ông yêu cầu tiểu nhị đang cười nhàn nhõm tỏ vẻ coi thường kia mang ra một ấm trà và một đĩa hạt dưa sấy khô cùng mứt quả.

“Tất cả những chuyện này là sao?” Ả hỏi, vẻ nghi ngờ.

“Ta chỉ muốn được nói chuyện bằng tiếng quê nhà, cho có chút thay đổi không khí. Hãy kể cho ta nghe, làm sao nàng tới được vùng cực Nam xa xôi này?”

“Đó không phải là câu chuyện sẽ khiến ngài thích thú đâu.” Nữ nhân ủ rũ nói.

“Ta sẽ tự có nhận xét riêng. Đây, hãy dùng một chén trà.”

Ả say sưa uống, dùng một miếng mứt, rồi khàn giọng nói:

“Thiếp thật là xuẩn ngốc và cũng thật xui xẻo nữa. Mười năm trước, thiếp đã đem lòng yêu một thương nhân tơ lụa rày đây mai đó đến từ Giang Tô. Y từng ăn tại quầy mì của phụ thân thiếp, và rồi thiếp quyết định bỏ nhà trốn đi xây tổ uyên ương cùng y. Vài năm sau đó, mọi sự vẫn ổn thỏa. Thiếp thích đi ngao du sơn thủy đó đây, và y đối xử tốt với thiếp. Nhưng khi việc kinh doanh đưa y đến Quảng Châu, thiếp đã sinh hạ cho y một nhi nữ. Tất nhiên là y vô cùng giận dữ vì đó không phải là một nam tử nối dõi tông đường, nên đã dìm chết nhi nữ. Rồi y nảy sinh tình cảm với một nữ nhân địa phương nên muốn ruồng bỏ thiếp. Nhưng chẳng dễ bán một nữ nhân phương Bắc không thạo nghề gì ở nơi đây. Các thuyền hoa lớn thì chỉ thuê mướn những nữ nhân Quảng Châu hay những nữ nhân phương Bắc thật sự tinh thông ca múa. Vậy nên y đã bán thiếp cho lũ người tộc Đản để đổi lấy chút ít ngân lượng.”

“Tộc Đản ư? Họ là ai?” Địch Công hỏi, vẻ tò mò.

Nữ nhân mau lẹ nhồi nhét cả một miếng mứt vào miệng, rồi lúng búng nói:

“Bọn họ còn được gọi đơn giản là *thủy thượng nhân*, là những kẻ khá khác biệt, như ngài biết đó. Cư dân Quảng Châu rất khinh miệt bọn họ. Tộc Đản nói rằng mình là hậu duệ của chủng loài nguyên thủy đã sống ở đây từ hơn một ngàn năm, trước khi người Hoa chúng ta tiến về phía Nam. Họ phải sống trên những chiếc thuyền neo đậu trên sông gần Thị Bạc ty. Đó là nơi họ sinh ra, giao hợp và chết đi. Bọn họ không được phép cư ngụ trên đất liền, hay thông gia với bách tính Đại Đường.”

Địch Công gật đầu. Bây giờ ông đã nhớ ra tộc Đản là một bộ tộc bị ruồng bỏ, bị trói buộc trong những điều luật đặc biệt, hạn chế chặt chẽ các hoạt động của họ.

Ả tiếp tục nói, bây giờ đã hoàn toàn thoải mái, “Thiếp phải làm việc ở một trong những thuyền hoa trôi nổi trên sông của bọn chúng. Những tên khốn đó nói thứ ngôn ngữ kỳ quặc của mình, luyện thuyền như giống khỉ vậy. Ngài nên nghe bọn chúng nói! Và đám nữ nhân của chúng luôn bày trò với những loại thảo dược và độc dược dơ bẩn. Những kẻ đó trút nỗi oán hận bách tính Đại Đường lên bản thân thiếp; thức ăn thì thiếp chỉ được dùng cơm thừa canh cặn, quần áo chẳng có gì ngoài một manh khổ dơ bẩn. Khách nhân thường hay lui tới hầu hết là các thủy thủ ngoại bang vì chẳng có kỹ viện nào của người Hoa cho phép bọn họ bước chân vào, dĩ nhiên rồi. Vậy là ngài có thể mừng tượng thiếp sống kiểu gì ở nơi ấy rồi đó!” Nữ nhân sụt sịt, với tay lấy thêm một miếng mứt khác.

“Người tộc Đản e sợ chính các nữ nhân của mình vì phân nửa trong số đó là *vu bà\**, nhưng chúng lại đối xử với thiếp như một nô lệ đê tiện nhất. Tại những buổi truy hoan say sưa trác táng của chúng, thiếp phải lỏa thể múa những vũ điệu ghê tởm suốt nhiều canh giờ liên tục - mỗi khi thiếp muốn nghỉ ngơi thì lại bị một mái chèo quật vào mông. Và đám nữ nhân của chúng thì lúc nào cũng gào thét sỉ nhục thiếp, nói rằng nữ nhân Đại Đường toàn là thứ dâm đẳng hư hỏng, và nam nhân Đại Đường vẫn ưa thích nữ nhi tộc Đản hơn. Lời khoe khoang ấy bắt nguồn từ tám mươi năm về trước, khi một nam nhân Đại Đường có vị thế quan trọng đã bí mật thành thân với một nữ nhân tộc Đản, và nhi tử của họ sau này đã trở thành một chiến

binh danh vang bốn bể, còn gọi Thánh thượng là ‘thức phụ’ nữa. Ngõ ngang chưa? Ôi, thật nhẹ nhõm làm sao khi thiếp được bán lại cho một kỹ viện trong thành, cho dù không phải loại thượng hạng, nhưng ít ra thì cũng thuộc về Đại Đường! Đó là nơi thiếp đã làm việc trong năm năm qua. Nhưng thiếp không hề phàn nàn về việc đó. Thiếp đã có ba năm hạnh phúc, và điều ấy đã vượt quá mong đợi của một nữ nhân!”

Phụ nữ thực hành vụ thuật, đồng cốt, bùa chú.

Địch Công nghĩ rằng giờ đây mình đã có được lòng tin của ả, ông có thể đề cập đến chủ đề mà mình suy tính trong đầu lúc mới bắt chuyện với ả.

“Nghe này”, ông nói, “ta đang trong một tình thế khá là tiến thoái lưỡng nan. Lẽ ra vài ngày trước, ta đã phải gặp một bằng hữu đến từ phương Bắc. Nhưng ta bị ngăn trở tại thượng nguồn, và chỉ mới đến đây lúc chiều nay. Ta không biết y đang ở đâu, nhưng chắc chắn gần đây thôi bởi chính y là người đề xuất chọn ngôi chùa này làm nơi gặp gỡ. Nếu y vẫn chưa rời thành, ắt hẳn y chỉ quanh quẩn đâu đó. Do nghề nghiệp của nàng đòi hỏi phải chú ý đặc biệt tới những nam nhân đi ngang qua lối này, nên có lẽ nàng đã nhìn thấy y rồi. Một nam nhân cao ráo, anh tuấn, tuổi trạc ba mươi với dáng vẻ đường đường. Y có hàng ria mép nhỏ, không có râu hay tóc mai gì cả.”

“Ngài đến chậm mất một ngày rồi!” Nữ nhân nói. “Kẻ ấy đã tới đây vào tối qua cũng vào khoảng thời gian này. Cứ đi vòng quanh như thể y đang tìm kiếm ai đó.”

“Nàng có nói chuyện với y không?”

“Dĩ nhiên là có chứ, ngài biết mà! Thiếp luôn để mắt coi chừng những khách nhân đến từ phương Bắc. Và như ngài nói, kẻ ấy rất khôi ngô tuấn tú. Nhưng thiếp phải nói là cách ăn mặc của y khá xoàng xĩnh. Dù vậy, thiếp vẫn tiến lại gần. Y có thể có tấm thân này chỉ bằng nửa giá. Xui rủi thay, y cứ bước về phía ngôi chùa mà

không thèm nhìn đến thiếp lần thứ hai. Tên khốn ngạo mạn đó! Còn ngài hoàn toàn khác với y, ngài thật tử tế! Thiếp biết ngay khi...”

Địch Công cắt ngang, “Hôm nay nàng có nhìn thấy y không?”

“Không, thiếp không thấy. Đó là lý do tại sao thiếp nói ngài tới quá trễ. À, ngài vẫn còn có thiếp mà. Bây giờ chúng ta sẽ ghé qua kỹ quán chứ? Thiếp có thể trình diễn vài điệu múa của tộc Đản cho ngài thưởng lãm, nếu ngài thích.”

“Bây giờ không phải lúc. Dù gì ta vẫn muốn đi tìm bằng hữu của mình trong ngôi chùa. Hãy cho ta biết danh tính và địa chỉ của nàng, có thể ta sẽ viếng thăm nàng sau. Còn đây là khoản tiền trả trước của ta.”

Mỉm cười hạnh phúc, ả nói tên con phố mình đang sinh sống cho ông nghe. Địch Công ra đến quầy, mượn tiểu nhị một cây bút lông rồi ghi nhanh địa chỉ lên mảnh giấy. Sau đó, ông trả tiền, từ biệt ả rồi tản bộ về phía ngôi chùa.

Khi Địch Công sắp sửa bước lên những bậc thang cẩm thạch, thì Đào Cam đi xuống gặp ông.

Y nói về thất vọng, “Thuộc hạ đã đi xem xét một vòng xung quanh, thưa đại nhân. Thuộc hạ không thấy một ai giống như Ngự sử đại nhân cả.”

“Ngài ấy đã đến đây vào đêm qua”, Địch Công nói với y, “trong bộ dạng cải trang, rõ là như vậy, giống như khi mật thám nhìn thấy ngài ấy đi cùng với Tô Chủ sự. Chúng ta hãy cùng xem xét bên trong nào!” Ngay khi ánh mắt của Địch Công chạm phải một cỗ kiệu lớn nằm bên thềm, cùng nửa tá phu kiệu vận đồng phục gọn gàng đang ngồi xổm cạnh đó, ông hỏi, “Có nhân vật quan trọng nào đến thăm chùa à?”

“Đó là Lương Phổ tiên sinh, thưa đại nhân. Một sa di\* đã nói với thuộc hạ rằng Lương tiên sinh thường hay lui tới nơi đây chơi cờ với phương trượng\*. Thuộc hạ đã gặp Lương tiên sinh ở hành lang, và

cổ lướt nhanh qua nhưng họ Lương quả thực có ánh mắt sắc bén. Hấn nhận ra thuộc hạ ngay lập tức, và hỏi thuộc hạ xem liệu mình có giúp gì được hay không. Thuộc hạ đáp rằng mình chỉ đi ngắm cảnh mà thôi.”

Tiểu tăng mới gia nhập tăng già và thụ mười giới.

Trụ trì của một ngôi chùa.

“Ta hiểu. Thế nên, chúng ta phải cẩn trọng gấp bội, Đào Cam à. Vì Ngự sử đại nhân rõ ràng đang tiến hành một cuộc điều tra bí mật ở nơi đây, và chúng ta không được để lộ hành tung của ngài ấy nếu hỏi thăm quá lộ liễu.” Ông kể lại cho Đào Cam nghe những gì ả kỹ nữ đã nói. “Chúng ta sẽ tản bộ quanh đây, và cố gắng tự tìm ra ngài ấy.”

Tuy nhiên, họ sớm nhận ra nhiệm vụ đó thậm chí còn khó hơn tưởng tượng. Quần thể chùa bao gồm hàng hà sa số những am và miếu riêng biệt. Chúng được kết nối với nhau qua một mạng lưới hành lang và lối đi nhỏ hẹp. Các hòa thượng và sa di quần quanh khắp mọi nơi, hòa chung với các Phật tử đến từ những vùng quê hẻo lánh đang trầm trồ chiêm ngưỡng những bức tượng lớn mạ vàng cùng bích họa tráng lệ treo trên tường. Họ không trông thấy ai giống Ngự sử đại nhân cả.

Sau khi chiêm ngưỡng bức tượng Quan Âm Bồ Tát sống động như thật ở gian sảnh chính, họ đi khám phá những gian chùa ở phía sau khu quần thể. Cuối cùng, họ đến đại sảnh, là nơi đang diễn ra nghi lễ cầu siêu. Phía trước án thờ chất đầy đồ cúng, sáu hòa thượng đang ngồi trên những tấm bồ đoàn hình tròn, ngâm nga những lời tụng niệm. Gần lối vào có một nhóm nhỏ nam nữ ăn mặc nghiêm trang đang quỳ gối, rõ là thân bằng quyến thuộc của người quá cố. Đứng sau họ là một hòa thượng cao niên đang chăm chú theo dõi quá trình với vẻ buồn chán.

Địch Công quyết định rằng rốt cuộc họ cũng sẽ phải hỏi thăm thông tin về Ngự sử đại nhân. Họ đã tìm kiếm khắp nơi ngoại trừ bên trong tháp xá lợi, vốn đã bị niêm phong bởi tháng trước có người nhảy từ

tầng thượng xuống tự sát. Địch Công bước đến chỗ lão hòa thượng, rồi miêu tả hình dáng Ngự sử đại nhân.

“Không, bản tăng chưa từng thấy bao giờ. Bản tăng chắc rằng không có ai giống như thí chủ mô tả đã đến viếng thăm ngôi chùa vào tối nay, vì cho tới lúc nghi lễ ở đây bắt đầu thì bản tăng vẫn luôn quần quanh bên cổng chùa, nên chẳng thể nào không nhận ra một nam nhân có hình dáng nổi bật như vậy. Giờ thì xin thí chủ thứ lỗi, vì bản tăng phải giám sát buổi lễ cầu siêu này. Như thí chủ biết đó, họ cúng dường rất hậu.” Đoạn lão vội vã nói tiếp, “Phần lớn số công đức ấy được sử dụng để đài thọ chi phí hỏa táng cho các hành khất và dân vô gia cư xấu số - những kẻ thân cô thế cô trên thế gian này và không thuộc về một phường hội nào cả. Và đó là chỉ một trong nhiều việc thiện nguyện mà chùa thực hiện. À, điều đó nhắc nhở bản tăng nhớ ra một chuyện! Đêm qua họ vừa khiêng một kẻ lang thang đã chết vào đây, trông y giống như bằng hữu của thí chủ vậy. Tất nhiên là không phải rồi, vì y quần toàn giẻ rách!”

Địch Công thất kinh ngó nhìn Đào Cam. Ông xẵng giọng nói với lão hòa thượng:

“Ta là một quan viên nha phủ, và nam nhân mà bản quan định gặp ở đây là một mật thám, y có thể đã cải trang thành tên hành khất. Ta muốn nhìn thấy thi thể, ngay lập tức.”

Hòa thượng trông đầy hoảng sợ, lão lắp bắp nói:

“Thi thể hiện ở nhà xác, phía Tây chùa, thừa đại nhân. Sẽ được hỏa táng sau nửa đêm. Nhưng tất nhiên không phải trong ngày đại cát này.” Rồi lão hòa thượng vẫy tay ra hiệu cho một sa di và nói, “Hãy đưa hai thí chủ đây tới nhà xác.”

Sa di dẫn họ tới một khoảnh sân nhỏ vắng vẻ. Phía bên kia có một gian nhà u ám thấp lè tè nằm sát bức tường cao bên ngoài quần thể ngôi chùa.

Sa di đẩy cánh cửa nặng nề mở ra và thấp ngọn nến lên bệ cửa sổ. Trên chiếc bàn chân rời làm bằng những tấm ván phẳng có hai vật

hình người, được gói từ đầu tới chân trong những tấm vải bạt rẻ tiền.

Sa di khịt mũi với vẻ mặt cău kỉnh.

“Thật tốt là họ sẽ được hỏa táng vào tối nay.” Y lầm bầm. “Vì trong thời tiết nóng nực này...”

Địch Công không nghe y nói gì. Ông nhắc phần cuối của tấm vải bạt bọc thi thể ở phía gần mình nhất lên. Gương mặt sưng phù của một nam nhân râu rậm lộ ra. Địch Công nhanh chóng phủ nó lại, rồi lật mở phần đầu của tử thi còn lại. Ông đứng chết trân. Đào Cam giật lấy cây nến từ tay sa di, tiến lại gần bàn và chiếu sáng khuôn mặt nhợt nhạt nhẵn nhụi ấy. Búi tóc đã tuột ra, những sợi tóc mỏng ẩm ướt dính bết trên vàng trán cao, nhưng ngay cả khi đã chết, khuôn mặt vẫn giữ được thần thái điềm tĩnh và kiêu kỳ. Địch Công quay lại về phía sa di và quát lớn:

“Mời phương trượng và thượng tọa\* đến đây, ngay lập tức! Đây, trao cho họ vật này.”

Hòa thượng cao tuổi, có danh tiếng, có công đức tu hành cao.

Ông mò mẫm lấy từ trong tay áo ra một tấm bái thiếp\* ghi đầy đủ chức vị và danh tính của mình đưa cho sa di còn đang sửng sốt. Sa di nháo nhào chạy đi. Địch Công cúi người về phía phần đầu của thi thể và cẩn thận xem xét hộp sọ. Thẳng người dậy, ông nói với Đào Cam, “Ta không thể tìm thấy bất kỳ một vết thương nào, ngay cả một vết bầm cũng không có. Đưa ta cầm cây nến. Người hãy quan sát thi thể xem.”

Tờ thiếp đưa trước cho gia chủ để thông báo danh tính và thời điểm khách nhân vãng lai.

Đào Cam nói lỏng tấm vải bạt, rồi cởi tấm áo khoác rách rưới và chiếc quần dài vá vúi vụng về của nam nhân quá cố. Ngoài những thứ ấy ra, Liễu Ngự sử không mặc thêm gì khác. Đào Cam xem xét cơ thể cân đối với làn da nhẵn mịn đó. Địch Công trầm ngâm quan



sát, tay giơ cao ngọn nến. Sau khi lật thi thể lại và kiểm tra phần lưng, Đào Cam lắc đầu.

“Không”, y nói, “không có dấu hiệu bị hành hung, cũng không có vết bầm tím hay trầy xước gì. Thuộc hạ sẽ tìm kiếm y phục của nạn nhân xem sao.”

Sau khi che thi thể lại, Đào Cam kiểm tra các ống tay của tấm áo khoác rách rưới. Y kêu lên, “Chúng ta có gì ở đây nào?” Y lấy từ ống tay áo ra một chiếc lồng nhỏ đan bằng tơ bạc, to khoảng hơn nửa phương thốn\*. Hai bên đã bị đè bẹp, cánh cửa lồng nhỏ tẹo bật ra lồng lẻo.

1 phương thốn = 11,11 cm<sup>2</sup>.

“Đây là chiếc lồng mà Ngự sử đại nhân dùng để giữ con đế.” Địch Công khàn giọng nói. “Không còn thứ gì khác sao?”

Đào Cam nhìn lại lần nữa. “Chẳng có gì cả!” Y lẩm bẩm.

Có những tiếng ồn ào vọng từ bên ngoài tới. Cánh cửa được một hòa thượng đẩy mở ra, ông ta đang kính cẩn tháp tùng một nhân vật có vóc dáng đường bệ, nom rất nặng nề trong tấm áo cà sa. Một tấm khăn choàng màu tía vắt ngang vai ông ta. Khi cúi mình hành lễ, ánh nến rọi lên cái đầu tròn, cạo trọc nhẵn nhụi của ông ta. Thượng tọa quỳ xuống bên cạnh phương trượng.

Khi trông thấy bên cửa có một nhóm hòa thượng khác đang cố nhòm vào trong, Địch Công gắt gỏng nói với phương trượng:

“Bản quan chỉ cho gọi phương trượng và thượng tọa thôi, phải không? Cho những kẻ kia lui hết ra ngoài!”

Phương trượng kinh hãi mở miệng định cất lời, nhưng chỉ thốt ra được những âm thanh rời rạc. Chính thượng tọa mới là người quay lại và quát bảo các hòa thượng kia tránh đi nơi khác.

“Đóng cửa lại!” Địch Công ra lệnh. Và quay sang phía phương trượng, “Hãy bình tĩnh, sư phụ.” Chỉ vào thi thể, ông hỏi, “Nam nhân này chết như thế nào?”

Phương trượng đã trấn tĩnh lại. Ông ta run rẩy đáp lời:

“Thưa đại nhân, bản tăng... bản tăng hoàn toàn không biết gì về nguyên nhân tử vong của người này! Những con người khốn khổ được đưa tới đây đều đã qua đời, chúng tăng chỉ giúp họ hỏa thiêu làm phước.”

Địch Công cắt lời, “Sư phụ phải là người thông hiểu vương pháp. Sư phụ không được phép hỏa táng bất kỳ thi thể nào, dù có miễn phí đi chăng nữa, nếu không soát xét giấy chứng tử và nộp lên nha phủ để tiến hành thẩm tra.”

“Nhưng chính nha phủ đã đưa thi thể này tới đây, thưa đại nhân!” Thượng tọa than vãn. “Tôi qua hai viên Bộ khoái đã khiêng cáng tới. Họ nói đây chỉ là thi thể của một kẻ vô gia cư không nhận diện được. Chính tay bản tăng đã điểm chỉ vào bản xác nhận.”

“Đó là chuyện khác.” Địch Công cộc lốc nói. “Giờ thì hai vị sư phụ có thể lui được rồi. Hãy ở yên trong chùa. Lát nữa bản quan có thể lại chất vấn hai vị đó.”

Khi họ mau lẹ nhồm dậy và rời đi, Địch Công nói với Đào Cam:

“Ta phải biết các Bộ khoái đã tìm thấy Ngự sử đại nhân ở đâu và như thế nào, và ta cũng muốn xem bản báo cáo của Ngõ tác\*. Lạ thay, đám Bộ khoái để lại chiếc lồng bạc trong tay áo của Ngự sử đại nhân; đó là một món đồ cổ rất có giá trị. Hãy đến nha phủ ngay lập tức, Đào Cam, và tiến hành chất vấn Thứ sử, cùng Ngõ tác và những kẻ đã phát hiện ra thi thể. Bảo họ cho chuyển thi thể về Đô đốc phủ. Chỉ cần nói là đó là thi thể của một đại nội mật thám từ kinh thành được cử tới đây theo lệnh của ta. Ta sẽ quay trở lại Đô đốc phủ sau khi xem xét xung quanh nơi đây xong xuôi.”

Người làm công việc khám nghiệm tử thi trong nha phủ.

## HỒI 8

Đào Cam mất dấu nàng bán dế  
Kiều Thái muốn tìm vũ nữ Châu

Khi kiệu của Kiều Thái được hạ xuống tại cổng bên của Đô đốc phủ thì chỉ còn nửa canh giờ nữa là đến nửa đêm. Y bảo đám phu kiệu khiêng mình đi theo đường vòng, nhưng mong không khí ban đêm sẽ khiến đầu óc mình thư thái trở lại. Thật là một hy vọng hảo huyền.

Y thấy Địch Công đang ngồi trơ trọi bên án thư. Bàn tay khum lại chống cằm, ông đang xem xét bức địa đồ của thành trải rộng ra trước mặt mình. Khi Kiều Thái cất tiếng chào hỏi, Địch Công buông lời, giọng mệt mỏi:

“Ngồi đi! Chúng ta tìm thấy Ngự sử đại nhân rồi. Đã bị sát hại.”

Ông kể với Kiều Thái về cuộc nói chuyện của Đào Cam với nữ nhân mù, và làm sao mà manh mối của con Kim Chung đã dẫn dắt họ phát hiện ra thi thể của Ngự sử đại nhân trong ngôi chùa. Cắt ngang những câu hỏi đầy kích động của Kiều Thái, ông tiếp lời:

“Sau khi thi thể được đưa về đây, ta đã sai đại phu của Ôn Đô đốc thực hiện một cuộc khám nghiệm kỹ lưỡng. Y phát hiện ra Ngự sử đại nhân bị đầu độc bằng một loại độc được vô sắc vô vị, ngấm ngầm âm ỉ trong cơ thể, cho đến khi phát tác thì trở tay không kịp. Nó chẳng hề được đề cập đến trong y thư của chúng ta. Những kẻ duy nhất biết cách điều chế ra nó là tộc Đản, những người sinh sống trên các con thuyền trôi nổi trên sông. Nếu bị trúng độc với liều lượng lớn, nạn nhân sẽ chết gần như lập tức; một liều nhỏ chỉ gây mệt mỏi thôi, nhưng hai tuần sau đó sẽ vong mạng. Chỉ có thể truy ra dấu vết của nó bằng cách kiểm tra tình trạng của cổ họng. Nếu gần đây đại phu của Ôn Đô đốc không tình cờ chữa trị cho một trường hợp tương tự trong tộc Đản, y cũng sẽ không bao giờ lần ra

được loại độc dược này, và nguyên nhân tử vong sẽ bị mô tả là do một cơn đau tim.”

“Điều đó giải thích tại sao Ngõ tác của nha phủ không hề phát hiện ra nó!” Kiều Thái bình phẩm.

“Ngõ tác chưa từng nhìn thấy thi thể.” Địch Công nói, giọng đờm về mặt mũi. “Đào Cam đã trở lại đây từ nửa canh giờ trước, cùng với Bảo Thứ sử. Họ đã cùng nhau tra hỏi toàn bộ người của nha phủ nhưng không ai biết gì về thi thể của một kẻ lang thang được chuyển đến ngôi chùa vào tối hôm qua.”

“Hoàng thiên ơi!” Kiều Thái thốt lên. “Vậy thì hai tên Bộ khoái mang nó tới đó là những kẻ mạo danh!”

“Đúng vậy. Hẳn là có kẻ đã dụng kế Man Thiên Quá Hải\*. Ta đã cho triệu thượng tọa ngay lập tức, nhưng ông ta không thể mô tả chính xác được nhân dạng của hai gã Bộ khoái tự xưng đó. Chúng chỉ là những tên thường dân giả trang trong bộ quan phục, vận áo khoác da và đội mũ sắt sơn đen. Mọi thứ đã khớp đầu vào đó. Chúng ta không thể đổ trách nhiệm cho thượng tọa vì đã không quan sát kỹ lưỡng hơn.” Địch Công thở hắt một hơi dài, đoạn tiếp tục, “Việc trước đó Ngự sử đại nhân đã bị nhìn thấy ở trong chùa vào đêm xảy ra án mạng và manh mối về con dê đã chỉ ra hành vi thủ ác phải được thực hiện đầu đó trong khu vực ấy. Bởi vì quan phục của những tên Bộ khoái giả mạo chắc chắn phải được chuẩn bị từ trước khi chúng ra tay, nên đây hẳn là một vụ mưu sát đã được dày công trù tính. Do tử thi không thể hiện ra bất cứ dấu hiệu bị hành hung nào cũng như khuôn mặt của ngài ấy vẫn điềm tĩnh, nên Ngự sử đại nhân chắc hẳn đã bị nhử vào một cái bẫy do một hay nhiều kẻ thủ ác sắp bày, và ngài ấy biết rõ bọn chúng. Đó là những việc mà chúng ta phải tiến hành điều tra.”

Man thiên quá hải (Giấu trời vượt biển) là một trong ba mươi sáu kế của Binh pháp Tôn Tử.

“Nữ nhân mù đó hẳn phải biết nhiều hơn về những gì đã xảy ra, thừa đại nhân! Ngài nói nàng ta từng kể với Đào huynh rằng mình

đã ngồi xổm cạnh bức tường một lúc lâu trước khi bắt được con dế; vậy nên nàng ta có thể đã nghe được điều gì đó. Người mù có thính giác rất nhạy.”

“Ta có một số câu hỏi rất thích đáng để hỏi nàng ta.” Địch Công nói về dút khoát. “Ta đã quan sát kĩ bức tường sau nhà xác. Nó đã được sửa chữa gần đây và không hề có một vết nứt nào giữa những viên gạch cả. Phải, ta rất muốn gặp nữ nhân đó! Bản quan đã phái Đào Cam đến nhà của nàng ta để đưa nàng ta về đây. Ta đang đợi họ hồi phủ, vì y cũng đã đi lâu rồi. À, người đã có một bữa tối ngon miệng ở chỗ bọn Đại Thực chứ?”

“Thức ăn và đồ uống đều ngon cả, thưa ngài, nhưng thuộc hạ phải thú nhận là mình không thích gã Mãn Tốc Nhi đó chút nào. Hắn kiêu căng, quỷ quyệt như một con quỷ đội lốt người và không có nhiều thiện cảm với chúng ta. Khi rượu vào lời ra, men say khiến cho lưỡi hắn mềm đi đôi chút, thuộc hạ đã hỏi hắn về khu người Hồ ở đây, như đại nhân ra lệnh.” Kiều Thái đứng dậy, khom lưng về phía tấm bản đồ trên án thư, dùng ngón tay trỏ của mình chỉ vào mấy chỗ, đoạn tiếp tục nói, “Đây là chùa Hoài Thánh; Mãn Tốc Nhi và hầu hết các tín đồ khác sống trong khu vực này. Khách điểm nơi thuộc hạ đang trú ngụ ở gần đó. Bên ngoài cổng Đông Bắc thành có một khu vực nhỏ hơn, gần lăng mộ của một trong những vị thánh của họ. Tất cả người Đại Thực này đã định cư ở đây một thời gian rồi. Các thủy thủ cũng đang tạm trú ở đó để chờ gió mùa đến, họ ngụ tại những khách điểm quay mặt hướng ra phía bờ sông.”

Khi Kiều Thái về lại chỗ ngồi, Địch Công bực dọc nói:

“Bản quan không thích điều đó chút nào! Làm sao mà chúng ta có thể theo dõi những tên ngoại bang ấy theo cách đó được! Ta sẽ nói chuyện với Đô đốc về chuyện này. Tất cả dân Đại Thực, Ba Tư và những kẻ khác phải được tập trung vào cùng một khu vực, có tường cao bao quanh với duy nhất một cánh cổng đóng cửa cài then từ lúc hoàng hôn tới tận khi bình minh. Sau đó, chúng ta sẽ cử một nam nhân Đại Thực làm lý chính\*, chịu trách nhiệm về tất cả những gì xảy ra bên trong khu vực ấy. Như vậy, chúng ta sẽ đặt họ trong tầm

kiểm soát, trong khi họ vẫn có thể tiến hành những phong tục man di mà không xúc phạm đến bách tính Đại Đường ở xung quanh.”

Chức vụ hành chính đứng đầu cấp thôn, xã thời xưa.

Cánh cửa ở đầu bên kia sảnh được mở ra và Đào Cam tiến vào. Trong khi y ngồi xuống chiếc ghế còn lại ở phía trước án thư, Địch Công liếc nhanh khuôn mặt đầy lo lắng của y và hỏi:

“Người không đưa được nữ nhân mù đó về cùng sao?”

“Có trời mới biết chuyện gì đang xảy ra ở chốn này, thưa đại nhân!” Đào Cam kêu lên, tay lau vầng trán đầm mồ hôi. “Nàng ấy đã biến mất! Và tất cả những con đẽ của nàng ấy cũng biến mất theo!”

“Hãy uống một chén trà đã, Đào Cam”, Địch Công bình tĩnh nói, “rồi kể cho ta nghe toàn bộ câu chuyện. Bắt đầu bằng việc làm sao người lại tình cờ gặp được nàng ta?”

Đào Cam vội hớp chén trà mà Kiều Thái châm cho mình rồi đáp lời:

“Thuộc hạ thấy hai kẻ vô lại đang hành hung nàng ấy trên một con phố vắng vẻ, thưa đại nhân. Ở gần chợ. Khi thuộc hạ đuổi những kẻ đó đi và nhận thấy nàng ấy bị mù, thuộc hạ đã đưa nàng ấy về nhà. Nữ nhân đó sống trong một cư xá ở phía bên kia chợ. Thuộc hạ đã dùng một chén trà trong phòng nàng, và nàng thuật lại cho thuộc hạ nghe làm sao mình bắt được con Kim Chung. Nàng ấy sống một mình trong gian phòng đó. Mới ban nãy, khi thuộc hạ quay lại, khoảng một tá lồng dế nhỏ từng được treo trên cây sào đã biến mất, cùng với cả mấy lọ đựng dế chọi và giỏ trà của nàng ấy. Thuộc hạ nhìn ra sau tấm bình phong ngăn cách gian phòng và chỉ thấy một trường kỷ trống không - chăn gối đều đã biến mất!”

Y nhấp một ngụm trà nữa, rồi tiếp tục, “Thuộc hạ đã hỏi kẻ bán rong ở chợ sống cùng tầng với nàng ấy. Y đã gặp nàng một hoặc hai lần ở đầu cầu thang, nhưng chưa bao giờ trò chuyện. Sau đó, thuộc hạ đến chợ và yêu cầu quản sự của khu chợ cho xem sổ theo dõi của y. Có một vài quầy hàng cho những kẻ buôn dế thuê mượn được liệt

kê trong đó, nhưng không quây nào đề tên Lan Ly. Khi được y cho biết có một sổ thường dân được phép dựng những quây hàng nhỏ tạm thời mà không phải trả tiền thuê, thuộc hạ đã bắt chuyện với một thương nhân buôn đồ bình thường ở đó. Hắn kể rằng mình từng nghe nói đến một nữ nhân mù bán đồ nhưng quả thật chưa bao giờ gặp mặt nàng ấy. Mọi chuyện chỉ có vậy!”

“Lại là một trò bịp nữa thôi!” Kiều Thái lẩm bẩm. “À đã lừa huynh rồi, Đào huynh!”

“Hoang đường!” Đào Cam gắt gỏng nói. “Vụ hành hung không thể được sắp xếp trước chỉ nhằm cậy nhờ ta ra tay nghĩa hiệp. Ngay cả khi có ai đó theo dõi ta, làm sao mà hắn có thể biết ta sẽ đi vào con hẻm ấy? Ta vô tình bước vào thôi. Ta có thể rẽ hàng tá lối khác!”

“Ta nghĩ”, Địch Công nói, “rằng người đã bị chú ý khi đang đưa nàng ta về nhà. Hai người chắc hẳn là một cặp dễ thấy trên đường.”

“Thì ra là vậy!” Đào Cam thốt lên. “Trong khi thuộc hạ đang nói chuyện với nàng ta, thuộc hạ đã nghe thấy tiếng cầu thang kêu kẹ kẹ! Hắn là có kẻ đã nghe lén. Khi chúng nghe lỏm được nàng ấy kể với thuộc hạ về nơi đã tóm được con Kim Chung, chúng đã quyết định bắt nàng ấy đi!”

“Nếu nàng ta không tự ý biến mất thì đúng là vậy.” Địch Công lãnh đạm nhận xét. “Vì ta không tin bất cứ một lời nào trong câu chuyện mà nàng ta kể về cách bắt được con dế. Nàng ta bắt nó ngay lúc Ngự sử đại nhân bị sát hại, dĩ nhiên rồi. Nhưng mặt khác, sự thực là nữ nhân mù đã cung cấp cho người một manh mối về ngôi chùa, điều này dường như chứng minh rằng nàng ta thuộc về một nhóm người chống lại những kẻ đã hạ sát Ngự sử đại nhân, giống như người đã siết cổ tên sát thủ định giết Kiều Thái. Dù sao đi nữa, chúng ta đang phải đối mặt với một tình huống ghê gớm! Rõ ràng có vài kẻ luôn biết chính xác chúng ta đang làm gì, trong khi chúng ta không mấy may có một ý tưởng nào dù là mờ nhạt nhất về việc chúng là ai hay đang trù tính thực hiện những gì! Ta đang trong tối, mà địch ở ngoài sáng.”

Ông giận dữ giật mạnh chòm râu, rồi nói tiếp với giọng bình tĩnh hơn, “À kỹ nữ nhìn thấy Ngự sử đại nhân trong chùa đã bắt với ta rằng những chiếc thuyền của tộc Đản nằm sát cạnh Thị bạc ty, nghĩa là cũng cách không xa khu phố người Hồ bên trong cửa Quy Đức. Do đó, có thể không phải do những sự vụ của dân Đại Thực đã khiến Ngự sử đại nhân thường xuyên lui tới khu vực ấy, mà có chuyện gì đó đang xảy ra giữa những kẻ sống trên thuyền hoa. Còn hai tên Bộ khoái cải trang đem thi thể của Ngự sử đại nhân đến chùa lại chính là bách tính Đại Đường. Tất cả những lý do xác đáng như vậy khiến chúng ta không thể chỉ mù quáng chăm chăm xem xét đến khía cạnh liên quan đến người Đại Thực trong vụ án này.”

“Tô Chủ sự đã bị một tên côn đồ Đại Thực hạ sát, thừa đại nhân.”  
Kiều Thái lưu ý.

“Ta được biết dân Đại Thực là khách nhân chính của các kỹ nữ tộc Đản”, Địch Công nói, “vì vậy bọn côn đồ rất có thể đã được tuyển chọn kĩ càng từ một kỹ viện của tộc Đản. Ta muốn biết thêm về những kẻ lạ mặt ấy.”

“Trò tiêu khiển đêm nay của gã Mãn Tóc Nhi có cả màn trình diễn của một vũ nữ Đại Thực mang dòng máu tộc Đản.” Kiều Thái hăm hờ nói. “Có vẻ như nàng sống trên một chiếc thuyền hoa. Thuộc hạ có thể đến thăm nữ nhân đó vào ngày mai, để nghe nàng ấy kể về bọn *thủy thượng nhân*.”

Địch Công trao cho y một ánh nhìn sắc sảo.

“Tiến hành đi.” Ông nói, giọng đều đều. “Chuyến thăm vũ nữ này có vẻ hứa hẹn hơn là kế hoạch trò chuyện với viên thuyền trưởng đó.”

“Thuộc hạ cũng nên đến gặp lại hấn, thừa đại nhân, nếu ngài không giao phó công việc nào khác cho thuộc hạ vào sáng mai. Thuộc hạ có ấn tượng rằng Mãn Tóc Nhi căm ghét thuyền trưởng Nghê. Nên có thể đáng để nghe xem Nghê Thiên Tế nói gì về Mãn Tóc Nhi!”

“Được rồi. Hãy bẩm báo cho ta sau khi người thực hiện xong hai cuộc viếng thăm đó. Còn người, Đào Cam, hãy đến đây ngay sau



bữa sáng. Chúng ta phải cùng nhau thảo một báo cáo sơ bộ gửi cho Thượng thư tỉnh về vụ sát hại Ngự sử đại nhân. Chúng ta sẽ phải khoái mã hoả tốc chuyển về kinh thành, vì Thượng thư tỉnh phải được thông báo về cái chết của Ngự sử đại nhân trong thời gian sớm nhất. Ta sẽ khuyên họ nên giữ bí mật thông tin này trong một hoặc hai ngày, để không phương hại đến sự cân bằng quyền lực mỏng manh ở chốn triều đình, và để cho bản quan chút ít thời gian khám phá ra những gì thực sự ẩn sau vụ án mạng dơ bẩn này.”

“Đô đốc đại nhân nhận được tin tức về vụ án mạng thứ hai trong địa hạt cai quản của ngài ấy như thế nào, thưa đại nhân?” Đào Cam hỏi.

“Điều này thì ta không biết.” Địch Công trả lời với một nụ cười uể oải. “Ta đã nói với đại phu của ông ta rằng thi thể Ngự sử đại nhân là của một trong số thuộc hạ của ta, là kẻ trót vướng vào rắc rối với một nữ nhân tộc Đản. Ta đã lập tức cho thi thể nhập quan, và chuyển đến kinh đô ngay khi có cơ hội, cùng với thi thể của Tô Chủ sự. Khi đến gặp Thứ sử vào ngày mai, ta cũng sẽ kể cho ông ta câu chuyện đó. Chúng ta phải cẩn thận với gã đại phu đó; y là một kẻ đa mưu túc trí! Người biết đó, y nói khuôn mặt của Ngự sử đại nhân trông rất quen. Cũng may là y chỉ trông thấy Ngự sử đại nhân mặc bộ quan phục trong chuyến viếng thăm đầu tiên của ngài ấy tới Quảng Châu từ sáu tuần trước. Khi chúng ta đã hoàn thành báo cáo cho Thượng thư tỉnh, chúng ta sẽ cùng nói chuyện với Lương Phổ, Đào Cam à. Hắn thường viếng thăm ngôi chùa ấy để chơi cờ với phương trượng, và chúng ta có thể tiến hành phá án với những thông tin có thêm về tòa tháp xá lợi đồ sộ đó. Đồng thời ta sẽ tham khảo ý kiến của họ Lương về khả năng bọn người Đại Thục quấy phá nơi đây. Chúng chỉ là một nhóm người thiểu số so với toàn bộ bách tính của thành Quảng Châu rộng lớn này, nhưng Kiều Thái đã chỉ cho ta thấy trên địa đồ những địa điểm trọng yếu mà chúng kiểm soát. Bọn chúng có thể dễ dàng gây rối, riêng chuyện đó cũng không mấy quan trọng, nhưng sẽ rất nguy hiểm nếu nó có thể được dùng như một tấm màn che đậy những mưu ma chước quỷ ở nơi đây hoặc chốn nào khác. Chúng ta có thể tin tưởng vị thương nhân rành rẽ các sự vụ của bách tính Đại Thục không, tiên sinh Diêu Thái Khai đó?”

Kiều Thái cau mày rồi chậm rãi đáp lời:

“Bộ dạng vui vẻ của họ Diêu không hẳn là chân thật, thừa đại nhân. Y không phải loại người mà thuộc hạ có thể gọi là tốt đẹp được. Nhưng còn việc nhúng tay gây ra án mạng, hay thao túng trong những mưu đồ chính sự... không, thuộc hạ không nghĩ y thuộc loại người đó.”

“Ta hiểu. Tiếp đến vẫn còn nữ nhân mù bí ẩn đó. Phải truy ra dấu vết của nàng ta nhanh nhất có thể, và không được để quan lại địa phương đánh hơi thấy dân tình xôn xao về chuyện đó. Sáng ngày mai, Đào Cam, người hãy ghé qua nha phủ trên đường đến đây. Đưa cho Bộ đầu một nén bạc, và yêu cầu các thủ hạ của hắn tìm kiếm nàng ta, xem như là việc nhờ vả cá nhân. Nói với hắn đó là diệt nữ\* của người, nàng ta đã có hành vi không phải phép, và nếu có thông tin gì thì phải bẩm báo trực tiếp cho chính người. Bằng cách đó, chúng ta sẽ không gây phương hại đến sự an toàn của nàng ta.” Ông đứng dậy, vuốt thẳng trường bào và nói thêm:

Cháu gái (con của anh, em trai).

“Thôi, hãy nghỉ ngơi thoải mái đêm nay! Ta khuyên cả hai người hãy đóng cửa và cài then, vì bây giờ rõ ràng cả hai người đều đã bị chú ý. Ồ, đúng rồi, Đào Cam, khi người đã nói chuyện xong với Bộ đầu, hãy viếng thăm Thứ sử và đưa cho ông ta mảnh giấy này. Ta đã ghi nhanh lại danh tính và địa chỉ của ả kỹ nữ từng trò chuyện với ta trong sân chùa. Lệnh cho Bảo Thứ sử triệu tập ả cùng với mục tú bà, chuộc ả ra và cho đưa về quê hương bằng quân xa đầu tiên đi về phương Bắc. Nói ông ta đưa cho ả nửa nén vàng, để ả có thể tự mình kén được một phu quân khi trở về làng quê. Tất cả chi phí hãy tính vào ngân quỹ riêng của ta. Nữ nhân đáng thương đó đã cung cấp cho ta những thông tin quý giá và ả xứng đáng được hưởng một phần thưởng. Chúc ngủ ngon!”

## HỒI 9

Kiều Đô úy cải trang tra án  
Châu Mộc Nô thổ lộ tâm tình

Sáng hôm sau, Kiêu Thái tỉnh dậy trước lúc bình minh. Dưới ánh nến độc nhất trong phòng của tiểu khách điểm, y nhanh chóng rửa ráy rồi mặc y phục vào. Lúc chuẩn bị trùm bộ giáp xích qua đầu, y lại do dự. Kiêu Thái ném bộ giáp xích nặng nề lên ghế, thay vào đó y khoác một tấm giáp thân vào. “Thuốc chữa đau lưng của ta đây!” Kiêu Thái lẩm bẩm, đoạn khoác trường bào màu nâu ra bên ngoài giáp tấm. Quấn xong dải dây đai dài dài màu đen quanh hông và đội chiếc mũ đen vào, y bước xuống lầu để bảo gã chưởng quỹ còn đang ngáp ngáp ngáp dài rằng khi thấy kiệu đến đón mình, hãy bảo các kiệu phu đợi cho đến khi y trở lại. Rồi Kiêu Thái bước ra ngoài.

Trên con phố tranh tối tranh sáng, y mua bốn chiếc bánh dầu còn nóng hổi từ bếp lò xách tay của người bán rong đang quạt phành phạch. Nhai nhóp nhép đầy hài lòng, y tản bộ xuống cửa Quy Đức. Khi vừa đến bến thuyền, y trông thấy những tia sáng bình minh đổ ửng nhuộm rực những cột buồm của thuyền bè neo dọc theo đó. Nhưng thuyền của Mãn Tốc Nhi đã đi mất.

Một nhóm thường dân buôn bán rau quả nối đuôi nhau bước ngang qua y, mỗi người gánh trên vai hai giỏ chất đầy bắp cải. Kiêu Thái bắt chuyện với người đi cuối cùng. Sau một hồi vất vả mặc cả bằng ngôn ngữ tay chân, y đã mua tất thảy, cả gánh hàng với giá bảy mươi đồng. Gã đó lóc cóc chạy đi, miệng cao hứng ngân nga một khúc hát Quảng Châu, vui mừng vì đã kiếm được món hời từ một nam nhân miền Bắc, lại còn khỏi phải ngồi một chuyến dài trên thuyền.

Kiều Thái quải quang gánh lên vai và bước xuống phía cuối chiếc thuyền đầu tiên đậu dọc theo bến thuyền. Từ đó y đi qua chiếc thuyền thứ hai, rồi thứ ba. Kiêu Thái phải bước chân cẩn trọng, vì sương mù đã khiến cho những tấm ván hẹp nối giữa những chiếc

thuyền khá trơn trượt, và rõ là những kẻ sống trên thuyền đã xem những tấm ván nơi bến thuyền là nơi thích hợp để đánh vảy cá. Kiều Thái rửa thềm giữa hai nhịp thờ, vì trên nhiều chiếc thuyền, những nữ nhân nhếch nhác đang dốc hàng xô phân xuống dòng sông đục ngầu, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc. Đây đó có tiếng đầu bếp kêu réo ỹ, nhưng Kiều Thái phớt lờ. Y muốn tìm nàng vũ nữ trước, sau đó quan sát kĩ hơn những *thủy thượng nhân* ở đây. Ý nghĩ về Châu Mộc Nô khiến y có một cảm giác nghèn nghẹn lạ lùng nơi cổ họng.

Trời vẫn còn khá mát mẻ và gánh rau trên lưng cũng không quá nặng, nhưng vì không quen với cách thờ hàng đặc thù này, nên chẳng mấy chốc y đã nhể nhại mồ hôi. Trên một mũi thuyền nhỏ, y ngừng bước chân và nhìn bao quát xung quanh. Kiều Thái không thể trông thấy tường thành nữa, vì bao bọc tứ phía quanh y là một rừng những cây cọc và cột buồm, treo lủng lẳng lưới đánh cá và đồ giặt còn ướt. Các nam nhân nữ nhân đang quần quanh qua lại trên thuyền dường như thuộc hai chủng tộc khác hẳn nhau. Đám nam nhân trông thật nổi bật với đôi chân ngắn ngủn nhưng hai cánh tay cơ bắp lại dài ngoằng, đứng đưa theo những bước chân mau lẹ. Gò má cao nhô ra từ những khuôn mặt ngăm đen, cánh mũi tẹt với lỗ mũi rộng và phồng lên. Một thiếu nữ trẻ trông khá xinh đẹp theo kiểu mộc mạc; khuôn mặt tròn và đôi mắt to, lộ vẻ tinh nhanh. Ngồi chồm hồm trên bến của những chiếc thuyền tộc Đản và ra sức dùng những chiếc gậy tròn nặng trích đập lên đồng y phục cần giặt sạch, họ rôm rả trò chuyện với nhau bằng giọng yết hầu nghe thật xa lạ.

Mặc dù đám nam nữ ấy đều cố ý phớt lờ Kiều Thái, nhưng y vẫn có cảm giác khó chịu rằng mình luôn bị lén lút theo dõi. “Chắc hẳn là vì rất ít bách tính Đại Đường lai vãng đến đây!” Y lẩm bẩm. “Ngay khi ta quay lưng đi là những tên lùn xấu xí đó lại nhìn chằm chằm vào ta ngay!” Y thấy mừng khi cuối cùng cũng trông thấy một dải nước hẹp thoáng đang hiện ra phía trước. Cây cầu tre dẫn đến một hàng dài những chiếc thuyền mảnh Đại Đường loại lớn được sơn phết loè loẹt đang neo đậu từ đầu mũi đến cuối mũi ở nơi đây. Bên cạnh dãy đầu tiên là dãy thuyền thứ hai, rồi thứ ba, được nối với nhau bằng những tấm ván thuyền rộng có tay vịn. Cuối cùng là dãy thứ tư, gần

giữa dòng sông. Kiều Thái trèo lên đuôi chiếc thuyền mảnh gần nhất và ngấm nhìn mặt nước mênh mông của dòng Châu Giang lượn lờ. Y chỉ có thể phân biệt được những cột buồm của chiếc thuyền neo đậu dọc theo bờ đối diện. Y đếm và thấy mình đang ở trên chiếc thuyền thứ ba của dãy thứ tư. Phía trước nó là một chiếc thuyền to như chiến thuyền. Những cột buồm cao ngất được trang hoàng với những bức trướng lụa, và dọc theo mái hiên giê ra của những khoang thuyền đều treo những chiếc đèn lồng sặc sỡ sắc màu kết những vòng hoa mềm rũ, đung đưa trong làn gió nhẹ buổi sớm mai. Y bước lên mạn thuyền, cẩn thận giữ thăng bằng hai bên gánh của mình.

Ba tên tiểu nhị với những đôi mắt lờ đờ ngái ngủ đang lảng vảng gần cửa khoang thuyền. Họ thản nhiên đảo mắt nhìn Kiều Thái và tiếp tục trò chuyện khi y lướt qua và tiến vào một lối đi tối tăm phía trước. Hai bên lối là những cánh cửa tối tàn và mùi mỡ chiên rẻ tiền đến buồn nôn vất vờng bốc lên trong không khí. Vì không có ai ở đây, y nhanh chóng đặt những chiếc thúng xuống và đi tiếp vào khoang sau.

Một nữ nhân thô kệch chỉ vận độc một tấm váy dơ dáy đang ngồi bắt tréo trên trường kỷ gỗ để cắt móng chân. Ả dừng dừng liếc nhìn Kiều Thái và thậm chí còn chẳng buồn kéo váy xuống. Tất thấy trông đều khá tối tàn ảm đạm, nhưng tinh thần của Kiều Thái được vực dậy khi y đến giữa thuyền. Ở phía bên kia của khoang thuyền được cọ rửa gọn gàng, y nhìn thấy một cánh cửa đôi sơn son cao rộng. Một nam nhân béo ục ịch trong tấm áo ngủ bằng gấm quý đang đứng ở lan can, súc miệng ừng ục. Một thiếu nữ trẻ trung trông ủ rũ trong tấm áo choàng trắng nhàu nhĩ đang bưng bát trà cho hắn. Đột nhiên hắn oẹ ra và nôn tứ tung, một phần văng qua lan can, một phần vung vãi lên váy của thiếu nữ kia.

“Vui lên, cô nương à!” Kiều Thái nói với ả khi đi ngang qua. “Hãy nghĩ về khoản ngân lượng thưởng thêm béo bở mà nàng sẽ nhận được ngoài tiền rượu đêm qua!”

Phót lờ lời đáp trả đầy tức giận của ả, y lên vào bên trong. Ánh sáng lờ mờ từ những chiếc đèn lồng bằng lụa trắng treo trên xà nhà cong

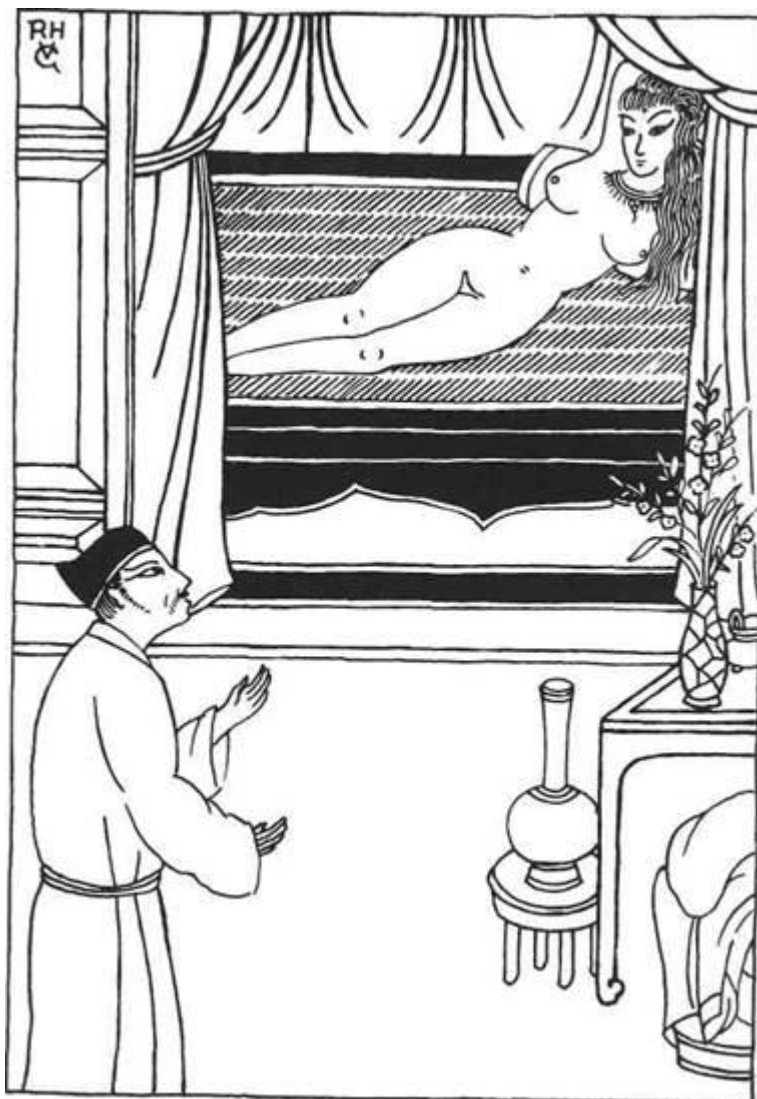
cong thấp sáng dãy hành lang. Kiều Thái xem xét từng cái tên được khắc trên những cánh cửa sơn son. “Khởi Mộng”, “Xuân Liễu”, “Ngọc Lan” - tên của những nàng danh kỹ, nhưng không có tên nào nghe tựa tựa phiên âm của Châu Mộc Nô. Trên cánh cửa cuối cùng, ở phía cuối hành lang, không đề tên ai cả, nhưng nó được trang hoàng công phu với những bức tiểu họa vẽ chim muông và hoa lá. Thử chạm vào nắm cửa, y phát hiện ra nó không khóa. Kiều Thái đẩy cửa mở ra và nhanh chóng bước vào trong.

Gian phòng tranh tối tranh sáng rộng hơn nhiều so với một khoang thuyền bình thường, và được bài trí sang trọng hơn. Một mùi xạ hương xộc lên nồng nặc trong không khí ngọt ngào.

“Chàng đã tới được đây rồi, tại sao không lại gần hơn nhỉ?” Giọng nói của nàng vũ nữ vang lên.

Giờ đây, khi đôi mắt đã thích nghi được với bóng tối, Kiều Thái nhận ra phía sau căn phòng là một khung giường cao với những tấm rèm đỏ buông lơ lửng thoáng lộng lẫy. Châu Mộc Nô ở đó, hoàn toàn lỏa thể, đang ngả người tựa lưng vào một chiếc gối bọc gấm thêu. Nàng không điểm trang gì cả và món trang sức duy nhất trên người nàng là một chuỗi vòng cổ bằng vàng cấn những hạt cườm xanh biếc. □

Kiều Thái viếng thăm vũ nữ Lục Bảo



Kiều Thái bước đến bên nàng. Bối rối trước nhan sắc diễm lệ kia, y chẳng thốt nên lời. Cuối cùng Kiêu Thái buột miệng:

“Viên ngọc lục bảo đó đâu rồi?”

“Thiếp chỉ đeo nó khi nhảy múa thôi, chàng thật là xuân ngọc! Thiếp vừa mới tắm gội tươm tất. Chàng cũng nên thế, toàn thân chàng đang đầm đìa mồ hôi đó. Đằng sau bức màn xanh kia kìa!”

Kiều Thái cẩn trọng lựa lối bước đi qua đồng bàn ghế ngổn ngang trên những lớp thảm dày cộp. Phía sau bức màn xanh là một phòng tắm nhỏ bé nhưng thanh nhã, được trang trí bằng những bản gỗ trơn nổi vân tuyệt đẹp. Nhanh chóng cởi bỏ y phục, Kiêu Thái ngồi

xổm xuống bên bồn tắm nước nóng và xối nước gội người bằng một chiếc gáo gỗ nhỏ. Khi đang dùng miếng vải lót áo choàng lau khô thân thể, y chú ý tới một chiếc hộp đựng những que cam thảo nằm sẵn trên bàn trang điểm. Cầm lấy một que, y nhai giập một đầu rồi cẩn thận đánh răng. Sau đó, y mặc áo choàng và áo lót của mình lên giá trúc và bước trở lại vào phòng, trên người chỉ vận độc một chiếc quần rộng, để trần tắm thân trên vạm vỡ, chẳng chịt sọc. Kéo một chiếc ghế đến bên giường, y cộc cằn nói:

“Ta đã chấp nhận lời mời đêm qua, như nàng thấy đó.”

“Chàng chắc không mất thời gian để tới được đây!” Nữ nhân lạnh nhạt nhận xét. “Dù sao đi nữa, chàng đã khôn ngoan khi chọn buổi sáng sớm, vì đây là lúc duy nhất thiếp có thể tiếp khách.”

“Tại sao thế?”

“Bởi vì thiếp không phải là một kỹ nữ bình thường, bằng hữu à. Đừng để ý những lời bình phẩm lăng mạ thốt ra từ miệng lão chuột già Mãn Tốc Nhi. Thiếp không phải dành để bán vì tắm thân này đã có một khách nhân bảo trợ lâu dài. Đó là một nhân vật giàu có, như chàng có thể thấy từ tất cả những thứ này.” Nàng vung cánh tay tròn lẳn chỉ lướt ra xung quanh, đoạn nói thêm, “Và ngài ấy không tử tế với các đối thủ đâu.”

“Ta đến đây vì việc công.” Kiều Thái cứng rắn nói. “Ai nói ta là một đối thủ của gã đó?”

“Thiếp đó.” Gác tay ra sau đầu và duỗi mình, nàng ngáp dài rồi liếc y một cái bằng cặp mắt to tròn và câu kinh hỏi, “Vậy thì chàng đang mong chờ điều gì? Chàng có phải cũng là một trong những nam nhân phiền phức, làm gì cũng phải tham khảo lịch trước để xem ngày giờ có cát tường không vậy?”

Y đứng dậy và siết chặt cơ thể mềm mại của nữ tử trong đôi tay mình. Trong suốt lịch sử tình ái dài lâu của mình, y đã nếm trải nhiều thể loại tình yêu khác nhau. Còn giờ đây, lần đầu tiên trong đời, y trải nghiệm một tình yêu không chỉ là khác biệt, mà còn là cuối cùng.



Châu Mộc Nô đã đáp ứng được thứ nhu cầu mơ hồ nào đó vốn ẩn sâu bên trong tâm khảm Kiều Thái, khuấy động điều gì đó mà y thậm chí vẫn chưa nhận thức ra được. Đột nhiên, ngay tại khoảnh khắc này, y nhận ra bản ngã của chính con người mình. Y biết rằng mình không thể sống thiếu nữ nhân này và thậm chí còn không ngạc nhiên khi khám phá ra điều đó.

Rồi bọn họ nhanh chóng tắm rửa cùng nhau. Sau khi đã khoác lên mình tấm áo choàng mịn màng mỏng mảnh màu lam, nàng giúp Kiều Thái mặc lại y phục. Nàng nghiêng đầu hướng về phía tấm giáp sắt nhưng rồi lại kiềm chế không bình phẩm gì. Trở lại trong khoang thuyền, nàng ra hiệu cho y ngồi xuống tại chiếc bàn trà nhỏ bằng gỗ tử đàn chạm trổ và thản nhiên nói:

“Giờ đã nhẹ nhõm rồi, tốt hơn là chàng nên kể cho thiếp nghe thêm về bản thân mình. Không có nhiều thời gian đâu, vì chẳng mấy chốc tỳ nữ của thiếp sẽ đi vào, và thị là một trong những kẻ do thám của người bảo trợ cho thiếp.”

“Ta lại muốn nghe nhiều hơn về nàng! Ta biết rất ít về người Đại Thực các nàng. Có phải nàng...”

“Người Đại Thực không phải đồng tộc của thiếp.” Nàng xẵng giọng ngắt lời. “Phụ thân của Châu Mộc Nô là một người Đại Thực, nhưng mẫu thân lại là một kỹ nữ rẻ tiền tộc Đản. Việc đó có khiến chàng bàng hoàng không?”

“Ta không hề gì! Làm trong kỹ viện cũng chỉ là một nghề mà thôi, và ta quan tâm đến chủng tộc hay màu da làm gì? Kiểu gì thì tất cả rồi cũng sẽ trở thành thần dân Đại Đường, sớm hay muộn thôi. Cho dù có là da nâu, xanh hay đen cũng vậy! Một nam nhân giỏi chiến đấu hay một nữ nhân giỏi ái ân thì cũng đều ổn cả, ta chỉ quan tâm vậy thôi!”

“Ồ, ít nhất cũng phải được vậy chứ! Phụ thân thiếp là một thủy thủ Đại Thực. Khi trở về nước, ông ta đã bỏ rơi nữ nhân của mình và một nhi nữ chính là thiếp.” Nàng rót một chén trà cho y và tiếp tục nói, “Thiếp vào nghề buôn phấn bán hương từ năm mười lăm tuổi.

Bởi vì thiếp có vẻ có tiềm năng nên mẫu thân đã bán thiếp cho một thuyền hoa lớn. Thiếp phải tiếp khách, khi có thời gian rảnh thì phải hầu hạ đám kỹ nữ Đại Đường. Hành hạ là thú tiêu khiển ưa thích của những ả tiện nữ kinh tởm đó!”

“Dù vậy, bọn chúng đã không đối xử với nàng quá tệ.” Kiều Thái lỗ mãng nhận xét. “Chẳng hề có một vết sẹo nào trên tấm thân mỹ miều của nàng cả!”

“Không gì tàn độc bằng đòn vọt.” Châu Mộc Nô cay đắng nói. “Lão chủ đã cấm bọn chúng để lại dấu vết trên cơ thể thiếp, vì lão thấy có thể hốt bạc từ tấm thân này trong tương lai. Cho nên lũ tiện nữ kia đã cột tóc thiếp rồi treo lên xà nhà và đâm những cây kim nóng vào thân thể thiếp, chỉ để giết thời gian trong những buổi tối vắng khách. Và khi thực sự chán, chúng sẽ trói nghiền thiếp lại và bỏ một con rết lớn vào trong quần thiếp, vết cắn của nó không thấy được, chàng chỉ có thể tiếp tục phỏng đoán tiếp theo nó sẽ cắn chính xác ở đâu mà thôi! Thiếp đã phải chịu đựng điều đó, tất cả những điều đó.”

Châu Mộc Nô nhún vai. “Đừng bận tâm nữa, tất cả đã là quá khứ và giờ đã kết thúc rồi. Thiếp đã kiếm được cho mình một người bảo trợ, chính ông ta đã chuộc thiếp ra và thuê những nơi tốt đẹp này cho thiếp ở. Việc duy nhất thiếp làm là nhảy múa tại các bữa tiệc, và ông ta cho phép Châu Mộc Nô giữ lại số ngân lượng kiếm được. Mãn Túc Nhi từng đề nghị đưa thiếp cùng trở về quê nhà của hần và cưới thiếp làm chính thê. Nhưng thiếp không thích hần, cũng chẳng ưa đất nước của người phụ thân quý hóa kia, từ những gì đã được nghe về nơi đó. Tưởng tượng cảnh mình phải ngồi trong một căn lều giữa sa mạc nóng cháy, bầu bạn với lũ lừa và lạc đà ư? Thôi xin!”

“Nàng có quan tâm nhiều tới người bảo trợ mình không?”

“Quan tâm tới ông ta à? Trời ạ, không đâu! Nhưng ông ta giàu có và hào phóng nữa. Dù vậy, cách ông ta kiếm ra ngân lượng cũng thật kinh tởm.” Nàng dừng lại, trầm ngâm gãi nhẹ lên vành tai. “Thiếp chỉ quan tâm đến duy nhất một nam nhân và chàng cũng hoàn toàn yêu thiếp say đắm. Nhưng thiếp đã hành xử thật ngu xuẩn và phá hỏng

hết tất cả.” Đôi mắt to của nàng nhìn chăm chăm lướt qua Kiều Thái với tia sáng u tối lẫn khuất bên trong.

Kiều Thái choàng tay quanh eo nàng. “Bây giờ nàng đối với ta thật tốt!” Y nói đầy hy vọng.

Châu Mộc Nô đẩy y ra và sốt ruột ngắt lời, “Để thiếp yên thân một mình! Chàng đã có được những gì mình muốn, không phải sao? Thiếp đã rên rỉ và hỏn hển đúng lúc, rồi uốn éo như một con lươn. Chàng đã có đủ rồi, hãy chấm dứt những thứ rườm rà này đi, và bây giờ đừng mong đợi thiếp tiếp tục trò yêu đương hôn hít và hàn huyên tâm sự nữa! Còn nữa, chàng hoàn toàn không phải kiểu nam nhân mà thiếp mong chờ. Thiếp chỉ thích những thư sinh nho nhã, không phải hạng võ biền tầm thường như chàng.”

“À...” Kiều Thái ngập ngừng nói, “Có thể ta chỉ như một tên võ biền, nhưng ta...”

“Đó là vấn đề của riêng chàng! Thiếp đã học cách đón nhận nam nhân theo vẻ bề ngoài của họ. Thiếp quan tâm tới việc họ nghĩ họ là ai để làm gì chứ? Nếu chàng muốn một hồi tâm sự thân mật và dài dòng về bản thân, tốt hơn hết hãy thuê một nhũ mẫu ấy. Thế nên chúng ta hãy đi vào việc chính đi. Thiếp tiếp cận chàng vì tình cờ chàng là một Đô úy của Ngự lâm quân trên kinh thành, và theo Mãn Túc Nhi thì chàng là cánh tay phải của Đại lý tự khanh. Điều đó nghĩa là chàng có thể thu xếp cho thiếp chính thức trở thành thân dân Đại Đường. Chàng cũng nhận thấy thiếp chỉ là một kẻ hạ đẳng chiếu theo luật lệ Đại Đường, đúng không? Một nữ nhân tộc Đản thì không được phép thành thân với một thường dân Đại Đường, thậm chí còn không được phép cư ngụ trên lãnh thổ Đại Đường nữa chứ!”

“Vậy nên kẻ bảo trợ nàng mới sắp xếp cho nàng ở trên chiếc thuyền này!”

“Chàng có đầu óc tinh táo thật đấy!” Nàng chế giễu. “Tất nhiên ông ta không thể nào cho thiếp một gian nhà ở trên bờ được. Ông ta ngập trong ngân lượng của cải, nhưng không có một địa vị chính thức nào cả. Nhưng chàng thì đến từ chốn kinh thành, và chủ nhân của chàng

lại là vị quan án tối cao ở Đại Đường. Hãy đưa thiếp cùng về kinh thành với chàng, đảm bảo cho thiếp được thành thân dân Đại Đường, rồi giới thiệu thiếp với những nhân vật có địa vị thực sự quan trọng. Phần việc còn lại cứ để cho thiếp lo liệu.” Châu Mộc Nô khép hờ đôi mắt và tiếp tục nói với một nụ cười chậm rãi, “Trở thành một phu nhân Đại Đường thực sự, vận những chiếc váy gấm thêu, có các tỳ nữ Đại Đường hầu hạ và hoa viên của riêng mình...” Đột nhiên, nàng băng quơ nói thêm vào, “Trong lúc đó, để thưởng cho chàng, thiếp sẽ phục vụ chàng hết sức có thể. Và sau một hồi chán gối mặt nòng, chàng hẳn sẽ đồng ý rằng thiếp rất thạo nghề, thiếp tin là vậy. Thế nào, chúng ta thỏa thuận chứ?”

Những ngôn từ thẳng thắn, lạnh lùng của nàng đã làm tổn thương cảm xúc sâu thẳm của Kiều Thái. Tuy nhiên, y vẫn xoay xở đáp lại với giọng điềm tĩnh:

“Thỏa thuận thế!”

Y tự nhủ rằng mình sẽ thành công trong việc khiến nữ nhân này rơi vào lưới tình với mình. Y phải làm được.

“Được lắm. Chúng ta sẽ sớm gặp lại để thống nhất các chi tiết. Người bảo trợ cho thiếp có một gian nhà nhỏ, ông ta thường ghé qua đó, ở với thiếp cả buổi chiều mỗi khi quá bận rộn tới đây. Nó nằm ở phía Nam chùa Quang Hiếu, phía Tây thành. Thiếp sẽ gửi tin cho chàng ngay khi bờ biển vắng người. Vì chàng không thể tiếp cận người bảo trợ của thiếp, chàng hiểu đó. Bây giờ vẫn chưa được, ông ta sẽ không để cho thiếp đi, và ông ta có cách kiểm soát thiếp rất kinh khủng, có thể hủy hoại thiếp, nếu ông ta muốn. Tuy nhiên, nếu chàng nhanh chóng và âm thầm đưa được thiếp đến kinh thành, thiếp sẽ kể cho chàng biết đó là ai, để chàng có thể trả lại ông ta số ngân lượng từng chuộc thân cho thiếp, trong trường hợp chàng thấy cần rút lương tâm!”

“Nàng chưa hề phạm tội gì, đúng không?” Kiều Thái lo lắng hỏi.

“Thiếp từng đã phạm một sai lầm khủng khiếp, chỉ một lần thôi.” Nữ nhân đứng lên, kéo sát chiếc áo choàng mỏng mảnh vào cơ thể

khêu gọi của mình và nói, “Giờ chàng thực sự phải đi thôi, nếu không có thể gặp rắc rối đó. Thiếp có thể liên lạc với chàng ở đâu?”

Kiều Thái nói cho nàng nghe tên của tiểu khách điểm nơi mình đang ở, hôn nàng và rời khỏi khoang thuyền.

Ra đến sàn thuyền lộ thiên, y nhìn thấy phần đuôi của chiếc thuyền lớn nhất ở hàng kế tiếp nằm trong phạm vi có thể nhảy qua được. Nhảy lên mạn thuyền, sau đó y lại bắt đầu một chuyến đi dài trở về bến.

Y lại vào thành qua cửa Quy Đức, rồi tản bộ về lữ điểm Ngũ Tiên. Trước cổng có một chiếc kiệu nhỏ. Kiều Thái hỏi những tên phu khiêng kiệu rằng có phải họ do thuyền trưởng Nghê Thiên Tế phái tới hay không. Tất cả đứng dậy, đồng thanh thưa đúng. Y bước vào kiệu và nhanh chóng được khiêng đi.

## HỒI 10

Khéo chuyện trò, Địch Công dò Đô đốc  
Lỡ vô tình, Thứ sử lộ mối manh

Địch Công trải qua một đêm khó ngủ. Ông mơ màng một chút sau hồi lâu trần trọc trên giường, và giờ đây khi thức dậy sau một giấc chập chờn, ông thấy đầu mình đau âm ỉ. Còn nửa canh giờ nữa mới tới rạng đông, nhưng ông biết mình không thể chợp mắt thêm được nên bước xuống khỏi chiếc giường rộng. Chỉ khoác trên mình tấm áo ngủ, ông đứng một lúc trước khung cửa sổ hình vòm, nhìn ra những mái che của Đô đốc phủ in bóng lên nền trời xám xịt buổi sớm mai. Hít vào không khí trong lành, ông quyết định tản bộ một chút trước bữa sáng để cảm thấy khá hơn.

Ông vận tấm áo choàng bông màu xám, đội chiếc mũ chỏm lên đầu và bước xuống cầu thang. Trong phòng chờ, viên tổng quản đang chỉ dẫn công việc trong ngày cho nửa tá nô bộc trông còn đang ngái ngủ. Địch Công bảo hân đưa mình đến hậu hoa viên.

Họ rảo bộ qua những hành lang mờ tối bởi những ngọn đèn đêm vừa mới bị dập tắt, đi về phía hậu hoa viên. Dọc theo phía hậu viện là một sân lát đá cẩm thạch rộng rãi; bên dưới là một hoa viên được bài trí đẹp mắt, với những lối mòn lát đá uốn lượn quanh co giữa những bụi hoa.

“Người không cần phải đợi đâu.” Ông nói với viên tổng quản. “Ta có thể tự tìm đường quay lại.”

Ông bước xuống những bậc thang ẩm sương đêm và đi theo lối nhỏ dẫn tới một ao sen lớn. Qua màn sương mù mỏng mảnh buổi sớm mai phủ trên mặt nước phẳng lặng, ông trông thấy trên bờ đối diện có một gian tiểu đình và quyết định tản bộ đến đó. Ông vừa chậm rãi đi vòng quanh ao vừa chiêm ngưỡng những bông sen tao nhã mới chỉ bắt đầu hé nở những cánh hoa đỏ hồng duyên dáng.

Tiến gần đến gian tiểu đình, qua khung cửa sổ ông nhìn thấy tấm lưng của một nam nhân cao ráo, đang cúi người qua một chiếc bàn. Ông thầm nghĩ mình nhận ra bờ vai tròn này. Lúc bước lên bậc thềm, ông chú ý thấy nam nhân này đang ngắm nhìn chăm chú chiếc lọ sứ nhỏ màu lục đặt trước mặt. Rõ là ông ta nghe thấy tiếng bước chân của Địch Công, vì ông ta đã cất lời, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào chiếc lọ:

“Cuối cùng thì người đây rồi! Hãy ngắm nhìn anh bạn cao lớn này ở đây đi!”

“Buổi sớm tốt lành.” Địch Công nói.

Đô đốc nhìn lên, mày cau lại sửng sốt. Nhận ra vị khách vừa đến là ai, ông ta nhanh chóng đứng dậy và lắp bắp:

“Xin thứ lỗi, thưa đại nhân! Hạ quan... Hạ quan thực sự không...”

“Vẫn còn quá sớm cho những lễ nghi mà!” Ông mệt mỏi ngắt lời. “Ta không ngon giấc, và chỉ ra ngoài tản bộ buổi sáng thôi.” Ngồi vào chiếc ghế còn lại, ông nói thêm, “Ngồi đi! Ông có gì trong chiếc lọ kia vậy?”

“Chiến binh xuất sắc nhất của hạ quan đó, thưa đại nhân! Ngài hãy xem đôi chân mạnh mẽ, rắn chắc này đi! Chẳng phải cậu chàng rất đẹp mã hay sao?”

Địch Công chồm về phía trước. Ông nghĩ con đế bự này giống hệt như một con nhện đen kinh tởm.

“Một cậu chàng khá đó!” Ông nhận xét, lại ngồi xuống ghế. “Tuy nhiên ta phải thú nhận mình chỉ là người ngoài. Ngự sử đại nhân vừa đến Quảng Châu vài tuần trước đó - ngài ấy mới là một người đam mê thật sự!”

“Hạ quan đã có vinh dự được cho ngài ấy xem bộ sưu tập của mình.” Đô đốc tự hào nói. Nhưng sau đó gương mặt ông ta lại chùng xuống. Trao cho Địch Công một cái nhìn e dè, ông ta tiếp tục nói,

“Ngài ấy đã che giấu danh tính mà trở lại đây, đại nhân biết đó. Hạ quan đã báo về kinh thành rằng có kẻ đã trông thấy ngài ấy ở đây, và hạ quan nhận lệnh phải tìm cách liên lạc với ngài ấy ngay. Nhưng chẳng bao lâu sau khi hạ quan phái người đi tìm kiếm ngài ấy, lệnh lại bất ngờ bị thu hồi.” Ông ta ngần ngại trong một thoáng, bồn chồn giật mạnh hàng ria mép. “Dĩ nhiên, hạ quan không bao giờ lớn gan tới mức dám can thiệp vào chuyện triều chính, nhưng dẫu sao Quảng Châu vẫn là địa hạt cai quản của hạ quan, nên thiết nghĩ rằng một vài lời giải thích...” Bỏ dở câu nói, y nhìn Địch Công với một ánh mắt chờ đợi.

“Đúng!” Địch Công hồ hởi nói, “Chính xác phải vậy! Ngự sử đại nhân đã không có mặt tại cuộc họp của Thượng thư tỉnh mà bản quan đã tham dự ngay trước khi rời đi. Thế này, vì ông đã nhận được lệnh ngừng mọi nỗ lực tìm kiếm, nên Ngự sử đại nhân hẳn là đã trở về kinh thành và tiếp tục các nhiệm vụ của mình.”

Ông ngả người ra sau ghế, chậm rãi vuốt chòm râu. Đô đốc lấy một cái nắp tròn được đan bằng tre ra và cẩn thận đặt nó lên chiếc lọ xanh. Sau đó, ông ta nói với một nụ cười mệt mỏi:

“Đại phu của hạ quan báo rằng đại nhân đã phát hiện ra vụ án mạng thứ hai vào hôm qua. Và nạn nhân là một trong những thuộc hạ của ngài! Hạ quan hy vọng rằng Thự sử chưa quá già để xử lý công việc của y. Đây là một thành lớn, và...”

“Việc đó không quan trọng.” Địch Công ân cần nói. “Cả hai sự việc đều có nguồn gốc sâu xa ở chốn kinh kỳ, và các thuộc hạ của ta đã mắc phải những sai lầm ngớ ngẩn. Ta mới là người nên cáo lỗi!”

“Thưa đại nhân, ngài thật là chu toàn hết mức. Hạ quan hy vọng ngài hài lòng với tiến triển của việc điều tra liên quan đến ngoại thương ở nơi đây?”

“Ồ có chứ. Nhưng đây là một chủ đề phức tạp. Bản quan nghĩ chúng ta phải thiết lập một hệ thống tốt hơn để đặt tất cả những kẻ ngoại bang đó trong tầm kiểm soát của mình. Tới đúng thời điểm, ta sẽ cho ông xem một bản dự thảo đề nghị phải hạn chế họ trong những



khu vực đặc biệt. Ta vừa mới bắt đầu tra xét những sự vụ liên quan đến người Đại Thực. Sau đó cũng sẽ tới những nhóm người khác, chẳng hạn như Ba Tư và...”

“Điều đó hoàn toàn không cần thiết!” Đô đốc đột ngột ngắt lời. Rồi ông ta cắn môi và nhanh chóng nói thêm, “Thưa đại nhân, ý của hạ quan là những người Ba Tư đó khá là... ổn, và cũng không có quá vài chục người. Tử tế, có học thức, tất cả bọn họ đều thế.”

Địch Công nghĩ gương mặt Đô đốc càng lúc càng tái nhợt. Nhưng cũng có thể là do ánh sáng còn chập choạng. Ông chậm rãi nói:

“Thế à, ta muốn thấy một bức tranh tổng thể, ông biết đó.”

“Hãy cho phép hạ quan được trợ giúp ngài, thưa đại nhân!” Đô đốc hăm hở nói. “A, Bảo Thứ sử đây rồi!”

Thứ sử Bảo Khoan đang cúi mình hành lễ nơi bậc thềm của ngôi đình, rồi lại tiếp tục cúi mình lần nữa, thậm chí còn thấp hơn lần đầu khi y bước vào bên trong. Khuôn mặt đượm vẻ lo âu, y nói với Đô đốc:

“Ngàn lần xin thứ tội, thưa đại nhân! Nữ nhân hỗn xược đó, ả đã không xuất hiện! Hạ quan không thể tưởng tượng được tại sao ả lại...”

“Và ta cũng không thể hình dung được”, Đô đốc lạnh lùng ngắt lời y, “tại sao ông không đảm bảo rằng những kẻ đó đáng tin trước khi nghĩ đến việc giới thiệu bọn chúng với ta. Ôi, giờ thì ta đang bận việc với Địch đại nhân, ông...”

“Hạ quan không biết phải dùng từ ngữ nào để thể hiện niềm hối hận, thưa đại nhân.” Thứ sử rầu rĩ nói, sốt ruột thanh minh cho bản thân mình. “Nhưng vì hạ quan biết ngài đam mê chơi dế, và bởi chuyết kinh\* nói rằng nữ nhân đó có kiến thức lạ thường về chúng...”

Tiếng khiêm nhường để nói về vợ mình trước mặt người khác.

Trước khi Đô đốc cho Thứ sử lui ra, Địch Công mau lẹ nói:

“Ta không biết là còn có những nữ nhân chơi dế nghiệp dư đó. Ta đoán là nữ nhân đó buôn bán loại côn trùng này, phải vậy không?”

“Thưa đại nhân, quả đúng là như vậy.” Thứ sử nói, đầy vẻ cảm kích về sự xen ngang này. “Chuyết kinh nói rằng nữ nhân ấy có con mắt cực kỳ tinh tường có thể nhìn ra dế tốt.Ồ, trong trường hợp cụ thể này thì dùng từ ‘mắt’ là sai, vì ả đó bị mù.” Y tiếp tục nói với Đô đốc, “Hôm qua, khi hạ quan bẩm báo với ngài, thưa đại nhân, chuyết kinh đã lệnh cho ả có mặt tại đây vào lúc bình minh, trước giờ tiếp kiến buổi sáng của ngài, để có thể chỉ tốn ít thời gian quý báu của ngài mà thôi...”

“Bản quan muốn có địa chỉ nơi ở của ả, Bảo Thứ sử.” Địch Công ngắt lời y. “Kiếm một vài chú dế đem về như là quà lưu niệm ở Quảng Châu cũng có thể là một ý hay đó chứ.” Yêu cầu này dường như còn khiến Thứ sử bối rối hơn nữa. Y lắp bắp:

“Hạ quan... Hạ quan đã hỏi chuyết kinh về nơi ở của nữ nhân bán dế, nhưng chuyết kinh nói mình không biết... Nàng mới chỉ gặp ả kia một lần duy nhất trong chợ. Nàng đã rất ấn tượng trước sự tận tâm chân thành của ả với những con dế mà ả...”

Thấy Đô đốc đang bắt đầu tức đỏ mặt tía tai và sắp sửa mắng cho Thứ sử một trận dữ dội, Địch Công vội ra tay cứu nguy.

“Không quan trọng đâu, thật sự là vậy. Thôi, ta quay về phòng của mình đây.” Ông nhồm dậy và nói nhanh với Đô đốc, lúc này cũng đang đứng lên, “Không, đừng bận tâm! Bảo Thứ sử sẽ dẫn đường cho bản quan.”

Ông bước xuống hoa viên, theo sau là Bảo Thứ sử đang hoang mang.

Khi họ đã ra đến sân, Địch Công nở nụ cười và nói:

“Đừng bận tâm đến tính tình nóng nảy của thượng cấp, Bảo Thứ sử à! Bản thân ta cũng chưa bao giờ có tâm trạng tốt vào lúc sáng tinh mơ như vậy!” Khi Thứ sử trao cho Địch Công một nụ cười biết ơn, ông tiếp tục nói, “Đô đốc dường như rất miễn cưỡng với chức trách của mình. Ông ấy thường cải trang vi hành quanh thành, ta cho là vậy, để có cảm nghĩ riêng về tình hình quanh đây.”

“Chưa bao giờ, thưa đại nhân! Ngài ấy là một nam nhân kiêu căng, luôn cho rằng làm vậy là tự hạ thấp bản thân! Rất khó để làm vừa lòng ngài ấy, thưa đại nhân. Vì bản thân hạ quan lớn tuổi hơn ngài ấy nhiều, và có rất nhiều kinh nghiệm, nên hạ quan cảm thấy công việc của mình ở đây không được... à... thỏa đáng cho lắm. Hạ quan đã phục vụ ở đây năm năm rồi, thưa đại nhân. Vị trí gần đây nhất của tiểu nhân là Huyện lệnh của một huyện thuộc Sơn Đông, quê hương của mình. Do đã thực thi chức trách khá tốt ở đó nên hạ quan mới được cất nhắc tới Quảng Châu. Khi tới đây, hạ quan đã gặp vấn đề trong việc học tiếng Quảng Châu, và nếu được phép nói thì hạ quan cho rằng mình hiểu rất tường tận các sự vụ của địa phương này. Đô đốc đại nhân nên tham khảo ý kiến của hạ quan trước khi đưa ra quyết định, thực đó. Nhưng ngài ấy là một người cực kỳ cứng nhắc, ngài ấy...”

“Chỉ trích sau lưng quan trên được coi là hành vi không phù hợp đối với một quan viên đó.” Địch Công lạnh lùng ngắt lời y. “Nếu có than phiền gì, ông có thể trình lên Bộ Lại một cách đường đường chính chính. Bản quan muốn ông tháp tùng ta đi gặp Lương Phổ tiên sinh ngay bây giờ. Ta muốn tham khảo thêm ý kiến của tiên sinh ấy. Hãy sẵn sàng sau bữa điểm tâm sáng khoảng nửa canh giờ.”

Thứ sử lặng lẽ đưa Địch Công về tới phòng nghỉ, tại đó y cúi đầu cáo biệt và rời đi.

Địch Công dùng bữa điểm tâm đơn giản tại phòng ăn riêng, với sự hiện diện của viên tổng quản, sau đó ông ung dung dùng một chén trà. Cơn đau đầu đã qua đi, nhưng ông vẫn cảm thấy rất khó tập trung. Nhìn lơ đãng vào những khung cửa sổ bằng giấy nhuộm ánh bình minh đỏ rực, ông băn khoăn về nữ nhân mù lòa kia. Có thực sự là Đô đốc chưa bao giờ gặp nữ nhân ấy trước đây không?

Thở dài, ông đặt chén trà xuống và trở về phòng ngủ của mình. Ông thay quan phục, đội chiếc mũ cánh chuồn cao, sau đó tới đại sảnh. Lúc đã an tọa bên án thư, ánh mắt của ông dừng lại trên một phong thư công vụ lớn. Ông mở nó ra và lướt nhanh thông điệp ngắn bên trong. Sau đó, Địch Công lấy một cuộn giấy trắng dài từ ngăn kéo ra, chấm mực và bắt đầu viết.

Ông vẫn đang mải mê viết thì Đào Cam bước vào thỉnh an. Nam nhân gầy gò ngồi xuống và nói:

“Thuộc hạ vừa ghé qua nha phủ, thưa đại nhân. Thứ sử đại nhân vẫn chưa đến, nên thuộc hạ đã giải thích mọi sự với Bộ đầu, một kẻ khá lanh lợi. Đúng hơn là quá tinh ranh, thuộc hạ phải nói như vậy.” Y nhấn nhá nói thêm. “Lúc thuộc hạ ra lệnh cho hần chuộc thân cho kỹ nữ đó, rồi lại bảo hần kín đáo tiến hành cuộc điều tra về nữ nhân mù, hần đã liếc nhìn vẻ ranh mãnh, trông rất đều cáng, rồi nói với thuộc hạ bằng một giọng điệu mà thuộc hạ cảm thấy quá mức quen thuộc.”

“Tốt lắm!” Địch Công thốt lên. “Vì tên vô lại đó nghĩ người chỉ là một kẻ phóng đảng tầm thường, nên hần sẽ không ba hoa tiết lộ với Thứ sử. Và điều quan trọng là cả hần lẫn Thứ sử đều không được biết chúng ta đang bắt đầu quan tâm đến nữ nhân mù đó.” Ông kể cho Đào Cam nghe cuộc trò chuyện ở gian tiểu đình, sau đó nói thêm, “Ta có ấn tượng rằng Đô đốc đã gặp nữ nhân ấy từ trước, nhưng không muốn cho Thứ sử biết. Chúng ta chỉ có thể phỏng đoán lý do tại sao nàng ta lại không giữ lời hẹn. Không thể có chuyện nữ nhân ấy bị bắt cóc, vì nếu vậy nàng ta sẽ không thể mang theo đám đồ và những đồ đạc khác của mình. Ta nghĩ đúng hơn là nữ nhân ấy chỉ muốn biến mất. Hy vọng rằng tên Bộ đầu ranh mãnh đúng như người nghĩ và hần sẽ tìm ra manh mối về nơi ở của nàng ta. Chúng ta phải nói chuyện được với nữ nhân đó. À, ta đang hoàn tất báo cáo sơ bộ cho Thượng thư tỉnh. Chúng ta sẽ cùng nhau rà soát nó ngay bây giờ.” □

Đào Cam và Địch Công



Địch Công tiếp tục viết kín cuộn giấy với nét bút mạnh mẽ. Một lúc sau, ông ngồi trở vào ghế và đọc to bản báo cáo lên. Đào Cam gật gù. Đó là một bản trình bày mọi sự kiện một cách súc tích nên y không còn gì để thêm vào nữa. Địch Công ký tên và niêm phong; rồi ông gõ nhẹ lên phong thư đang nằm trên án và nói:

“Bức thư này vừa được đưa từ kinh thành đến bằng đường thư tín thông thường. Đây là thông báo tiền trạm từ Bộ Hình<sup>\*</sup>, rằng một tín sứ mang theo một phong thư bí mật của Thượng thư tỉnh đang trên đường được hộ tống tới đây; theo kế hoạch thì y sẽ đến nơi này vào đêm nay. Chúng ta hãy hy vọng như vậy có nghĩa là triều đình đã khám phá ra mục đích chuyển thăm bí mật của Ngự sử đại nhân

đến Quảng Châu. Thú thật với người, ta cũng không thể hiểu được đầu đuôi câu chuyện đang diễn ra là như thế nào nữa!”

Cơ quan phụ trách tư pháp, xem xét điều tra các sự vụ. Cụ thể do Đại lý tự chịu trách nhiệm điều tra, xét xử. Nếu là án lớn thì do Bộ Hình, Ngự sử đài và Đại lý tự cùng xét xử, gọi là Tam tư hội thẩm.

Viên tổng quản đi vào và bấm báo rằng kiệu của Dịch Công đang đứng đợi sẵn ở sân nhỏ phía trước.

Bảo Thứ sử đang đợi họ ở đó. Y cúi mình hành lễ cùng một tá kỵ binh chống kích xuống đất, cung kính đứng sau. Hai mươi kiệu phu mặc đồng phục đang đứng nghiêm trang bên cạnh chiếc kiệu lồng lầy với mái vòm cao màu tím, trên đỉnh là một chiếc tháp mạ vàng ba tầng.

“Liệu thứ công kênh này có thể băng qua cánh cổng Lương gia trang không vậy?” Dịch Công cúi kính hỏi.

“Dễ dàng thôi, thưa đại nhân!” Bảo Thứ sử đáp lời với một nụ cười. “Phủ của Bình Nam tướng quân quá cổ thực ra là một cung điện được xây dựng theo phong cách cổ xưa.”

Dịch Công cần nhắc. Ông lên kiệu, hộ tống theo sau là Thứ sử và Đào Cam. Đoàn tùy tùng khởi hành lên đường cùng đám kỵ binh bảo vệ đi trước.

## HỒI 11

Nghê suy đoán, vạch trần thân phận  
Kiều hỏi han, đàm luận thể nhân

Kiều Thái choàng tỉnh khỏi những suy tư rối bời khi cổ kiệu được hạ xuống. Y bước ra. Con phố nhỏ hẹp, yên tĩnh này rõ ràng là nơi sinh sống của các tiểu thương đã về hưu. Y thưởng cho các kiệu phu ít bạc, và gõ lên cánh cửa gỗ đơn sơ.

Một bà lão lưng còng ra mở cửa và chào đón Kiều Thái bằng một nụ cười rộng ngoác khoe cái hàm chằng còn chiếc răng nào. Bà lão dẫn y đi qua một hoa viên nhỏ được chăm sóc tươm tất đến tòa nhà hai tầng quét vôi trắng. Sau đó, bà lão đưa y lên một cầu thang gỗ nhỏ hẹp, thở phì phò ầm ĩ và tự lảm bảm những lời lẽ lạ lùng. Bà lão đưa y vào một gian phòng rộng rãi, thoáng mát với vẻ ngoài kỳ dị.

Dọc theo bên trái của gian phòng treo một bức rèm lụa thêu phủ từ trần xuống sàn, cùng loại lụa mà Kiều Thái đã thấy ở chỗ Mãn Tóc Nhi đêm hôm trước. Hai bên bày hai bình lớn bằng thạch cao tuyết hoa\*, được đặt trên những bệ gỗ mun thấp. Trên bức tường bên phải là một giá gỗ treo hơn tá gương ngoại bang. Ở phía sau, một hàng bốn khung cửa vòm rộng mở tạo ra một tầm nhìn hoàn hảo về phía bộ sưu tập những chậu hoa phong lan đặt trên bậu cửa sổ rộng rãi. Phía bên trên là mái những căn nhà ở con phố bên cạnh. Sàn nhà được phủ một tấm chiếu sậy dày cộp, không tì vết. Đồ đạc trong gian phòng chỉ độc có hai chiếc ghế gỗ tử đàn chạm trổ cùng với một bàn trà thấp hình tròn. Không có ai ở đây cả.

Loại khoáng vật màu trắng, nửa trong suốt, dễ chạm trổ, thường được dùng làm đồ điêu khắc trang trí nội thất.

Ngay khi Kiều Thái sắp sửa xem xét những thanh kiếm thì bức màn hé mở và hai thiếu nữ khoảng mười sáu tuổi xuất hiện. Kiều Thái thở hồn hển. Họ trông giống hệt nhau: cả hai đều có khuôn mặt tròn, khá xinh xắn, được tôn lên nhờ đôi khuyên tai dài bằng vàng, mái

tóc xoắn của họ được vấn lên theo kiểu cách lạ lùng của dân ngoại bang. Thân thể của hai thiếu nữ để trần, lộ ra khuôn ngực mới lớn săn chắc cùng làn da bánh mật mịn màng. Họ mặc quần ống rộng thêu hoa, gấu quần bó quanh mắt cá chân, và đeo hai chuỗi cườm xanh lam viền vàng chạm trổ giống hệt nhau trên cổ.

Một nữ nhân bước về phía trước, nghiêm nghị nhìn Kiều Thái, rồi nói tiếng Đại Đường lưu loát:

“Chào mừng tiên sinh đến Nghê gia. Chủ nhân sẽ có mặt ngay ạ.”

“Hai nàng là ai vậy?” Kiều Thái hỏi, dường như vẫn chưa hết kinh ngạc.

“Tiểu nữ là Đinh Da, còn đây là tiểu muội sinh đôi Đan Nạp. Bọn tiểu nữ ở trong hậu viện của Nghê gia.”

“Ta biết rồi.”

“Là ngài nghĩ mình biết, nhưng không phải đâu.” Đinh Da nghiêm nghị nhận xét. “Cả hai châu chực ở nơi đây để phục vụ chủ nhân nhưng ngài ấy không hề buông thả vào mối quan hệ xác thịt với bọn tiểu nữ.” Nàng nói thêm một cách đứng đắn, “Bọn tiểu nữ còn là trinh nữ.”

“Vậy sao! Thuyền trưởng thường xuyên đi biển mà!”

“Chủ nhân đã có hẹn ước với người khác rồi.” Đan Nạp nghiêm túc nói. “Vì chủ nhân là một nam nhân quyết đoán và cực kỳ khó tính, nên thái độ của ngài ấy đối với bọn tiểu nữ là hoàn toàn thờ ơ. Thật là đáng tiếc.”

“Đáng tiếc cho cả chủ nhân nữa.” Đinh Da nhận xét. “Bọn tiểu nữ sở hữu khả năng đáng kể trong việc tạo ra những trải nghiệm ái ân đắm say cho các nam nhân đó.”

“Hai nữ nhân trơ tráo các người không biết mình đang nói gì đâu!” Kiều Thái gắt gỏng nói.



Đinh Da nhướng đôi lông mày cong vút lên.

“Bọn tiểu nữ thông thuộc tất cả những kinh nghiệm thực tế.” Nàng lạnh lùng nói. “Khi chủ nhân mua bọn tiểu nữ từ thương nhân họ Phương bốn năm về trước, bọn tiểu nữ được giao phó nhiệm vụ làm tỳ nữ cho Tam phu nhân của ngài ấy, nên thường xuyên chứng kiến những màn ái ân say đắm của họ.”

“Phải thừa nhận rằng chúng khá sơ sài, vụng về.” Đan Nạp tiếp lời. “Dựa vào việc Tam phu nhân cứ than phiền mãi là thiếu hẳn sự đa dạng, thăng hoa.”

“Sao mà cả hai người lại có thể dùng những thứ ngôn ngữ sách vở sáo rỗng kinh tởm đó được?” Kiều Thái hỏi, vẻ khó chịu. “Và các người học được tất cả những từ ngữ cổ chấp dài dòng đó ở nơi quái quỷ nào vậy?”

“Từ tại hạ.” Giọng nói nhã nhặn của thuyền trưởng Nghê Thiên Tế vang lên sau lưng Kiều Thái. “Xin lỗi đã để các hạ phải đợi, nhưng các hạ hơi trễ đó, phải không.” Hắn mặc một tấm trường bào mỏng bằng lông cừu màu trắng có nẹp đỏ với dây đai cùng màu, đội một loại mũ miện được thêu bằng lụa sặc sỡ.

Hắn ngồi vào chiếc ghế nhỏ hơn và Đinh Da bước đến đứng bên cạnh. Tiểu muội của nàng quỳ xuống và ngược lên nhìn Kiều Thái với một nụ cười khiêu khích. Kiều Thái khoanh tay lại và trừng mắt giận dữ nhìn nàng. [□](#)

Kiều Thái trò chuyện với Nghê Thiên Tế



“Mời an tọa, an tọa!” Nghê Thiên Tế nôn nóng bảo Kiều Thái, rồi quay qua nghiêm khắc nói với hai thiếu nữ song sinh, “Các người quên hết các cung cách cư xử rồi sao. Hãy đi pha ngay một bình trà sáng thật ngon đem lên đây cho chúng ta! Thêm vị bạc hà vào nhé.” Khi hai nữ nhân đã đi, hắn tiếp tục, “Chúng khá lạnh lợi, biết tiếng Hoa, Ba Tư và Đại Thực. Tại hạ thích đọc các tài liệu tiếng Hoa cũng như tiếng ngoại bang với chúng vào ban đêm, và chúng luôn sục sạo trong thư phòng của tại hạ. Ôi, Kiều tiên sinh, tại hạ cảm thấy nhẹ nhõm khi các hạ vẫn ổn đó. Rõ là đêm qua các hạ không vương phải rắc rối nào hết.”

“Điều gì khiến các hạ nghĩ rằng tại hạ có thể gặp chuyện?” Kiều Thái thận trọng hỏi.

“Tại hạ tinh mắt lắm đó, bằng hữu à! Nghe mỗ đã thấy một tên côn đồ Đại Thực cùng một tên tộc Đản chuyên siết cổ giết người đang theo dõi các hạ từ một góc nhìn thuận lợi cạnh cửa sổ!”

“Đúng, tại hạ cũng chú ý đến cặp đôi đó. Tuy nhiên, chúng không liên quan gì đến tại hạ cả. À, tiện đây xin hỏi, bọn chúng tranh cãi gì với tên tiểu nhị vậy?”

“Ồ, tiểu nhị từ chối phục vụ người tộc Đản. Các hạ biết mà, những kẻ vô gia cư đó bị cho là sẽ làm ô uế mọi thứ mà chúng đụng vào. Đó là lý do tại sao tiểu nhị đập vỡ chén của gã tộc Đản. Dù sao thì tại hạ cũng thấy tên vô lại râu rậm lúc nào cũng dõi mắt theo dõi các hạ đó. Khi hắn đi theo các hạ từ tửu quán, tại hạ tự nhủ, có lẽ Kiều Đô úy đang vướng vào một chút rắc rối đây.”

“Tại sao các hạ đột nhiên lại thăng chức cho tại hạ lên thành Đô úy vậy?”

“Bởi vì tại hạ đã thoáng thấy qua phù hiệu của các hạ, Đô úy đại nhân à. Ngay cả gã râu rậm cũng vậy. Và tại hạ từng nghe nói Địch đại nhân vang danh thiên hạ đã đến Quảng Châu, được hai thuộc hạ tháp tùng. Nếu có kẻ nào gặp hai quan viên từ miền Bắc tới, đang cố hết sức cải trang cho giống những tên Lục sự sai vặt, đương nhiên điều này sẽ khiến hắn phải suy nghĩ, có thể nói là vậy.”

Khi Kiều Thái không hề bình luận gì cả, thuyền trưởng tiếp tục nói, “Đêm qua người ta kháo nhau trong những trà lâu rằng Địch đại nhân đã triệu tập một cuộc họp trong Đô đốc phủ để thảo luận về tình hình ngoại thương ở nơi đây. Điều đó lại khiến tại hạ phải suy tư, bởi Địch đại nhân nổi tiếng là một quan án chuyên điều tra tội phạm, mà người ta không thể gọi các thương nhân ngoại bang là tội phạm được, mặc dù họ luôn chào bán với giá cắt cổ. Khi tại hạ kết hợp chuyện này với thực tế là hai thuộc hạ của Địch đại nhân đang cải trang quanh quẩn ở bến thuyền, tại hạ không thể ngừng bần

khoản: có mưu đồ mờ ám gì đang được trù tính ở đây, tại Quảng Châu này?”

“Các hạ rõ ràng là biết cách xâu chuỗi sự kiện với nhau đó!” Kiều Thái vừa nói vừa cười to. “Thế này, thực ra chúng ta đến đây để xem xét việc giao thương với dân Đại Thục. Có rất nhiều hàng hóa nhập khẩu tốn kém mà thuế quan lại cao...” Y nhỏ giọng ngập ngừng, bỏ dở câu nói.

“Vậy là các vị đang điều tra bọn buôn lậu!” Thuyền trưởng vuốt hàng ria mép. “Đúng vậy, tại hạ không thể nói đến ai khác ngoài những tên côn đồ Đại Thục đó.”

“Thế còn các thương nhân người Hoa làm ăn với họ thì sao? Diêu Thái Khai tiên sinh chẳng hạn. Các hạ biết y chứ, tại hạ cho là thế?”

“Đôi chút. Một thương nhân sắc sảo, y gây dựng cơ nghiệp từ xuất phát điểm rất thấp để trở thành một trong những thương nhân giàu nhất trong thành này. Nhưng y là một kẻ dâm dăng, và đó là một sở thích tốn kém đấy. Y có cả đám thê thiếp và các tình nhân rải rác khắp nơi. Y chu cấp cho họ một cuộc sống trong nhung lụa. Đừng hỏi tại hạ rằng họ phải dung thứ cho nhau những chuyện gì, điều đó không quan trọng. Nhưng có lẽ y buộc phải kiếm thêm thu nhập bằng những cách ngoài luồng. Tuy nhiên phải nhấn mạnh rằng tại hạ chưa bao giờ nghe bất kỳ tin đồn nào về chuyện này. Và thực sự là tại hạ biết mọi nhân vật trong lĩnh vực vận tải hàng hải rồi.”

“Thế nhân vật rành rẽ các sự vụ với người Đại Thục còn lại, Lương Phổ tiên sinh thì sao?”

“Điểm này thì các hạ sai rồi, quan gia à!” Họ Nghê mỉm cười nói. “Các hạ không thể đánh đồng Lương tiên sinh với họ Diêu được. Lương tiên sinh là một quý nhân, giàu có vô biên và có thói quen sống cần kiệm. Lương tiên sinh là một kẻ buôn lậu sao? Không thể như thế được!”

Cặp song sinh bưng lên một khay đồng. Trong lúc hai nữ nhân đang phục vụ trà, Nghê Thiên Tế nói với một nụ cười hồi lỗi:

“Xin lỗi vì đã không thể thiết đãi các hạ hào phóng hơn, thưa quan gia! Tại hạ từng có một khu dinh thự lớn ở phía Nam thành. Nhưng vài năm trước, tại hạ phải đối mặt với một nghĩa vụ hao tiền tốn của nên buộc phải bán nó đi. Tại hạ rất cuộc đã cảm thấy yêu thích cuộc sống yên tĩnh trên bờ, và quyết định ở lại đây cho đến khi nào số tiền tiết kiệm còn cho phép. Khi lênh đênh trên biển, tại hạ có nhiều thời gian để nghĩ vãn vơ về nhiều chuyện khác nhau, và bắt đầu cảm thấy hứng thú với thuyết thần bí. Hiện giờ, tại hạ dành phần lớn thời gian đọc sách để học hỏi về nó. Còn để rèn luyện thân thể, tại hạ đi đến các võ đường và kiếm hội.” Hấn đứng lên và nói, “À, bây giờ chúng ta hãy ngắm nhìn các thanh kiếm của tại hạ nhé.”

Họ bước tới giá kiếm, và thuyền trưởng chỉ cho Kiều Thái thấy những phẩm chất đặc biệt của mỗi thanh kiếm, đi sâu vào chi tiết về các phương pháp khác nhau để rèn lưỡi kiếm. Sau đó, hấn kể một vài câu chuyện về những kỳ công của các kiếm sĩ Quảng Châu nổi tiếng. Cặp song sinh say sưa lắng nghe, đôi mắt tô mí đen của họ mở to.

Đột nhiên, bà lão đi vào và trao cho họ Nghê một phong thư nhỏ. “Xin thứ lỗi, các hạ không phiền chứ?” Hấn xin phép rồi bước đến đứng trước khung cửa sổ hình vòm, bắt đầu đọc bức thư ngắn. Rồi hấn nhét thư vào ống tay áo, cho bà lão lui và nói với Kiều Thái, “Chúng ta hãy dùng thêm một chén trà nữa!”

“Tại hạ thích loại trà bạc hà này.” Kiều Thái nhận xét. “Tối qua tại hạ đã dùng thử rượu hạt hồi ở chỗ của Mãn Tốc Nhi. Cũng khá ngon. Các hạ có biết kẻ đó không?”

“Hai người lui xuống và đi tưới hoa đi.” Họ Nghê bảo cặp song sinh. “Trời đang trở nên nóng nực hơn rồi đó.” Khi họ đã rời đi, thuyền trưởng tiếp tục nói, với vẻ mặt đầy cảm phẫn, “Vậy là các hạ muốn biết về Mãn Tốc Nhi. Thế này, tại hạ sẽ kể một câu chuyện nhỏ về hấn. Quay lại thời điểm khoảng bốn năm về trước, khi Mãn Tốc Nhi lần đầu tiên viếng thăm thành Quảng Châu tươi đẹp của chúng ta. Có một thiếu phu nhân ở đây. Phụ mẫu nàng đều đã qua đời, nên huynh trưởng của nàng trở thành chủ nhân trong nhà. Một cơ ngơi rất giàu có và danh giá, tại hạ bổ sung thêm như vậy. Nàng ấy đã

đem lòng yêu một nam nhân trẻ tuổi, nhưng trong một lần họ cãi vã, chàng ta đã ra đi. Sau đó, huynh trưởng gả nàng cho một viên quan, một kẻ gầy còm, khô khan như thanh củi và gần gấp đôi tuổi nàng. Chỉ một thời gian ngắn sau cuộc hôn nhân không xứng đôi vừa lứa này, nữ nhân ấy đã gặp Mãn Tốc Nhi và lập tức rơi vào lưới tình nồng cháy với hắn. Một đoạn đường tình cuồng nhiệt và ngắn ngủi, các hạ biết đó. Nàng sớm cảm thấy hối hận, vừa kịp lúc để nói với hắn rằng tình đẹp rồi cũng qua. Các hạ biết Mãn Tốc Nhi đã nói gì không? Là hắn vẫn ổn nhưng nàng phải trả cho hắn một khoản ngân lượng đáng kể, cho những gì mình đã phục vụ, như cách mà hắn chọn lựa từ ngữ để gọi thế.”

“Kẻ tổng tiền bản thủ! Các hạ có biết bất kỳ trò quỷ quái nào mà giờ đây hắn đang nhúng tay vào không? Tại hạ rất háo hức muốn có một cơ hội để tóm cổ tên khốn đó!”

Nghê Thiên Tế vuốt chòm râu ngắn của mình. Một lúc sau, hắn đáp:

“Không, tại hạ không biết. Xin thứ lỗi, bởi tại hạ không thích người Đại Thực. Chúng đã chà đạp quê hương của gia mẫu dưới chân mình. Và tại hạ rất kính yêu người - Nizami là tên Ba Tư của người. Tại hạ đổi họ mình thành Nghê, là để tỏ lòng kính trọng đối với những hoài ức về mẫu thân.” Hắn dừng lại rồi tiếp tục nói, “Đây là một tòa thành lớn luôn lan truyền đủ loại tin đồn. Nhưng theo quy tắc, tại hạ từ chối lặp lại những tin đồn mơ hồ thất thiệt, thường chúng chỉ là những lời ngòi lê đôi mách độc địa.”

“Tại hạ hiểu rồi. Nhân tiện, ở bữa tiệc của Mãn Tốc Nhi, tại hạ đã gặp một vũ nữ Đại Thực tên là Châu Mộc Nô. Các hạ đã bao giờ thấy nàng chưa?”

Nghê Thiên Tế nhìn lướt qua Kiều Thái.

“Châu Mộc Nô? Không, tại hạ chưa bao giờ gặp nàng ấy. Nhưng tại hạ nghe bàn dân thiên hạ miêu tả nàng ấy là một vũ nữ xinh đẹp và khéo léo.”

“Các hạ có ngẫu nhiên biết được người bảo trợ cho nàng ấy là ai không?”

“Không rõ. Nếu nàng ta có một người bảo trợ như vậy thì hẳn chắc hẳn phải là một nam nhân rất giàu có, vì nàng ta là người đòi hỏi khá cao, tại hạ luôn nghe nói như vậy.”

Kiều Thái gật đầu và uống cạn chén trà của mình.

“Nói về các nữ nhân xinh đẹp”, y tiếp tục, “hai thiếu nữ song sinh mà các hạ đang giữ bên cạnh mình trông cũng không tệ đâu! Họ còn phàn nàn với tại hạ về thái độ lãnh đạm của các hạ đó!”

Thuyền trưởng cười nhạt.

“Tại hạ có bọn chúng đã bốn năm rồi, đã chứng kiến chúng thay đổi từ hài tử trở thành những thiếu nữ trưởng thành. Điều đó làm cho tại hạ có cảm giác mình như là phụ thân của chúng vậy.”

“Họ trông cũng khá khó bảo đó! Các hạ đã mua họ ở đâu vậy?”

Họ Nghê không trả lời ngay. Hắn nhìn Kiêu Thái dò hỏi, sau đó nói:

“Chúng là những hài tử ngoài giá thú của một nữ nhân rất xinh đẹp, một người họ hàng xa của gia mẫu, vốn đã bị một viên quan Đại Đường quyến rũ. Nàng đã trao chúng cho bằng hữu quen biết là một thương nhân Đại Đường, vì e sợ rằng tình nhân sẽ bỏ rơi mình vì chúng. Nhưng hắn vẫn ruồng bỏ nàng, rồi nàng tự kết liễu đời mình. Vụ đó đã làm xáo trộn dân tình chốn đây, nhưng gã tình nhân của nàng đã xoay xở để giữ kín danh tính của mình không bị dính líu tới sự việc, bởi vậy mới không gây nguy hại cho sự nghiệp của hắn.”

“Một gã dễ chịu nhỉ! Các hạ có biết hắn không?”

“Có biết. Không muốn gặp hắn. Nhưng tại hạ vẫn nghe ngóng thông tin của cặp song sinh. Chúng được đối đãi tốt ở nhà của thương nhân kia, nhưng rồi ông ta bị phá sản. Tại hạ đã mua lại chúng khi tài sản của ông ta được đem ra bán đấu giá. Tại hạ giáo dưỡng

chúng trong khả năng tốt nhất có thể, và giờ thì đến lúc phải tìm cho chúng một đấng phu quân phù hợp.”

“Tại hạ không thể nán lại quá lâu.” Kiều Thái thận trọng nói. Y đứng dậy và nói thêm, “Tốt hơn là tại hạ nên cáo từ thôi.”

“Các hạ phải quay trở lại để tỷ thí một trận quyền cước với tại hạ đó.” Thuyền trưởng nói khi đưa Kiều Thái xuống cầu thang. “Thế trạng của các hạ có vẻ nhỉnh hơn tại hạ một chút, nhưng năm tháng dạn dày chốn giang hồ cho tại hạ khả năng nín nhịn chờ thời để thành công.”

“Được đó! Tại hạ cũng cần luyện tập. Trước đây tại hạ thường xuyên tập luyện với Mã đệ, vị huynh đệ kết nghĩa của mình. Nhưng đệ ấy giờ đã thành gia lập thất rồi, và bụng phê hết cả ra!”

Trong hoa viên, Đinh Da và Đan Nạp đang tưới hoa bằng những chiếc bình nhỏ xíu.

“Cáo từ, các tiểu cô nương!” Kiều Thái nói to.

Họ cổ tình phớt lờ y.

“Chúng giận dữ vì tại hạ bảo chúng đi ra ngoài đó.” Thuyền trưởng mỉm cười và nói. “Chúng tò mò như một đôi khỉ con vậy. Và chúng ghét bị gọi là tiểu cô nương.”

“Tại hạ bắt đầu thấy mình như nghĩa phụ của họ rồi đó.” Kiều Thái nhần nhở nói. “Đa tạ vì đã cho tại hạ chiêm ngưỡng những thanh kiếm của các hạ!”

Khi thuyền trưởng đóng cửa lại sau lưng, Kiều Thái nhận thấy đường phố giờ đã trở nên đông đúc; bách tính đang hối hả về nhà sau phiên chợ sớm. Khi đang thúc khuỷu tay mở đường len lỏi qua dòng người thì y đâm sầm vào một thiếu nữ. Y muốn nói lời tạ lỗi nhưng nàng đã lướt nhanh qua. Kiều Thái chỉ kịp nhìn thấy bóng lưng nữ nhân khi nàng biến mất trong đám đông.



## HỒI 12

Lời đồn đại, Lương gia bày tỏ  
Phòng mưu gian, Địch ngầm đúng sai

Bảo Thử sử và Đào Cam giúp Địch Công xuống kiệu ở sân trước Lương phủ. Địch Công nhận thấy quy mô của quần thể này thực sự nguy nga tráng lệ. Cả khoảng sân được lát đá cẩm thạch chạm trổ, và bậc thềm rộng dẫn đến cánh cổng đôi viền sắt ở phía sau cũng làm bằng chất liệu quý giá này. Họ Lương vội vã chạy xuống cầu thang, theo sau là một ông lão có bộ râu xám xạc xỡ, rõ là viên quản gia.

Lương Phổ cúi đầu thi lễ và thỉnh an Địch Công. Sau đó, hắn bắt đầu một tràng giải thích rằng mình thật không xứng đáng nhận được vinh dự đón tiếp một vị quan kiệt xuất đến từ kinh đô cùng Thử sử cai quản thành hạ cổ tới thăm tệ xá. Địch Công để cho hắn huyền thuyên một lúc rồi cắt ngang:

“Bản quan hoàn toàn nhận thức rằng chuyến viếng thăm của mình không hợp với quy củ được xây dựng cho các đại quan, Lương tiên sinh à. Tuy nhiên, ta tha thiết muốn đến thăm tư gia một vị công thần vĩ đại, chính là phụ thân quá cố của tiên sinh. Và ta luôn ưa thích được nhìn thấy bách tính sống quanh mình - đó là thói quen ta có từ những ngày vẫn còn là một Huyện lệnh. Hãy dẫn đường nào!”

Họ Lương lại cúi đầu về câu nệ.

“Thảo dân xin mạn phép đưa đại nhân đến thư phòng của tiên phụ. Thảo dân vẫn giữ mọi vật dụng nguyên vẹn như trước đây.”

Họ bước lên cầu thang đá rồi đi xuyên qua một gian sảnh lờ mờ tối, hai bên là những cây cột khổng lồ. Sau khi băng qua hoa viên, họ tiến vào một tòa nhà hai tầng khác, thậm chí còn lớn hơn so với tòa nhà trước. Bày biện rải rác trong viện là những phiến gỗ mun chạm khắc tinh xảo. Trên các bức tường vẽ những bức tranh các trận hải

chiến đầy màu sắc. Ngoại trừ một tỳ nữ già đã hấp tấp lui xuống nga khi nhìn thấy họ thì không còn ai ở xung quanh cả.

“Tiên sinh không cần nhiều gia nhân để thu xếp cho dinh thự nguy nga này sao?” Địch Công hỏi sau khi họ băng qua một khoảng sân khác.

“Không, thưa đại nhân, vì thảo dân chỉ sử dụng một bên chái nhà mà thôi. Thảo dân thực sự chỉ về đây vào ban đêm; suốt cả ngày thảo dân luôn ở trong thư phòng tại khu thị tứ\*.” Hấn dừng lại rồi mỉm cười, tiếp tục nói, “Cho đến bây giờ thảo dân vẫn bận bịu việc kinh doanh nên luôn phải trì hoãn việc thành gia lập thất. Nhưng năm sau, khi ba mươi lăm tuổi, thảo dân sẽ thực hiện việc trọng đại đó thôi. Đây là khu vực mà thảo dân thực sự đang ở, còn thư phòng của tiên phụ thì ở phía sau.”

Khu vực dân cư được hình thành tự nhiên tại các điểm giao thông thuận lợi cho việc đi lại, buôn bán, quy mô nhỏ hơn thị trấn.

Lão quản gia già nua đi trước dẫn họ qua một hành lang có mái che rộng rãi. Lương Phổ tiếp bước lão, cùng với Địch Công và Thứ sử. Đào Cam đi sau cùng.

Hành lang đầu tiên vòng qua một vườn tre. Ở đó, tán lá xào xạc trên những cây cao tỏa bóng râm mát rượi. Rồi nó lại dẫn họ đến một tòa nhà một tầng. Phía bên trái hành lang giờ là những khung cửa sổ to rộng trông ra một thạch viên\*, còn bên phải là một dãy phòng đóng kín, với hàng chấn song sơn đen chạy dọc phía trước. Các cửa sổ trượt được dán bằng giấy trắng tinh tươm.

Vườn đá.

Đột nhiên, Đào Cam giật mạnh tay áo của Địch Công. Y kéo ông tách ra và thì thầm đầy hào hứng:

“Thuộc hạ đã thấy nữ nhân mù! Trong gian phòng thứ hai mà chúng ta đi qua. Nàng đang đọc một quyển sách!”

“Đi mau và giữ lấy nàng ta!” Địch Công nói ngắn gọn. Khi Đào Cam chạy trở lại con đường họ đã đi, Địch Công nói với Lương Phổ, “Thuộc hạ của bản quan vừa nhắc rằng ta đã để quên chiếc quạt. Chúng ta hãy đợi ở đây một lúc. Hòn non bộ đằng kia thật đẹp làm sao!”

Giọng một nữ nhân tức giận vang lên phía sau họ.

“Chuyện gì đó?” Lương Phổ la lên. Hấn vội quay trở lại, theo sau là Địch Công và Thứ sử.

Đào Cam đang đứng nắm chặt chần song phía trước cửa gian phòng thứ hai. Y đang nhìn lên, ngẩn ngơ ngạc nhiên đến không thốt nên lời trước một nữ nhân trẻ đẹp đang đứng bên trong căn phòng nhỏ được bài trí rất tao nhã. Một tấm bình phong trang trí phong cảnh hiện lên phía sau. Nữ nhân tức giận nói với Lương Phổ:

“Gã trơ tráo này là ai vậy? Muội vừa mở cửa sổ cho sáng sủa hơn thì y đột nhiên xuất hiện và bắt đầu hét lên rằng muội đã lừa gạt y!”



Đào Cam quấy rầy một phu nhân đang đọc sách



“Đây là một sự hiểu lầm!” Đào Cam nhanh chóng nói với Địch Công, sau đó khẽ giọng thêm vào, “Nữ nhân này trông giống cô nương mù, nhưng không phải nàng ấy.”

“Nữ nhân này là ai vậy, Lương tiên sinh?” Địch Công hỏi.

“Thưa đại nhân, nàng là muội muội của thảo dân, cũng là Thứ sử phu nhân.”

“Khi nghe nói hạ quan sắp sửa tháp tùng đại nhân tới đây”, Thứ sử giải thích, “chuyết kinh đã quyết định cùng đến để ngắm nhìn lại khuê phòng cũ của mình ở nơi này.”

“Ta hiểu”, Địch Công nói. Đoạn ông quay sang Bảo phu nhân, “Xin thứ lỗi, thưa phu nhân! Thuộc hạ của ta đã nhầm nàng với một người khác.” Liếc nhanh qua cuốn sách còn mở ra trên bàn, ông nói thêm, “Bản quan thấy là nàng đang đọc thơ. Một thú tiêu khiển tuyệt vời. Nó khiến chúng ta nâng cao phẩm giá đó.”

“Thơ ư?” Bảo Khoan hỏi, nhìn vợ mình với con mắt tò mò. Nàng nhanh chóng đóng cuốn sách lại và nói cộc lốc:

“Chỉ là một quyển sách dân phụ ngẫu nhiên cầm lên thôi.”

Địch Công nhận thấy rằng nàng thực sự rất xinh đẹp. Một khuôn mặt tinh tế và quyến rũ, cùng hàng lông mày dài cong vút tương tự huynh trưởng nàng, thứ đã khiến hấn phải phát mang nét nữ tính. Nàng tiếp tục nói với vẻ thẹn thùng:

“Thật là một vinh dự lớn lao cho dân phụ khi được diện kiến đại nhân, dân phụ...”

“Phu quân của nàng nói rằng nàng biết một nữ nhân bán dế.” Địch Công cắt ngang. “Ta muốn gặp nàng ta.”

“Dân phụ sẽ nói với cô nương ấy khi gặp lại nàng ta một lần nữa, thưa ngài.” Sau đó, nàng liếc nhìn sang phía Thứ sử với vẻ khó chịu, “Phu quân vừa quở trách dân phụ vì đã không hỏi nơi ở của cô nương ấy. Nhưng nàng ta nói hầu như ngày nào mình cũng ở ngoài chợ, cho nên...”

“Đa tạ phu nhân! Xin cáo từ.”

Tiếp tục đi tới, Địch Công hỏi họ Lương:

“Ông có huynh đệ tử muội nào khác không, Lương tiên sinh?”

“Bẩm không, thưa đại nhân, thảo dân là nam tử duy nhất. Trong nhà có hai muội muội, nhưng nhị muội đã qua đời vài năm trước đây.”

“Tai nạn xảy ra không lâu sau lễ thành thân của hạ quan.” Bảo Thứ sử cắt lời với chất giọng khô khan, rành mạch của mình. “Chuyện đó

đã gây bàng hoàng cho nương tử của hạ quan. Và tất nhiên là cả hạ quan nữa.”

“Tai nạn gì vậy?” Địch Công hỏi.

“Khi nhị muội đang ngủ”, họ Lương trả lời, “gió đã thổi màn cửa trúng cây đèn dầu khiến cả căn phòng bùng cháy. Muội ấy chắc hẳn đã bị bất tỉnh vì ngạt khói. Thảo dân chỉ tìm thấy tàn tích cháy đen còn lại mà thôi.”

Địch Công bày tỏ sự thương cảm của mình. Họ Lương mở một cánh cửa nặng nề ra, dẫn họ vào gian phòng có trần cao và thoáng mát. Thấy hắn ra lệnh, lão quản gia liền lê bước tới bên cửa sổ và cuộn mấy tấm màn cửa bằng tre lên. Địch Công ngó nhìn xung quanh đánh giá. Những bức tường bị che khuất sau các dãy kệ xếp đầy sách và các cuộn giấy. Giữa tấm thảm xanh là một án thư lớn để trống, bên trên chỉ có hai giá nến bằng bạc và một bộ văn phòng tứ bảo\*. Họ Lương dẫn mọi người đến một bàn trà nằm trong góc. Hắn mời Địch Công an tọa trên chiếc ghế lớn phía sau bàn, và mời Thứ sử cùng Đào Cam ngồi xuống những chiếc ghế tựa thẳng lưng ở đằng trước, còn mình ngồi vào một chiếc ghế thấp hơn có phần hơi tách biệt rồi lệnh cho lão quản gia chuẩn bị trà.

Bốn món đồ văn phòng phẩm: bút, nghiên, giấy, mực.

Vuốt chòm râu dài của mình, Địch Công nói với vẻ hài lòng:

“Ta cảm nhận được một bầu không khí nhẹ nhàng tao nhã nơi đây - đúng như người ta có thể mong đợi tại thư phòng của một nam nhân kiệt xuất về thi thư hội họa trong cả thời bình lẫn chiến hỏa loạn lạc.”

Nhắm nháp chén trà, họ hàn huyên một lúc về các chiến dịch thủy quân của Bình Nam tướng quân, và họ Lương cho mọi người xem một số tấm địa đồ cổ xưa quý giá về địa hình của thành từ trong bộ sưu tập của vị tướng quân quá cố. Khi đang xem xét một trong số đó, Địch Công đột nhiên chỉ ngón trỏ vào và thốt lên:

“Đây là chùa Hoa Tháp! Ta đã có dịp viếng thăm nó vào đêm qua.”

“Đó là một trong những di tích lịch sử của thành, thừa đại nhân.” Họ Lương nói. “Thảo dân thường tới đó ít nhất mỗi tuần một lần, để cùng chơi cờ với phương trượng. Phương trượng là một kỳ thủ có kỳ nghệ cao! Và cũng là một học giả uyên thâm. Hiện giờ phương trượng đang viết một cuốn sách mới, kể về lịch sử truyền giảng các kinh thư.”

“Vì phương trượng là một nhân vật có khuynh hướng chuyên sâu nghiên cứu”, Địch Công nhận xét, “nên ta cho là ông ấy giao tất cả mọi việc trong chùa cho thượng tọa, đúng không?”

“Ồ không đâu, thừa đại nhân! Phương trượng là người mẫn cán nhất với mọi nghĩa vụ của mình. Bắt buộc phải như vậy, đối với một ngôi chùa lớn như thế, mở cửa cho bách tính thì cần có sự giám sát chặt chẽ. Tất cả những trò ám muội đều có thể diễn ra ở đó, hòng lừa lọc các khách nhân bất cẩn. Ý thảo dân là những tên móc túi, những kẻ chuyên đi lừa đảo lòng tin của người khác, và những hạng người đại loại như thế.”

“Tiên sinh có thể thêm những kẻ sát nhân vào nữa.” Địch Công nói cộc lốc. “Ta đã phát hiện ra thi thể của một đại nội mật thám ở đó vào ngày hôm qua.”

“Vậy ra đó là chuyện mà các vị sư phụ đó bàn tán với nhau!” Lương Phổ thốt lên. “Phương trượng đã bất ngờ bị gọi đi khi đang chơi cờ với thảo dân. Khi thấy phương trượng không quay trở lại, thảo dân đã hỏi các vị sư phụ, họ đã nói gì đó về một vụ án mạng. Kẻ nào đã gây ra chuyện đó, thừa đại nhân?”

Địch Công nhún vai.

“Đám côn đồ.” Ông đáp.

Họ Lương lắc đầu. Nhấp một ngụm trà, hần thở dài nhận xét:

“Đó là mặt trái của thành trấn thịnh vượng này, thưa đại nhân. Nơi nào có sự giàu có vô biên, thì nơi đó cũng tồn tại sự nghèo đói tột cùng. Một kẻ quan sát ngẫu nhiên chỉ nhìn thấy vẻ ngoài hào nhoáng hoa lệ của cuộc sống thành thị. Họ không biết rằng bên dưới vỏ bọc đó là một thế giới ngầm tàn khốc đang ngày càng lớn mạnh, nơi mà bọn tội phạm ngoại bang sánh vai với đám lưu manh Đại Đường.”

“Tất cả đều được kiểm soát nghiêm ngặt.” Bảo Thứ sử lạnh lùng nói. “Hơn nữa, hạ quan muốn nhấn mạnh rằng các hoạt động tội phạm vẫn còn bị hạn chế trong môi trường riêng của chúng, đám cặn bã tồn tại ở mọi thành lớn.”

“Bản quan không nghi ngờ điều đó.” Dịch Công nói. Ông uống cạn chén trà của mình rồi quay sang nói với họ Lương. “Tiên sinh vừa mới đề cập tới bọn tội phạm ngoại bang. Ta đã nghe những tin đồn không hay về Mãn Tốc Nhi. Hắn có thuê những tên côn đồ Đại Thực để phục vụ cho mưu đồ tội ác hay không?”

Lương Phổ ngồi thẳng dậy. Kéo chòm râu dê lụa thừa của mình, hắn suy nghĩ một hồi lâu trước khi đáp:

“Thảo dân không giao thiệp riêng với Mãn Tốc Nhi, thưa đại nhân, nhưng tất nhiên thảo dân đã nghe nói nhiều về hắn, chủ yếu từ đồng nghiệp và cũng là bằng hữu, Diêu tiên sinh. Một mặt thì Mãn Tốc Nhi là một thuyền trưởng có kinh nghiệm, tháo vát và dũng cảm, là một thương nhân giỏi hoạt. Mặt khác, hắn cũng là một gã Đại Thực đầy tham vọng, sùng đạo đến cuồng tín đối với dân tộc và tôn giáo của mình. Ở quê hương của Mãn Tốc Nhi, hắn là nhân vật khá nổi bật, là biểu diết\* của Cáp Lý Phát. Dưới trướng thúc phụ của mình, hắn đã đánh nhiều trận chiến chống lại những kẻ man di mọi rợ khác đến từ phía Tây. Hắn đáng lẽ đã được phong làm Đô đốc binh mã tại một trong những vùng đất chinh phục được, nhưng trong một lần lỡ lời, hắn đã xúc phạm tới Cáp Lý Phát và bị trục xuất khỏi triều đình. Vì vậy, hắn dấn thân vào nghiệp phiêu lưu nay đây mai đó của một thuyền trưởng. Nhưng Mãn Tốc Nhi chưa bao giờ từ bỏ hy vọng giành lại ân sủng của Cáp Lý Phát, và sẽ không chùn bước trước bất cứ việc gì hòng đạt được điều đó.”



Cháu họ xa, con của anh chị em họ.

Lương Phổ ngừng lại, cân nhắc trong một hồi, rồi tiếp tục, cẩn thận chọn lựa từ ngữ để nói:

“Cho đến giờ này, thảo dân đã có trong tay những dữ kiện liên quan được xác minh kĩ lưỡng. Những gì thảo dân đang nói ra đây đơn thuần chỉ dựa trên những tin đồn. Một số kẻ xì xào rằng Mãn Tộc Nhi nghĩ nếu hấn có thể tạo ra một trận náo động nghiêm trọng ở nơi đây, tại Quảng Châu này, cướp phá thành và sau đó dong thuyền về quê nhà với đồng chiến lợi phẩm kếp xù, thì Cáp Lý Phát sẽ xem đó như một chiến công ngoạn mục nhằm khuếch trương thanh thế của Đại Thực, và để ban thưởng thì hấn sẽ phục hồi chức quan cũ cho Mãn Tộc Nhi tại triều đình. Tuy nhiên, thảo dân xin nhắc lại chuyện này chỉ là tin đồn. Thảo dân có thể đang phán xét hấn cực kỳ thiếu công bằng.”

Địch Công nhướng mày. Ông hỏi:

“Một đám người Đại Thực có thể làm gì để chống lại một đội ngũ đến hơn một ngàn phủ binh được trang bị vũ trang đầy đủ và dày dặn kinh nghiệm chiến trường? Chưa kể đến những lính canh, lính gác ở bến thuyền và những lực lượng khác nữa?”

“Mãn Tộc Nhi từng chiến đấu trong nhiều trận vây thành của bọn man di, thừa đại nhân. Vậy nên chúng ta có thể cho rằng hấn giàu kinh nghiệm trong những chuyện này. Hấn chắc hẳn nhận thức được thực tế rằng Quảng Châu, không giống với các thành miền Bắc, có rất nhiều gian nhà hai tầng được xây dựng bằng gỗ. Nếu trong một ngày thời tiết khô, lồng gió thì chỉ cần phóng hỏa ở một số nơi trọng yếu được chọn lựa kĩ càng, liền sẽ gây ra một đám cháy lớn thảm khốc. Và trong cơn lửa loạn rồi ren khắp chốn đó, các băng nhóm nhỏ của những kẻ có chủ tâm có thể gặt hái được rất nhiều.”

“Hoàng thiên ời, tiên sinh nói có lý!” Bảo Thứ sử thốt lên.

“Hơn nữa”, họ Lương tiếp tục, “bất cứ kẻ nào tạo nên trận náo loạn trong thành sẽ tìm được những tên đồng minh hăng hái ngay khi việc cướp bóc bắt đầu. Ý thảo dân là hàng ngàn dân tộc Đản. Bọn chúng đã nuôi dưỡng lòng thù hận sâu sắc với chúng ta trong hàng trăm năm qua.”

“Không hoàn toàn vô lý.” Địch Công thở dài bình phẩm. “Dù sao đi nữa, đám *thủy thượng nhân* đó có thể làm được gì? Chúng không có tổ chức và trong tay không có vũ khí.”

“Thế này”, họ Lương chậm rãi nói, “thực ra chúng có một hình thức tổ chức nào đó. Có vẻ như chúng tập hợp xung quanh các đại pháp sư. Và mặc dù chúng không sở hữu những vũ khí công thành loại lớn, nhưng trong các cuộc giao đấu trên đường phố, chúng vẫn là những đối thủ nguy hiểm. Vì chúng sử dụng loan đao khá thành thạo, và rất lão luyện trong việc siết cổ bằng những chiếc khăn lụa. Đúng là chúng không tin tưởng người ngoài và rất kín tiếng, nhưng bởi các mối khách quen của những kỹ nữ tộc Đản chủ yếu là các thủy thủ Đại Thực, nên Mãn Tốc Nhi sẽ không khó khăn trong việc xây dựng được mối quan hệ tốt với họ.”

Địch Công không đưa ra bình phẩm gì, ông đang suy nghĩ về những nhận xét của Lương Phổ. Đào Cam nói với hắn:

“Tại hạ nhận ra, thừa tiên sinh, rằng là những kẻ siết cổ của tộc Đản luôn bỏ lại những thỏi bạc mà chúng dùng để buộc nặng vào khăn tay. Vật đó khá quý giá. Tại sao bọn chúng không mang đi sau khi ra tay hành động, hoặc thay vào đó là dùng một miếng chì?”

“Chúng rất mê tín.” Lương Phổ trả lời với một cái nhún vai. “Đó là lễ vật cúng tế cho linh hồn các nạn nhân. Chúng tin rằng làm vậy sẽ ngăn cản những hồn ma theo ám ảnh về sau.”

Địch Công ngược nhìn lên.

“Cho ta xem tám địa đồ của thành một lần nữa!”

Khi Lương Phổ đã trải địa đồ ra trên bàn, Địch Công yêu cầu Bảo Khoan chỉ ra cho mình những khu vực có những ngôi nhà chủ yếu làm bằng gỗ. Những nơi đó quả thực bao gồm gần như tất cả các khu vực đông dân cư, thuộc tầng lớp trung lưu và hạ lưu, đan xen giữa những con đường rất nhỏ hẹp.

“Đúng vậy”, Địch Công nghiêm túc nói, “một ngọn lửa có thể dễ dàng phá hủy phần lớn tòa thành này. Thiệt hại về nhân mạng và vật chất sẽ rất khủng khiếp nên chúng ta không thể bỏ qua những tin đồn về Mãn Tốc Nhi. Chúng ta phải có sự phòng ngừa thích đáng. Ngay lập tức, ta sẽ ra lệnh cho Đô đốc triệu tập một cuộc họp bí mật trong phủ vào chiều nay, và ngoài hai người ra thì còn phải triệu tập Diêu Thái Khai tiên sinh, Đô úy\* cai quản chiết xung phủ nơi đây và đầu lĩnh đội lính gác bến thuyền. Sau đó chúng ta sẽ cân nhắc các biện pháp ngăn chặn tức thời, và cũng thảo luận xem phải làm gì với Mãn Tốc Nhi.”

Chức quan võ phụ trách quản lý một chiết xung phủ.

“Thảo dân có bốn phạm phải nhấn mạnh một lần nữa, thừa đại nhân”, Lương Phổ lo lắng nói, “Mãn Tốc Nhi cũng có thể hoàn toàn vô tội. Hẳn ta luôn còn kẻ bớt một thêm hai, và các thương nhân lớn ở đây cạnh tranh với nhau rất khốc liệt. Một vài kẻ trong số đó sẽ bất chấp thủ đoạn để loại bỏ được một đối thủ thành công. Tất cả những câu chuyện về Mãn Tốc Nhi có thể chỉ là những lời vu khống hiểm độc mà thôi.”

“Hy vọng là tiên sinh đúng.” Địch Công trả lời cộc lốc. Ông uống cạn chén trà của mình và đứng dậy.

Lương Phổ khách sáo cung tiễn các vị khách của mình đi qua tất cả những khoảng sân và hành lang khác nhau để tới sân trước, tại đó hắn cúi đầu thật thấp cáo biệt họ.

## HỒI 13

Xét manh mối, Địch Công suy đoán  
Xem phong thư, quan án giật mình

Kiều Thái đến Đô đốc phủ sớm hơn một canh giờ, ngay sau khi Địch Công lên đường đến viếng thăm Lương Phổ. Tổng quản đưa y vào gian sảnh ở bên dãy phòng mà Địch Công đang cư ngụ.

Khi nha dịch trong Đô đốc phủ bẩm với Kiều Thái rằng Địch Công đến trưa mới quay trở về, y liền đến bên chiếc trường kỷ bằng gỗ đàn hương, tháo giày rồi quăng mình xuống chiếc gối mềm mại. Y định chợp mắt một giấc ngon lành.

Nhưng dù mệt mỏi đến rã rời, y vẫn không thể nào ngủ được. Kiều Thái trở mình một lúc rồi mới chìm dần vào trong giấc ngủ. “Người đã hết đa cảm ở độ tuổi này rồi sao, tên ngốc trời đánh nhà ngươi!” Y giận dữ tự nhủ. “Thậm chí còn không thêm véo mông cặp sinh đôi trác nết ở Nghê gia, khi họ thực sự đòi như thế! Và chuyện quái quỷ gì đang xảy ra với lỗi tai trái của mình vậy?” Y đút ngón út vào và ngoáy mạnh, nhưng tiếng ù ù vẫn còn. Rồi y cố gắng định vị âm thanh đó. Nó phát ra từ ống tay áo trái.

Y mò mẫm vào bên trong và lấy ra một bọc nhỏ khoảng một phượng thốn được gói gọn gàng bằng giấy đỏ. mấy chữ trên đó được thảo bằng một nét viết tay mảnh và ngoằn ngoèo: *Gửi Đào đại nhân. Thư riêng.*

“Vậy là thư từ nữ nhân ấy!” Y lẩm bẩm. “Chắc hẳn là của thiếu phụ đã đâm sầm vào ta trước nhà của thuyền trưởng. Nữ nhân trơ tráo và nhanh tay đó đã nhét thứ này vào ống tay áo của mình. Nhưng làm thế nào mà nàng ta biết mình sẽ đến thăm họ Nghê nhỉ?”

Y đứng dậy, đi đến lối ra vào của gian sảnh. Kiều Thái đặt gói đồ lên bàn sát tường ở đó, càng xa án thư của Địch Công càng tốt. Sau đó,

y trở về chiếc trường kỷ bằng gỗ đàn hương và đặt mình xuống lần nữa. Lúc này, y ngủ ngay lập tức.

Y chỉ tỉnh dậy thì trời đã vào trưa. Lúc y vừa mới xỏ giày vào và đang duỗi tứ chi tê cứng ra cho thoải mái thì cánh cửa mở ra và tổng quản đưa Địch Công cùng Đào Cam tiến vào trong.

Địch Công bước thẳng đến án thư của mình, nằm ở phía cuối gian sảnh. Khi Kiều Thái và Đào Cam ngồi vào hai chỗ quen thuộc của họ, ông lấy một tấm địa đồ lớn về địa hình của thành từ trong ngăn kéo và trải rộng nó ra trước mặt. Đoạn ông nói với Kiều Thái:

“Chúng ta đã có một cuộc nói chuyện dài với Lương Phổ. Suy cho cùng thì giả định đầu tiên của chúng ta dường như đã đúng. Ngự sử đại nhân phải trở lại Quảng Châu vì ngài ấy đã phát hiện ra bọn Đại Thực ở đây đang lên kế hoạch gây rối.”

Kiều Thái chăm chú lắng nghe trong lúc Địch Công tóm lược lại cho y nghe về cuộc trò chuyện. Ông kết luận:

“Họ Lương đã xác nhận lại những gì mà kỹ nữ trong ngôi chùa từng nói với ta, cụ thể là bọn Đại Thực thường xuyên lui tới tới những kỹ viện của tộc Đản. Vì vậy, có rất nhiều cơ hội để hai nhóm người này tập hợp với nhau. Điều đó giải thích tại sao Ngự sử đại nhân lại bị sát hại bằng loại độc dược khác thường mà chỉ những *thủy thượng nhân* hiểm độc kia mới có. Và gã lùn mà hai người nhìn thấy trong tủu quán bên bến thuyền, đi cùng với tên sát thủ Đại Thực, rõ ràng là một người tộc Đản. Lúc đó, kẻ bí ẩn siết cổ tên sát thủ trong con hẻm đã dùng chiếc khăn lụa của một tên sát nhân tộc Đản. Vậy nên, có vẻ như nhóm người chống đối lại những kẻ gây rối Đại Thực cũng đang thuê người của tộc Đản. Tất cả mọi chuyện đều rất rối rắm. Dù sao đi nữa, ta sẽ không mạo hiểm để lũ người Đại Thực đó khởi xướng bất cứ điều gì ở đây. Ta đã bảo Đô đốc triệu tập một cuộc họp trong Đô đốc phủ vào giờ Mùi\* để thảo luận về các biện pháp phòng ngừa. Tình hình bên ngoài tiến triển thế nào, Kiều Thái?”

Từ 1 giờ đến 3 giờ chiều.

“Thuộc hạ đã tìm thấy nàng vũ nữ, thừa đại nhân. Và nữ nhân ấy quả thật mang dòng máu tộc Đản thừa hưởng từ mẫu thân của mình. Thật không may là người bảo trợ của nàng là một kẻ rất ghen tuông, vì vậy nàng không dám nói chuyện lâu hơn với thuộc hạ trên chiếc thuyền mà hấn giữ nàng. Tuy nhiên, nàng cho biết đôi khi hấn cũng gặp mình trong một gian nhà nhỏ nằm ở phía Nam chùa Quang Hiếu, và nàng sẽ cho thuộc hạ biết khi nào thuộc hạ có thể có một cuộc hẹn thứ hai với nàng ở đó. Thỉnh thoảng nàng mới đến đó, vì một kẻ thuộc tầng lớp hạ lưu trong xã hội thì không được phép cư ngụ trên bờ.”

“Ta biết.” Địch Công cấu kinh nói. “Chuyện phân chia tầng lớp hạ lưu phải được bãi bỏ, đó là sự ô nhục đối với một quốc gia vĩ đại như Đại Đường. Nhiệm vụ của chúng ta là giáo dục những kẻ bất hạnh, lạc hậu này, để rồi sau đó ban cho họ đầy đủ quyền lợi của một người dân. Người cũng ghé qua chỗ họ Nghê chứ?”

“Thuộc hạ đã ghé qua, thừa đại nhân. Thuộc hạ nhận thấy hấn là một gã dễ chịu, thạo tin đó. Hấn nói khá nhiều điều về Mãn Túc Nhi - đúng như thuộc hạ kỳ vọng.”

Sau khi Kiều Thái kể lại câu chuyện của thuyền trưởng, Địch Công nhận xét:

“Tốt hơn hết là người nên cẩn thận với thuyền trưởng họ Nghê đó, Kiều Thái. Ta không thể tin câu chuyện đó. Nó không hề khớp với những gì ta nghe được từ Lương Phổ. Mãn Túc Nhi là một vương hầu giàu có; tại sao hấn ta lại phải hạ mình đi tống tiền chứ? Và kiểu gì đi nữa thì từ đâu mà họ Nghê biết được câu chuyện này? Để ta xem nào, hấn nói với người rằng đã quyết định ở lại trên bờ một vài năm bởi hấn thích cuộc sống yên tĩnh, và muốn dành hết cho việc nghiên cứu thuyết thần bí. Điều đó nghe có vẻ không thật chút nào! Hấn là một thủy thủ, và một thủy thủ cần những lý do thuyết phục hơn thế để xa rời biển cả! Ta nghĩ chính bản thân Nghê Thiên Tế đã đem lòng yêu nữ nhân đó, thế nhưng gia đình đã gả nàng ấy đi trong một lần hấn lên thuyền dài ngày trên biển. Họ Nghê đang ở lại chốn đây với hy vọng sớm hay muộn thì đáng phu quân già cả của nàng rồi cũng sẽ chết, rồi hấn có thể thành thân với tình nhân cũ.

Tất nhiên Nghê Thiên Tế ghét Mãn Tốc Nhi vì chuyện tình giữa gã Đại Thực này với nữ nhân mà hắn yêu, do vậy hắn mới dựng lên câu chuyện tống tiền đó. Người thấy thế nào?”

“Vâng”, Kiêu Thái chậm rãi nói, “có thể đúng là như vậy. Điều đó hoàn toàn khớp với những gì mà hai tỳ nữ của hắn đã nói với thuộc hạ, cụ thể là Nghê Thiên Tế đã dành tình cảm sâu đậm cho một nữ nhân.”

“Hai tỳ nữ?” Địch Công hỏi. “Vậy ra đó là lý do tại sao hôm qua Bảo Thứ sử nói rằng họ Nghê đang trải nghiệm một cuộc sống rất phóng đãng.”

“Không phải vậy, thưa đại nhân. Hai nữ nhân đó là một cặp song sinh, họ nói chắc chắn rằng thuyền trưởng không bao giờ làm gì quá đáng, thậm chí còn không cả tán tỉnh họ.”

“Vậy thì hắn giữ họ lại làm gì? Như đồ trang trí trong nhà ư?” Đào Cam hỏi.

“Xuất phát từ tấm lòng hiếu thảo đối với với mẫu thân của họ, là một họ hàng xa của hắn. Một câu chuyện khá cảm động.” Y thuật lại chi tiết những gì Nghê Thiên Tế đã kể, rồi nói thêm, “Tên vô lại đã quyến rũ thiếu phụ đó chắc hẳn là một kẻ khôn nặn tầm thường. Thuộc hạ căm ghét những kẻ nghĩ rằng mình có thể tùy tiện làm những gì mình thích với một nữ nhân ngoại bang chỉ vì nàng ấy không phải là thần dân Đại Đường.”

Địch Công trao cho y một ánh nhìn sắc sảo. Ông vẫn ngồi yên lặng một hồi lâu, trầm ngâm vân vê hàng tóc mai của mình. Cuối cùng ông cất lời:

“Thế là chúng ta có nhiều điều quan trọng cần lo lắng hơn là cuộc sống riêng tư của một thuyền trưởng. Bây giờ, hai người có thể đi dùng cơm trưa được rồi. Nhưng hãy trở lại đây trước giờ Mùi để tham dự cuộc họp.”

Khi hai bằng hữu đã cáo biệt Địch Công và chuẩn bị rời khỏi gian sảnh, Kiều Thái cầm gói đồ nhỏ từ bàn lên, đưa cho Đào Cam và nhỏ giọng nói khẽ:

“Vật này được một nữ nhân lén bỏ vào ống tay áo của ta trên phố. Nàng cố tình đâm sầm vào ta, khi ta vừa rời khỏi Nghê gia. Vì nó được đề là riêng tư, nên ta không muốn trình cho đại nhân trước khi huynh xem nó.”

Đào Cam nhanh chóng mở nó ra. Bên trong là một vật có hình dạng như quả trứng, được bọc trong một thứ có vẻ như là một phong thư rỗng cũ kĩ. Đó là một chiếc lồng để làm bằng ngà voi chạm khắc tuyệt đẹp.

Đào Cam đưa nó lên tai và lắng nghe âm thanh riu rít êm ái bên trong. “Đúng là chính nàng ấy đã gửi nó tới.” Y lẩm bẩm. Rồi đột nhiên y thốt lên, “Nhìn đây này! Điều này nghĩa là gì?”

Y chỉ vào dấu niêm phong hình vuông trên nắp phong thư. Nó viết: *Dấu niêm phong cá nhân của Liễu Đạo Viễn, Ngự sử Đại phu.*

“Chúng ta phải trình thứ này lên đại nhân ngay.” Y nói đầy vẻ phấn khích.

Hai người quay trở lại phía sau gian sảnh. Khi Địch Công ngẩng đầu lên khỏi tấm địa đồ đang xem và ngạc nhiên ngược mắt nhìn thì Đào Cam lặng thinh trao cho ông chiếc lồng đế và phong thư. Kiều Thái nhanh chóng thuật lại quá trình y có được nó. Địch Công để chiếc lồng sang một bên, kiểm tra dấu niêm phong, rồi xé phong thư và rút ra một tờ giấy mỏng. Trên đó chỉ chít những dòng chữ thảo nhỏ xíu. Vuốt thẳng mảnh giấy trên án thư, ông xem xét nó kĩ lưỡng. Cuối cùng Địch Công nhìn lên và nghiêm túc nói:

“Đây là một vài dòng ghi chú mà Ngự sử đại nhân ghi nhanh để sử dụng cho riêng mình. Chúng liên quan đến ba tên Đại Thực, là những kẻ đã trả ngài ấy những khoản ngân lượng cho sổ hàng hóa mà chúng nhận được. Ngự sử đại nhân không nói rõ đó là những



hàng hóa gì. Ngoài Mãn Tốc Nhi ra, ngài ấy còn đề cập đến danh tính của hai kẻ khác, được phiên âm ra là A Cáp Đức và A Tề Tư.”

“Hoàng thiên ơi!” Kiều Thái thốt lên. “Thế ra Ngự sử đại nhân là một kẻ phản quốc à! Hoặc có chẳng thứ này là giả mạo?”

“Nó hoàn toàn xác thực.” Địch Công chậm rãi nói. “Dấu niêm phong là thật; ta đã thấy nó hàng trăm lần ở Ngự sử đài. Còn về chữ viết, ta đã quen thuộc với chữ viết tay thông thường của Ngự sử đại nhân trong các báo cáo bí mật gửi đến Thượng thư tỉnh do ngài ấy tự mình phác thảo, nhưng không phải với cách viết tốc ký được dùng cho những ghi chú như thế này. Nhưng bản ghi nhớ này được ghi bằng lối chữ thảo ở trình độ cao mà chỉ có những học giả uyên bác mới đạt được.”

Ông dựa lưng ra sau ghế, miên man chìm trong suy nghĩ một hồi lâu. Hai thuộc hạ quan sát chủ nhân mình đầy lo lắng. Đột nhiên ông ngẩng lên.

“Ta sẽ kể cho các người biết chuyện này nghĩa là gì!” Ông mạnh mẽ nói. “Một kẻ nào đó chắc chắn đã nhận thức được mục đích thực sự của chúng ta khi viếng thăm Quảng Châu! Và do đây là một bí mật được triều đình che giấu kỹ lưỡng, kẻ giấu mặt chắc chắn phải là một viên quan quyền cao chức trọng ở triều đình và đã tham dự tất cả các cuộc họp bàn bí mật của Thượng thư tỉnh. Hẳn chắc hẳn phải thuộc một bè phái đối nghịch với Ngự sử đại nhân. Hẳn và những kẻ đồng lõa đã bày gian kế dụ Ngự sử đại nhân đến Quảng Châu để kéo ngài ấy vào âm mưu của Mãn Tốc Nhi, cáo buộc ngài ấy tội danh phản quốc rồi từ đó loại ngài ấy ra khỏi chính trường. Nhưng đương nhiên là Ngự sử đại nhân đã nhìn thấu mưu đồ vụng về này. Ngài ấy giả vờ sẵn sàng hợp tác với bọn Đại Thực, bằng chứng là mảnh ghi chú này đây. Ngài ấy làm vậy cốt để tìm ra chính xác ai là kẻ đứng đằng sau âm mưu này.

“Tuy nhiên, bè cánh kia rõ là đã phát hiện ra Ngự sử đại nhân đã phát giác được kế hoạch ‘gấp lửa bỏ tay người’ này. Và chúng đã đầu độc ngài ấy.” Điềm đạm nhìn Đào Cam, Địch Công tiếp tục, “Việc nữ nhân mù gửi cho người phong thư chứng tỏ nàng ta có ý

tốt, nhưng đồng thời thể hiện nàng ta cũng đã có mặt khi Ngự sử đại nhân qua đời. Bởi những người mù không thể nhặt được phong thư nằm lẫn lóc trên bàn hay trên đường được nên chắc hẳn nàng ta đã tìm thấy nó khi lục lọi tay áo của thi thể với những ngón tay nhạy cảm của mình, và lén rút phong thư ra mà không bị kẻ sát nhân phát hiện. Nàng ta cũng đã lấy con Kim Chung từ thi thể của Ngự sử đại nhân. Câu chuyện nàng ta kể với người về việc làm thế nào mà mình nghe thấy tiếng gáy của con đế trong lúc đi ngang qua ngôi chùa là vô cùng vớ vẩn.”

“Sau đó, nàng ấy hẳn đã nhờ một người mà mình tin tưởng xem qua phong thư.” Đào Cam nhận xét. “Khi được biết trên đó có dấu niêm phong của Ngự sử đại nhân, nàng ấy đã giữ nó lại. Rồi khi nghe chuyện từ một hay nhiều người đến viếng thăm sau lúc thuộc hạ đã đi khỏi, rằng thuộc hạ đang điều tra về sự biến mất của Ngự sử đại nhân, thì nàng ấy đã gửi phong thư cho thuộc hạ - kèm theo con đế để ra dấu cho chúng ta biết rằng chính nàng ấy đã gửi đến.”

Địch Công hầu như không thể lắng nghe thêm nữa. Ông giận dữ thốt lên:

“Các đối thủ biết chính xác nhất cử nhất động của chúng ta! Thật là một tình huống bất khả thi! Và gã thuyền trưởng đó chắc chắn phải thông đồng với chúng, Kiều Thái à! Không thể chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên tới mức nữ nhân giấu mặt kia bỏ gói đồ vào ống tay áo người ngay trước cửa nhà hắn. Người hãy quay lại Nghê gia ngay lập tức và thẩm vấn hắn thật kĩ lưỡng! Bắt đầu dè dặt thôi, nhưng nếu hắn từ chối việc mình biết nữ nhân mù, người hãy tóm cổ hắn và áp giải về đây! Người hãy đến tìm ta trong phòng ấ.”

## HỒI 14

Kiều Thái độc hành, trúng ám toán  
Song nữ dụng mưu, đả kẻ gian

Kiều Thái thận trọng xuống kiệu ở con phố bên cạnh Nghê gia, sau đó đi bộ đến đó. Trước khi gõ cửa, y còn cẩn thận ngó nhìn ngược xuôi đường phố. Chỉ có một vài người bán hàng rong qua lại; hầu hết đều đang ăn cơm trưa hoặc chuẩn bị ngủ trưa.

Một bà lão ra mở cổng. Bà ta lập tức bắt đầu một câu chuyện dài dòng bằng thứ ngôn ngữ mà Kiêu Thái cho là tiếng Ba Tư. Y lắng nghe một lúc để thể hiện thiện chí của mình, sau đó gạt bà ta qua một bên và đi nhanh vào trong.

Không gian trên tầng hai của tòa nhà im lặng đến nghẹt thở. Y mở cửa phòng khách ra. Không có ai ở đó cả. Kiêu Thái nghĩ bụng chắc thuyền trưởng và hai tỷ nữ quyến rũ của hắn vừa dùng xong bữa trưa và đang nghỉ ngơi rồi. Ngủ riêng, như lời mà Đinh Da đã vạch ra rõ ràng! Y cúi kinh tỵ nhủ. Y sẽ ngồi đợi một lúc vậy, có lẽ bà lão sẽ đủ tinh ý để đánh thức Nghê Thiên Tế. Nếu vẫn không có ai xuất hiện, y sẽ phải tự mình đi lục soát phần còn lại của căn nhà này thôi.

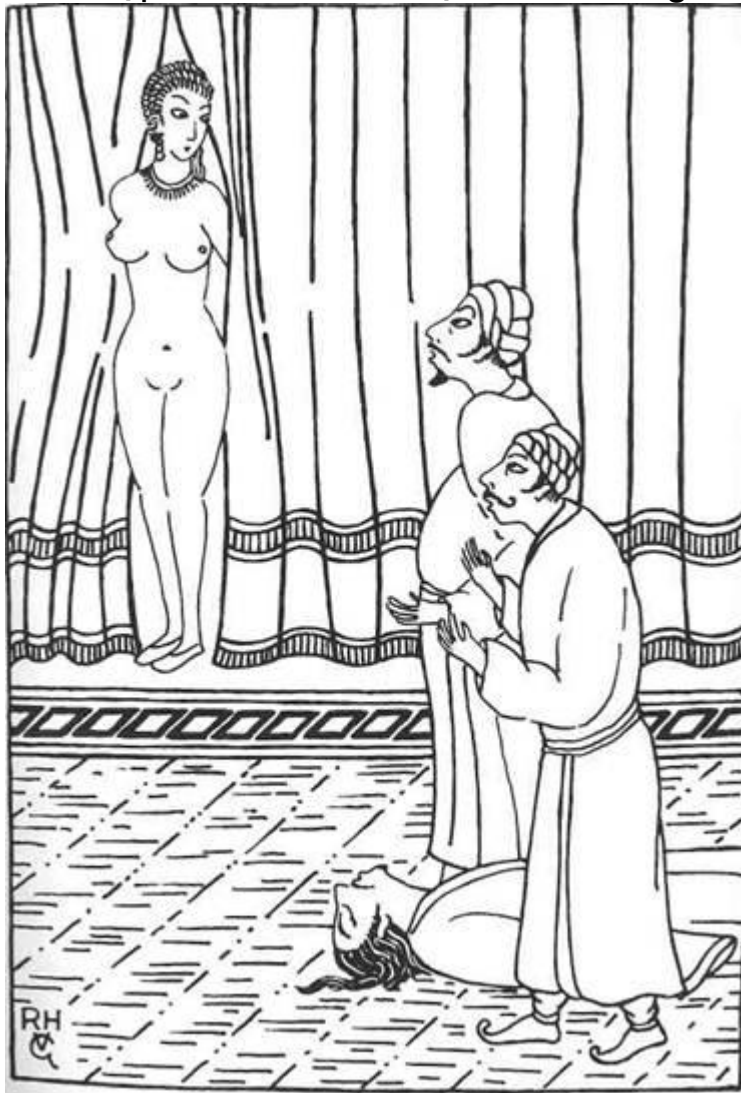
Y bước đến bên giá kiếm và một lần nữa chiêm ngưỡng những lưỡi kiếm được trưng bày trên đó. Mải mê ngắm nghía, Kiêu Thái không nghe thấy tiếng động của hai nam nhân vắn khăn trên đầu đang leo lên mái nhà bằng phẳng phía bên ngoài. Chúng lặng lẽ đột nhập vào phòng, cẩn thận bước qua những chậu phong lan trên ngưỡng cửa sổ. Trong khi tên gầy gò rút ra một thanh loan đao, tên béo lùn nắm chắc cây gậy tiến lại phía sau Kiêu Thái và nhanh chóng nện mạnh vào phía sau đầu y. Kiêu Thái đứng sững người trong khoảnh khắc rồi ngã huych xuống sàn nhà.

“Có nhiều lưỡi kiếm tốt để chọn đó, A Tề Tư.” Tên Đại Thực gầy gò nhận xét khi hắn quay qua giá kiếm. “Chúng ta sẽ xử xong sự vụ của Mãn Tốc Nhi nhanh thôi.”

“Lạy đức An Lạc vĩ đại!” Một giọng Đại Thực trong trẻo vang lên. “Ta đã thoát khỏi kẻ vô thần dâm dăng này!”

Hai tên lưu manh xoay người lại và há hốc mồm ngó nhìn nữ nhân bước ra từ sau tấm rèm. Nàng hoàn toànỏa thể, chỉ mang một chiếc vòng cổ màu xanh và đôi hài lụa trắng. □

Đan Nạp chào đón các vị khách không mong đợi



“Ôi, một tiên nữ giáng trần từ cõi thiên đường!” Gã béo lùn cung kính nói. Hắn nhìn chăm chăm trong niềm vui sướng ngỡ ngàng trước thân hình trẻ trung tuyệt mỹ của thiếu nữ.

“Hãy coi thiếp là phần thưởng cho tất cả các tín đồ chân chính.” Đan Nạp buông lời. Chỉ tay vào Kiều Thái, nàng nói thêm, “Gã nam nhân này muốn hành hung thiếp. Hắn vừa mới dùng kiếm để buộc thiếp phải cam chịu cái ôm ghê tởm của hắn, nên thiếp phải lẩn trốn sau bức màn. Hắn đúng là đồ chó đẻ!”

“Hãy cho chúng ta thêm một lát để kết liễu hắn hoàn toàn.” Gã gầy gò hăng hái nói. “Rồi bọn ta sẽ nhận sự báo đáp của nàng! Tiện đây, ta là A Cáp Đức. Còn bằng hữu đây là A Tề Tư.”

“A Cáp Đức hay A Tề Tư, đó là vấn đề của thiếp.” Đan Nạp nói, ngắm nhìn họ một lượt từ đầu đến chân với một nụ cười khêu gợi. “Cả hai chàng đều là những chiến binh trẻ trung khôi ngô tuấn tú. Bây giờ hãy thể hiện cho thiếp thấy đi nào!” Nữ nhân nhanh chóng tiến đến bên cả hai, kéo ống tay áo mỗi tên, khiến chúng đứng sát vào nhau, quay lưng lại tấm rèm.

“Lạy đức An Lạp!” Gã béo lùn thốt lên sốt ruột. “Tại sao nàng lại phải lo lắng như vậy? Trước tiên cứ...”

Đột nhiên, giọng hắn vỡ vụn, tay ôm chặt lấy ngực và quy xuống sàn nhà, máu rỉ ra từ cái miệng méo xệch.

Đan Nạp hét lên kinh hãi, quàng cánh tay ôm lấy tên kia.

“Đức An Lạp cứu vớt chúng con!” Nàng khóc lóc rên rỉ. “Chuyện gì...”

Một chiếc bình thạch cao tuyết hoa lớn rơi xoảng xuống đầu hắn. Đan Nạp buông hắn ra, và hắn ngã lăn xuống tấm chiếu sậy.

Đinh Da bước ra từ phía sau tấm màn. Nàng sửng sốt ngó nhìn hai tên Đại Thực đang nằm sõng soài trên sàn.

“Tỷ làm tốt lắm.” Đan Nạp nhận xét. “Nhưng tại sao tỷ không đâm luôn tên kia đi? Chủ nhân khá mê chiếc bình đó, tỷ biết mà.”

“Tỷ để ý thấy một chỗ phồng lên trên bờ vai hấn, nên e là hấn đang mặc áo giáp.” Đinh Da cố gắng điềm tĩnh nói, nhưng giọng nàng vẫn run lên. Sắc mặt nàng nhợt nhạt, trán đầm mồ hôi. Đột nhiên nàng chạy về góc xa nhất trong gian phòng và nôn thốc nôn tháo xuống sàn nhà. Khi quay lại và vuốt mái tóc ướt trên mặt, nàng lẩm bẩm:

“Chắc hấn là do món cá mà tỷ vừa ăn trưa nay. Thôi nào, mặc quần vào đi và giúp tỷ hồi tỉnh ngài ấy.”

Nàng quỳ xuống bên cạnh Kiều Thái và bắt đầu xoa bóp cổ và vai y. Đan Nạp đem tới một bình nước và đổ lên đầu y.

Cuối cùng, sau hồi lâu chờ đợi thì Kiều Thái cũng tỉnh lại. Y sững sờ ngó lên nhìn vào hai khuôn mặt bên trên. “Lại cặp song sinh khủng khiếp này!” Y thở hổn hển và nhanh chóng nhắm mắt lại lần nữa.

Y nằm yên một hồi. Rồi Kiều Thái từ từ nâng mình ngồi dậy và cảm giác được chỗ sưng lớn phía sau đầu mình. Chỉnh trang lại đầu tóc, y cẩn thận đội mũ cho thẳng về phía trước. Ném ánh nhìn đe dọa về phía hai thiếu nữ song sinh, y cầu nhàu:

“Thề có trời, ta sẽ té ngay vào cặp móng nhỏ nhắn của hai người vì trò chơi khăm quỷ quái đáng xấu hổ này!”

“Ngài vui lòng nhìn hai gã nam nhân đã tấn công ngài chứ, thưa quan gia? Tên gầy là A Cáp Đức, còn tên béo là A Tề Tư.” Đinh Da nghiêm nghị nói.

Kiều Thái ngồi thẳng dậy. Y nhìn chăm chăm vào hai tên Đại Thực đang nằm sõng soài phía trước bức màn, nhìn vào con dao và cây gậy nằm trên tấm thảm.

“Trong khi tiểu muội đánh lạc hướng sự chú ý của chúng, tiểu nữ đã đâm gã béo lùn.” Đinh Da giải thích. “Tên kia thì tiểu nữ chỉ đánh ngất đi nên có thể tra hỏi hấn, nếu ngài muốn. Hấn nói Mãn Tốc Nhi đã sai chúng đi.”

Kiều Thái từ từ đứng lên. Y cảm thấy như phát ốm và rất chóng mặt, nhưng y vẫn cố nói với một nụ cười nhăn nhó, “Ngoan lắm!”

“Bây giờ, ngài nên nôn ra đi, thật đó.” Đan Nạp nói, lo lắng ngó nhìn gương mặt trắng bệch của y. “Đó là phản ứng bình thường sau khi bị một cú giáng mạnh như vậy vào đầu.”

“Trông ta giống một kẻ yếu đuối lắm sao?” Kiêu Thái bực dọc hỏi.

“Sẽ có ích hơn nếu ngài tưởng tượng rằng mình đang cố gắng nuốt một miếng mỡ cừu lớn, hơi ôi một chút.” Đan Nạp đề xuất. Khi y bắt đầu buồn nôn, nàng nhanh miệng nói thêm, “Không phải trên tấm chiếu! Ở trong góc kia kìa, làm ơn!”

Y loạng choạng bước tới nơi được chỉ và nôn ra. Phải thừa nhận rằng làm thế khiến Kiêu Thái nhẹ nhõm đáng kể. Uống một hớp dài trong bình nước, y nhổ qua vòm cửa sổ, sau đó đi về phía hai tên đang nằm sõng soài trên sàn. Kiêu Thái nhổ lưỡi dao mỏng của Đinh Da ra khỏi lưng tên Đại Thực béo lùn. Lau sạch nó trên tấm áo choàng của người chết, y nói với vẻ ngưỡng mộ miễn cưỡng, “Nàng có một bàn tay thiện nghệ đó!” Sau khi kiểm tra hộp sọ của tên kia, y nhìn lên. “Quá thiện nghệ, thực sự là vậy. Tên này cũng chết rồi.” Khi Đinh Da thốt lên một tiếng kêu kinh hãi đến nghẹn ngào, y bảo nàng, “Thứ màu đen nàng bôi trên mắt đang chảy xuống đó. Trông nàng kinh khủng lắm.”

Đinh Da quay ngoắt lại và lao vào sau tấm rèm.

“Đừng để ý tới tỷ ấy.” Đan Nạp nhận xét. “Tỷ ấy cực kỳ nhạy cảm.”

Kiều Thái kiểm tra cẩn thận hết thảy y phục của hai nam nhân đã chết. Nhưng chúng không mang theo một mảnh giấy nào trên người. Y vẫn đứng đó, trầm ngâm sờ hàng ria mép. Khi Đinh Da quay lại, gương mặt nàng đã được trang điểm lại, y nói:

“Không hiểu được hai tên này đang làm gì nữa! Sao chúng không ngay lập tức đâm ta một nhát luôn? Thanh loan đao đó trông rất hữu dụng mà.”

“Không phải tỷ đã nói với muội rồi sao?” Đinh Da nói với tiểu muội.  
“Ngài ấy tốt bụng nhưng ngốc lắm.”

“Này! Tại sao các nàng dám nói ta ngốc ghêch, hai kẻ láo xược tro tráo kia?” Kiều Thái quát.

“Bởi vì ngài không có khả năng suy luận những điều đơn giản nhất.” Nàng điềm tĩnh trả lời. “Ngài không thấy rằng chúng định hạ sát ngài bằng một trong những thanh gươm của chủ nhân sao? Để làm ra vẻ như chính chủ nhân là hung thủ sát hại ngài. Nếu quan gia không thể theo kịp ý tứ đó, thì tiểu nữ sẵn lòng giải thích thêm một lần nữa.”

“Lạy trời!” Kiều Thái thốt lên. “Nàng chắc chắn nói đúng! Thuyền trưởng đâu rồi?”

“Ngài ấy ra ngoài ngay sau bữa cơm trưa. Bọn tiểu nữ nghe thấy bà lão cố gắng giải thích chuyện đó với ngài, nhưng ngài không hiểu và cứ bắt chấp đi vào. Thật là non nớt, bọn dân nữ nghĩ vậy.”

“Nhân danh trời đất, sao cả hai nàng không lộ diện khi ta tiến vào?”

“Tất cả những cảm nang về tình yêu đều chỉ ra rằng”, Đinh Da nghiêm túc nói, “phương pháp tốt nhất để đánh giá tính cách của một nam nhân là quan sát y khi y nghĩ mình đang ở một mình. Nói chung là vì bọn tiểu nữ có hứng thú với ngài nên đã quan sát ngài. Từ phía sau bức màn đó.”

“Ồi vậy mà ta chưa bao giờ biết đó! Nhưng dù sao đi nữa, ta cũng xin đa tạ!”

“Thưa Đô úy, ngài không nghĩ rằng”, Đinh Da tiếp tục nói bằng một giọng điệu buồn bán, “việc này đã tạo ra một lý do thuyết phục để ngài mua bọn tiểu nữ về làm thiếp hay sao?”

“Trời ơi, không!” Kiều Thái hét lên, kinh hoàng.



“Trời ơi, có!” Nàng nói, vẻ kiên quyết. Chống tay lên hông, nàng hỏi, “Ngài nghĩ bọn tiểu nữ cứu mạng ngài vì điều gì, hả?”

Đan Nạp vẫn nhìn chăm chăm vào Kiều Thái từ nãy giờ. Lúc này, nàng chậm rãi lên tiếng:

“Đừng hấp tấp quá, tỷ à. Chúng ta đã đồng ý rằng chuyện này phải xảy đến với chúng ta gần như là cùng lúc, đúng không nào? Tỷ có hoàn toàn chắc chắn rằng nam nhân này đủ mạnh mẽ để làm được điều đó không?”

Đinh Da quan sát Kiều Thái đầy vẻ suy đoán. “Tỷ cũng thắc mắc. Tỷ đã nhìn thấy những sợi bạc trên ria mép. Ngài ấy ít nhất cũng phải tứ tuần rồi đó!”

“Nếu một trong hai chúng ta thất vọng thì thật là kinh khủng.” Tiểu muội tiếp lời. “Chúng ta luôn dự định rằng cảm giác hiến dâng ngất ngây đó sẽ trở thành kỷ niệm chung của cả hai mà.”

“Mấy ả dâm đảng trác nết!” Kiều Thái giận dữ thốt lên. “Nữ nhân mù bằng hữu của hai người cũng cùng một giuộc phải không?”

Đinh Da nhìn y trống rỗng. Rồi nàng nói với tiểu muội của mình, vẻ ghê tởm:

“Y muốn một nữ nhân mù!Ồ, chắc đó là thể loại duy nhất mà y có cơ hội đạt được một cách sòng phẳng!”

Kiều Thái quả quyết rằng mình chẳng phải là đối thủ của hai nữ nhân này. Y mệt mỏi nói với Đinh Da:

“Bảo bà lão gọi hai cổ kiệu đến, để ta có thể đưa mấy thi thể này về Đô đốc phủ. Trong khi chờ kiệu đến, ta sẽ giúp các nàng thu dọn đồng lộn xộn này. Với một điều kiện là hãy ngậm những cái miệng đồ hồng nhỏ nhắn của hai nàng lại!”

## HỒI 15

Bắt nghi phạm, Địch Công ra nghiêm lệnh  
Án giết người, quan án tới điều tra

Vào lúc này, Địch Công đang dùng cơm trưa trong phòng ăn riêng của mình cùng Đào Cam. Họ nán lại bên chén trà, nhàn tản chờ đợi Kiều Thái. Lúc sắp đến giờ Mùi mà vẫn chưa thấy Kiều Thái xuất hiện, ông đứng dậy và bảo tổng quản đưa họ đến Đô đốc phủ.

Ôn Đô đốc và Bảo Thứ sử đang đứng đợi ở ngay lối vào, bên cạnh họ là một nam nhân râu rậm trong bộ giáp sáng bóng. Đô đốc giới thiệu y là Đô úy cai quản chiết xung phủ nơi đây, và nhân vật còn lại, một sĩ quan trẻ hơn đứng phía sau y, là đầu lĩnh đội lính gác bến thuyền. Sau khi Lương Phổ và Diêu Thái Khai cũng đã đến thỉnh an Địch Công, Đô đốc liền mời ông đến ngồi ở vị trí chủ tọa của chiếc bàn lớn được chuẩn bị giữa đại sảnh.

Phải mất một lúc để tất cả an tọa theo đúng thứ tự. Cuối cùng, sau khi các Lục sự đã yên vị tại hai chiếc bàn thấp hơn cách đó một khoảng và mài mực để ghi lại diễn biến, Địch Công bắt đầu khai màn buổi hội bàn. Tóm lược ngắn gọn xong vấn đề mà họ đang phải đương đầu, ông yêu cầu Đô úy trình bày cho mọi người nghe phác thảo về tình thế chiến lược hiện tại.

Đô úy trình bày theo một phong thái cô đọng rất đáng khen. Chỉ trong vòng hai khắc, y đã hoàn tất việc mô tả về cách bố trí trong thành và sự phân bổ các lực lượng trú đóng ở đây. Y chỉ bị ngắt lời một lần, khi một viên Lục sự bước vào và trao cho Bảo Thứ sử một phong thư. Y liếc nhanh qua, sau đó xin phép Địch Công cảm phiền cho mình vắng mặt trong chốc lát.

Địch Công vừa định hỏi Đô úy về những biện pháp an toàn mà y muốn đề xuất, thì Đô đốc lại đứng dậy và bắt đầu một bài diễn thuyết, có chủ đích, như ông ta đã cẩn thận chỉ ra, để trình bày những đặc điểm chính của thành nhìn từ một góc độ rộng hơn về

hành chính. Trong lúc ông ta đang nói thì Bảo Thứ sử quay lại và ngồi vào chỗ cũ của mình. Đồ đốc huyện thuyên trong gần hai khắc, đi vào quá nhiều chi tiết không liên quan. Địch Công đang bắt đầu nhấp nhồm về sốt ruột trên ghế, thì một bài phó bước vào. Hấn thăm thì hỏi nhỏ Địch Công liệu hấn có thể cho Kiều Đô úy yết kiến hay không vì y có chuyện gấp cần bẩm báo. Địch Công, mừng vì có cơ hội để duỗi thẳng chân tay, quyết định bắt chấp các nghi lễ quan trường để đi ra ngoài gặp Kiều Thái. Ông đứng dậy và cáo lỗi những thành viên còn lại để vắng mặt trong một chốc.

Trong phòng chờ, Kiều Thái nhanh chóng báo với ông những gì đã xảy ra ở Nghê gia.

“Đi đến khu người Hồ và bắt giữ Mãn Tốc Nhi ngay lập tức cho ta!” Địch Công giận dữ nói. “Đây là bằng chứng trực tiếp đầu tiên chống lại tên vô lại đó mà chúng ta có! A Cáp Đức và A Tề Tư chính là hai tên mà Ngự sử đại nhân đã nhắc đến trong ghi chú của mình. Dẫn bốn mật thám của ta đi cùng với người.” Khi Kiều Thái quay đi với một nụ cười hả hê, Địch Công dặn dò thêm, “Cố gắng gặp được Nghê Thiên Tế nữa. Nếu hấn chưa trở lại, hãy bảo nha phủ ban bố trát lệnh bắt giữ hấn tới cho tất cả các tuần đinh\* trong thành. Ta muốn nói chuyện với tên thuyền trưởng đó! Thuyết thần bí cơ đấy!”

Trai tráng được cắt cử làm công việc tuần phòng ở thôn, xã.

Sau khi Địch Công quay trở về chỗ ngồi, ông nghiêm trang nói với mọi người:

“Một trong những vấn đề trong buổi hội bàn của chúng ta là sử dụng những biện pháp nào để kiềm tỏa Mãn Tốc Nhi, thủ lĩnh của cộng đồng Đại Thực ở đây. Bản quan vừa nhận được một số thông tin chắc chắn buộc chúng ta phải ban hành lệnh bắt giữ hấn ngay lập tức.” Vừa nói ông vừa nhanh chóng quan sát sắc mặt của các nhân vật ngồi xung quanh bàn.

Tất cả đều gật đầu đồng ý ngoại trừ họ Diêu, y trông có vẻ đầy ngờ vực.

“Thảo dân cũng đã nghe dư luận xôn xao về một cuộc nổi loạn sắp xảy đến của dân Đại Thực”, y nói, “nhưng thảo dân đã gạt bỏ chúng ngay lập tức vì chúng chỉ toàn là những chuyện ngồi lê đôi mách vô căn cứ. Còn về Mãn Tốc Nhi, thảo dân nghĩ mình biết hần khá rõ đấy. Đó là một nam nhân kiêu căng và dễ nổi nóng, nhưng thảo dân chắc chắn hần sẽ không bao giờ dám mộng tưởng tới chuyện can dự vào một việc làm bất trung bất nghĩa như vậy.”

Địch Công ném cho y một cái liếc nhìn lạnh lùng.

“Bản quan thừa nhận là”, giọng ông cất lên đều đều, “cho đến giờ, ta không có bằng chứng cụ thể nào chống lại Mãn Tốc Nhi. Nhưng vì hần là thủ lĩnh của cộng đồng Đại Thực, nên cá nhân hần chịu trách nhiệm với chúng ta về tất cả mọi việc xảy ra trong cộng đồng của mình. Giờ thì hần sẽ có mọi cơ hội để chứng minh bản thân vô tội. Tất nhiên, chúng ta cũng phải tính đến khả năng rốt cuộc Mãn Tốc Nhi không phải là kẻ đầu sỏ giật dây mọi chuyện, việc bắt giữ sắp tới không có nghĩa là những biện pháp phòng ngừa trở nên không cần thiết. Ta yêu cầu Đô úy bây giờ hãy trình bày chúng một cách rõ ràng.”

Khi Đô úy đã trình bày xong, bằng tác phong dứt khoát thường thấy của mình, đầu lĩnh đội lính gác bến thuyền bổ sung một vài đề xuất liên quan đến việc hạn chế hoạt động đi lại của những thuyền Đại Thực trong bến. Sau khi mọi người đã thống nhất các đề xuất này, Địch Công ra lệnh cho Bảo Thứ soạn thảo các văn bản ban bố những mệnh lệnh và cáo thị cần thiết. Mất khá nhiều thời gian để hoàn thành tất cả và phê duyệt chúng, nhưng sau một hồi lâu chờ đợi, cuối cùng Địch Công cũng có thể ký tên và đóng triện lên giấy tờ. Ngay khi ông sắp sửa kết thúc buổi hội bàn thì Đô đốc lấy một tập giấy ghi chép lớn từ ngực áo ra và đặt lên bàn. Ông ta hắng giọng ra vẻ quan trọng, rồi nói:

“Hạ quan rất lấy làm tiếc rằng biến cố bất ngờ về bọn người Đại Thực này đã làm mất nhiều thời gian quý báu của đại nhân. Do không hề quên mục đích chuyến viếng thăm của đại nhân đến đây là để xem xét tình hình ngoại thương, nên hạ quan đã yêu cầu các Lục sự ở Thị bạc ty soạn thảo ra một bản báo cáo, trong đó trích dẫn chi

tiết những số liệu xuất nhập khẩu các mặt hàng quan trọng. Nếu đại nhân cho phép thì bây giờ hạ quan sẽ mô tả ngắn gọn các luận điểm chung dựa trên các tài liệu này.”

Địch Công sắp sửa gay gắt nói rằng còn nhiều việc cần mình làm hơn, nhưng ông kịp thời kiềm chế lại bản thân. Rốt cuộc, ông vẫn phải vờ như không có gì để giữ thể diện. Vả lại Đô đốc cũng đã biểu hiện một sự sốt sắng đáng khen ngợi. Vì vậy, ông đành gật đầu và dựa lưng vào ghế một cách cam chịu.

Trong lúc giọng nói của Đô đốc cứ vang lên đều đều, Địch Công cẩn trọng cân nhắc những điều mà Kiều Thái đã kể cho mình nghe về Nghê Thiên Tế. Việc Mãn Túc Nhi có ý định đổ lên đầu Nghê Thiên Tế tội sát hại Kiều Thái có vẻ đã chứng minh được rằng thuyền trưởng không liên quan đến kế hoạch nham hiểm này.

Không lẽ hấn lại đang thông đồng với nữ nhân mù? Khi Kiều Thái viếng thăm Nghê gia, thuyền trưởng đã nhận được một phong thư viết tay, và khi Kiều Thái rời khỏi đó thì y lại nhận được gói đồ của nữ nhân mù bỏ vào ống tay áo. Địch Công muốn nói thềm với Đào Cam vài câu nhưng lại thấy thuộc hạ của mình đang chăm chú lắng nghe bài phát biểu của Đô đốc. Địch Công thở dài. Ông biết Đào Cam luôn nhiệt thành quan tâm tới các vấn đề tài chính.

Bài phát biểu của Đô đốc kéo dài hơn nửa canh giờ. Khi ông ta cuối cùng cũng nói xong thì đám nha dịch tiến vào để thắp sáng những giá nến bạc. Bảy giờ, Lương Phổ đứng dậy và bắt đầu thảo luận về các con số do Đô đốc trích dẫn ra. Địch Công lấy làm vui mừng khi thấy bài phó tiến vào một lần nữa. Với gương mặt lo lắng, y nói nhanh với Địch Công:

“Lý chính của khu vực Tây Bắc thành đang ở đây, thưa đại nhân, và có một thông điệp quan trọng cần trình báo cho Thứ sử đại nhân.”

Bảo Thứ sử nhìn Địch Công với đôi mắt dò hỏi. Khi ông gật đầu thuận ý, y vội vàng đứng dậy và đi theo bài phó ra ngoài.

Địch Công vừa mới bắt đầu tán dương Đô đốc và họ Lương về những phát biểu tài tình của họ thì bất thành linh Bảo Thứ sử chạy vội vào, khuôn mặt tái nhợt như xác chết.

“Chuyết kinh đã bị sát hại rồi!” Y ghen ngào thốt lên. “Hạ quan phải...”

Y đột ngột khựng lại khi nhìn thấy Kiều Thái bước vào. Kiều Thái nhanh chóng bước tới gần Địch Công và nói với vẻ đầy hối tiếc:

“Mãn Tóc Nhi đã biến mất rồi, thưa đại nhân. Và Nghê Thiên Tế cũng vậy. Thuộc hạ không thể hiểu được chuyện gì...”

Địch Công giơ tay lên ngắt lời y. Ông nhanh chóng ra lệnh cho Đô đốc, “Lệnh cho thuộc hạ của ông bắt ngay Mãn Tóc Nhi. Và cả Nghê Thiên Tế nữa. Ngay lập tức!” Rồi ông nói với Kiều Thái việc Bảo phu nhân được phát hiện đã bị sát hại. Đoạn ông quay sang phía Thứ sử. “Hãy nhận lấy lòng thương tiếc chân thành của bản quan, Bảo đại nhân. Bây giờ ta sẽ đi cùng ông về lại Bảo gia, hai thuộc hạ của ta sẽ tháp tùng theo. Tội ác mới xảy ra này...”

“Chuyện này không xảy ra trong nhà hạ quan, thưa đại nhân!” Thứ sử thét lên. “Nàng ấy đã bị ám sát trong ngôi nhà ở phía Nam chùa Quang Hiếu, một nơi mà thậm chí hạ quan còn chưa bao giờ nghe tới! Ở góc phía Nam của con phố thứ hai!”

Diêu Thái Khai thốt ra một tiếng hét ghen ngào. Y há hốc miệng và nhìn chằm chằm vào Thứ sử, đôi mắt lồi trợn lên vẻ hoảng sợ.

“Tiên sinh biết nơi đó sao, Diêu tiên sinh?” Địch Công sắc bén hỏi.

“Vâng, quả thật thế. Thảo dân... Thực tế là... nó thuộc về thảo dân. Diêu mỗ dùng nó để thiết đãi các đối tác giao thương.”

“Ta yêu cầu người giải thích làm thế nào mà...” Thứ sử lên tiếng, nhưng Địch Công đã ngắt lời y.

“Diêu tiên sinh sẽ đi cùng chúng ta đến hiện trường tội ác. Tiên sinh sẽ giải thích nhiều hơn khi đến đó.”

Ông mạnh mẽ đứng dậy, bảo Đô đốc lập tức thi hành ngay các biện pháp đã được thống nhất trước đó, rồi Địch Công rời khỏi Đô đốc phủ, theo sau là hai thuộc hạ, Bảo Thứ sử và Diêu Thái Khai. Trong sân trước, lính gác đã thắp sáng các ngọn đèn lồng. Trong lúc Địch Công đứng đợi kiệu, ông hỏi Bảo Khoan:

“Vụ án mạng được thực hiện như thế nào?”

“Nàng ấy bị siết cổ từ phía sau bằng một chiếc khăn lụa, thừa đại nhân.” Bảo Khoan đáp với giọng vô hồn.

Địch Công trao cho hai thuộc hạ một ánh nhìn đầy ngụ ý, nhưng kiềm chế không đưa ra lời bình phẩm nào. Khi chiếc thang gấp lên kiệu được hạ xuống, ông nói với Thứ sử:

“Ông hãy đi cùng với ta, Bảo đại nhân, còn rất nhiều chỗ bên trong. Đô úy, người hãy đưa Diêu tiên sinh cùng đi trên kiệu của người.”

Địch Công để Bảo Thứ sử lên ngồi cạnh mình, còn Kiều Thái và Đào Cam ngồi ở phía đối diện. Khi đám phu nhấc những thanh đòn dài lên đôi vai đã chai sạn, Kiều Thái hăm hở nói:

“Diêu tiên sinh đã đề cập đến nơi đó với thuộc hạ vào đêm qua, thừa đại nhân! Có vẻ như y nuôi vài mỹ nữ ở đó. Y cho một nữ nhân quản lý nó và...”

“Bây giờ thì hạ quan đã biết tại sao chuyết kinh lại đến đó rồi!” Thứ sử thốt lên. “Nàng ta đã đến để gặp tên gian phu đó, gã thuyền trưởng họ Nghê! Bọn họ là tình nhân của nhau trước khi hạ quan - một kẻ vừa già vừa ngốc - thành thân với nàng ta. Hạ quan thường nghi ngờ họ vẫn tiếp tục mối quan hệ bất thỉu đó sau lưng mình. Trò thông gian ti tiện! Còn họ Diêu là kẻ đồng lõa. Hạ quan yêu cầu hai kẻ họ Diêu và họ Nghê phải bị bắt giữ và tổng giam, thừa đại nhân, và hạ quan...”

Địch Công giơ tay lên.

“Bình tĩnh nào, Bảo đại nhân! Ngay cả khi phu nhân của ông đến đó để gặp gỡ thuyền trưởng, điều đó cũng không chứng tỏ được chính hắn là người sát hại phu nhân.”

“Hạ quan sẽ kể cho ngài biết chính xác những gì đã xảy ra, thưa đại nhân! Chuyết kinh biết rằng hạ quan sẽ ở trong Đô đốc phủ cả buổi chiều để hội bàn, vì thế nàng ta đã hẹn hò với tên gian phu. Mặc dù nàng ta phù phiếm và có phần hơi xuẩn ngốc, nhưng về cơ bản vẫn là một nữ nhân có khuôn phép... Cũng là lỗi của hạ quan, thưa đại nhân, hạ quan đã bỏ bê nàng ta. Phải vậy thôi, Đô đốc luôn khiến hạ quan quá bận rộn, không có lấy một chút thời gian...” Y lạc giọng. Bảo Thứ sử lắc đầu và đưa tay lên ôm mặt. Sau đó, y trấn tĩnh bản thân và tiếp tục với giọng êm ái, như thể nói với chính mình, “Lần này chuyết kinh chắc hẳn đã nói với họ Nghê rằng nàng ta muốn chấm dứt việc lén lút hèn hạ này, đoạn tuyệt hoàn toàn và chẳng còn vương vấn gì nữa. Họ Nghê đã nổi cơn thịnh nộ và xuống tay giết chết nàng ta. Sự việc chắc chắn đã xảy ra như vậy.”

“Việc họ Nghê dường như đã bỏ trốn có lẽ là dấu hiệu tố giác tội trạng của hắn.” Địch Công bình phẩm. “Nhưng chúng ta không nên sa lầy vào những suy luận hấp tấp, Bảo đại nhân à.”



## HỒI 16

Địch Công tra án tại hiện trường  
Thuyền trưởng thoát khỏi vòng lao lý

Bốn Bộ khoái đang đứng trước một tòa nhà hai tầng, hai trong số đó đang vấy những chiếc đèn lồng bằng giấy dán bốn chữ *Nha phủ Quảng Châu* màu đỏ. Họ đứng nghiêm khi các kiệu phu hạ kiệu. Địch Công bước xuống, theo sau là Bảo Thứ sử và hai thuộc hạ. Ông đợi cho đến khi Đô úy và Diêu Thái Khai bước xuống kiệu, rồi hỏi những người tới trước:

“Án mạng xảy ra tại gian phòng nào?”

“Thưa đại nhân, tại phòng trà ngay bên trái đại sảnh.” Lý chính đáp lời. “Cho phép tiểu nhân dẫn đường ạ.”

Y cung nghênh họ tiến vào một đại sảnh khá bề thế, được thắp sáng nhờ những chiếc đèn lồng bằng lụa trắng treo trên hai giá được chạm khắc rất đẹp. Một Bộ khoái đứng ở cánh cửa bên trái; bên phải là một chiếc bàn kê sát tường cùng một chiếc ghế bành lớn. Ở phía sau gian sảnh là một nguyệt môn, cánh cửa tròn được che hờ hững bởi một tấm rèm kết cườm xanh lam. Chúng phát ra âm thanh rào rào khi một bàn tay trắng nõn nhanh chóng khép tấm rèm lại.

“Tiên sinh hãy ngồi xuống đó và đợi nhé!” Địch Công nói với họ Diêu và chỉ vào chiếc ghế bên phải. Sau đó, ông hỏi lý chính, “Người không chạm vào bất cứ vật gì tại hiện trường tội ác chứ?”

“Không, thưa đại nhân. Tiểu nhân chỉ vào đây một lần, đặt hai cây nến thắp sáng lên bàn, và xác minh nàng ta thực sự đã chết. Nữ nhân cai quản ở đây gọi nàng ta là Vương tiểu thư. Nhưng tiểu nhân tìm thấy trong ống tay áo của nàng ta một túi gấm thêu với những tấm bái thiếp, trong đó ghi rõ nàng ta là Bảo phu nhân. Tiểu nhân đã để yên tất cả mọi vật chính xác như vị trí ban đầu của chúng, thưa đại nhân.”

Bộ khoá mở cửa ra. Họ trông thấy một phòng trà nhỏ. Ở giữa đặt một chiếc bàn bằng gỗ tử đàn và ba chiếc ghế; bên trái là một chiếc bàn kê sát tường, bên trên đặt một bình hoa đã héo rũ. Vách tường trắng sạch tinh tươm, được trang hoàng với những cuộn tranh hoa cỏ chim muông được tuyển chọn. Trước khung cửa sổ độc nhất là một nữ nhân đang nằm, mặc một tấm áo dài nâu đơn giản, khuôn mặt nàng úp sấp xuống sàn. Bên cạnh nàng là chiếc ghế thứ tư, bị lật ngược. Rõ ràng là nó đã được đặt bên cạnh chiếc bàn gần cửa sổ nhất.

Địch Công cầm lấy một ngọn nến trên bàn và ra hiệu cho Đào Cam. Thuộc hạ của ông quỳ xuống và xoay thi thể nữ nhân ngửa ra. Bảo Thứ sử vội vã quay mặt đi. Kiều Thái liền đến đứng giữa y và thi thể. Những đặc điểm của nàng đã bị biến dạng khủng khiếp, chiếc lưỡi sừng phồng thè ra từ khuôn miệng dính máu. Đào Cam hơi khó khăn mới nói lỏng được chiếc khăn lụa siết chặt quanh cổ nạn nhân với một lực cực mạnh. Y lặng lẽ đưa cho Địch Công thấy đồng bạc được buộc ở góc khăn.

Địch Công ra hiệu cho Kiều Thái che mặt người quá cố lại, rồi ông quay lại và hỏi lý chính vẫn đứng ngay bên ngoài cửa:

“Vụ án mạng được phát hiện ra như thế nào?”

“Thưa đại nhân, khoảng hai khắc sau khi phu nhân đến đây, tỳ nữ đi vào để dâng trà, cho rằng nam nhân mà phu nhân thường gặp ở đây chắc hẳn cũng đã đến. Khi nhìn thấy thi thể, tỳ nữ đó bắt đầu la hét đến khản cổ. Bách tính qua lại trên đường cũng nghe tiếng của ả. Cánh cửa sổ đằng kia vẫn mở, đại nhân nhìn xem, hết như bây giờ vậy. Nó mở ra một con hẻm hẹp giữa gian nhà này với gian bên cạnh. Hai nam nhân đang đi ngang lối vào cửa con hẻm đã nghe thấy tiếng hét của tỳ nữ và ngay lập tức chạy đến cấp báo với tiểu nhân. Thế nên tiểu nhân vội vã tới đây để xem có chuyện gì không hay đã xảy ra.”

“Khá lắm.” Địch Công nói. Ông ra lệnh cho Kiều Thái và Đào Cam lục soát quanh gian phòng hòng tìm ra những đầu mối khả thi, sau đó sắp xếp đưa thi thể về nha phủ. Quay sang phía Bảo Thứ sử,

ông nói, “Bây giờ ta sẽ thăm vấn mục quản gia ở đây, cùng với ông nữa, Bảo đại nhân. Lý chính, người đã sắp xếp cho những người có liên quan ở đâu rồi?”

“Về nữ nhân chịu trách nhiệm cai quản nơi đây, tiểu nhân đã cho mục ở trong phòng khách phía sau sảnh, thưa đại nhân. Còn bốn thiếu nữ đang sống ở đây, tiểu nhân ra lệnh cho họ ở yên trong phòng riêng, trên tầng hai. Các tỷ nữ đã được tập trung trong nhà bếp.”

“Làm tốt lắm! Đi theo ta, Bảo đại nhân!”

Khi Địch Công băng qua gian sảnh để đến nguyệt môn, Diêu Thái Khai bật dậy khỏi ghế, nhưng ông cố ý phớt lờ y. Thứ sử trừng trừng nhìn y giận dữ khi đi ngang qua. Diêu Thái Khai lo lắng vội vã quay lại chỗ ngồi của mình.

Gian phòng khách nhỏ bé chỉ có một bàn trà làm bằng gỗ hắc đàn chạm khắc, hai chiếc ghế cùng chất liệu và một chiếc tủ cao. Một nữ nhân trung niên dáng điệu điềm tĩnh, mặc y phục đơn giản, đang đứng cạnh chiếc tủ nhanh chóng cúi đầu thi lễ. Địch Công an tọa bên bàn trà và ra hiệu cho Thứ sử ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Lý chính ép nữ nhân kia quỳ xuống, sau đó đứng phía sau mục, khoanh tay trước ngực.

Địch Công bắt đầu thăm vấn mục, trước tiên là hỏi danh tính và tuổi tác. Mục ngập ngừng trả lời bằng giọng phương Bắc, nhưng bằng những câu hỏi khéo léo, ông đã vạch trần được chuyện họ Diêu mua căn nhà này năm năm về trước, và sai mục coi sóc bốn nữ nhân. Trong đó có hai người từng là kỹ nữ được y chuộc ra, những người còn lại vốn là ca nương. Tất cả bọn họ đều được trả thù lao rất hậu hĩ. Diêu Thái Khai thường đến đây khoảng hai lần mỗi tuần, một mình hoặc với hai hay ba bằng hữu nữa.

“Làm thế nào mà người lại quen biết được Bảo phu nhân?” Địch Công hỏi mục.

“Dân nữ xin thề là không hề biết nàng ấy là Thứ sử phu nhân!” Nữ nhân kêu than. “Nếu biết thì dân nữ đương nhiên không bao giờ

đồng ý để cho thuyền trưởng Nghê Thiên Tế đưa phu nhân tới đây. Hấn...”

“Chẳng phải hạ quan đã nói với đại nhân như thế sao?” Bảo Thứ sử hét lên. “Tên gian phu đó đã...”

“Để yên đó cho ta, Bảo đại nhân.” Địch Công ngắt lời. Ông liếc nhìn mục quản gia. “Tiếp tục đi!”

“Thưa đại nhân, thuyền trưởng đã đến đây vài năm trước, như dân nữ đã nói, và hấn giới thiệu đây là Vương tiểu thư. Hấn hỏi liệu mình có thể thỉnh thoảng sử dụng một gian phòng vào buổi chiều để nói chuyện với tiểu thư hay không. Bây giờ thuyền trưởng là một nhân vật nổi tiếng, thừa đại nhân, và do hấn trả tiền trà bánh rất hậu hĩ, nên dân nữ...”

“Họ Diêu có biết sự sắp đặt này không?” Địch Công hỏi.

Nữ nhân bắt đầu đỏ mặt. Mục lấp bắp nói:

“Vì thuyền trưởng luôn đến vào buổi chiều, thưa đại nhân... và chỉ đến dùng một chén trà, nên dân nữ... dân nữ không nghĩ là cần thiết phải hỏi ý kiến Diêu lão gia, thật sự là thế, và...”

“Và người đã bỏ túi số ngân lượng của thuyền trưởng.” Địch Công kết thúc câu nói của mục với giọng lạnh lùng. “Tất nhiên người biết thừa rằng thuyền trưởng đã ân ái với nữ nhân đó. Điều này có nghĩa là người sẽ bị phạt đòn, vì đã lén duy trì một kỹ quán mà không có môn bài.”

Nữ nhân dập đầu xuống sàn nhiều lần, rồi la lớn:

“Dân nữ xin thề rằng thuyền trưởng chưa bao giờ làm gì quá đáng, ngay cả chạm tay phu nhân cũng không, thưa ngài! Dù sao cũng chẳng có lấy một chiếc giường hay trường kỷ nào trong căn phòng đó! Xin ngài hãy hỏi các tỷ nữ mà xem, cầu xin đại nhân! Chúng ra vào suốt để dâng trà, điểm tâm cùng những thứ khác. Chúng sẽ kể

cho ngài biết rằng họ chỉ ngồi đó nói chuyện như thế nào. Đôi lúc họ chơi một ván cờ - tất cả chỉ có vậy thôi!" Mụ bật khóc.

"Ngừng ngay trò sục sạo của người lại và đứng lên! Lý chính, hãy xác minh những lời khai của mụ với đám tỳ nữ!" Sau đó, ông hỏi mụ một câu nữa, "Có phải thuyền trưởng luôn báo cho người trước khi hấn đến đây với Bảo phu nhân không?"

"Không, thưa đại nhân, hấn không báo." Mụ lau mặt bằng ống tay áo. "Tại sao phải vậy chứ? Hấn biết Diêu lão gia không bao giờ đến đây vào buổi chiều. Thuyền trưởng và phu nhân luôn luôn đi riêng, đôi khi thuyền trưởng đến trước, đôi khi là phu nhân đến trước. Hôm nay, phu nhân đến trước. Tỳ nữ đưa phu nhân vào gian phòng mà họ luôn sử dụng, nghĩ rằng chẳng mấy chốc nữa thuyền trưởng cũng sẽ xuất hiện. Nhưng lần này thì không."

"Dĩ nhiên là hấn đã đến!" Thứ sử quát lên giận dữ. "Nhưng người không nhìn thấy hấn, đồ ngu xuẩn! Hấn đã trèo qua cửa sổ và..."

Địch Công giơ tay lên. Ông hỏi thẳng mụ quản gia:

"Vậy là người đã không nhìn thấy thuyền trưởng. Có vị khách nào khác đến ngay trước hoặc sau khi Bảo phu nhân tới không?"

"Không, thưa đại nhân. Nói đúng hơn là, có... tất nhiên có nữ nhân tội nghiệp đó; nàng ta đến ngay trước Bảo phu nhân. Vì nàng ta bị mù, nên dân nữ..."

"Một nữ nhân mù, vậy ư?" Địch Công hỏi với giọng sắc bén.

"Vâng, thưa đại nhân. Nàng ta mặc một tấm váy nâu đơn giản, khá cũ rồi, nhưng cách nói chuyện rất nhã nhặn. Nàng ta nói rằng mình đến để cáo lỗi vì đã không giữ đúng lời hẹn với Diêu lão gia vào một đêm nào đó. Dân nữ hỏi nàng ta có phải chính là nữ nhân từng bán dế cho Diêu lão gia hay không và nàng ta xác nhận đúng như vậy."

Mụ quản gia đột ngột dừng lại và ném một ánh nhìn khiếp sợ về phía nguyệt môn.

“Tiếp nào, hãy kể cho ta nghe tất cả những gì người biết về nữ nhân đó!” Địch Công ra lệnh.

“Thế này ạ, sau đó dân nữ nhớ ra rằng Diêu lão gia quả thực từng đợi nàng ta, thừa đại nhân. Diêu lão gia đã nói với dân nữ rằng trước đây nàng ta thường đến tư gia của ngài bất cứ khi nào có dịp tốt để bán nhưng từ giờ trở đi nàng sẽ đến đây. Diêu lão gia cũng lệnh cho dân nữ để chuẩn bị một gian phòng, ở tầng trên. Mặc dù mù lòa, nhưng nàng ta trông cũng có nhan sắc và gia giáo, thừa đại nhân. Và Diêu lão gia thì thích đủ loại...” Mụ nhún vai. “Dù sao thì đêm hôm đó, nàng ta đã không xuất hiện nên Diêu lão gia đã qua đêm với một nữ nhân khác ở đây.”

“Bản quan hiểu. Nữ nhân mù đó rời đi ngay khi người nói với nàng ta rằng Diêu tiên sinh không có ở đây chứ?”

“Không, thừa đại nhân. Bọn dân nữ đứng nói chuyện ở đó một lúc, ngay tại cửa ra vào. Nàng ta nói với dân nữ rằng ngoài việc tìm gặp Diêu lão gia, nàng ta còn muốn tìm kiếm trong khu vực lân cận một nữ bằng hữu gần đây đã vào làm việc trong một biệt viện. Ở đâu đó gần đây, phía sau chùa Hoa Tháp, nàng ta nghĩ thế. Dân nữ bảo rằng chắc nàng ta đã nhầm, vì dân nữ biết không có chỗ nào như thế quanh khu vực này. ‘Tiểu muội thử tìm ở các kỹ viện phía sau nhà này xem.’ Dân nữ đã nói vậy. Vì khi các nữ nhân dần thân vào nghề này, họ thường nói với bằng hữu của mình rằng họ vào một biệt viện; như thế nghe có vẻ tử tế hơn, đại nhân biết đó. Thế là dân nữ đưa nàng ta ra cửa sau nhà, và chỉ cho nàng ta cách đi đến kỹ viện.”

Đột nhiên, tấm rèm kết cườm bị kéo sang một bên và lý chính bước vào, theo sau là thuyền trưởng Nghê Thiên Tế đi giữa hai Bộ khoái. Bảo Thứ sử muốn đứng dậy nhưng Địch Công đã lấy tay chặn y lại.

“Thuyền trưởng bị bắt giữ ở đâu vậy, lý chính?” Địch Công hỏi.

“Hắn đã ngồi kiệu đến đây cùng với hai bằng hữu, thừa đại nhân! Rất bình tĩnh đi vào như thể không hề hấn gì cả. Trong khi trát lệnh bắt giữ hắn đang được bố cáo thiên hạ!”

“Tại sao người lại đến đây, họ Nghê kia?” Địch Công đều giọng hỏi.

“Thảo dân có hẹn với một người quen biết, thưa đại nhân. Đáng lý thảo dân phải đến đây sớm hơn, nhưng trên đường đi, thảo dân đã ghé thăm một bằng hữu trong thoáng chốc, và gặp một thuyền trưởng mà mình từng biết ở đó. Chúng thảo dân đã làm vài tuần rượu, hàn huyên về những tháng ngày xa xưa, và khi thảo dân kịp nhận ra thời gian thì cũng khá trễ rồi. Vì thế, thảo dân gọi một chiếc kiệu, và hai vị bằng hữu cũng đi cùng tới đây, với hy vọng rằng chuyến đi sẽ khiến đầu óc họ thư thái thêm đôi chút. Rồi thảo dân nhìn thấy các Bộ khoái ở cửa. Đã có tai nạn gì sao, thưa đại nhân?”

Trước khi trả lời Nghê Thiên Tế, Địch Công nói với lý chính, “Hãy xác minh lời khai này với hai nam nhân kia!” Sau đó ông hỏi họ Nghê, “Ai là người quen biết mà người sắp sửa gặp ở đây vậy?”

“À, thưa ngài, thảo dân không nên nói ra thì hơn. Thực ra đó là một trong những nữ nhân của Diêu tiên sinh, ngài biết đó. Thảo dân từng biết khá rõ nàng ấy trước khi họ Diêu...”

“Những lời nói dối đó khá thừa thãi đấy, thuyền trưởng à.” Địch Công cắt ngang lời giải thích của hắn. “Nàng ấy đã bị sát hại. Ngay trong phòng trà, nơi các người vẫn luôn gặp mặt.”

Họ Nghê tái mặt. Hắn muốn hỏi điều gì đó, nhưng hắn chỉ liếc nhìn Thứ sử và kiềm chế bản thân lại. Một khoảng không gian yên lặng khó chịu kéo dài. Thứ sử vẫn trừng trừng nhìn họ Nghê đầy giận dữ. Giờ thì y muốn lên tiếng, nhưng lý chính đã tiến vào và nói với Địch Công:

“Hai nam nhân kia đã khẳng định lời khai của thuyền trưởng, thưa đại nhân. Và các tỳ nữ cũng nói với tiểu nhân rằng những gì mục quản gia trình báo về những cuộc gặp gỡ là hoàn toàn chính xác.”

“Được rồi, lý chính. Hãy đưa thuyền trưởng tới chỗ Kiêu Đô úy; y có thể giải thích đầu đuôi mọi việc cho hắn nghe. Các Bộ khoái, các người có thể tiếp tục canh gác bên ngoài!”

Khi họ đã đi ra ngoài rồi, Bảo Thứ sử đấm nắm tay xuống bàn và tuôn ra một tràng những lời phản đối ròi rạc. Nhưng Địch Công đã ngắt lời y:

“Phu nhân của ông đã bị sát hại nhầm rồi, Bảo đại nhân.”

“Nhầm lẫn?” Bảo Khoan hỏi, vẻ bối rối.

“Đúng vậy. Ngay trước khi phu nhân đến, nữ nhân mù đã tới. Nàng ta đã bị một hoặc nhiều người theo dõi tới nơi đây với ý định sẽ giết nàng ta. Ngay khi nhìn thấy nàng ta vào nhà, chúng lập tức thăm dò cách để đột nhập vào trong mà không bị phát giác. Trong lúc đó thì nữ nhân mù được dẫn ra bằng cửa sau, và phu nhân của ông lại được tỳ nữ dẫn vào. Phu nhân mặc y phục theo cung cách gần giống với nữ nhân mù. Khi bọn sát thủ từ bên ngoài nhìn vào phòng trà qua cửa sổ, chúng chỉ thấy một nữ nhân đang ngồi đó, quay lưng về phía chúng, nên chúng đã nhầm tưởng phu nhân là nữ nhân mù, chúng liền lén vào trong và siết cổ phu nhân từ phía sau.”

Thứ sử lắng nghe với vẻ mặt cực kỳ hoang mang. Giờ thì y chậm rãi gật đầu.

“Chuyết kinh đã gặp ả bán dế đó!” Y đột ngột nhiên lên tiếng. “Ả mù đó hẳn đã thông đồng với bọn sát nhân! Ả đến đây thực hiện trò ‘dương Đông kích Tây’ đánh lạc hướng sự chú ý của mục quản gia để những kẻ vô lại kinh tởm đó được rảnh tay mà thực hiện mưu đồ chúng muốn!”

“Đó là một giả thuyết khác, ta sẽ lưu tâm đến.” Địch Công nói. “Tốt hơn là ông nên về nhà đi, Thứ sử. Giờ thì ông hiểu Bảo phu nhân chưa bao giờ phản bội mình. Việc nàng ấy vẫn giữ liên lạc với thuyền trưởng Nghê Thiên Tế, một bằng hữu thời trẻ tuổi, đúng là không khôn ngoan. Nhưng điều đó cũng không làm ô uế gia môn của ông. Cáo từ!”

“Nàng đã chết. Đã đi về nơi chín suối rồi.” Thứ sử lạnh lùng nói.

“Nàng ấy vẫn còn quá trẻ, nàng...” Giọng của Bảo Khoan vang lên chán nản. Y nhanh chóng đứng dậy và đi ra ngoài.



Nhìn theo bóng dáng gù gù của Thứ sử, Địch Công quyết định rằng mình sẽ đảm bảo cho y không bao giờ biết đến đoạn tình ngắn ngủi của Bảo phu nhân với gã Đại Thực kia. Ông mơ hồ tự hỏi tại sao một mệnh phụ phu nhân sinh ra trong một dòng dõi quyền quý ở Đại Đường lại có thể đem lòng yêu một tên Đại Thực được, rồi ông trấn tĩnh lại và quay sang nữ nhân vẫn còn đang đứng đó này giờ. Ông nghiêm nghị hỏi mụ:

“Nói mau! Còn nữ nhân nào khác ở bên ngoài từng đến nơi đây không? Kể cả là người Đại Thực!”

“Bẩm không, thưa đại nhân, dân nữ xin thề! Diêu lão gia thỉnh thoảng thực hiện một số thay đổi trong đám gia nhân làm việc thường trực ở đây, nhưng...”

“Được rồi, ta sẽ kiểm tra việc này với Diêu tiên sinh sau. Giờ thì liên quan đến những nam nhân mà ông ta đưa đến đây, người đã bao giờ nhìn thấy một nam nhân phương Bắc cao lớn, ưa nhìn trong số đó hay chưa?” Ông mô tả thêm về Ngự sử Đại phu. Nhưng mụ lắc đầu và cho biết tất cả bằng hữu của họ Diêu đều là người Quảng Châu.

Địch Công đứng dậy. Khi họ Diêu thấy ông bước qua nguyệt môn, y lại bật dậy khỏi ghế.

“Đợi bản quan ở trong kiệu bên ngoài.” Địch Công nói xẵng với y, sau đó đi tiếp vào phòng trà.

Thuyền trưởng Nghê Thiên Tế đang ở đó nói chuyện với Kiều Thái và Đào Cam. Thi thể đã được chuyển đi. Đào Cam hăm hở nói:

“Tên sát nhân đã đột nhập vào từ mái nhà, thưa đại nhân! Cạnh cửa sổ này có một cây cao vươn tới mái hiên của tầng hai. Thuộc hạ thấy vài nhánh cây vừa bị gãy.”

“Vậy là việc này đã xác thực rồi!” Địch Công nói và quay sang Nghê Thiên Tế, “Bảo phu nhân đã bị những tên cướp sát hại. Quan hệ của người với nàng ấy đã đi đến một kết thúc bi đát - như đã dự đoán,

không sớm thì muộn thôi. Không ích gì trong việc cố gắng duy trì tình bằng hữu với một thiếu phụ đã có gia thất, thuyền trưởng à.”

“Chuyện này thì khác, thưa đại nhân.” Thuyền trưởng lặng lẽ nói. “Phu quân bỏ bê nàng ấy và họ không có nhi tử. Nàng không có lấy một ai để có thể trò chuyện thực lòng cả.”

“Ngoại trừ nữ bằng hữu mù lòa của nàng ta.” Địch Công cộc lốc bình phẩm.

Nghê Thiên Tế trao cho ông một ánh nhìn trống rỗng. Rồi hần lắc đầu.

“Không, nàng chưa bao giờ nhắc đến một nữ nhân mù nào cả, thưa đại nhân. Nhưng ngài đã đúng về việc thảo dân phải chịu trách nhiệm về tất cả chuyện này. Vì thảo dân đã rời bỏ nàng chẳng một lời từ biệt sau một cuộc tranh cãi ngớ ngẩn vài năm trước. Thảo dân đã tham gia một chuyến hải trình dài, dự định sẽ trở lại sau vài tháng. Nhưng thảo dân đã gặp thời tiết xấu, thuyền bị đắm gần một hòn đảo nọ và mất hơn một năm mới trở về được nơi đây. Nàng đã chấm dứt quan hệ với thảo dân và thành thân với họ Bảo. Sau đó, nhị tử của nàng qua đời, và cuộc hôn nhân không hạnh phúc đã khiến nàng trở thành miếng mồi ngon cho Mãn Tốc Nhi. Nàng muốn hỏi ý kiến của thảo dân, và thảo dân nghĩ rằng tư gia của Diêu tiên sinh là nơi gặp mặt an toàn nhất. Mãn Tốc Nhi đã tổng tiền nàng, và...”

“Tại sao một nhân vật giàu có như Mãn Tốc Nhi lại thực hiện trò tổng tiền?” Địch Công ngắt lời.

“Bởi vì vào lúc đó, hần bị áp lực về tài chính, thưa đại nhân. Cáp Lý Phát đã tịch thu tất cả gia sản của hần. Khi Mãn Tốc Nhi phát hiện ra thảo dân mới là người đang chi trả ngân lượng, hần đã đòi nhiều hơn, do biết thảo dân mang dòng máu Ba Tư, mà hần thì căm ghét tất cả người Ba Tư.”

“Lại nói về người Ba Tư, ai là phụ thân của hai tỳ nữ hầu hạ người?”

“Thảo dân không biết, thừa đại nhân. Trước đây thảo dân cũng đã có thể tìm ra, nhưng điều đó không mang mẫu thân của chúng trở lại dương gian này, cũng chẳng thể đem về cho cặp song sinh một phụ thân thực sự.” Hấn nhìn chằm chằm một lúc vào khoảng trống trên sàn phía trước cửa sổ, đoạn trầm ngâm nói tiếp, “Nàng là một nữ nhân kỳ lạ. Dễ kích động, và cực kỳ nhạy cảm. Thảo dân cảm thấy những lần nói chuyện của cả hai có ý nghĩa rất lớn với nàng, nàng...” Hấn đột ngột ngừng lại, cố gắng trong vô vọng nhằm kiểm soát đôi môi đang co giật của mình.

Địch Công quay sang hai thuộc hạ.

“Bây giờ ta sẽ trở về Đô đốc phủ.” Ông nói với họ. “Ta sẽ nói chuyện với Diêu tiên sinh ở đó, rồi dùng bữa tối. Khi các người ăn cơm xong, hãy đi thẳng tới phủ. Có rất nhiều việc cần bàn.”

Sau khi Kiều Thái cùng Đào Cam tiễn Địch Công lên kiệu, họ quay lại bên trong.

“Tại hạ ăn bữa sáng từ lúc bình minh, với một cặp bánh khô dầu.” Kiều Thái cộc cằn nói với vị thuyền trưởng. “Rồi thay vì cơm trưa, tại hạ lại được ăn một cú trời giáng vào đầu. Tại hạ đang cần gấp một bữa ăn thịnh soạn và một vò rượu thượng hạng cỡ lớn. Tại hạ mời các hạ cùng nhập bọn nào, thuyền trưởng, với điều kiện là các hạ phải dẫn chúng ta đến tửu điểm gần nhất, bằng lộ trình nhanh nhất!”

Thuyền trưởng gật đầu đầy vẻ biết ơn.

## HỒI 17

Mật thám theo dõi nghi can  
Kiều - Đào truy lòng Lan Ly

Địch Công vẫn chìm đắm trong suy tư suốt chặng đường về Đô đốc phủ. Sự trầm mặc của ông có vẻ như càng khiến cho Diêu Thái Khai lo lắng hơn. Thi thoảng y liếc mắt qua Địch Công với vẻ lo ngại, nhưng không thể gom đủ dũng khí để bắt chuyện với ông.

Về đến phủ, Địch Công đưa y thẳng đến gian sảnh mà ông dùng làm thư phòng riêng của mình. Họ Diêu rõ ràng bị ấn tượng trước quy mô bề thế tráng lệ của nơi này. Địch Công an tọa sau án thư rộng lớn của mình, rồi ra hiệu cho họ Diêu ngồi vào ghế đối diện. Sau khi tổng quản dâng trà rồi lại lui xuống, Địch Công từ tốn uống cạn chén trà, đồng thời nhìn xoáy vào Diêu Thái Khai bằng ánh nhìn đắm đắm u ám một hồi lâu. Đặt chén trà xuống, ông đột ngột hỏi:

“Làm thế nào mà Diêu tiên sinh lại quen biết với nữ nhân bán dế mù?”

Diêu Thái Khai thẳng thốt nhìn ông.

“Dạ, thưa đại nhân, chỉ là theo cách thường tình! Thảo dân gặp nàng ta ở chợ. Trò đá dế cũng là một thú vui của thảo dân, mong ngài hiểu cho. Thảo dân lập tức phát hiện nàng ta vô cùng thông thạo về chủ đề này. Nàng ta từng đến tư gia của thảo dân mỗi khi tìm được một con dế chơi đặc biệt thiện chiến. Thế nhưng thời gian gần đây thảo dân có ý định mời nàng đến biệt viện của mình... ừm... thì sẽ... ừm... tiện hơn.”

“Ta hiểu rồi. Nàng ta ngụ ở đâu thế?”

“Thưa đại nhân, thảo dân chưa bao giờ hỏi nàng ta cả! Và cũng không cần phải thế. Như thảo dân vừa nói, nàng sẽ đến khi...”

“Ta biết. Danh tính của nàng ta là gì?”

“Thưa đại nhân, tên húy của nàng là Lan Ly, nữ nhân ấy bảo thế. Còn họ của nàng ta thì thảo dân không biết ạ.”

“Tiên sinh không định nói với ta”, Địch Công lạnh lùng chất vấn, “là tiên sinh chẳng biết chút gì về các tình nhân của mình ngoài tên húy của họ thôi chứ?”

“Nàng ta không phải tình nhân của thảo dân, thưa ngài!” Diêu Thái Khai hét lên, vẻ phẫn nộ. Y suy tư trong khoảnh khắc, sau đó tiếp tục với giọng điệu hối lỗi, “Thảo dân thừa nhận mình từng lường lự, nảy sinh ý định không đứng đắn ấy, chỉ một vài lần thôi. Thưa đại nhân, nàng ta là một nữ nhân rất gia giáo. Khuôn mặt cũng ưa nhìn nữa, và chính sự mù lòa khiến nàng ta càng khác biệt, thảo dân... ừm...”

“Đúng thế.” Địch Công lạnh nhạt nói. “Tình cờ nàng ta lại liên quan đến một tội ác vừa mới xảy ra tại vùng này.” Ông giơ tay cắt ngang những câu hỏi kích động của Diêu Thái Khai. “Bản quan đang cho người truy tìm tung tích nữ nhân ấy, bởi nàng ta còn dính líu vào vụ án mạng Bảo phu nhân. Diêu tiên sinh, ngay khi nàng ta bị bắt giữ, bản quan sẽ kiểm chứng lời khai của ông. Giờ thì tiên sinh hãy viết ra các danh tính và đầy đủ chi tiết về những nữ nhân ở tại biệt viện của mình. Trong việc này, tiên sinh biết nhiều hơn một chút chứ không phải chỉ có tên húy của họ đâu nhỉ, ta cho là thế?”

“Thưa đại nhân, dĩ nhiên rồi!” Diêu Thái Khai khúm núm đáp lời. Y chọn lấy một chiếc bút lông.

“Tốt lắm. Bản quan sẽ trở lại ngay thôi.”

Địch Công đứng lên và đi ra ngoài. Trong gian phòng chờ, ông ra lệnh cho tổng quản:

“Căn dặn bốn mật thám của bản quan bám theo họ Diêu khi y bước chân ra khỏi Đô đốc phủ. Giả như y đến một kỹ quán tọa lạc gần chùa Hoa Tháp, thì họ phải lập tức đến đây báo cho ta biết. Còn nếu y đi gặp một nữ nhân mù lòa thì họ phải bắt giữ cả hai rồi giải về đây. Dù đi đến chỗ nào đi chăng nữa, thì y cũng phải bị giám sát

hành tung. Các mật thám phải đến bẩm báo cho ta ngay khi có bất kỳ tin tức mới nào.”

Ông lại trở vào trong, liếc nhanh qua những gì Diêu Thái Khai đã viết ra, rồi bảo y có thể rời đi. Gã thương nhân béo tốt lui ra, trông có vẻ vô cùng nhẹ nhõm.

Địch Công thở dài. Ông gọi tổng quản, rồi sai hấn dọn cơm tối.

Lúc Kiều Thái và Đào Cam tiến vào sảnh, họ thấy Địch Công đang đứng trước cửa sổ hóng gió. Sau khi được hai thuộc hạ thỉnh an, Địch Công an tọa sau án thư và cất giọng đều đều:

“Như những gì ta đã lý giải với Bảo Thứ sử, thì phu nhân của y bị sát hại là do nhầm lẫn. Nạn nhân bị nhắm vào chính là nữ nhân mù lòa kia.” Bỏ qua tiếng la lớn kinh ngạc của Đào Cam, ông mau chóng nói cho họ biết mình đã ngộ ra được điều gì tại tổ uyên ương của họ Diêu. “Nữ nhân mù ấy”, ông nói tiếp, “rõ ràng là đang tự mình thực hiện một cuộc điều tra. Như lúc trước ta từng nói, nàng ta chắc chắn đã có mặt vào thời điểm Ngự sử đại nhân tử vong. Thế nhưng nữ nhân ấy không hề biết chính xác nó xảy ra tại nơi nào. Nàng ta nghi ngờ đó là trong một kỹ quán gần chùa Hoa Tháp, từ đó có thể lý giải được nghi vấn của nàng ta đối với mục quản gia của Diêu Thái Khai. Những kẻ kia phát hiện nàng ta đang ra sức lần theo dấu vết của chúng, nên quyết định bắt nàng ta phải ngậm miệng. Tên sát thủ mà chúng thuê chắc chắn là một kẻ thuộc tộc Đản, vì một lần nữa chiếc khăn choàng có buộc một đồng bạc được dùng đến. Còn về Diêu Thái Khai, chúng ta sẽ sớm biết được liệu y có khai báo thành thật về quan hệ của mình với nữ nhân mù ấy hay không, bởi ta đã cho người bám theo y từ lúc y rời khỏi đây trước giờ cơm tối. Y là một kẻ giáo hoạt khác thường, nhưng ta tin mình đã khiến y đủ sợ hãi để không dám cố liên lạc ngay với một tên đồng bọn nào đó của mình. Họ Diêu biết việc chúng ta muốn truy tìm tung tích của nữ nhân mù, vậy nên nếu y là kẻ thủ ác thì có khả năng y sẽ ra sức lấy mạng nàng ta lần thứ hai. Ta nhận ra nữ nhân kia đang cố gắng giúp đỡ chúng ta, nhưng các vụ việc đang trong tình trạng ngàn cân treo sợi tóc lại vô cùng hệ trọng, đến nỗi không thể để cho mối quan tâm của chúng ta dành cho nữ nhân ấy - nhân vật mà ta và các người

hầu như chẳng quen biết gì - cản trở quá trình tra án của Đại lý tự.” Ông ngừng lại một chốc và trầm ngâm vuốt râu.

“Còn về vụ mưu sát nhắm vào Kiều Thái người, ta không thể hiểu được Mãn Tốc Nhi làm sao có thể biết người sẽ trở lại Nghê gia. Việc ta ra lệnh cho người làm thế chỉ là quyết định nhất thời, không trù tính trước. Cho dù hai tên Đại Thực kia bám theo từ lúc người rời khỏi đây, thì làm sao mà chúng có thời gian bẩm báo cho Mãn Tốc Nhi, tiếp nhận chỉ thị của hắn, rồi quay trở lại Nghê gia chứ? Và động cơ là gì? Chúng ta biết Mãn Tốc Nhi căm ghét Nghê Thiên Tế, nhưng vụ tấn công ngay từ đầu rõ ràng là nhắm vào người. Mà giết người dường như là một phương thức khá ác liệt để giải quyết mối tư thù cá nhân. Ta e là tình huống này không hề đơn giản như bề ngoài của nó.” Ông trao cho Kiều Thái một ánh nhìn dò xét. “Ta phải thừa nhận cặp song sinh nọ quả là những nữ nhân hiệp can nghĩa đảm. Kiều Thái người đã nợ hai nàng ấy một mạng, tốt hơn là người nên ghé thăm họ để tạ ơn, và đáp lễ họ bằng một lễ vật thích hợp.”

Kiều Thái trông có vẻ ngượng ngùng. Y lẩm bẩm gì đó về việc hỏi ý kiến của Nghê Thiên Tế trước, sau đó vội nói tiếp:

“Thưa đại nhân, nếu ngài không còn nhiệm vụ gì giao cho chúng thuộc hạ vào tối nay, thì Đào Cam và thuộc hạ có lẽ sẽ đi tìm kiếm tung tích của Mãn Tốc Nhi ở quanh đây. Trên đầu thuộc hạ có một cục u to như quả trứng; thuộc hạ muốn chính tay mình tóm được tên khốn kiếp đó! Đồng thời chúng thuộc hạ có lẽ sẽ nỗ lực xác định vị trí của nữ nhân mù ấy. Thực ra các Bộ khoái cũng đang tìm kiếm họ, nhưng thuộc hạ có một lý do vô cùng riêng tư để bắt Mãn Tốc Nhi, vả lại Đào huynh đây ắt biết chính xác tướng mạo của nữ nhân đó.”

“Được thôi. Nhưng dù có thu được kết quả gì hay không, thì trước khi đi ngủ, cả hai người đều phải quay về đây nhé. Ta vẫn luôn trông ngóng mặt chỉ từ Thượng thư tỉnh sẽ được chuyển đến đây vào tối nay, và nội dung của nó có thể sẽ yêu cầu chúng ta hành động tức thời.”

Hai bằng hữu cúi đầu hành lễ rồi rời đi.

Trong lúc bọn họ đứng ngoài phố chờ kiệu, Kiều Thái lên tiếng:

“Chúng ta chỉ biết trông vào vận may trong việc truy tìm Mãn Tộc Nhi. Việc kiểm tra khu phố người Hồ lần thứ hai sẽ chẳng đem lại kết quả gì: đến lúc này thì người ở đó chẳng còn lạ gì ta nữa, chúng ta không dùng ngôn ngữ của họ, vả lại dù sao ta cũng không tin hẳn sẽ lẫn trốn ở đó. Chúng ta có thể lên mấy con thuyền Đại Thực ngoài bến, rồi tiến hành truy tìm tung tích hẳn ở đó. Huynh có ý tưởng nào về địa điểm tìm kiếm nữ nhân ấy chưa?”

“Thế này, nàng ấy không chỉ phải trốn chạy khỏi đám Bộ khoái, mà còn phải lẫn trốn những kẻ chủ đích truy sát mình. Điều đó đồng nghĩa với việc các khách điểm và quán trọ được loại trừ. Ta nghĩ nàng ấy ẩn mình trong một căn nhà hoang nào đó. Nàng ấy từng nói với ta rằng mình vô cùng quen thuộc khu chợ, vậy nên chúng ta có thể bắt đầu từ chỗ đó. Chúng ta có thể thu hẹp phạm vi hơn bằng cách tìm kiếm những địa điểm mà đàn dê thường đậu, vì đó là những nơi mà nữ nhân ấy biết tường tận nhất, dĩ nhiên rồi.”

“Được lắm.” Kiều Thái nói. “Vậy chúng ta hãy đi đến khu chợ trước.” Y ra hiệu cho một cỗ kiệu đang lướt qua dừng lại, thế nhưng bên trong đã có người. Vân vê hàng ria mép thưa, y nói tiếp, “Đào huynh, huynh đã có một cuộc trò chuyện rất lâu với nữ nhân đó. Huynh có thể không biết chút gì về nữ nhân, nhưng ta cho là huynh có thể cho ta ít nhất một ý niệm cơ bản về việc nàng ta là kiểu nữ nhân gì.”

“Kiểu gây ra phiền toái”, Đào Cam cúi kính đáp, “cho tất cả mọi người bao gồm cả chính bản thân mình. Kiểu xuân ngọc - xuân ngọc đến độ đáng lẽ không được phép đi loanh quanh bằng hai chân ấy! Luôn tin rằng mọi người đều tử tế, ai ai cũng có ý tốt, thật sự thế - ta nói thật đó! Xin trời xanh hãy che chở ta tránh khỏi hạng người luôn thích cư xử để làm vừa lòng thiên hạ đó! Giờ hãy nhìn xem nàng ấy đang làm gì, thân cận với những kẻ sát hại Ngự sử đại nhân để rước những phiền toái có trời mới biết là gì đó vào người! Có lẽ nàng tin rằng việc chúng hạ độc Ngự sử đại nhân là một ý định tử tế, ví dụ như là phương thuốc giải rượu dứt điểm duy nhất chẳng hạn.



“Trời ơi! Gửi cho ta một con dế bé tẹo kêu ồm ồm thay vì đích thân đến gặp mặt để kể cho ta nghe mọi chuyện. Nếu chúng ta tìm được nàng ấy”, y chưa chát nói thêm, “thì ta sẽ tống cổ nữ nhân mù đó vào ngục thất ngay lập tức, chỉ để ngăn nàng ấy tự rước thêm phiền toái vào mình!”

“Một bài diễn thuyết hay đó, Đào huynh!” Kiều Thái cộc lốc nói. “A, có một chiếc kiệu đang đến đây rồi!”

## HỒI 18

Kiều Thái - Đào Cam gặp kẻ địch  
Đình Da - Đan Nạp lại thoát nguy

Họ bước xuống phía trước cánh cổng đánh dấu lối vào phía Tây của chợ. Ở bên trong, đám đông vẫn chưa ngớt qua lại, mọi lối đi đều được thắp sáng rực rỡ nhờ những ngọn đèn dầu và đèn lồng sặc sỡ.

Chăm chú dõi mắt quan sát những đầu người nhấp nhô trong đám đông, Kiêu Thái chú ý đến một cây cọc có treo vài chiếc lồng nhỏ. Y dừng lại và cất lời:

“Phía trước có một người mua bán dê. Hãy hỏi thăm hắn xem quanh đây có chỗ nào dễ bắt dê không.”

“Lẽ nào đệ hy vọng rằng hắn sẽ tiết lộ mảnh lời làm ăn của mình ư? Hắn sẽ nói rằng mình bắt chúng trong dãy núi cách thượng nguồn sông ba mươi dặm\*, và duy chỉ vào ngày thứ ba của tuần trăng khuyết! Tốt hơn hết là chúng ta nên băng qua khu chợ này, rời đi theo lối cổng Nam, rồi xem xét khu vực bỏ hoang mà họ đang kéo đổ các gian nhà cũ kĩ. Ta đã gặp nàng ấy ở đó.”

1 dặm tương đương 1,61 km.

Lúc băng ngang qua hàng dãy, bọn họ nghe thấy những tiếng mắng chửi sa sả, rồi những tiếng la hét đau đớn. Họ thúc khuỷu tay đẩy những người đứng xem sang một bên và nhìn thấy người bán hàng đang kéo tai một tiểu tử chừng mười lăm tuổi. Rồi hắn thẳng tay tát tiểu tử và quát lên, “Bây giờ ngươi hãy đi lấy những chiếc lồng đã bỏ quên ngay, đồ lười nhác kia!” Hắn tống cổ tiểu tử ra ngoài với một cú đá ác ý.

“Đi theo tiểu tử đó!” Đào Cam rít lên.

Ở lối đi tiếp theo, Đào Cam bắt kịp tiểu tử vừa loạng choạng tiến về phía trước vừa lấy tay che tai. Y đặt tay lên vai tiểu tử và nói:

“Chủ nhân của người quả là một tên đồn mạt, tuần trước hắn đã lừa ta mất một thỏi bạc.” Trong lúc tiểu tử lau gương mặt lấm lem nước mắt, Đào Cam nói tiếp, “Ta cùng bằng hữu đang định lòng bắt vài con dế chọi thiện chiến vào đêm nay. Là một kẻ biết rõ về dế, người có thể đề cử chỗ nào dễ bắt được dế tốt không?”

“Bắt được một con dế chọi thiện chiến không phải là việc của mấy kẻ không chuyên.” Tiểu tử trịnh trọng tuyên bố. “Quan gia thấy đó, chúng thay đổi địa điểm rất thường xuyên. Cho đến vài hôm trước, các vị vẫn có cơ may bắt được dế ở gần miếu Quan Đế. Nhưng giờ có nhiều người ở đó quá. Chẳng bắt được gì nữa đâu! Bọn ta trong nghề mới biết. Giờ thì Khảo thí đường\* mới là nơi mà các vị nên đến!”

Trường thi.

“Đa tạ! Sáng mai người hãy bỏ một con rết vào trong ủng của chủ nhân mình. Trò đó luôn tạo ra một sự bất ngờ thú vị.”

Trong lúc tiểu tử hướng dẫn Kiều Thái đến cổng Đông của khu chợ, Đào Cam lại tiếp tục với vẻ hối tiếc:

“Ta nên sớm nghĩ đến chỗ đó! Khảo thí đường nằm cách hai con phố về phía Đông và chiếm toàn bộ một khu vực. Tại đó có vài trăm phòng thi nhỏ, vì các sĩ tử đến từ khắp châu phủ đều tề tựu về đất Quảng Châu này để tham dự kỳ thi văn mùa thu. Vào thời điểm này trong năm, Khảo thí đường không một bóng người, quả là một nơi lý tưởng để lẩn trốn! Và còn có thể bắt được vài con dế tốt!”

“Nhưng không phải khu vực đó được canh gác sao?”

“Ồ đó sẽ có một nam nhân trông coi, nhưng hắn cũng chẳng tận tâm trông coi cho lắm! Bởi không một kẻ lang thang hay hành khất nào dám trú ngụ ở đó. Đệ không biết chuyện các Khảo thí đường luôn bị ma ám à?”

“Trời ơi, đúng thế!” Kiều Thái thốt lên. Y nhớ lại rằng vào hàng năm, trong suốt các kỳ thi Hương\* được tổ chức trên khắp cả nước, rất nhiều sĩ tử nghèo đã tự sát. Họ phải vùi đầu vào kinh thư bất kể ngày đêm, thường xuyên cầm cổ đồ đạc của mình hoặc ký kết các khoản vay nợ với mức lãi cắt cổ, để có thể tiếp tục nghiệp bút nghiên. Nếu vượt qua được kỳ thi, họ lập tức sẽ có được một chức quan, và các vấn đề sẽ biến mất. Tuy nhiên, một khi thất bại, khả năng lớn nhất chính là thêm một năm đèn sách kham khổ, tiền bạc hao hụt thường xuyên, và đôi lúc là nỗi hổ thẹn cùng cực. Vì lẽ đó, khi một sĩ tử bị giam trong phòng thi cả ngày và nhận ra bài thi quá khó, thì y thường kết thúc đời mình ngay lập tức trong tâm trạng tuyệt vọng. Kiều Thái vô thức chậm bước chân. Y dừng lại bên một quầy hàng và mua một chiếc đèn lồng nhỏ. “Bên trong đó chắc sẽ tối đen như mực ấy!” Y lẩm bẩm nói với Đào Cam.

Thi Hương là một khoa thi liên tỉnh, theo lệ ba năm tổ chức một lần do triều đình phong kiến tổ chức để tuyển chọn người có tài, học rộng và bổ nhiệm làm quan. Sau khi đỗ Cống sĩ, năm sau họ sẽ được dự thi kỳ thi cao cấp hơn là thi Hội, và nếu đậu thi Hội sẽ vào xếp hạng Tiến sĩ khi thi Đình.

Họ rời khỏi chợ theo lối cổng phía Đông. Đi bộ một quãng ngắn là họ đã đến Khảo thí đường.

Bức tường bao quanh Khảo thí đường trải dài suốt cả con phố tối tăm và không một bóng người. Một vọng gác sơn son cao ngất ở ngay đó đánh dấu lối vào độc nhất. Cánh cổng đôi được đóng kín, nhưng cửa hông chật hẹp thì lại chỉ khép hờ. Lúc Kiều Thái và Đào Cam đi vào bên trong, họ nhìn thấy ánh đèn phía sau cửa sổ chòi canh. Họ lén qua nó, rồi vội vã tiến vào con đường lát đá băng qua cả quần thể từ Bắc sang Nam.

Được soi sáng nhờ ánh trăng lúc mờ lúc tỏ, con đường chạy thẳng tắp đến xa hút tầm mắt. Hai bên đường là một dãy những cánh cửa giống hệt nhau kéo dài bất tận. Mỗi phòng thi chỉ có một án thư nhỏ cùng một chiếc ghế. Vào buổi sáng ngày thi, mỗi sĩ tử được phân vào một phòng cùng một hộp đồ ăn. Sau khi bị soát kỹ lưỡng xem trong người có giấu tài liệu gì hay không, bài thi sẽ được phát cho sĩ

tử và cánh cửa được niêm phong lại. Cửa chỉ được mở ra lần nữa vào lúc trời đã nhá nhem tối, khi các bài thi hoàn thành đã được thu hết. Vào mùa thu, trong lúc các kỳ thi diễn ra thì nơi này chính là một tổ ong náo nhiệt. Vậy mà lúc này, nơi đây lại tĩnh mịch như bãi tha ma.

“Chúng ta phải lục soát bao nhiêu phòng thi quái quỷ này chứ?” Kiều Thái cúi kinh hỏi. Y không hề thích bầu không khí kỳ quái này chút nào.

“Vài trăm đó!” Đào Cam cười đáp. “Nhưng trước tiên chúng ta hãy dò la một chút và xem sơ đồ bố trí chung.”

Đi dọc theo những dãy hành lang hoang tàn đổ nát và xem xét những con số được đánh dấu trên cánh cửa từng phòng thi, họ mau chóng phát hiện các dãy phòng được xây dựng theo hình tứ giác bao quanh một khoảnh sân lát đá. Tại đây có một tòa nhà hai tầng uy nghiêm đứng sừng sững, đó chính là Khảo thí đường, nơi các khảo thí quan\* tụ hội để xem xét và chấm điểm các bài thi được nộp lên.

Quan chấm thi.

Đào Cam chợt dừng bước. Chỉ tay vào tòa nhà, y lên tiếng, “Nơi đó thậm chí còn là một nơi ẩn nấp tốt hơn cả các phòng thi tù túng! Phía trong có nhiều bàn ghế và những thứ đại loại thế!”

Kiều Thái không đáp. Y đang nhìn đăm đăm lên dương đài nhô ra góc phía Đông của tầng hai. Giờ thì y thì thào:

“Suyt! Ta thấy có gì đó đang di chuyển trên kia.”

Hai nam nhân chăm chú nhìn lên dương đài một lúc. Nó được che chắn bằng một tấm lưới mắt cáo tinh xảo chỉ lộ ra một ô cửa sổ nhỏ. Mái nhà cong cong nổi bật trên nền trời lấp lánh tinh tú. Thế nhưng chẳng có gì động đậy cả.

Họ vội vã băng qua sân, bước lên những bậc thang lát đá cẩm thạch, đoạn đứng nép sát vào cửa, để phần mái hiên nhô ra trên đầu có thể che khuất họ khỏi tầm quan sát từ bên trên. Khi Đào Cam phát hiện cửa không khóa, y cẩn trọng đẩy nó mở ra, rồi họ tiến vào gian sảnh tối đen như mực.

“Đệ sẽ thắp đèn lồng lên.” Kiều Thái thầm thì. “Ánh sáng sẽ chẳng tạo ra sự khác biệt gì cả, điều chúng ta cần tính toán đến chính là thính giác nhạy bén của nàng ta!”

Ánh sáng từ chiếc đèn lồng chiếu rọi gian sảnh hình bát giác trống trải. Dựa vào bức tường phía sau là chiếc bệ cao trông tựa như ngai vàng, chính là nơi mà quan Chủ khảo công bố kết quả thi. Phía trên bệ treo một tấm bảng sơn son lộng lẫy, trên đó khắc câu “Đương đầu sóng lớn, chạm cồng Ngọc Môn” - nghĩa là một sĩ tử sẽ công thành danh toại nếu y kế thừa sức mạnh và sự kiên trì của cá chép bơi ngược dòng hàng năm. Hai bên sảnh là những dãy cầu thang. Họ bước lên cầu thang phía bên phải, cho rằng nó sẽ dẫn mình đến góc phía Đông của tầng hai.

Tuy nhiên, gian sảnh tròn ở tầng trên không hề giống kiểu mẫu đối xứng dưới tầng một. Họ trông thấy ít nhất có tám cánh cửa hẹp đang mở toang. Đào Cam tự mình xác định phương hướng rồi tiến vào cửa thứ hai bên phải, kéo Kiều Thái đi cùng. Thế nhưng rất cuộc họ chỉ tìm thấy hai thư phòng bụi bặm trống không. Họ lại lẳng lặng chạy ra ngoài rồi tiến vào hành lang kế bên. Lúc Đào Cam chậm rãi đẩy cánh cửa cuối hành lang mở ra, y chợt nhận thấy mình đang đứng trên một dương đài nhỏ, hướng ra cả ba phía. Bên phải y là dương đài được che chắn mà họ đã trông thấy từ bên dưới. Ở bên đó, cách nơi y đang đứng ước chừng mười lăm thước, y mơ hồ nhìn thấy một nữ nhân đang ngồi, cúi người trên bàn. Có vẻ như nàng đang đọc sách.

“Là nàng ấy!” Đào Cam ghé sát tai Kiều Thái thì thầm. “Ta nhận ra gương mặt nhìn nghiêng của nàng ấy!”

Kiều Thái lẩm bẩm gì đó. Y chỉ tay vào những dãy phòng thi nhỏ kéo dài chạy dọc bên dưới, cắt ngang là các dãy hành lang.

“Có con gì nhỏ thó và đen đúa đang bò dọc theo các phòng thi ở phía bên trái đó.” Y khàn giọng thì thầm. “Rồi một con khác nữa. Chúng không có chân, chỉ có những cánh tay dài khăng khiu!” Nắm thật chặt cánh tay Đào Cam, y bổ sung, “Chúng bỗng nhiên biến mất vào trong bóng tối. Chúng không phải là con người!”

“Chắc hẳn là ảo giác của ánh trăng thôi.” Đào Cam thì thầm đáp lại. “Chúng ta hãy đi bắt nữ nhân ấy, nàng ấy đích thị là con người bằng xương bằng thịt!”

Y quay người lại. Cùng lúc đó, một tiếng đổ vỡ loảng xoảng vang lên. Mảnh áo choàng của y vướng vào cành gai tua tủa của một bông hồng trồng trong chậu, đặt trên một phần đế mỏng nằm trong góc dương đài.

Họ lại chạy vào trong và dừng lại một chút trong gian sảnh tròn. Không nghe và không thấy gì cả, họ phóng vào dãy hành lang bên cạnh. Tận cùng là một phòng đọc sách nhỏ. Chửi rủa âm ỉ, họ chạy trở lại và tiến vào hành lang thứ ba. Lối này rốt cuộc đưa họ đến dương đài được che chắn ban nãy. Nhưng nữ nhân kia đã không còn ở đó nữa.

Kiều Thái chạy ngược về sảnh đường và đi xuống cầu thang, hy vọng bắt kịp kẻ đào tẩu. Đào Cam mau lẹ quan sát gian phòng nhỏ. Có một chiếc trường kỷ bằng tre chật hẹp, bề mặt có lót đệm được gấp lại gọn gàng. Trên bàn đặt một chiếc lồng nhỏ xíu bằng bạc chạm khắc. Ngay khi Đào Cam nâng nó lên thì con dế bên trong bắt đầu phát ra tiếng kêu riu rít. Y lại đặt nó xuống và nhặt lên hai mảnh giấy được gấp lại. Mang nó đến bên cửa sổ, y nhận ra đó là những tấm bản đồ. Một tấm phác họa cửa sông Châu Giang, còn tấm kia là khu phố người Hồ bao quanh chùa Hoài Thánh. Lữ điểm Ngũ Tiên của Kiều Thái được đánh dấu bằng một chấm đỏ.

Y bỏ mấy tấm bản đồ cùng chiếc lồng vào ống tay áo của mình rồi bước trở lại gian sảnh. Kiều Thái đi lên tầng, hỏn hển nói:

“Đào huynh, nàng ta đã đánh lừa chúng ta rồi!” Y nói vẻ chán ghét. “Cửa hậu đang khép hờ. Làm sao một kẻ mù lòa có thể đào tẩu

nhanh đến thế chứ?”

Đào Cam lẳng lặng đưa cho y xem mấy tấm bản đồ.

“Làm sao một kẻ mù lòa có thể xem bản đồ được chứ?” Y cúi kinh hỏi. “Thôi, dù sao chúng ta cũng hãy mau chóng đi xem xét xung quanh khu nhà này.”

“Được thôi. Chúng ta không bắt được nữ nhân ấy, nhưng đệ muốn xem lại những con vật màu đen kỳ quặc mà đệ trông thấy đang bò dọc theo đây. Chỉ để đảm bảo rằng đệ không phải là kẻ quáng gà!”

Họ bước xuống cầu thang và đi ra ngoài khoảnh sân lát đá. Tiếp đó, họ đi dọc theo những dãy phòng thi ở khu phía Đông của quần thể, thỉnh thoảng ngẫu nhiên mở một cánh cửa nào đó ra. Nhưng chẳng có gì trong những gian phòng nhỏ tối mù ấy ngoài những bàn ghế thông thường. Bất chợt, họ nghe thấy một tiếng la thất thanh bị bóp nghẹt.

“Ở đây kếp tiếp!” Kiều Thái rít lên.

Họ vận hết sức chạy nhanh nhất có thể dọc theo hành lang. Kiều Thái đến khúc ngoặt ngay trước Đào Cam rồi quẹo qua đó như một tia chớp. Khoảng nửa đường chạy xuống, một cánh cửa phòng thi khép hờ hiện ra. Y nghe thấy tiếng một chiếc ghế đổ ập xuống sàn nhà, theo sau là tiếng kêu gào hãi hùng của một nữ nhân. Lúc Kiều Thái đến được bên cánh cửa, âm thanh đó đột ngột chấm dứt. Ngay khi y sắp sửa đẩy cửa mở ra, y bỗng cảm giác có một đoạn lụa trơn nhẵn quấn quanh cổ họng mình.

Bản năng của một cao thủ từng lăn lộn giang hồ thúc đẩy Kiều Thái ấn cầm mình vào ngực và gồng những thớ cơ cuộn cuộn ở cổ lên. Cùng lúc đó, y quăng mình chống hai bàn tay xuống mặt đất rồi lộn nhào một cú nhanh như chớp, kẻ tấn công vẫn bám sát sau lưng y. Đây là chiêu phản đòn trí mạng đối phó lại một cú siết nghẹt từ đằng sau. Trong lúc toàn bộ sức nặng cơ thể của y đổ ập xuống nam nhân bên dưới mình, y cảm nhận được một cơn đau thiêu đốt nơi cổ họng. Thế nhưng vào khoảnh khắc đó, một âm thanh rợn người của



xương gãy răng rắc vang lên, và đoạn lụa quấn quanh cổ y dần buông lỏng.

Trong nháy mắt, Kiều Thái đứng dậy và xé toạc mảnh khăn lụa khỏi cổ mình. Một nam nhân béo lùn bỗng xộc ra từ phòng thi đối diện. Kiều Thái cố tóm lấy hắn nhưng bị hụt. Khi đang bám theo đối phương, y bất chợt khựng lại vì cánh tay phải của y bị giật mạnh một cú. Nó bị mắc kẹt trong một chiếc thòng lọng. Trong lúc y đang cố liều mạng nói lỏng nó, thì bóng dáng béo lùn đen sì kia biến mất dạng ở tận phía cuối hành lang.

“Xin lỗi!” Đào Cam thở hổn hển sau lưng y. “Ta chủ định quăng thòng lọng nhắm vào đầu gã kia!”

“Huynh thật thiếu kinh nghiệm, Đào huynh!” Kiều Thái gắt âm lên. “Tên cầu tặc ấy đã tẩu thoát.” Y cúi kính nhìn vào tấm khăn choàng và sờ vào đồng bạc được buộc vào góc khăn. Sau đó y cất khăn choàng vào ống tay áo mình.

Một thân hình mảnh mai bước ra từ phòng thi và Kiều Thái cảm nhận được hai cánh tay trần mềm mại vòng quanh cổ mình, rồi một mái đầu tóc xoắn nhỏ nhắn dụi vào ngực mình. Và rồi một nữ nhân thứ hai bước ra khỏi cánh cửa phòng thi đằng sau y, giữ chặt chiếc quần rách nát tơi tả của mình.

“Cao xanh ời!” Kiều Thái thốt lên. “Lại là cặp song sinh kinh khủng này!”

Đinh Da buông y ra. Đào Cam giơ chiếc đèn lồng lên. Ánh sáng soi chiếu gương mặt nhợt nhạt của cặp song sinh cùng thân hình trần trụi đầy những mảng bầm tím đáng sợ và những vết trầy xước rớm máu.

“Những tên ma đầu đó cố cưỡng bức bọn tiểu nữ!” Đinh Da nước nứa kể.

“Và còn riêng từng người nữa chứ!” Kiều Thái cười nói. “Thậm chí còn không phải là một trải nghiệm chung nữa! Khai mau, hai nàng

làm sao mà lại đến nơi này?”

Đan Nạp lau mặt.

“Tất cả đều là lỗi của tử ấy!” Nàng hét lên. “Tử ấy đã thách đố tiểu nữ!” Nàng trao cho tử tử đang khóc nức nở của mình một ánh nhìn hờn dỗi rồi vội vã nói tiếp, “Chủ nhân không đến ăn tối, nên bọn tiểu nữ quyết định sẽ đi ăn mì trong chợ. Sau đó tử ấy bảo rằng trong khu nhà này có ma quỷ xuất hiện nhưng tiểu nữ đã phản bác lại, còn tử ấy thì cứ khẳng khẳng nói có và tiểu nữ sẽ chẳng đời nào dám đi vào bên trong. Vì thế mà cả hai đã đến đây, lén qua chòi canh rồi đi xem lướt qua hành lang thứ nhất. Ngay khi bọn tiểu nữ muốn rời khỏi chốn rừng rợn này thì hai tên gian tặc khủng khiếp kia như từ trên trời rơi xuống và đuổi theo bọn tiểu nữ. Hai tử muội bỏ chạy như thỏ rừng vào trong phòng thi này, thế nhưng bọn chúng lại dùng sức phá cửa. Một tên kéo lê tử tử vào phòng đối diện, còn tên kia thì ép tiểu nữ nằm lên mặt bàn rồi bắt đầu xé y phục của tiểu nữ.” Giữ chặt những mảnh vải rách nát che thân, nàng nói thêm với vẻ hài lòng, “Lúc hấn cố sức hôn tiểu nữ, thì Đan Nạp này đã thọc ngón tay cái vào mắt trái hấn.”

“Chúng cứ luôn miệng làu bàu và lảm bảm bằng thứ ngôn ngữ kinh khủng nào đó!” Đinh Da than khóc. “Những kẻ đó không thể nào là con người!”

“Tên bị gãy lưng này đủ để được xem là một con người đó.” Đào Cam nhận định. Y đã xem xét thi thể đang nằm dài trên mặt đất. Kiều Thái nhận ra dáng mặt nhẵn nhúm này: xương gò má cao, mũi tẹt cùng vàng trán thấp có nếp nhăn.

“Một tên *thủy thượng nhân*.” Y nói với Đào Cam. “Chúng lại bám theo nữ nhân mù kia. Và chúng cũng có ý định trừ khử nàng ta, ngay trên dương đài đó. Thế nhưng khoảng thời gian phóng đặng ngắn ngủi của chúng đã phá hủy mọi chuyện. Thôi, chúng ta hãy tiễn hai nữ nhân dám nghĩ dám làm này về nhà nào!”

Hai nữ nhân đi vào trong phòng thi. Lúc trở ra, trông họ đã khá chín chu trong bộ y phục thêu hoa. Bọn họ ngoan ngoãn đi theo Kiều

Thái cùng Đào Cam đến chòi canh của người gác trường thi.

Sau nhiều lần gõ cửa, một nam nhân ló gương mặt ngái ngủ ra. Kiều Thái nói cho hắn biết y là ai, và ra lệnh cho hắn khóa cánh cổng phía sau họ, rồi chờ các Bộ khoái đến đưa thi thể đi. “Và ta không có ý nói người đâu!” Y sổ sàng nói thêm.

Họ đi dọc phố, xuôi về phía Nam. Sau một quãng đi bộ ngắn là họ đã đến Nghê gia.

Đích thân thuyền trưởng ra mở cổng. Trông thấy cặp song sinh, hắn thở phào nhẹ nhõm lên tiếng:

“Tạ ơn trời đất! Các người lại gây ra chuyện gì thế?”

Cặp song sinh lao vào vòng tay của họ Nghê rồi bắt đầu léo nhéo về kích động bằng thứ tiếng mà Kiều Thái cho là ngôn ngữ Ba Tư.

“Hãy đưa họ lên giường nghỉ đi, thuyền trưởng!” Kiều Thái ngắt lời họ. “Hai người họ suýt chút nữa đã đánh mất đóa hoa trinh nữ của mình đó. Tốt nhất là, các hạ nên đích thân đảm bảo rằng vào tối nay, mối hiểm nguy đó được loại trừ triệt để và vĩnh viễn!”

“Có lẽ đó là một ý tưởng hay!” Nghê Thiên Tế nói, trao cho hai nữ nhân một nụ cười triu mến.

“Chúc cát tường! Mà lạ trời đừng để họ lạm dụng thân phận mới của mình, thuyền trưởng à! Bằng hữu lâu năm nhất của tại hạ, huynh đệ cắt máu ăn thề của tại hạ, cũng đã thành hôn với một cặp song sinh. Trước khi thành hôn, y là một cao thủ võ lâm, một lãng tử say mê tửu sắc. Còn bây giờ thì chuyện gì đã xảy ra với y thế, hử Đào Cam?”

Đào Cam bĩu môi và buồn bã lắc đầu.

“Chuyện gì đã xảy ra với y?” Thuyền trưởng họ Nghê thắc mắc, vẻ hiếu kỳ.

“Y tàn tạ lắm rồi.” Kiều Thái ảm đạm đáp lời. “Cáo tử!”

## HỒI 19

Nhận mật hàm, Địch Công kinh hãi  
Gấp điều tra, quan án dụng mưu

Họ thấy Địch Công đang an tọa sau án thư, miệt mài ghi chép dưới ánh sáng từ hai giá nến bằng bạc khổng lồ. Ông đặt bút lông xuống và sấm soi bộ y phục nhếch nhác của họ rồi hỏi với vẻ vô cùng kinh ngạc:

“Hai người đã ở đâu vậy?”

Kiều Thái cùng Đào Cam ngồi xuống, đoạn thuật lại sự việc đã xảy ra trong Khảo thí đường. Lúc họ bẩm báo xong, Địch Công nắm mạnh tay xuống án thư.

“Bọn siết cổ tộc Đản, bọn côn đồ Đại Thực, tất cả đám sát nhân tàn độc đó xem ra đang mặc sức hoành hành tùy ý ở thành này! Đám quan viên triều đình kia đang làm gì vậy?” Tự kiềm chế bản thân, ông nói thêm, giờ đã bình tĩnh hơn, “Đưa cho ta xem những tám bản đồ kia, Đào Cam!”

Đào Cam lấy lòng dế từ ống tay áo ra rồi cẩn thận đặt nó phía cuối bàn. Tiếp đó, y rút mấy tấm bản đồ rồi mở nó ra. Con dế bắt đầu kêu vo vo chói tai.

Địch Công cúi kính ngó nhìn chiếc lòng, rồi trầm mặc xem xét những tấm bản đồ, chậm rãi giật mạnh hàng tóc mai của mình. Ông ngẩng đầu lên và nói:

“Những tám bản đồ này cũ rồi; khu phố người Hồ này có từ tận ba mươi năm về trước, lúc những chiếc thuyền Đại Thực bắt đầu thường xuyên cập bến tại vùng này. Nhưng theo như ta biết thì nó cũng khá chính xác. Chấm đỏ đánh dấu lữ điểm của Kiều Thái đã được thêm vào gần đây. Các bằng hữu của ta, nữ nhân ấy chẳng hề

mù lòa hơn ta hay các người đâu! Người không thể bắt con côn trùng ầm ĩ đó cầm miệng được à, Đào Cam?”

Đào Cam nhét chiếc lòng nhỏ trở lại ống tay áo. Tiếp đó y thắc mắt:

“Thưa đại nhân, những kẻ bám theo Diêu Thái Khai đã trở lại chưa ạ?”

“Chưa.” Địch Công cộc lốc đáp. “Lá thư từ kinh thành cũng chưa đến. Cũng sắp nửa đêm rồi còn gì!”

Ông chìm vào nỗi thỉnh lặng đầy ưu tư. Đào Cam đứng lên châm trà mới. Khi họ vừa uống được một chén thì tổng quản bước vào cùng một nam nhân gầy gò mặc một tấm áo choàng màu lam mộc mạc, đầu đội một chiếc mũ chóp nhỏ. Hàng ria mép tuy đã bạc nhưng y lại có bờ vai rộng mang dáng dấp của một chiến binh. Sau khi tổng quản đã rời đi, y bấm báo với giọng điệu khô khan:

“Diêu Thái Khai đi thẳng về nhà rồi dùng cơm tối một mình trong lương đình ngoài hoa viên. Rồi y lui về hậu viện. Sau đó, bọn thuộc hạ đã dò hỏi các tỳ nữ, hóa ra lúc ấy y đã triệu tập bốn thê thiếp của mình lại rồi quở trách họ vì thói biếng nhác vô tích sự. Cho rằng Đại phu nhân của mình phải chịu trách nhiệm về việc này, y sai các tỳ nữ lột quần nàng ta, ghì chặt nàng ta lại, rồi tự tay quất cho nàng ta một trận. Sau đó, y cho gọi sáu tiểu thiếp vào và thông báo các khoản phụ cấp của họ sẽ bị cắt giảm một nửa. Cuối cùng, y về thư phòng rồi một mình uống đến say khướt. Lúc quản gia nói rằng họ Diêu có vẻ như đã say giấc nồng rồi thì thuộc hạ tới đây bấm báo với đại nhân.”

“Có tin tức gì về Mãn Tốc Nhi không?” Địch Công hỏi.

“Bẩm chưa, thưa đại nhân. Chắc hẳn hần đã lẫn trốn ở xó xỉnh nào đó bên ngoài thành, vì bọn thuộc hạ đã lùng sục khắp khu phố người Hồ ấy, vả lại các Bộ khoái cũng đã kiểm tra tất cả các lữ điểm rẽ tiền rồi ạ.”

“Được rồi, người có thể lui.”

Sau khi mật thám rời khỏi, Kiều Thái thốt lên:

“Họ Diêu quả là một tên khốn bunn xỉn!”

“Không phải là một kẻ dễ chịu cho lắm”, Địch Công đồng tình, “và đủ giả hoạt để có thể đoán trước việc ta sẽ cử người bám theo y, rõ ràng là thế.” Ông giật mạnh bộ râu rồi bất chợt hỏi Kiều Thái, “Hai tỳ nữ của họ Nghê vẫn ổn cả chứ?”

“Ồ vâng, họ thoát được dù phải trải qua một phen hú vía!” Y toét miệng cười thêm vào, “Ấy thế mà đến lúc này thì họ không còn là tỳ nữ nữa, và cũng chẳng còn là các thiếu nữ nữa - nếu thuộc hạ nhận định tình hình chính xác. Bẩm đại nhân, thuộc hạ có ấn tượng rõ rệt rằng gã thuyền trưởng ấy, sau khi có chút bình phục khỏi nỗi bàng hoàng trước vụ sát hại tình nhân cũ của mình, bỗng nhận ra trong suốt mấy năm nay mối quan hệ vô tư, thuần khiết của họ mỗi ngày lại dần nhạt nhẽo hơn - ngay cả đối với một kẻ theo thuyết thần bí như hắn! Và vì đã quay trở lại thành một nam nhân tự do tự tại, có thể nói là vậy, nên tốt hơn là hắn nên cân nhắc ‘tình phụ tử’ đối với hai thiếu nữ mà mình vẫn đang bảo bọc. Nhất là khi hai nữ nhân hỗn xược kia chẳng mong gì hơn!”

Đào Cam trao cho Địch Công ánh nhìn tò mò lúc y nghe được câu hỏi của ông về cặp song sinh. Giờ đây, y thắc mắc:

“Thưa đại nhân, cặp song sinh kia có liên quan đến vụ án của Liễu Ngự sử sao?”

“Không trực tiếp.” Địch Công đáp lời.

“Làm sao mà hai nữ nhân ấy có thể cho dù là gián tiếp thì...”, Kiều Thái mở lời, vẻ kinh ngạc. Thế nhưng, Địch Công đã giơ tay lên và chỉ về phía cửa. Tổng quản đang dẫn đường cho hai nam nhân toàn thân nhung y võ phục gọn gàng. Họ đội mũ sắt chớp nhọn cùng giáp xích viền đồng, dấu hiệu của các đội trưởng kỵ binh. Sau khi cả hai nghiêm nghị hành lễ với quan án, người nhiều tuổi hơn lấy một phong thư lớn được niêm phong kín từ trong ủng của mình ra. Đặt nó lên án thư, y kính cẩn thưa:

“Lá thư này do bọn ty chức mang đến đây theo mệnh lệnh của Thượng thư tỉnh, có một đoàn kỵ binh đặc biệt theo hộ tống.”

Địch Công thở dài và đóng dấu triện lên tờ biên nhận, cảm tạ hai vị đội trưởng rồi ra lệnh tổng quản đảm bảo thu xếp cho tất cả thành viên trong đoàn hộ tống được ăn ở thỏa đáng.

Ông xé mở phong thư, rồi từ tốn đọc lá thư dài. Hai thuộc hạ căng thẳng quan sát gương mặt đầy vẻ lo âu của ông. Cuối cùng, ông ngẩng đầu lên và chậm rãi nói:

“Tin xấu. Rất xấu. Bệnh tình của Thiên hoàng biến chuyển ngày càng tệ hơn. Các Thái y túc trực bên long sàng đều lo sợ việc Thiên hoàng băng hà sắp xảy ra. Thiên hậu đang tạo dựng một liên minh chính trị đầy quyền lực sẽ ủng hộ một chế độ nhiếp chính, đồng nghĩa với việc mọi quyền lực sẽ được trao cho nương nương với tư cách là Hoàng thái hậu. Thượng thư tỉnh nhấn mạnh rằng việc Ngự sử đại nhân mất tích bây giờ buộc phải được chính thức công bố trước bá quan văn võ ngay, và phải lập tức bổ nhiệm người khác thay thế vị trí của ngài ấy, nếu không thì e là nhóm thần tử trung thành sẽ không có hạt nhân nào đủ sức tập hợp các thành viên lại. Bất cứ sự trì hoãn nào đều sẽ dẫn đến những hậu quả khó lường, thế nên Thượng thư tỉnh lệnh cho ta từ bỏ việc tìm kiếm tung tích của Liễu Ngự sử, và hồi kinh càng sớm càng tốt trong khả năng cho phép.”

Địch Công quăng lá thư lên trên án, đứng phắt dậy rồi bắt đầu đi tới đi lui, phần nộ giữ mạnh ống tay áo dài.

Kiều Thái và Đào Cam nhìn nhau khổ sở. Họ không biết phải nói gì.

Thình lình Địch Công khựng lại trước mặt họ.

“Chỉ duy nhất một việc mà chúng ta có thể làm.” Ông quả quyết nói. “Một biện pháp liều lĩnh, nhưng với thời gian vô cùng gấp rút hiện nay thì lại rất thích hợp.” Ông quay về chỗ ngồi. Chống khuỷu tay và rướn người về phía trước, Địch Công tiếp tục nói, “Đào Cam, hãy đến xưởng của một điêu khắc gia theo đạo Phật, rồi mua một mô

hình thủ cấp của một nam nhân làm bằng gỗ. Nó phải được đóng vào nha môn ngay tối nay, cao quá tầm nhìn, để từ bên dưới không ai có thể nhận ra nó là giả. Phía dưới, trên bảng thông cáo sẽ dán một yết thị chính thức, mà bản quan sẽ thảo ra ngay bây giờ.”

Không đếm xỉa đến những câu hỏi đầy kinh ngạc của hai thuộc hạ, ông thắm ướm bút lông rồi mau chóng viết xuống một văn bản ngắn. Rồi ông ngồi trở lại ghế và đọc lớn lên:

“Địch Nhân Kiệt, Đại lý tự khanh, trong chuyến tuần du tại Quảng Châu, đã phát hiện ra thi thể của một vị mệnh quan triều đình trót phạm tội phản quốc nên trốn chạy khỏi kinh thành, cùng một phần thưởng được treo trên đầu y. Sau cuộc khám nghiệm tử thi chứng tỏ tên tội phạm này đã bị đầu độc, thi thể liền bị phanh thây ngay sau khi chết, còn thủ cấp sẽ bị đem thị chúng trong ba ngày liên tiếp, theo đúng vương pháp. Bất cứ kẻ nào gây ra cái chết của kẻ phản bội giang san đáng khinh này được lệnh phải trình diện trước Đại lý tự khanh, để có thể nhận được một phần thưởng gồm năm trăm lượng vàng. Mọi tội ác hoặc hành vi phạm pháp mà hấn có thể đã phạm phải trước đó, ngoại trừ tội sát nhân, đều sẽ được ân xá.”

Địch Công thấy bức văn thư lên án, đoạn nói tiếp:

“Tất nhiên tên chủ mưu sẽ không bị qua mắt. Ta đang trông chờ mấy tay sai người Hoa của hấn; chẳng hạn như hai nam nhân đã cải trang thành Bộ khoái để chuyển thi thể của Ngự sử đại nhân đến chùa Hoa Thập. Nếu như thủ cấp được treo lên cùng với yết thị như vậy được lan truyền khắp thành ngay trong đêm nay, thì khả năng lớn là có kẻ nhìn thấy chúng vào sáng sớm hôm sau và sẽ lao thẳng đến đây trước khi chủ nhân của hấn có thời gian để kịp cảnh báo rằng đó chẳng qua là một trò lừa bịp.”

Kiều Thái trông đầy ngờ vực, nhưng Đào Cam thì hào hứng gật đầu và cất lời:

“Đó chính là cách duy nhất để có được kết quả nhanh chóng! Tên đại ác nhân chắc chắn có ít nhất chừng một tá đồng bọn, và còn năm trăm lượng vàng mà chúng sẽ chẳng kiếm được trong vòng



năm trăm năm! Bọn chúng sẽ lao thẳng đến đây, cố hạ thủ lẫn nhau để tranh lấy phần thưởng!”

“Chúng ta hãy hy vọng thế.” Địch Công mệt mỏi đáp. “Dù sao thì đó cũng là cách tốt nhất mà ta có thể nghĩ ra. Bắt tay vào việc thôi!”

## HỒI 20

Kiều Đô úy nghe tỏ nguồn cơn  
Châu Mộc Nô chết vì ám toán

Kiều Thái bị đánh thức vào lúc bình minh vì giọng nói oang oang của vị giáo sĩ Hồi giáo. Từ trên đỉnh tháp, ông ta đang trịnh trọng yêu cầu các tín đồ sùng đạo cầu nguyện cho buổi ban mai. Kiêu Thái dụi mắt. Y không ngủ ngon giấc và lưng đang đau nhức ê ẩm. Cẩn thận vuốt ngón tay dọc theo cổ họng sưng phồng của mình, y tự lẩm bẩm, “Đêm khuya và một cuộc hỗn chiến không phải dành cho một đại hán đã bốn mươi lăm tuổi, huynh đài à!” Y đứng dậy, này giờ vẫn cứ lỏa thể như thế, hất cánh cửa chớp mở ra.

Y hớp một ngụm dài từ vòi của ấm trà đặt trong chiếc giỏ lót bông, súc miệng và nhỏ nước trà ấm vào trong ống nhỏ bằng sứ. Miệng lâu bàu, y lại nằm lăn xuống phản một lần nữa. Kiêu Thái nghĩ mình sẽ tự thưởng cho bản thân được chớp mắt đôi chút trước khi thức dậy và sửa soạn đến Đô đốc phủ.

Vừa khi mới mơ màng chớp mắt, y lại bị một tiếng gõ cửa đánh thức.

“Biến đi!” Y hét toáng lên, khó chịu.

“Là thiếp đây! Hãy mở cửa mau, nhanh lên!”

Kiều Thái nhận ra giọng nói của Châu Mộc Nô. Nở một nụ cười hồ hởi, y bật dậy và xỏ chân vào quần dài. Kiêu Thái kéo then cửa ra.

Châu Mộc Nô hấp tấp bước vào trong và cài then phía sau lại. Nàng giấu mình trong một tấm áo choàng có mũ dài thướt tha bằng vải bông màu lam. Đôi mắt nàng tỏa sáng rạng ngời; Kiêu Thái thầm nghĩ nàng thậm chí trông còn xinh đẹp hơn trước đây. Y đẩy chiếc ghế duy nhất trong phòng về phía nàng, còn mình thì ngồi xuống cạnh giường.

“Muốn dùng một chén trà chứ?” Y lúng túng hỏi.

Châu Mộc Nô lắc đầu, đá chiếc ghế vắng ra và sốt ruột nói:

“Nghe này, mọi rắc rối của thiếp đã kết thúc! Chàng không cần phải đưa thiếp đến kinh thành nữa. Chỉ cần dẫn thiếp tới chỗ chủ nhân của chàng. Ngay bây giờ!”

“Tới gặp chủ nhân của ta ư? Tại sao?”

“Bởi ngài ấy đã hứa hẹn một phần thưởng, một lượng vàng lớn, đó là lý do! Thiếp nghe thấy các ngư dân hô vang tin ấy tới tận thuyền của thiếp. Họ thấy cáo thị dán trên cổng Thị bạc ty. Thiếp không biết Ngự sử đại nhân lại vướng vào rắc rối chốn quan trường, mà chỉ nông cạn nghĩ rằng chàng ấy tới Quảng Châu chỉ vì thân nữ nhi hèn mọn này. Nhưng điều đó không còn nghĩa lý gì nữa. Điều quan trọng là thiếp có thể giành được phần thưởng. Vì thiếp chính là người đã đầu độc Ngự sử đại nhân.”

“Nàng ư?” Kiều Thái kinh ngạc thốt lên. “Làm sao nàng có thể...”

“Thiếp sẽ giải thích!”, Châu Mộc Nô cộc lốc ngắt lời, “chỉ để cho chàng thấy tại sao chàng phải đưa thiếp tới chỗ chủ nhân của mình ngay lập tức. Và nói đôi lời tốt đẹp cho thiếp nữa.” Nữ nhân cởi tấm áo choàng màu lam rồi bất cẩn ném nó xuống sàn. Bên trong, nàng chỉ mặc độc một tấm áo choàng lụa trong suốt lộ rõ mồn một từng đường nét trên cơ thể hoàn mỹ của mình.

“Khoảng sáu tuần trước”, nàng tiếp tục nói, “thiếp đã qua đêm với người bảo trợ của mình trong một gian nhà gần ngôi chùa. Đến sáng, khi thiếp rời đi, hắn nói rằng có một lễ hội ở chùa Hoa Tháp, và trên đường tới bến thuyền, thiếp nên viếng thăm nơi đó để cầu nguyện cho hắn, tên khốn ấy! Ôi, dù sao thì thiếp cũng đã đến đó và thắp hương trước bức tượng Quan Âm Bồ Tát. Đột nhiên, thiếp nhận thấy một nam nhân đứng kế bên nhìn chằm chằm vào mình. Chàng ấy cao to và đẹp trai, và mặc dù khoác trên mình bộ y phục rất giản đơn, nhưng vẫn toát lên dáng vẻ quyền uy. Chàng ấy hỏi thiếp tại sao một nữ nhân người Hồ lại cầu nguyện một nữ thần

Trung Nguyên. Thiếp nói rằng một nữ nhân không ngại có quá nhiều nữ thần che chở cho mình. Chàng ấy cười ầm lên, và từ đó bắt đầu một cuộc trò chuyện dài. Thiếp biết ngay đây là mẫu nam nhân mà mình đang hy vọng được gặp gỡ suốt cả cuộc đời. Đối xử với thiếp như là một nữ nhân, thực sự! Thiếp đã yêu chàng ấy, ngay từ cái nhìn đầu tiên, như một thiếu nữ mười sáu tuổi! Do cảm nhận được chàng ấy cũng thích mình, nên thiếp đã mời chàng ấy dùng một chén trà với mình trong nhà. Nơi đó khá gần lối vào phía sau của ngôi chùa, và thiếp biết rằng người bảo trợ của mình đã rời đi rồi. Chàng có thể tự tưởng tượng những gì xảy ra tiếp theo. Sau đó, chàng ấy bảo thiếp là mình chưa thành thân cũng như chưa bao giờ chung chăn gối với một nữ nhân nào trước đây. Điều đó không quan trọng, chàng ấy nói, bởi vì bây giờ chàng ấy đã gặp thiếp. Chàng ấy đã nói nhiều điều tốt đẹp khác, sau đó lại thêm rằng mình là Ngự sử Đại phu! Khi thiếp giải thích những rắc rối của mình cho chàng ấy nghe, chàng ấy đã hứa sẽ mang lại cho thân hèn này tư cách bách tính Đại Đường, và trả cho người bảo trợ của thiếp tất cả các chi phí. Chàng ấy sẽ phải rời khỏi Quảng Châu trong một vài ngày tới, nhưng rồi sẽ quay lại để đón thiếp và đưa về chốn kinh thành.”

Vuốt nhẹ mái tóc của mình, Châu Mộc Nô tiếp tục nói với một nụ cười hồi tưởng:

“Những ngày đêm mà cả hai trải qua với nhau là thời gian hạnh phúc nhất trong cuộc đời thiếp, thiếp nói với chàng như vậy đó! Hãy nghĩ là thiếp, một nữ nhân đã ở với cả tá nam nhân, chính xác bao nhiêu thì chỉ có trời mới biết được, lại cảm giác như một thiếu nữ héo hon vì mối tình đầu! Thiếp đã ngẩn ngơ cuồng dại vì chàng ấy đến mức đã lên cơn ghen tuông tột độ khi chàng ấy sắp sửa trở lại kinh thành. Và sau đó thiếp đã hành động cực kỳ xuẩn ngốc, làm rối tung tất cả bằng chính đôi tay mình!”

Châu Mộc Nô dừng lại và lau mồ hôi trên trán bằng đầu ống tay áo. Vớ lấy ấm trà, nàng tu từ vòi, rồi lại tiếp tục nói, về thờ ơ, “Chàng phải biết rằng đám *thủy thượng nhân* bọn thiếp luôn có sẵn những loại thuốc lạ, những thứ bùa ngải, có thảo dược, nhưng cũng có độc dược. Các công thức đã được truyền lại cho nữ nhân tộc Đản qua

nhieu thể hệ. Bọn thiếp có một chất độc đặc biệt, sẽ đưa cho tình nhân khi nghi ngờ y có ý định bỏ rơi mình mãi mãi và viện cớ rằng y sẽ phải đi xa. Nếu y trở về, bọn thiếp sẽ đưa cho y giải dược, và y sẽ không bao giờ biết chuyện đã xảy ra. Thiếp đã hỏi Ngự sử đại nhân khi nào chàng ấy quay trở lại Quảng Châu đón thiếp, và chàng ấy nói trong hai tuần nữa, sẽ không sai hẹn. Trong cuộc gặp gỡ cuối cùng, thiếp đã hạ độc vào trà của chàng ấy, một liều sẽ là vô hại nếu chàng ấy có giải dược trong thời gian ba tuần. Nhưng nếu chàng ấy lừa dối thiếp, không bao giờ quay trở lại nữa thì Châu Mộc Nô này muốn chàng ấy phải trả giá cho điều đó bằng chính mạng sống của mình.

“Hai tuần trôi qua, rồi một tuần nữa. Tuần thứ ba đó thật khủng khiếp... Thiếp hầu như không ăn, và những đêm đó... Ba tuần đã trôi qua, thiếp sống trong trạng thái như bị thôi miên, nhắm mắt từng ngày một... Đến ngày thứ năm thì Ngự sử đại nhân đến. Chàng ấy tới gặp thiếp trên thuyền vào buổi sáng sớm. Nói rằng mình đã bị giữ chân tại kinh thành vì một sự vụ khẩn cấp. Ngự sử đại nhân đã đến Quảng Châu hai ngày trước, ẩn danh hoàn toàn, chỉ đi chung với tùy tùng của mình là Tô Chủ sự. Chàng ấy đã trì hoãn việc đến thăm thiếp vì phải gặp vài người Đại Thực quen biết, và cũng vì chàng ấy cảm thấy không được khỏe, muốn nghỉ ngơi một thời gian ngắn. Nhưng tình trạng lại trở nên tệ hơn, nên giờ chàng ấy phải đến, khi đang mang bệnh, với hy vọng các bằng hữu của thiếp sẽ chữa khỏi. Thiếp đã phát điên vì không đem theo giải dược bên mình, thiếp đã giấu nó trong ngôi nhà gần chùa. Thiếp bảo chàng ấy đến đó với mình ngay lập tức. Ngự sử đại nhân bất tỉnh ngay khi cả hai vào bên trong. Thiếp đã đổ giải dược vào miệng chàng ấy nhưng đã quá muộn. Hai khắc sau, chàng ấy qua đời.”

Châu Mộc Nô cắn môi và nhìn chăm chăm vào mái nhà bên ngoài một hồi lâu. Kiều Thái ngược lên nhìn nàng, chết lặng. Gương mặt y biến sắc, trở nên nhợt nhạt đầy vẻ chết chóc. Nàng chậm rãi nói tiếp:

“Chẳng có ai trong nhà mà thiếp có thể nhờ cậy, vì người bảo trợ của thiếp thậm chí còn không giữ một tỳ nữ nào ở đó. Thiếp chạy

đến chỗ hắn và kể lại chuyện đã xảy ra. Hắn chỉ mỉm cười và nói mình sẽ lo liệu tất cả. Tên khốn đó biết rằng thiếp bây giờ hoàn toàn chỉ trông chờ hắn rủ lòng thương xót, vì thiếp, một kẻ hạ đẳng khốn khổ, đã giết chết Ngự sử đại nhân. Nếu hắn tố cáo thiếp, thiếp sẽ bị phanh thây! Thiếp nói với hắn rằng Tô Chủ sự sẽ bắt đầu lo lắng nếu Ngự sử đại nhân không quay trở lại lữ điểm của họ vào đêm hôm đó. Người bảo trợ của thiếp hỏi liệu Tô Chủ sự có biết mối quan hệ giữa thiếp với Ngự sử đại nhân hay không. Khi thiếp nói không, hắn nói mình đảm bảo rằng Tô Chủ sự sẽ không gây ra rắc rối gì cả.”

Châu Mộc Nô hít một hơi thật sâu. Trao cho Kiều Thái một cái liếc nhìn cạnh khóe, nàng tiếp tục:

“Nếu chàng đưa thiếp tới kinh thành, có lẽ thiếp sẽ có cơ hội để khiến người bảo trợ của mình câm miệng lại. Tại kinh thành, hắn chẳng là gì cả, còn chàng lại là một Quả nghị Đô úy. Và nếu hắn ba hoa gì đó thì chàng có thể giấu thiếp ở nơi mà họ chẳng thể làm hại thiếp. Nhưng bây giờ, mọi sự hóa ra lại chuyển biến theo chiều hướng thuận lợi nhất. Chủ nhân của chàng đã bố cáo rằng Ngự sử đại nhân là một kẻ phản quốc, có nghĩa là thay vì phạm tội, thiếp đã phụng sự cho triều đình. Thiếp sẽ bảo ngài ấy có thể giữ phân nửa số vàng, nếu ngài ấy cho thiếp quyền trở thành thần dân Đại Đường, có một gian nhà nhỏ xinh đẹp ở kinh thành. Hãy mặc y phục vào và đưa thiếp đến chỗ ngài ấy!”

Kiều Thái kinh hãi ngược nhìn nữ nhân vừa tuyên án tử hình chính mình. Nhìn chăm chăm vào nàng khi nàng đứng đó, quay lưng về phía cửa sổ, cơ thể tuyệt mỹ của nàng uốn lượn nổi bật trên nền trời đỏ rực buổi sớm, y đột nhiên nhìn thấy trong tâm trí mình hiện rõ mồn một nỗi kinh hoàng trước cảnh tượng pháp trường lúc bình minh - tấm thân hoàn mỹ, mềm mại này sẽ bị từng xẻo dưới lưỡi dao của đao phủ, sau đó tứ chi sẽ bị chặt ra từng mảnh... Một cơn rung mình khiến thân hình mạnh mẽ của y run rẩy. Y từ từ đứng dậy. Trước mặt nữ nhân đang hoan hỉ ấy, y điên cuồng bầu vuu một cách nào đó để cứu nàng, một cách nào đó để...

Đột nhiên, nàng la lên và ngã vào vòng tay Kiều Thái, dữ dội đến mức khiến y suýt mất thăng bằng. Siết chặt bờ eo mềm mại của nàng, y cúi đầu hôn bờ môi đỏ thắm, đầy đặn ấy. Nhưng rồi y nhìn thấy đôi mắt to của nàng đang dần mờ dần, miệng co giật, máu nhuộm đỏ cằm. Cùng lúc đó, y cảm thấy những giọt máu nóng hồi nhỏ xuống bàn tay mình vốn đang ghì chặt tám lưng nhỏ nhắn của nàng. Trong cơn bối rối tột cùng, y ôm lấy vai Châu Mộc Nô. Những ngón tay của y chạm vào mũi tiêu bằng gỗ.

Kiều Thái đứng đó bất động, bầu ngực tròn của nữ nhân đang hấp hối dụi vào ngực y, cặp đùi ấm áp của nàng áp sát vào y. Kiều Thái cảm thấy trái tim nàng run rẩy, như trước đây nó đã đập rộn khi y ôm nàng trong vòng tay mình ở trên thuyền. Rồi trái tim ngừng đập.

Y đặt nàng xuống trường kỷ và rút mũi tiêu khỏi lưng nàng. Rồi y nhẹ nhàng vuốt mắt và lau mặt cho nàng. Tâm trí y như bị đóng băng. Y sững sờ ngó nhìn chằm chằm vào những mái nhà Đại Thực bằng phẳng bên ngoài. Vị trí đứng bên cửa sổ đã khiến nàng trở thành mục tiêu dễ dàng cho một cao thủ ám khí.

Đột nhiên y nhận ra rằng mình đang đứng đó, bên cạnh thi thể của nữ nhân duy nhất mà y từng yêu, yêu bằng tất cả tám chân tình. Kiều Thái khụy gối quỳ xuống trước trường kỷ, vùi mặt vào mái tóc xoăn dài của nàng và bật ra những tiếng nức nở kỳ lạ không nên lời.

Sau một hồi lâu, y nhồm dậy. Kiều Thái lấy tấm áo choàng màu lam của nàng phủ lên thi thể.

“Đối với cả hai chúng ta, tình yêu có nghĩa là cái chết.” Y thì thầm.  
“Ta đã biết điều đó, ngay khi ta nhìn thấy nàng, tại lần đầu tiên gặp gỡ. Rồi ta nhìn thấy cảnh chiến trường, người thấy mùi máu tươi nồng nặc, nhìn thấy dòng máu đỏ chảy xuống...”

Kiều Thái nhìn vào thân hình bất động của Châu Mộc Nô một hồi lâu rồi khóa cửa phòng lại và đi xuống cầu thang. Y đi qua những con đường dẫn tới Đô đốc phủ, băng qua những ngõ hẻm xám xịt, ở đó mới chỉ có vài người qua lại vào lúc sớm tinh mơ này.

Tổng quản nói với y rằng Địch Công vẫn còn ở trong phòng ngủ. Kiều Thái đi lên tầng và ngồi xuống một chiếc trường kỷ tại phòng chờ. Địch Công đã nghe thấy tiếng y. Vẫn để đầu trần và mặc quần áo ngủ, ông kéo tấm màn sang một bên. Ông cầm một chiếc lược trong tay, đang chải râu và tóc mai. Nhìn thấy gương mặt hốc hác của Kiều Thái, ông nhanh chóng tiến lại và hỏi, vẻ kinh ngạc:

“Trời đất chứng giám, chuyện gì đã xảy ra vậy, Kiều Thái? Không, không cần đứng dậy đâu! Người trông như đang phát bệnh!” Ông ngồi xuống một chiếc trường kỷ khác và trao cho thuộc hạ của mình ánh nhìn đầy lo âu.

Nhìn trừng trừng thẳng về phía trước, Kiều Thái kể cho ông nghe toàn bộ câu chuyện của Châu Mộc Nô. Khi kể xong, y nói thêm bằng giọng điệu vô hồn, nhìn thẳng vào mặt Địch Công, “Thuộc hạ đã nghĩ về tất cả mọi chuyện trên đường đi tới đây, thưa đại nhân. Nàng và thuộc hạ đã mất nhau, dù bằng cách nào đi chăng nữa. Nếu tên sát thủ đó không giết Châu Mộc Nô, thì thuộc hạ cũng sẽ tự mình giết chết nàng ngay lập tức.

“Mạng sống của nàng phải trả cho Ngự sử đại nhân, mạng đổi mạng, nàng chắc sẽ hiểu. Điều đó có trong máu của nàng, cũng như trong máu của thuộc hạ. Rồi Kiều Thái này sẽ tự kết liễu mình. Hóa ra thuộc hạ vẫn sống. Nhưng ngay khi vụ án này được xử lý xong, thuộc hạ cầu xin đại nhân hãy phóng thích thuộc hạ khỏi lời thề tận trung phục vụ ngài, thưa đại nhân. Thuộc hạ muốn rời đi và gia nhập vào Bắc Trấn quân, chiến đấu chống lại giặc Thát Đát ngoài biên giới.”

Một khoảng không gian im lặng kéo dài. Cuối cùng, Địch Công lặng lẽ nói:

“Ta chưa bao giờ gặp nữ nhân ấy, nhưng ta hiểu. Nàng ta đã ra đi trong hạnh phúc, hạnh phúc bởi vì nàng ta nghĩ rằng giấc mơ duy nhất của mình sẽ trở thành hiện thực. Nhưng Châu Mộc Nô đã chết trước khi bị giết, Kiều Thái à. Bởi vì nàng chỉ còn một giấc mơ ấy thôi, mà một con người cần nhiều hơn thế để có thể tiếp tục sống.” Ông vuốt thẳng lại tấm trường bào của mình, rồi ngược nhìn lên và



trầm ngâm nói, “Ta biết chính xác cảm giác của người như thế nào, Kiều Thái. Bốn năm trước, ở Bắc Châu, khi ta đang xử lý vụ *thiết định án\**, điều tương tự cũng đã xảy ra với ta. Và ta đã phải ra một quyết định, mà lần này, kẻ sát hại Châu Mộc Nô đã quyết định thay người. Không chỉ có thế, nàng ấy còn cứu mạng và sự nghiệp của ta.”

Xem tập *Thiết định án* trong bộ Dịch Công kỳ án.

“Nàng ấy đã bị xử tử ư, thưa đại nhân?” Kiều Thái hỏi, vẻ căng thẳng.

“Không. Nàng ấy đã cất cho ta khỏi phải chịu gánh nặng đó. Nàng ấy đã tự sát.” Chậm rãi vuốt chòm râu dài, ông tiếp tục nói, “Còn ta đã định từ bỏ mọi thứ. Ta muốn được nghỉ ngơi, rút lui khỏi thế gian bỗng trở nên xám xịt, thiếu sức sống và đầy chết chóc này.” Dịch Công dừng lời, rồi đột nhiên ông đặt bàn tay mình lên cánh tay Kiều Thái. “Không ai có thể cho người bất kỳ sự tương trợ hay lời khuyên nào. Người phải tự quyết định sẽ bước theo hướng đi nào. Nhưng dù quyết định của người là thế nào đi chăng nữa, Kiều Thái, nó sẽ không bao giờ thay đổi tình bằng hữu và sự quan tâm sâu sắc của ta với người.” Đứng dậy, ông nói thêm với một nụ cười mệt mỏi, “Bây giờ, ta phải hoàn thành vệ sinh cá nhân, có lẽ ta đang trông giống như một con bù nhìn! Còn người tốt hơn hết hãy lệnh cho bốn mật thám của ta ngay lập tức đến thuyền của Châu Mộc Nô, bắt giữ ả tỳ nữ vốn là gián điệp của kẻ bảo trợ nàng ta, và thẩm vấn cả thủy thủ đoàn. Vì chúng ta phải tìm hiểu danh tính của kẻ bảo trợ kia. Sau đó, người hãy quay trở lại lữ điểm của mình với một nhóm Bộ khoái, đưa thi thể đi và thực hiện các phương thức như thường lệ để truy tìm tên sát nhân.”

Ông quay vào trong và khuất dạng sau tấm màn cửa.

Kiều Thái đứng dậy và đi xuống cầu thang.

## HỒI 21

Chốn nha môn, Địch Công luận án  
Trong gian phòng, xác chết thất tung

Không lâu sau khi Địch Công ngồi xuống ăn sáng, Đào Cam tiến vào. Sau khi đã vấn an chủ nhân, y háo hức hỏi liệu đã có ai xuất hiện để đòi phần thưởng hay chưa. Địch Công lắc đầu và ra hiệu cho y ngồi xuống. Ông ăn hết bát cháo trong im lặng. Đặt chiếc thìa xuống, ông ngả lưng ra ghế và khoanh tay lại trong ống tay áo rộng. Sau đó, ông kể cho Đào Cam tất cả mọi điều về kết quả bất ngờ của bố cáo giả mạo.

“Vậy ra chính một cuộc tình phong lưu đã đưa Ngự sử đại nhân trở lại Quảng Châu!” Đào Cam thốt lên.

“Một phần. Đồng thời ngài ấy cũng muốn điều tra mưu đồ nổi loạn của Mãn Tốc Nhi. Vì ngài ấy đã nói rõ ràng với Châu Mộc Nô rằng mình phải gặp vài người Đại Thục ở đây.”

“Nhưng tại sao ngài ấy lại giữ bí mật tất cả mọi chuyện, thưa đại nhân? Tại sao Ngự sử đại nhân không bẩm báo vấn đề này với Thượng thư tỉnh khi trở về kinh thành, sau chuyến tuần du đầu tiên của ngài ấy đến đây, và...”

“Ngài ấy biết rất ít về nữ nhân, Đào Cam, nhưng Ngự sử đại nhân quả thật rất thành thạo mọi công vụ của triều đình. Ngài ấy nghi ngờ chính kẻ thù của mình tại triều đình đứng đằng sau mọi âm mưu. Do đó, ngài ấy không thể tin tưởng bất cứ ai cho đến khi có được bằng chứng rõ ràng; kẻ thù của Ngự sử đại nhân là các đại quan quyền cao chức trọng, họ có thể có gian tế cài cắm trong Ngự sử đài, chúng luôn thông báo cho họ nội dung những cuộc thảo luận bí mật của Thượng thư tỉnh. Để có được bằng chứng rõ ràng, Ngự sử đại nhân đã trở lại Quảng Châu, để rồi bị hạ sát ở nơi đây dưới tay chính nữ nhân làm lạc mà ngài ấy đã trót yêu.”

“Làm thế nào mà một thư sinh nho nhã như Ngự sử đại nhân lại dám đuổi một vũ nữ Đại Thực thô thiển như vậy chứ, thưa đại nhân?”

“À, vì một lẽ là nữ nhân ấy khác hẳn so với các tiểu thư Đại Đường dịu dàng, gia giáo mà Ngự sử đại nhân từng gặp ở chốn kinh kỳ. Và nàng ta chắc hẳn là nữ nhân Đại Thực đầu tiên ngài ấy từng trông thấy. Không giống như Quảng Châu, ở kinh thành rất khó gặp một người Đại Thực, và dĩ nhiên là không có nữ nhân Đại Thực nào cả. Ta nghĩ, đầu tiên là cảm giác mới mẻ đã lôi cuốn ngài ấy. Sau đó, vẻ phong tình vạn chủng của nữ nhân ấy chắc hẳn đã đánh thức những khao khát bị kìm nén bấy lâu nay của Ngự sử đại nhân. Niềm đam mê cháy bỏng như thế sẽ vượt qua mọi khoảng cách về chủng tộc, địa vị xã hội và trình độ học thức. Kiều Thái cũng vô cùng mê muội nàng ta, Đào Cam à. Người tốt hơn hết là không nên đề cập đến nữ nhân ấy với y, thậm kịch đó đã khiến y bàng hoàng đau đớn.”

Đào Cam gật đầu về chín chắn.

“Kiều đệ luôn không may mắn với chuyện nhi nữ tình trường.” Y nhận xét. “Ai có thể ra tay hạ sát nữ nhân ấy, thưa đại nhân?”

“Kiều Thái nghĩ đó là Mãn Tốc Nhi. Y nói rằng Mãn Tốc Nhi cũng yêu nàng ta, và khi nàng ta được giới thiệu với Kiều Thái tại bữa tiệc của Mãn Tốc Nhi, gã Đại Thực này đã đón nhận sự yêu thích của Châu Mộc Nô dành cho Kiều Thái với thái độ hết sức tệ hại. Mãn Tốc Nhi có thể đã bám theo nàng ta khi nàng ta đi tới lữ điểm của Kiều Thái, và leo lên mái của ngôi nhà phía sau để theo dõi họ. Khi nhìn thấy họ bên nhau, y phục là lời, hẳn nghĩ đây là một cuộc hò hẹn yêu đương, và đã giết chết nàng ta trong một cơn ghen tuông mù quáng. Hợp lý, nhưng không thuyết phục.”

Địch Công nhấp một ngụm trà, và tiếp tục nói:

“Tuy nhiên, có thể thảm kịch này giờ chỉ là một vấn đề phụ. Vấn đề chính là tìm ra kẻ bảo trợ của Châu Mộc Nô là ai. Kẻ này đã cố gắng lôi kéo Ngự sử đại nhân dính líu vào mưu đồ của người Đại Thực, là người muốn che giấu cái chết của Ngự sử đại nhân, và là người

phải chịu trách nhiệm cho vụ sát hại Tô Chủ sự và Bảo phu nhân. Chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ còn dang dở của Ngự sử đại nhân, cụ thể là có được bằng chứng rõ ràng để vạch mặt những kẻ thù của ngài ấy, những kẻ phản quốc hèn nhát tại triều đình. Do chính bọn chúng đã sai khiến kẻ bảo trợ của Châu Mộc Nô, nên hẳn sẽ phải tiết lộ cho chúng ta danh tính của đám người kia. Chúng ta đã không thể ngăn chặn việc Ngự sử đại nhân bị sát hại, nhưng nhiệm vụ của chúng ta là phải ngăn cản đám ác nhân ấy gặt hái kết quả từ những tội ác bỉ ổi này. Và bọn chúng đã bắt đầu làm được điều đó, bằng chứng là những tin tức xấu trong bức mật thư đến từ Thượng thư tỉnh. Vì vậy ta phải xác định nam nhân này là ai, trước khi ta trở về kinh thành trong hôm nay. Các mật thám của ta đang thẩm vấn tỳ nữ của Châu Mộc Nô và thủy thủ đoàn trên thuyền, nhưng ta không mong đợi nhiều từ cách phá án thông thường đó. Kẻ kia sẽ đảm bảo sao cho không ai biết được danh tính thật sự của hắn.”

“Vậy chúng ta phải làm gì tiếp theo, thưa đại nhân?” Đào Cam lo lắng hỏi.

“Sau khi Kiều Thái rời khỏi”, Dịch Công đáp lời, “ta đã xem xét lại tất cả mọi chuyện đã xảy ra ở đây trong hai ngày qua. Ta cố gắng sắp xếp các sự việc đã biết thành một sơ đồ tương đối hợp lý, và đã hình thành một giả thuyết. Dựa trên cơ sở giả thuyết này, ta sẽ hành động, vào ngay sáng nay.” Ông uống cạn chén trà và tiếp tục nói, chậm rãi vuốt hàng tóc mai của mình:

“Chúng ta đã có một số manh mối về danh tính của kẻ bảo trợ của vũ nữ Châu Mộc Nô. Chúng đã gợi mở ra một số khả năng khá đáng chú ý.” Ông đẩy một tờ giấy qua cho Đào Cam. “Tốt hơn là người nên ghi nhanh lại danh sách các manh mối của ta, vì ta sẽ nhắc đến chúng khi giải thích giả thuyết của mình.”

“Thế này. *Đầu tiên*, nam nhân này phải nắm giữ một địa vị khá là quan trọng tại Quảng Châu này, nếu không thì kẻ thù của Ngự sử đại nhân ở triều đình sẽ không bao giờ chọn hắn làm tay sai cho chúng. Bọn phản quốc đó không phải là những kẻ ngốc; chúng sẽ không bao giờ chọn một kẻ lừa đảo tầm thường sẵn sàng bán đứng

chúng khi được giá. *Thứ hai*, đằng sau động cơ của kẻ này chắc chắn là một tham vọng vô cùng ghê gớm vì hắn đang mạo hiểm cả địa vị và mạng sống của mình. Chúng chắc hẳn đã hứa hẹn với hắn, như một phần thưởng, về một địa vị cao chón quan trường, thậm chí có thể là một chức vụ nắm quyền sinh sát ở triều đình. *Thứ ba*, hắn phải có thân bằng quyến thuộc ở kinh thành, vì triều đình hầu như không bận tâm tới vùng đất cực Nam xa xôi này, nên ai đó ở kinh thành chắc hẳn đã giới thiệu hắn. *Thứ tư*, hắn phải sống trong Đô đốc phủ hoặc có liên quan chặt chẽ tới chính sự ở đây, vì hắn biết nhất cử nhất động của chúng ta. Điều này có nghĩa là chúng ta có thể khoanh vùng sự nghi ngờ vào những kẻ mà chúng ta thường xuyên liên lạc ở đây. *Thứ năm*, hắn phải có mối quan hệ hữu hảo với giới giang hồ, được chứng minh qua việc hắn thuê cả bọn côn đồ Đại Thực và những tên siết cổ tộc Đản. Đào Cam, hãy lưu ý rằng những mối liên hệ này được duy trì qua những tay sai, chẳng hạn như Mãn Tốc Nhi. Ta sẽ trở lại vấn đề này sau. *Thứ sáu*, hắn phải có một lý do đặc biệt để muốn trừ khử Kiều Thái; và hắn phải rất căm ghét Nghê Thiên Tế, bởi hắn từng muốn đồ cho họ Nghê tội sát hại Kiều Thái. *Thứ bảy*, hắn thích dế. *Thứ tám*, hắn chắc chắn phải có mối quan hệ thân thiết với nữ nhân mù. Nhưng điều đó không ngăn cản hắn hai lần ra sức quyết tâm sát hại nàng ta, ngay khi hắn biết nữ nhân ấy đang trở mặt chống đối hắn. Nữ nhân ấy, về phần mình, đã cố gắng giúp đỡ chúng ta một cách gián tiếp. Nàng ta không thể công khai bản thân để đường hoàng tố cáo hắn với chúng ta. Hãy chú ý ghi một nghi vấn: Nữ nhân mù có lẽ nào là con gái hay tình nhân của hắn? *Thứ chín*, hắn rất có khả năng là tình nhân và là người bảo trợ của Châu Mộc Nô. Người đã ghi lại được tất cả điều đó chưa?”

“Rồi ạ, thưa đại nhân.” Đào Cam đọc kĩ các ghi chú của mình, đoạn tiếp tục, “Chúng ta có nên ghi thêm là hắn không nắm giữ một chức quan nào không ạ, thưa ngài? Vì Châu Mộc Nô đã nói với Kiều Thái rõ ràng là người bảo trợ của nàng ta, mặc dù rất giàu có, nhưng lại không có địa vị, do đó không thể giúp nàng ta trở thành thần dân Đại Đường.”

“Không nên, Đào Cam à, không nhất thiết. Bởi quan điểm đầu tiên của ta, cụ thể rằng hấn chắc chắn là một trong số những nhân vật quan trọng ở đây, đã hàm ý rằng hấn chắc hấn phải che giấu thân phận khi gặp Châu Mộc Nô. Dĩ nhiên các vũ nữ Đại Thực không bao giờ được mời tham gia những bữa tiệc của người Đại Đường. Hấn chắc đã làm quen với nữ nhân ấy trong lúc tới thăm thuyền hoa của nàng ta, và luôn giữ kín danh tính thực sự của mình với nàng ta từ dạo đó. Sẽ không có rủi ro nào khiến nàng phát hiện ra điều đó, vì Châu Mộc Nô sẽ không bao giờ gặp được kẻ ấy đi cùng bằng hữu.”

Khi Đào Cam gật gù, Dịch Công tiếp tục nói, “Ôn Khản là người đứng đầu danh sách của chúng ta. Bề ngoài có vẻ ông ta là một quan viên trung thành, mẫn cán và có đôi chút cầu kỳ; nhưng có lẽ ông ta cũng là một diễn viên tài tình. Đương nhiên, ông ta có nhiều bằng hữu ở kinh thành có thể giới thiệu ông ta với những kẻ thù của Ngự sử đại nhân, khi chúng tìm cách làm hại Ngự sử đại nhân ở một nơi xa xôi nào đó. Điều đó rõ ràng đã trả lời cho quan điểm thứ tư của ta. Còn về động cơ của ông ta, Ôn Đô đốc đã bị tham vọng của mình chiếm hữu, và chúng có thể đã hứa hẹn trao cho ông ta vị trí Kinh triệu doãn mà ông ta đang khao khát. Kẻ làm trung gian liên hệ với các đầu mối Đại Thực của ông ta là Mãn Tốc Nhi, ông ta đã sử dụng hấn làm gian tế.”

Đào Cam ngẩng đầu nhìn và thốt lên:

“Làm sao mà Ôn Đô đốc có thể dung túng cho kế hoạch phá hoại thành Quảng Châu của Mãn Tốc Nhi, thừa đại nhân? Một vụ nổi loạn nghiêm trọng ở đây sẽ phá tan sự nghiệp của ông ta, bất kể có ai chống lưng cho ông ta ở triều đình đi chăng nữa!”

“Tất nhiên ông ta không có ý định để kế hoạch đó được thực thi. Ông ta chỉ muốn gây ra biến động để hủy hoại Ngự sử đại nhân thôi. Mục tiêu đó mà đạt được rồi, ông ta chắc chắn sẽ loại bỏ Mãn Tốc Nhi. Cách đơn giản nhất sẽ là buộc tội Mãn Tốc Nhi và để hấn bị hành quyết như một kẻ phản loạn. Ai sẽ tin một tên tội phạm Đại Thực dù hấn có khẳng định trước triều đình rằng Ôn Đô đốc đã tiếp tay cho kế hoạch đốt phá và cướp bóc trong chính thành trấn do mình cai quản chứ? Nếu Đô đốc đúng là kẻ mà chúng ta đang kiếm

tìm, thì chính ông ta đã sai khiến thuộc hạ của mình phao tin đồn về kế hoạch của người Đại Thực ra khắp nơi, có lẽ là qua một tên gian tế khác, một gã người Hoa đã duy trì quan hệ với giới giang hồ trên danh nghĩa của Ôn Đô đốc. Còn về việc ông ta ra sức sát hại Kiều Thái, có thể dễ dàng giải thích qua cuộc hẹn của Kiều Thái với Châu Mộc Nô; Kiều Thái đã băng qua những chiếc thuyền hoa của tộc Đản trên đường tới thuyền của Châu Mộc Nô, và những tên gian tế tộc Đản chắc chắn đã báo lại chuyến viếng thăm này. Ôn đốc căm ghét Kiều Thái như một tình địch, đồng thời ông ta sợ Châu Mộc Nô có thể không tuân theo quy luật của giới buôn bán hương, là cấm một kỹ nữ kể về các khách nhân của mình, và đã kể cho Kiều Thái vài điều về ông ta khiến chúng ta có manh mối truy tìm ra danh tính của ông ta. Về sự thù hận của Ôn Đô đốc với thuyền trưởng Nghê Thiên Tế, ta có một giả thiết khả dĩ để trả lời một cách thích đáng, có thể dễ dàng xác minh được, nhưng ta không muốn đi sâu hơn vào chuyện đó lúc này. Liên quan đến quan điểm thứ bảy, chúng ta biết Ôn đốc ưa thích đế, và nhắc tới quan điểm thứ tám, ta đã nói với người rằng ta có lý do để tin là ông ta biết nữ nhân mù. Thêm một nghi vấn nữa ở đây, Đào Cam, nữ nhân ấy có lẽ nào là nhi nữ ngoài giá thú của Ôn Đô đốc không? Được rồi, bây giờ chúng ta sẽ tới điểm cuối cùng, liệu ông ta có khả năng là tình nhân của Châu Mộc Nô không? Thế này, ông ta nổi tiếng là có một gia đình hạnh phúc, nhưng trải nghiệm mới lạ cũng có thể cuốn hút ông ta, giống như Ngự sử đại nhân vậy, và ta có lý do để tin rằng ông ta sẽ không từ chối những nữ nhân ngoại bang.

“Hơn nữa, ông ta sẽ không phiền lòng việc nữ nhân ấy là một kẻ hạ đẳng, vì ông ta vốn là người miền Bắc. Chỉ những ai đã sinh ra và lớn lên ở đất Quảng Châu mới đem lòng ghê tởm đối với tầng lớp hạ lưu. Cuối cùng, có vẻ như Ngự sử đại nhân không tin tưởng ông ta.”

Đào Cam đặt bút lông xuống.

“Đúng vậy”, y trầm ngâm nói, “chúng ta có một cáo buộc khá hệ trọng chống lại Ôn Đô đốc. Nhưng làm sao chúng ta chứng minh được chứ?”

“Không cần quá vội! Ngoài Đô đốc ra, trong danh sách của chúng ta còn những kẻ khác. Bảo Khoan thì sao? Nhân vật này mang trong mình mối âu lo về mặt tinh thần, vì Đô đốc là một thượng cấp hà khắc, và y luôn nghĩ rằng phu nhân trẻ đẹp của mình đang cùng thuyền trưởng Nghê Thiên Tế lừa dối mình. Vì thất vọng, y có thể đã dành thời gian cho Châu Mộc Nô. Sự ám chỉ đầy giễu cợt của nàng ta đối với kẻ bảo trợ mình có thể cho thấy đó là một nam nhân lớn tuổi. Là người Sơn Đông, y sẽ không có thành kiến đối với chủng tộc và địa vị của Châu Mộc Nô. Và y có thể đã ngã lòng trước những thỏa hiệp với kẻ thù của Ngự sử đại nhân ở triều đình khi chúng hứa hẹn trao cho y một địa vị cao hơn tại kinh thành làm phần thưởng. Điều đó sẽ mang lại cho Bảo Khoan một cơ hội để kết thân, thậm chí với cả Ôn Đô đốc, và đồng thời thỏa mãn mong ước được trở thành thần dân Đại Đường của Châu Mộc Nô. Là một quan viên lâu năm, Thứ sử tất nhiên có rất nhiều bằng hữu ở kinh thành có thể giới thiệu y với bè lũ phản quốc kia. Hơn nữa, y còn duy trì mối quan hệ chặt chẽ và liên tục với chúng ta. Y chẳng phải là kẻ không chuyên về dế, và phu nhân của y biết nữ nhân mù - có lẽ còn nhiều hơn về bề ngoài. Nữ nhân mù nghi ngờ Bảo Thứ sử, nhưng vì sự tôn kính đối với Bảo phu nhân nên nàng ta không muốn xuất đầu lộ diện trước bàn dân thiên hạ và tố cáo y. Bảo Thứ sử ghét họ Nghê, tất nhiên rồi, và ghét cả Kiều Thái nữa, vì những lý do tương tự như trong giả thuyết của chúng ta chống lại Ôn Đô đốc.”

Địch Công dừng lại và uống cạn chén trà của mình. Khi Đào Cam châm trà lại cho ông, Địch Công tiếp tục:

“Nếu Bảo Thứ sử thực sự là nhân vật mà chúng ta tìm kiếm, thì ta dĩ nhiên phải từ bỏ giả thuyết Bảo phu nhân bị hạ sát do nhầm lẫn. Phần nọ do hai tên sát thủ Đại Thực đi giết Kiều Thái tại Nghê gia đã thất bại, Bảo Thứ sử đã phái những kẻ siết cổ tộc Đản đến tư gia của Diêu Thái Khai ngay chiều hôm ấy để hạ sát phu nhân của mình cùng Nghê Thiên Tế ở đó. Bảo phu nhân đã bị siết cổ, nhưng thuyền trưởng lại không xuất hiện. Người có nhận thấy họ Bảo nhận được một lá thư trong cuộc hội bàn ngày hôm qua không? Đó có thể là tin tức thông báo rằng cuộc tấn công tại Nghê gia đã thất bại.”



Đào Cam trông có vẻ hoài nghi. Một lúc sau, y nói:

“Trong trường hợp đó, thừa đại nhân, Bảo Thứ sử phải thực sự có một hội nhóm khá lớn, hoạt động bí mật và vô cùng hiệu quả.”

“Tại sao lại không nhỉ? Y là người đứng đầu thành Quảng Châu, một địa vị có thể trao cho y những điều kiện thuận lợi để bí mật duy trì liên lạc với Mãn Tộc Nhi cũng như đám côn đồ người Hoa. Sau cùng, cả Thứ sử và Đô đốc đều có học vấn, kinh nghiệm và năng lực trí tuệ để tổ chức một âm mưu phức tạp, và giám sát đám thuộc hạ như Mãn Tộc Nhi thực thi nó, trong lúc họ đứng ở phía sau và giật dây tất cả.

“Có học vấn, kinh nghiệm và năng lực trí tuệ cũng nằm trong trường hợp của nghi phạm thứ ba, cụ thể đó là Lương Phổ. Họ Lương dù sao cũng đã thỏa mãn hoàn toàn mô tả về kẻ bảo trợ của Châu Mộc Nô: một nam nhân giàu có, không có địa vị trên quan trường. Và việc hấn thường xuyên lui tới chùa Hoa Tháp để chơi cờ với phương trượng có thể là vỏ bọc cho chuyến viếng thăm Châu Mộc Nô trong kỹ quán phía sau chùa. Tuy nhiên, những luận điểm này không quan trọng, như ta sẽ giải thích ngay bây giờ. Về động cơ của họ Lương, sự thật là hấn đã có một địa vị nổi bật trong thành này và sở hữu khối tài sản khổng lồ, nhưng hấn cũng có thể đã phải chịu nhiều thiệt thòi vì chỉ là một thương nhân\*, và khao khát đạt được một chức vị có tầm ảnh hưởng ở kinh thành, như của Bình Nam tướng quân quá cố, vị phụ thân lừng lẫy vinh quang của hấn. Sinh ra và lớn lên tại thành này, và vô cùng thành thạo về các sự vụ của dân Đại Thực, nên hấn sẽ rất dễ dàng thiết lập mối liên hệ bí mật với Mãn Tộc Nhi. Việc hấn nỗ lực thu hút sự chú ý của chúng ta tới những kế hoạch nổi loạn của Mãn Tộc Nhi cho thấy hấn đang chuẩn bị để biến Mãn Tộc Nhi thành vật tế thần, như ta đã từng giải thích khi xem xét giả thuyết về Ôn Đô đốc. Hấn không quan tâm đến đế, và hấn chẳng có mối quan hệ nào với nữ nhân mù, nhưng với hai điểm này, lát nữa ta sẽ nói kĩ hơn. Vì có một trở ngại thứ ba, nghiêm trọng hơn nhiều. Cụ thể là, hoàn toàn không thể tưởng tượng được rằng Lương Phổ, một nam nhân xuất thân trong một gia đình quyền quý ở Quảng Châu, từ nhỏ đã bị tiêm nhiễm các thành kiến địa

phương, liệu có bao giờ hạ mình để quan hệ với một vũ nữ Đại Thực mang dòng máu hạ lưu. Để giải quyết vấn đề này, chúng ta phải giả định giống như trong giả thuyết về Ôn Đô đốc, rằng họ Lương có hai tay sai. Một tên là Mẫn Tốc Nhi, tên còn lại là người Đại Đường. Tên gian tế thứ hai này phải là một kẻ biết rõ về người Đại Thực khác, Diêu Thái Khai. Tất cả các manh mối mà không áp dụng được cho họ Lương, có thể áp dụng cho y.

Thương nhân là nghề bị đặt ở hàng thấp nhất trong bốn giai cấp chính ở xã hội phong kiến xưa (sĩ, nông, công, thương).

“Họ Diêu không thể là tên tội phạm đầu sỏ. Y là một nam nhân tự lập, tuy nổi tiếng tại địa phương, nhưng lại không hề có các mối quan hệ ở kinh thành để được tiến cử với những kẻ phản quốc tại triều đình. Hơn nữa, y là một thương nhân khôn ngoan, nhưng hoàn toàn không có khả năng xây dựng nên một mưu đồ chính sự phức tạp. Tuy nhiên, họ Diêu lại là một kẻ phóng đảng, và thói sa đọa có thể đã khiến y vượt qua định kiến về những nữ nhân hạ lưu. Diêu Thái Khai cũng thỏa mãn chính xác những mô tả về kẻ bảo trợ của Châu Mộc Nô. Y căm ghét Kiều Thái vì cuộc hẹn hò với Châu Mộc Nô, và ghét cả Nghê Thiên Tế vì thuyền trưởng đã gặp Bảo phu nhân trong tư gia của họ Diêu, đó là một nữ nhân kiều diễm, xuất thân từ danh gia vọng tộc mà Diêu Thái Khai không bao giờ dám mong sẽ là tình nhân của mình.

“Y cũng thêm muốn nữ nhân mù, nhưng khi phát hiện nàng ta đang lần theo dấu vết của mình và có thể tố cáo y cùng chủ nhân Lương Phổ, y đã quyết định khiến nàng ta phải chết. Khi nỗ lực ám sát trong chính tư gia của mình thất bại, y đã phái những tên siết cổ tộc Đản bám theo nữ nhân ấy trong Khảo thí đường. Chỉ có nam nhân nào hiểu tường tận nữ nhân mù mới có thể đoán ra rằng nàng ta giấu mình ở đó.”

Đào Cam chậm rãi vuốt ba sợi râu dài mọc trên má trái bằng ngón trở xương xẩu của mình.

“Họ Diêu quả thật phù hợp với vai trò bảo trợ cho Châu Mộc Nô.” Y nói.

Địch Công gật đầu và nói tiếp:

“Cuối cùng, ta trở lại với sự kiện đáng căm giận và bàng hoàng sáng nay. Mãn Tốc Nhi đã biến mất. Hắn sẽ không dám theo dõi và do thám Châu Mộc Nô. Ta nghĩ rằng kẻ bảo trợ của nàng ta hoặc tay sai của hắn đã phái một cao thủ ám khí tới giết nàng ta. Vì hắn e sợ nữ nhân ấy sẽ tiết lộ danh tính của mình, nên hắn buộc phải hy sinh nàng ta để giữ an toàn cho bản thân.

“Bây giờ ta sẽ kể cho người biết kết quả của tất cả các giả thuyết này. Trên cơ sở các dữ kiện mà chúng ta sắp xếp nãy giờ, chúng ta không thể tiến hành bất cứ hành động nào chống lại Ôn Đô đốc, Bảo Thứ sử hay Lương tiên sinh, bởi cho đến nay, không ai trong số họ có vẻ có liên quan gì tới những tội ác được gây ra ở đây. Do vậy chúng ta phải tấn công tên tội phạm, bất kể hắn là ai, thông qua đám tay chân của hắn. Mãn Tốc Nhi đã biến mất nhưng chúng ta vẫn còn có Diêu Thái Khai. Ta sẽ cho bắt giữ y ngay, vì có liên đới trong vụ án mạng Bảo phu nhân. Việc bắt giữ sẽ được thực hiện hoàn toàn tuyệt mật, do bốn mật thám của ta tiến hành. Ta sẽ phái cả hai người lên đường làm một số nhiệm vụ nguy tạo nhằm đánh lạc hướng sự chú ý của tên tội phạm đang theo dõi nhất cử nhất động của chúng ta. Một khi họ Diêu đã bị tổng vào đại lao để quản chế, ta sẽ lục soát Diêu gia, và...”

Cánh cửa bật mở và Kiều Thái xông vào, thở hổn hển khó nhọc.

“Thi thể của nàng đã biến mất!” Y hét lên.

Địch Công nhồm dậy khỏi ghế.

“Biến mất?” Ông bối rối hỏi.

“Vâng, thưa đại nhân. Khi mở cửa, bọn thuộc hạ chỉ nhìn thấy chiếc giường trống. Có vài giọt máu vương vãi trên sàn nhà, giữa giường và cửa sổ, và một vết bầm lớn trên ngưỡng cửa. Hẳn ai đó đã trèo vào qua lối cửa sổ. Hắn đã mang thi thể đi, qua những mái nhà để tiến vào khu phố người Hồ. Bọn thuộc hạ đã đi hết nhà này đến nhà

khác để tra hỏi, nhưng không ai nghe hoặc nhìn thấy bất cứ điều gì. Đây là...”

“Thế còn tỳ nữ của nàng ta và các thủy thủ trên thuyền?” Địch Công ngắt lời. “Họ có biết ai là kẻ bảo trợ của nữ nhân ấy không?”

“Xác của ả tỳ nữ được phát hiện đang trôi trên sông, thừa đại nhân, đã bị siết cổ. Và thủy thủ đoàn trên thuyền hầu như chưa bao giờ nhìn thấy kẻ bảo trợ của Châu Mộc Nô, hẳn thường đến và đi trong đêm, luôn luôn dựng cổ áo che kín gương mặt. Tên súc sinh khốn kiếp, hẳn...” Y ghen ngào thốt lên.

Địch Công dựa lưng vào ghế. “Hoàn toàn vô lý!” Ông lẩm bẩm.

Kiều Thái nặng nhọc ngồi xuống, lau khuôn mặt ướt đẫm mồ hôi của mình bằng đầu tay áo. Đào Cam trầm ngâm nhìn thoáng qua y. Y định nói gì đó rồi lại thôi và ngó nhìn Địch Công. Khi thấy quan án không đưa ra bình luận gì, Đào Cam rót một chén trà cho Kiều Thái. Y uống ừng ực hết trong một hơi, rồi ngồi đó nhìn chằm chằm về phía trước với ánh mắt vô hồn. Một khoảng không im lặng đầy bất an.

Cuối cùng, Địch Công đứng dậy, đi vòng ra từ sau án thư, và bắt đầu đi đi lại lại. Hàng lông mày rậm của ông nhíu lại tạo thành một nếp nhăn sâu.

Đào Cam lo lắng quan sát gương mặt Địch Công mỗi khi ông bước ngang qua, nhưng quan án dường như đã hoàn toàn quên lãng hai thuộc hạ của mình. Cuối cùng, ông dừng lại trước cửa sổ gần nhất, cứ đứng đó, hai tay chắp sau lưng, phóng tầm mắt nhìn về phía khoảng sân oi ả dưới ánh mặt trời gay gắt buổi sáng. Đào Cam kéo tay áo Kiều Thái. Y nói thầm với Kiều Thái về vụ bắt giữ Diêu Thái Khai sắp được tiến hành. Kiều Thái gật đầu lơ đãng.

Đột nhiên, Địch Công quay lại. Tiến lại gần họ, ông nói một cách ngắn gọn, vội vã:

“Việc đánh cắp thi thể là sai lầm đầu tiên của tên tội phạm nhưng cũng là một sai lầm trí mạng. Bây giờ ta đã hiểu nhân cách biến dạng của hắn. Ta đã đúng một phần, nhưng chưa bắt được điểm chính yếu. Giờ đây ta lại thấy rõ tất cả mọi chuyện đã xảy ra tại đây dưới ánh sáng đích thực của nó. Ta sẽ ngay lập tức đương đầu với kẻ đó cùng những tội ác đê tiện của hắn, và khiến hắn phải nói ra cho ta biết những kẻ bảo trợ của hắn là ai!” Ông dừng lại, rồi cau mày nói thêm, “Ta không thể bắt giữ hắn ngay được, vì hắn là một nam nhân tháo vát và quyết đoán, hắn có thể tự tử thay vì cung cấp cho ta những thông tin mà ta đang rất cần. Mặt khác, hắn có thể có đám tay sai xung quanh mình và ta nhất định phải dè chừng. Người sẽ tháp tùng cùng ta, Đào Cam. Kiều Thái, người hãy cho gọi bốn viên mật thám và đầu lĩnh đội lính gác Đô đốc phủ!”

## HỒI 22

Quay lại Lương gia, Địch Công tra án  
Ám toán bất thành, hung thủ mạng vong

Phu khiêng kiệu của Địch Công phải gõ cửa hồi lâu trước khi cánh cổng đôi to lớn mở ra. Bóng dáng gù gù của lão quản gia xuất hiện. Với ánh mắt lơ đãng, lão ngạc nhiên ngó nhìn hai khách nhân.

“Vui lòng thông báo với chủ nhân của lão rằng chúng ta tới.” Địch Công ân cần bảo lão quản gia. “Hãy nói với tiên sinh ấy rằng đây hoàn toàn là một chuyến viếng thăm thân mật; bản quan muốn gặp tiên sinh ấy trong chốc lát thôi.”

Lão quản gia dẫn Địch Công và Đào Cam đến gian sảnh thứ hai và mời họ an tọa tại một trong những chiếc trường kỷ bằng gỗ mun chạm trổ. Sau đó, lão lễ bái rồi đi.

Địch Công lặng lẽ nhìn chằm chằm vào những bức bích họa lớn đầy màu sắc, chậm rãi vuốt nhẹ chòm râu dài của mình. Đào Cam vốn liếc ánh mắt đầy băn khoăn nhìn Địch Công này giờ, lúc này nhìn ra cửa.

Sớm hơn Địch Công dự kiến, lão quản gia đã trở lại. “Mời đi lối này!” Lão thở khò khè.

Lão dẫn họ bằng qua một hành lang phía Tây của Lương phủ để đến một dãy nhà hoàn toàn vắng vẻ. Họ không gặp một ai trong khi đi qua hàng loạt những khoảnh sân nhỏ trồng trái lát những phiến đá trắng sáng bóng dưới ánh mặt trời. Ở phía cuối khoảnh sân thứ ba, lão già bước vào một hành lang lạnh lẽo, tranh tối tranh sáng. Nó dẫn đến một cầu thang gỗ rộng rãi đã ám màu thời gian.

Đi hết cầu thang, lão quản gia dừng lại một chút để thở, rồi đưa họ lên hai cầu thang khác, cái sau còn hẹp hơn cái trước. Họ tiến về phía khoảng chiếu nghỉ rộng rãi. Một làn gió nhẹ mong manh thổi

qua những tấm lưới mắt cáo của những cánh cửa sổ trên cao. Hẳn là họ đang ở tầng trên cùng của một tòa tháp. Không có thảm phụ trên sàn, chỉ có một bàn trà và hai chiếc ghế lưng tựa cao. Phía trên cánh cửa đôi ở bức tường phía sau treo một bảng gỗ lớn chạm khắc dòng chữ “Từ đường Lương gia” bằng nét thư pháp rồng bay phượng múa của Tiên hoàng.

“Lão gia đang đợi đại nhân ở bên trong.” Lão quản gia nói khi đẩy cánh cửa mở ra.

Địch Công ra dấu cho Đào Cam ngồi vào một trong những chiếc ghế tại bàn trà. Sau đó, ông tiến vào bên trong.

Xộc thẳng vào khứu giác của ông là mùi nặng nề của hương trầm Ấn Độ. Nó tỏa ra từ lư hương lớn bằng đồng đặt trên án thờ cao ở phía sau của gian sảnh, nơi đó được chiếu sáng lờ mờ nhờ hai giá nến. Bên dưới án là một bàn thờ cổ đường bệ đứng uy nghiêm, được bày biện cho lễ cầu siêu. Lương Phổ đang ngồi ở một bàn thấp hơn ở phía trước đó, mặc lễ phục bằng gấm lục sẫm, đầu đội mũ văn nhân.

Hắn nhanh chóng đứng dậy đón tiếp Địch Công.

“Thảo dân thực sự hy vọng ngài không lấy làm phiền về những bậc cầu thang đó, thưa đại nhân!” Lương Phổ nói với một nụ cười nhã nhặn.

“Không có gì đâu!” Địch Công mau chóng trấn an hắn. Sau khi liếc nhìn bức tranh lớn vẽ hình Lương tướng quân mặc giáp trụ oai phong được treo trên bức tường đối diện, ông nói tiếp, “Ta rất tiếc phải làm gián đoạn các nghi lễ cầu siêu cho vong hồn tiên phụ của tiên sinh.”

“Đại nhân lúc nào cũng được chào đón.” Lương Phổ bình thản nói. “Và tiên phụ của thảo dân sẽ không phiền lòng vì bị gián đoạn đâu; tiên phụ đã luôn có thói quen đặt chuyện quốc gia đại sự lên trên cả lợi ích của Lương gia, điều mà các nhi tử của ông đều biết quá rõ! Xin an tọa, mời đại nhân!”

Họ Lương dẫn đường đưa vị khách của mình đến ngồi vào chiếc ghế bên phải bàn. Trên đó đặt một bàn cờ lớn, có vài quân cờ đen lẫn trắng nằm rải rác trong một thế cờ cho thấy đã đến tàn cuộc. Bên cạnh đó có hai bát bằng đồng thau, một bát chứa các quân trắng đã bị ăn, bát còn lại là những quân đen. Họ Lương rõ là đang nghiên cứu một thế cờ khó. Ngồi xuống và vuốt phẳng trường bào của mình, Địch Công nói:

“Bản quan muốn thảo luận với tiên sinh về một vài sự kiện mới được đưa ra ánh sáng, Lương tiên sinh à.” Ông đợi gia chủ ngồi xuống phía bên kia bàn, rồi nói tiếp, “Cụ thể hơn là về vụ trộm thi thể một nữ nhân.” [□](#)

Địch Công thảo luận về một thế cờ hóc hiểm





Họ Lương nhướng đôi mày cong của mình.

“Thật là một vụ trộm lạ lùng! Ngài cần nói rõ hơn về chuyện này! Nhưng trước tiên, xin mời ngài dùng một chén trà đã!”

Hắn đứng dậy và đi đến bàn trà đặt trong góc.

Địch Công nhanh chóng nhìn xung quanh. Ánh sáng lung linh của những ngọn nến chiếu vào các đồ cúng lễ đặt trên bàn thờ vốn được phủ bằng một tấm gấm thêu. Trên đó là những khay vàng chất đầy bánh gạo và trái cây, giữa hai chiếc bình cổ đẹp để cắm đầy hoa tươi. Một khoảng rộng trên bàn thờ bày bài vị tổ tiên Lương gia được một tấm màn đỏ tía che kín. Hương trầm thơm ngát không thể

che giấu cái mùi kỳ lạ của những loại gia vị ngoại bang dường như tỏa ra từ phía sau tấm màn đó. Ngẩng đầu lên, Địch Công nhận thấy rằng gian phòng trông rất cao, những đám khói hương trầm xám xịt phiêu đảng quanh các thanh xà đen kịt. Sàn nhà lát những tấm ván gỗ đen rộng bản được mài bóng loáng. Ông đột ngột đứng dậy. Kéo vòng ghế của mình sang bên trái bàn, Địch Công thản nhiên nói với Lương Phổ đang bước tới bên cạnh mình:

“Ta sẽ ngồi ở đây, nếu có thể. Ánh sáng của những ngọn nến khiến ta khó chịu.”

“Dĩ nhiên rồi!” Lương Phổ xoay ghế của mình lại để đối mặt với Địch Công. Ngồi xuống, hắn tiếp lời, “Từ đây chúng ta có tầm nhìn tốt hơn về bức chân dung tổ tiên.”

Địch Công quan sát Lương Phổ khi hắn rót trà vào hai chén sứ nhỏ màu lam. Hắn đặt một chén trước mặt Địch Công, sau đó cầm chén kia trên tay mình. Địch Công nhìn thấy có một vết nứt trên lớp men sứ tinh tế qua những ngón tay thon gầy của hắn. Họ Lương trầm ngâm ngắm nhìn bức tranh.

“Đó là một bức chân dung trác tuyệt”, hắn nói, “được một họa sĩ vĩ đại thực hiện. Ngài có nhận thấy cách ông ta vẽ cẩn thận từng chi tiết nhỏ không?” Đặt chén trà của mình xuống, hắn đứng dậy và bước về phía bức tranh. Quay lưng lại với Địch Công, hắn chỉ ra những chi tiết của thanh kiếm to bản nằm trên đầu gối của tướng quân.

Địch Công lập tức hoán đổi hai chén trà. Ông nhanh chóng trút cạn trà trong chén của họ Lương vào bát đựng cờ gần mình nhất, đoạn đứng dậy và bước lại gần gia chủ, tay cầm chén trà đã cạn.

“Tiên sinh vẫn còn giữ thanh kiếm đó chứ?” Ông hỏi. Khi Lương Phổ gật đầu, ông tiếp tục, “Ta cũng sở hữu một thanh kiếm gia truyền nổi tiếng. Tên của nó là Vũ Long.”

“Vũ Long? Thật là một cái tên kỳ lạ!”

“Ta sẽ kể cho tiên sinh nghe câu chuyện về nó, nếu có thời gian. Ta có thể dùng một chén trà nữa không, Lương tiên sinh?”

“Xin sẵn lòng phục vụ!”

Sau khi họ đã an tọa, Lương Phổ lại rót đầy chén trà của Địch Công, sau đó uống cạn chén của mình. Khoanh bàn tay gầy gò trong ống tay áo, hắn nói với một nụ cười:

“Bây giờ chúng ta hãy nói về câu chuyện thi thể bị đánh cắp!”

“Trước khi ta nói đến chuyện đó”, Địch Công mạnh mẽ nói, “bản quan muốn cung cấp cho tiên sinh một bản tóm tắt bối cảnh ngắn gọn, có thể nói như vậy.” Khi Lương Phổ háo hức gật đầu, Địch Công lấy quạt từ trong ống tay áo ra và dựa lưng vào ghế. Chậm rãi quạt cho mình, ông bắt đầu:

“Khi ta đến Quảng Châu vào ngày hôm kia để truy tìm tung tích của Ngự sử đại nhân, ta chỉ biết công việc của ngài ấy có liên quan nhất định đến dân Đại Thục ở nơi đây. Trong quá trình điều tra, ta nhận ra mình gặp phải một đối thủ biết tường tận mục đích thực sự của việc ta viếng thăm thành Quảng Châu, và hắn đang theo dõi nhất cử nhất động của ta. Khi ta phát hiện Ngự sử đại nhân bị sát hại vì độc dược của tộc Đản, ta cho rằng một trong các cừu nhân của ngài ấy tại triều đình đã thuê một gian tế dẫn dụ ngài ấy đến Quảng Châu, và sai khiến những kẻ đồng mưu người Đại Thục giết ngài ấy ở đây. Nhưng ta cũng nhận thức được có những thế lực khác dường như có ý định cản trở kế hoạch xấu xa đó. Khi cuộc điều tra của ta tiếp tục, mọi việc trở nên phức tạp hơn. Đám côn đồ Đại Thục và những kẻ siết cổ tộc Đản đang lẫn lộn đâu đó, và một nữ nhân mù bí ẩn cứ thoát ẩn thoát hiện hết nơi này đến nơi khác. Chỉ đến sáng nay, rốt cuộc ta mới thu được một manh mối nhất định. Cụ thể là khi vũ nữ Châu Mộc Nô nói với Kiều Đô úy rằng chính nàng ta đã đầu độc Liễu Ngự sử và người bảo trợ của nàng ta biết chuyện đó. Nàng ta vẫn phải tuân theo luật của giới buôn phấn bán hương là một kỹ nữ không bao giờ được tiết lộ danh tính của khách nhân. Bản quan đã nghi ngờ Đô đốc, Thự sử và đã nghĩ tới tiên sinh nữa. Điều đó chẳng dẫn ta tới đâu cả.”

Ông gấp quạt lại và cất nó vào tay áo. Lương Phổ lắng nghe với một dáng vẻ quan tâm nhặt nhẹo cho phải phép. Địch Công ngồi thẳng dậy và tiếp tục nói:

“Vì vậy, ta đã thử một cách nghĩ khác, cụ thể là chấp nối các dữ kiện lại với nhau thành một bức tranh mô tả tâm lý của đối thủ. Rồi ta nhận ra hẳn mang đầu óc điển hình của một kỳ thủ. Một nam nhân vẫn luôn đứng phía sau cuộc chơi và sai khiến những kẻ khác hành động cho mình, điều khiển họ giống như các quân cờ trên bàn cờ của hắn. Ta và các thuộc hạ của mình cũng là những quân cờ như vậy, đã là một thành phần trọng yếu trong trò chơi của hắn. Nhận thức này là một bước tiến quan trọng. Khi thấu hiểu được tâm lý tội phạm thì coi như án đã phá được một nửa.”

“Thật đúng làm sao!”

“Sau đó ta đánh giá lại tiên sinh, một kỳ thủ đại tài.” Địch Công tiếp tục nói. “Tiên sinh nhất định có đủ trí tuệ nhạy bén cần thiết để sắp đặt một kế hoạch phức tạp và giám sát việc thi hành nó. Ta cũng có thể mừng tượng ra một động cơ hợp lý, cụ thể là sự thất vọng vì tiên sinh không có khả năng tiếp bước tiên phụ lẫy lừng của mình. Tuy nhiên, mặt khác, tiên sinh chắc chắn không phải là loại người có thể đem lòng yêu một vũ nữ Đại Thực mang dòng máu hạ đẳng. Ta quả quyết rằng nếu tiên sinh là nhân vật mà chúng ta tìm kiếm thì một trong những tay sai của Lương gia sẽ là tình nhân của vũ nữ đó. Do Diêu Thái Khai rất phù hợp với vai trò đó, nên bản quan quyết định phải cho bắt giữ y. Tuy nhiên ngay khi ấy, vụ đánh cắp tử thi của Châu Mộc Nô được bẩm báo cho ta. Điều đó khiến ta lập tức đến thẳng đến chỗ tiên sinh.”

“Tại sao lại là đến chỗ thảo dân?” Lương Phổ bình tĩnh hỏi.

“Bởi vì khi ta bắt đầu nghĩ về nàng vũ nữ đã chết và về người tộc Đản cùng niềm đam mê hoang dại của họ, ta chợt nhớ ra lời nhận xét tình cờ của một kỹ nữ người Hoa nghèo từng là nô lệ cho tộc Đản. Trong những cuộc chơi say sưa trác táng, người tộc Đản từng khoe khoang với nữ nhân ấy rằng khoảng tám mươi năm về trước, một nhân vật quan trọng người Hoa đã bí mật kết hôn với một trong

những nữ nhân tộc Đản, và nhi tử của họ đã trở thành một chiến binh nổi tiếng. Sau đó, ta đã nghĩ tới dáng vẻ khác thường của Bình Nam tướng quân.” Ông chỉ vào bức tranh trên tường. “Nhìn vào đôi gò má cao, mũi phẳng và vàng trán thấp này. ‘Hầu Diện Nhân’\*, các thủy thủ của ngài ấy từng trìu mến đặt biệt danh cho ngài ấy như vậy.”

Người mặt khỉ.

Họ Lương chậm rãi gật đầu. “Vậy là ngài đã phát hiện ra bí mật đáng ghen tị của Lương gia! Phải, tổ mẫu của ta thực sự là một nữ nhân tộc Đản. Tổ phụ của ta đã phạm tội khi thành thân với người!” Họ Lương cười lớn. Hắn có một tia nhìn hiểm ác trong ánh mắt khi tiếp tục nói, “Hãy hình dung mà xem, vị tướng quân nổi tiếng mang trong mình vết như dòng máu của kẻ bị ruồng bỏ! Phụ thân không phải là một nam nhân hoàn mỹ như thiên hạ vẫn luôn nghĩ thế, phải không?”

Phớt lờ đi lời bình phẩm mỉa mai, Địch Công tiếp tục, “Sau đó, ta nhận ra mình đã nghĩ sai loại cờ. Cụ thể là cờ vây, chơi theo kiểu tất cả các quân cờ đều có giá trị ngang nhau; hay là cờ tướng, đại diện cho một trận chiến giữa hai vị tướng đối đầu nhau, theo văn hóa Trung Nguyên của chúng ta. Ta chợt hiểu mình có lẽ nên nghĩ tới trò chơi mà người ta vẫn thường chơi ở Ấn Độ. Vua và Hậu là hai quân quan trọng nhất. Và trong ván cờ đặc biệt mà tiên sinh đang chơi, đó không chỉ là một chức vị cao ở chốn kinh thành đang trong thời kỳ giằng co quyền lực, mà còn muốn đoạt Hậu.”

“Nước đi thật khéo léo!” Lương Phổ nói với một nụ cười nhạt. “Liệu ta có thể hỏi hiện giờ đang là giai đoạn nào của trò chơi không?”

“Cờ tàn. Vua đã mất, và Hậu đã chết.”

“Đúng, nàng đã chết.” Họ Lương lặng lẽ nói. “Nhưng nàng đang nằm đây, trước thời khắc được an táng theo nghi lễ của một Hoàng hậu. Hoàng hậu của trò chơi cuộc đời. Linh hồn của nàng bây giờ đang chủ trì những nghi lễ trang nghiêm này cho người đã khuất, hoan hỉ giữa các đồ cúng tế dồi dào, trong những đóa hoa tươi thắm. Hãy

nhìn xem, nàng đang nở nụ cười xinh đẹp.” Hấn đứng dậy và nhanh chóng kéo bức màn phía trên án thờ sang một bên.

Địch Công há hốc miệng trước sự phỉ báng gây bàng hoàng khôn xiết này. Ở đây, giữa từ đường linh thiêng gia tộc họ Lương, đối diện với bức chân dung vị tướng quân quá cố, ở nơi vốn dành cho bài vị những người đã khuất, là thi thể của Châu Mộc Nô. Nàng đang trong tư thế nằm ngửa, hai tay gập sau đầu, bờ môi đầy đặn của nàng cong lên một nụ cười chế nhạo.

“Nàng chỉ nhận được sự đối đãi thô sơ ban đầu.” Lương Phổ thần nhiên nhận xét lúc hấn kéo bức màn đóng lại lần nữa. “Tối nay công việc sẽ được tiếp tục. Phải như thế thôi, trong thời tiết nóng nực này.”

Hấn lại tiếp tục ngồi xuống. Địch Công giờ đã lấy lại bình tĩnh. Ông lạnh lùng hỏi:

“Chúng ta sẽ cùng nhau dựng lại trò chơi, từng nước đi một chứ?”

“Ta rất thích điều đó.” Lương Phổ nghiêm túc đáp lời. “Việc phân tích cuộc chơi lúc nào cũng mang lại cho ta niềm vui sướng lớn lao nhất.”

“Giờ thì, chiến lợi phẩm chính là Châu Mộc Nô. Người đã mua nữ nhân ấy, nên người sở hữu thân thể nàng. Chỉ vậy thôi. Người nghĩ rằng mình sẽ giành được tình yêu của Châu Mộc Nô nếu chỉ mình người có thể thỏa mãn khát vọng chi phối nàng, cụ thể là được nâng đỡ từ vị trí hạ lưu lên thành một phu nhân Đại Đường tuyệt mỹ. Vì điều đó chỉ có thể được một trong những đại quan có tước vị cao nhất chốn kinh thành thực hiện, nên người đã quyết định mình sẽ trở thành một trong số đó. Người phải hành động thật nhanh, vì người bị ám ảnh trước nỗi sợ hãi sẽ mất đi nàng ta, hoặc một nam nhân khác mà Châu Mộc Nô sẽ đem lòng yêu, hoặc một kẻ nào đó có thể khiến nàng ta nhận ra tham vọng của mình. Mãn Tốc Nhi đã yêu nàng ta. Rõ ràng là nữ nhân ấy không quan tâm đến hấn, thế nhưng người vẫn sợ rằng sớm hay muộn thì dòng máu Đại Thực trong nàng sẽ lên tiếng, và do đó người muốn loại bỏ Mãn Tốc Nhi.

Sau đó, người nghe được từ một trong các bằng hữu của mình ở kinh thành rằng một nhân vật quyền lực tại triều đình, vốn thân cận với Thiên hậu và phe phái của nương nương, đang tìm kiếm một phương thức để hãm hại Ngự sử Đại phu Liễu Đạo Viễn, và sẵn sàng trọng thưởng cho bất cứ ai có thể giúp họ đạt được mục tiêu đó. Đó là cơ hội cho người! Người ngay lập tức bắt đầu vạch ra một kế hoạch, cẩn thận trù tính từng bước đi để giành được Hậu cho mình. Người đã đưa ra một đề nghị khéo léo với một nhân vật ở triều đình. Người...”

“Chúng ta hãy sắp xếp mọi việc gọn gàng và có trình tự!” Lương Phổ gật gồng ngắt lời. “Nhân vật đó là Thái giám Đại tổng quản họ Vương. Bọn ta liên lạc qua một bằng hữu chung, là một thương nhân buôn rượu giàu có chuyên cung cấp hàng hóa cho triều đình.”

Địch Công tái mặt. Thiên hoàng lâm trọng bệnh; còn Thiên hậu bị những dục vọng tà ác của mình dẫn dắt; bản tính nham hiểm, bán nam bán nữ của tên Thái giám Đại tổng quản... ông bỗng nhìn ra một âm mưu thật gớm ghiếc.

“Bây giờ hãy đoán về chức vị mà hắn đã hứa hẹn với ta! Chính là vị trí của ngài đó! Và với sự hậu thuẫn của Thiên hậu, ta sẽ còn vươn lên chức vị cao hơn nữa! Tiên phụ đã là Bình Nam tướng quân. Còn ta, Lương Phổ này sẽ là Định quốc nguyên soái!”

“Khá lắm”, Địch Công mệt mỏi nói, “thế là người đã chủ định dẫn dụ Ngự sử đại nhân tới Quảng Châu bằng cách để ngài ấy hiểu rằng đám dân Đại Thục đang lên kế hoạch nổi loạn, với sự thông đồng của một kẻ vô danh tại triều đình. Người đã thổi phồng những tham vọng xuẩn ngốc của Mãn Tốc Nhi, để khi Liễu Ngự sử đến điều tra sẽ thật sự tìm thấy điều gì đó đang được trù tính ở đây. Sau đó, người sẽ khiến ngài ấy bị sát hại, rồi buộc tội Mãn Tốc Nhi. Khi bị bức cung nhục hình dưới đòn roi tra tấn dữ dội, Mãn Tốc Nhi sẽ bị buộc phải thừa nhận việc Liễu Ngự sử đã ủng hộ âm mưu của mình. Thật là một giải pháp gọn gàng! Nhất tiến hạ song điều! Mãn Tốc Nhi bị gạt ra khỏi cuộc chơi, Ngự sử đại nhân chết và danh tiếng của ngài ấy sẽ bị bôi nhọ, chôn vùi xuống nấm mồ, còn người sẽ đến kinh thành cùng với Châu Mộc Nô.

“Trò chơi được khai cuộc chính xác như người đã trù tính. Liễu Ngự sử ẩn danh đến Quảng Châu, để kiểm tra tin đồn về tình trạng bất ổn trong đám dân Đại Thục. Ngài ấy không dám thông báo cho các nha phủ địa phương về chuyến đi này bởi ngài ấy cho rằng có một nhân vật ở triều đình liên quan đến kế hoạch này và tất nhiên ngài ấy muốn điều tra xem kẻ đó là ai. Tuy nhiên, ngài ấy còn đến đây vì một lý do khác, mà khi đó người không hề biết. Trong chuyến viếng thăm đầu tiên tới thành Quảng Châu, Liễu Ngự sử đã gặp Châu Mộc Nô và cả hai đã đem lòng yêu nhau.”

“Làm sao ta có thể đoán trước được rằng nàng ấy sẽ gặp hấn trong ngôi chùa đó chứ?” Họ Lương lẩm bẩm. “Nàng ấy...”

“Đó là điều đã khiến cho cuộc đời khác với cuộc chơi.” Dịch Công ngắt lời hấn. “Trong cuộc đời thực, người phải tính đến những yếu tố không lường trước. Thế này, sau khi Ngự sử đại nhân nghiên cứu tình hình ở đây cùng với Tô Chủ sự, ngài ấy nghi ngờ có một cái bẫy đã được giương ra cho mình. Ngài ấy đã tiếp cận Mãn Tốc Nhi và giả vờ hưởng ứng các kế hoạch nổi loạn của hấn. Liễu Ngự sử có lẽ thậm chí còn giúp Mãn Tốc Nhi và hai kẻ đồng bọn buôn lậu vũ khí vào trong thành. Khi được Mãn Tốc Nhi bẩm báo điều này, người biết kế hoạch của mình thậm chí còn thành công hơn cả mong đợi: Nếu Mãn Tốc Nhi bị đem ra xét xử, hấn sẽ chỉ thú nhận sự thật mà thôi! Nhưng khi nhận ra Liễu Ngự sử đang lừa gạt Mãn Tốc Nhi, người đã quyết định đẩy nhanh vụ ám sát ngài ấy.”

“Sau đó Châu Mộc Nô đầu độc Liễu Ngự sử. Nàng ấy đã phải kể cho người biết tất cả mọi chuyện, và...”

“*Phải* kể cho ta biết, ngài nói gì cơ?” Lương Phổ hét lên đột ngột.

“Nàng ấy đã luôn khẳng khẳng đòi kể cho ta! Mỗi lần, ngay sau khi ân ái với một trong những gã tình nhân hoang dã, thô tục của mình, nàng ấy đã giày vò ta bằng cách kể cho ta nghe tất cả những chi tiết bẩn thỉu, tòi tệ, rồi sau đó cười nhạo ta!” Vui mặt vào đôi bàn tay mình, hấn khóc nức nở. “Đó là sự trả thù của nàng ấy, và ta... ta không thể làm gì. Nàng ấy mạnh mẽ hơn ta. Dòng máu nồng nhiệt sôi sục chảy trong huyết quản nàng ấy, còn dòng máu của ta đã phai nhạt qua hai thế hệ...” Hấn nhìn lên, khuôn mặt hốc hác. Kiểm chế



lại bản thân, hấn cay nghiệt nói, “Được rồi, Châu Mộc Nô đã không kể cho ta nghe về Liễu Ngự sử từ trước, bởi vì hấn sẽ đưa nàng ấy đi. Ngay lập tức! Thời gian trở nên gấp rút.”

“Ngay lúc đó”, Địch Công bình tĩnh nói tiếp, “ta và hai thuộc hạ đến. Bề ngoài là để kiểm tra tình hình ngoại thương. Nhưng người đã nghi ngờ ta đến để điều tra sự mất tích của Ngự sử đại nhân. Người đã cho người theo dõi chặt chẽ hai thuộc hạ của ta và thấy những nghi ngờ của mình được xác nhận nhờ sự quan tâm họ thể hiện ra trước cộng đồng Đại Thực ở đây. Người quyết định rằng chúng ta sẽ là những quân cờ hoàn hảo cho trò chơi của mình. Nên thông báo cho ai hơn là Đại lý tự khanh về kế hoạch nguy hiểm của Mãn Tộc Nhi chứ? Vấn đề duy nhất của người là Tô Chủ sự. Châu Mộc Nô đã nói rằng Tô Chủ sự không biết gì về mối quan hệ của nàng ta với Liễu Ngự sử, nhưng người phải đảm bảo điều đó. Lúc này, họ Tô hấn đã trở nên lo lắng khi Ngự sử đại nhân không quay trở lại lễ điểm của họ đêm đó, và đến sáng hôm sau, tức là ngày hôm kia, ông ta đi lang thang dọc theo bờ sông để tìm ngài ấy. Người đã cho một trong các sát thủ Đại Thực của Mãn Tộc Nhi cùng với một trong những tên siết cổ tộc Đản của riêng người theo dõi ông ta. Đến chiều, chúng đã báo cáo rằng Tô Chủ sự rõ là quen biết Kiều Đô úy, và ông ta đã đi theo thuộc hạ của ta sau khi y rời khỏi tử điểm. Người đã ra lệnh cho gã tộc Đản trợ giúp gã Đại Thực giết chết Tô Chủ sự, nhưng phải siết cổ hấn trước khi hấn có thể hạ sát Kiều Thái. Vì người muốn tha cho Kiều Thái để y có thể theo dõi vụ án mạng Tô Chủ sự, điều này khi đến đúng thời điểm sẽ củng cố lời cáo buộc chống lại Mãn Tộc Nhi.

“Tuy nhiên, sau đó người đã bị vận xui tình cờ bám lấy. Thuộc hạ của ta, Đào Cam đã vô tình gặp nữ nhân mù. Nàng ta chắc chắn là nhị muội của người, là người mà người nói đã qua đời trong một tai nạn, vì Đào Cam nhằm tưởng Bảo phu nhân với nàng ta. Vậy nên người đã phái tên sát thủ tộc Đản đến Diêu gia. Nàng ta rõ ràng là muốn ngăn cản người tự hủy hoại bản thân, và...”

“Con nha đầu xuẩn ngốc đạo đức giả ấy!” Lương Phổ ngắt lời một cách giận dữ. “À là nguyên nhân của tất cả những rắc rối ta gặp

phải, vì ả đã bướng bỉnh ném đi một tương lai tươi sáng, bên cạnh Lương mỗ. Nhị muội và ta được thừa hưởng tài năng của phụ thân; còn tam muội chỉ là một nữ nhân ngu ngốc, chỉ quan tâm đến những niềm đam mê hèn mọn lố bịch! Nhưng còn Lan Ly! Khi lão phu tử đọc kinh thư cho bọn ta, nhị muội sẽ hiểu ngay cả những đoạn khó nhất! Và ả cũng thật xinh đẹp! Chính là hình mẫu nữ nhân hoàn hảo mà thời niên thiếu ta từng mơ tưởng! Ta còn nhìn trộm nhị muội tắm, ả...”

Đột nhiên, hắn rơi vào im lặng. Họ Lương nuốt nước bọt vài lần trước khi tiếp tục, “Sau khi chúng ta trưởng thành và phụ mẫu qua đời, ta đã nói chuyện với nhị muội về những huyền thoại cổ xưa, về các sáng thể thần, họ đã kết hôn với tỷ muội của chính mình. Nhưng ả, ả đã từ chối, ả đã nói ra những điều khủng khiếp, đáng sợ với ta, nói rằng ả sẽ rời bỏ ta, và không bao giờ quay trở lại nữa. Vì thế, ta đã đổ dầu sôi vào mắt ả khi ả đang ngủ. Làm sao ta có thể cho phép một nữ nhân đã dám từ chối mình mà lại được phép nhìn những nam nhân khác? Thay vì nguyên rủa ta, ả lại thương hại ta, con nha đầu đạo đức giả ấy! Trong cơn thịnh nộ, ta đã châm lửa đốt phòng ả, ta muốn... để...” Hắn nghẹn ngào, khuôn mặt bị méo mó trong cơn giận dữ bất lực.

Sau một hồi, hắn lại tiếp tục nói, bình tĩnh hơn, “Ả từng nói sẽ không bao giờ quay trở lại, nhưng gần đây ả lại đến rình mò nơi này, tại nhà của ta, ả khốn kiếp đó. Ta nghe nói ả từng gặp hai thuộc hạ của ta, những kẻ đã đưa thi thể Liễu Ngự sử về đây trước khi mang tới ngôi chùa, và ăn cắp con đế chết tiệt đó.

“Mặc dù ả không biết gì về kế hoạch của ta, nhưng ả vẫn đủ thông minh để phán đoán ra sự thật từ những gì đã nghe được. May mắn là đám thuộc hạ của ta đã thấy ả khi thuộc hạ của ngài đưa ả về nhà, và chúng đã nghe trộm cuộc trò chuyện của họ. ả khốn nạn đáng khinh đó đã vẽ đường dẫn lối cho ngài lần theo dấu vết của ta bằng cách nói rằng ả đã bắt được con đế gần ngôi chùa mà những kẻ kia đã bỏ thi thể Liễu Ngự sử lại. Vì vậy, ta đã mang ả về đây và giam ả lại. Nhưng sáng hôm sau, ả đã trốn thoát, chỉ ngay sau bữa sáng. Làm sao ả có thể xoay sở làm vậy, ta vẫn còn...”

“Quả thật chính manh mối từ con dế đã dẫn dắt ta đến ngôi chùa.”  
Địch Công nói. “Việc ta tìm ra thi thể của Ngự sử đại nhân là một thất bại ngoài mong đợi của người; hẳn là người đã muốn thi thể biến mất để chất độc của tộc Đản sẽ không bị phát giác. Sau đó, người sẽ khiến cho Mãn Tốc Nhi phải thú nhận chính hắn đã ném thi thể xuống biển, ta cho là vậy. Tuy nhiên, người đã biết cách biến thất bại này thành lợi thế của mình. Trong suốt chuyến viếng thăm của ta tới đây, người đã khéo léo gợi ý rằng dân Đại Thực có mối quan hệ gần gũi với tộc Đản, hàm ý rằng Mãn Tốc Nhi có nhiều cơ hội để có được chất độc trong tay. Thế là tất cả mọi điều đều tiến triển rất tốt đẹp. Sau đó, lần thứ hai, yếu tố con người lại ảnh hưởng đến thế cờ đẹp đẽ của người. Kiều Đô úy gặp gỡ Châu Mộc Nô và đem lòng yêu nàng ta. Đám gian tế của người đã bẩm báo rằng sáng hôm qua y đã đến thăm nàng ta trên thuyền, rõ ràng là y còn ân ái với nàng ta. Điều gì sẽ xảy ra nếu nữ nhân ấy đã thuyết phục Kiều Thái mau chóng âm thầm đưa mình đến kinh đô? Điều gì sẽ xảy ra nếu nàng ta vô tình trao cho y một manh mối để nhận dạng người? Kiều Thái phải bị loại bỏ. Y đã bị mưu sát tại Nghê gia.” Địch Công trầm ngâm ngắm nhìn gia chủ, đoạn hỏi, “Nhân đây ta muốn hỏi, làm sao mà người biết Kiều Thái sẽ viếng thăm nơi đó lần thứ hai?”

Lương Phổ khẽ nhún bờ vai hẹp.

“Hai thuộc hạ của ta đã thiết lập một trạm theo dõi thường xuyên ở phía sau Nghê gia, ngay sau khi thuộc hạ của ngài viếng thăm Nghê Thiên Tế lần đầu. Mãn Tốc Nhi cũng đang ẩn náu ở đó. Khi nhìn thấy thuộc hạ của ngài quay lại đó, hắn đã phái hai thủ hạ của mình lên mái nhà ngay lập tức để kết liễu Kiều Thái bằng một thanh kiếm của thuyền trưởng. Ta nghĩ ý tưởng đó của Mãn Tốc Nhi khá hay, vì họ Nghê kia đáng phải chết trên đoạn đầu đài, như một kẻ sát nhân. Tên dân tộc ấy đã dụ dỗ tam muội của ta.”

“Hắn đã không làm vậy. Nhưng chúng ta đừng đi lạc đề, hãy trở lại với trò cờ vua; nước đi cuối, cờ tàn. Những quân cờ người của người đã hoàn toàn mất kiểm soát. Kế hoạch của ta - kế hoạch phô trương thủ cấp ngụy tạo của Ngự sử đại nhân đã mang lại kết quả.

Sáng sớm nay, Châu Mộc Nô đã đến lữ điểm của Kiều Đô úy và yêu cầu y đưa mình đến chỗ ta để nàng ta có thể lãnh thưởng. Tại đó, nàng ta đã bị giết chết. Giờ đây, quân Hậu đã bị loại khỏi ván cờ và người cũng đã thua trong cuộc chơi này rồi.”

“Ta đã cho hạ sát nàng ấy.” Lương Phổ thì thầm. “Nàng ấy sắp sửa rời xa ta, phản bội ta. Lương mỗ đã thuê một cao thủ ám khí giỏi nhất. Nàng ấy đã không phải chịu đau đớn gì.” Hắn nhìn chằm chằm vào khoảng không, lơ đãng vuốt hàng ria mép dài. Thành linh, hắn nhìn lên. “Đừng bao giờ đánh giá sự giàu có của một nam nhân qua những gì hắn sở hữu, Địch đại nhân ạ. Phải đánh giá qua những gì hắn không thể đạt được. Nàng ấy xem thường ta, bởi vì nàng ấy biết ta thực sự là gì, một kẻ hèn nhát, sợ những người khác và sợ cả chính bản thân mình. Vậy nên nàng ấy muốn rời khỏi ta. Nhưng giờ đây, khi được ướp xác, nhan sắc của nàng sẽ ở lại cùng ta mãi mãi. Ta sẽ nói chuyện với nàng ấy, nói chuyện với nàng ấy hàng đêm, về tình yêu của ta. Không ai có thể chen vào giữa hai ta nữa.” Đứng thẳng dậy, hắn hung hăng nói thêm, “Và nhất là người, Địch Nhân Kiệt! Vì người sắp chết đến nơi rồi!”

“Cứ như thể giết chết ta thì sẽ giúp được người vậy!” Địch Công nói đầy khinh miệt. “Người có nghĩ ta là một kẻ ngốc đến mức khi đến đây và đương đầu với người, vạch trần tội lỗi của người, mà không cần báo cho Đô đốc và các thuộc hạ của mình những cáo buộc chống lại người mà ta đã phát hiện ra không?”

“Phải, chắc chắn là ta phải nghĩ tới như vậy!” Họ Lương trả lời đầy vẻ tự mãn. “Ngay khi ta biết người sắp sửa trở thành đối thủ của mình, ta đã phân tích cẩn thận cá tính của người, người thấy đó. Người là một quan án nổi danh, Địch Nhân Kiệt. Nhiều vụ án mạng kinh tâm động phách mà người từng giải quyết trong hai mươi năm qua đã trở thành truyền thuyết Đại Đường, đã được kể đi kể lại trong các trà lâu tửu quán trên khắp vương quốc này. Ta biết chính xác cách người phá án! Người có đầu óc lập luận, khả năng trực giác hiếm có và biệt tài kỳ lạ trong việc kết nối các sự kiện dường như chẳng liên quan gì với nhau. Người tìm ra các nghi phạm chủ yếu nhờ hiểu biết khôn ngoan và sắc sảo của mình về bản chất con

người, đồng thời cũng dựa vào trực giác bản thân. Sau đó, người thành linh tấn công hung thủ, áp đặt lên hắn toàn bộ sức mạnh trong cá tính của mình - một sức mạnh kinh thiên động địa đó, ta thừa nhận thế. Người sẽ khiến hung thủ phải thú nhận tội lỗi bằng một nước cờ xuất sắc, được tính toán kĩ lưỡng và đầy ngoạn mục mà sau đó người sẽ giải thích. Đó là phương pháp tiêu biểu của người. Người không bao giờ bận tâm đến việc xây dựng một vụ án hoàn chỉnh, kiên nhẫn cho tới khi người đã thu thập được những bằng chứng đủ sức thuyết phục, và chia sẻ các khám phá của người với đám thuộc hạ, như các quan án khác vẫn làm. Vì như thế sẽ đi ngược lại tính cách của người. Vì vậy, ta biết chắc chắn rằng người chưa hề nói gì với Đồ độc cả. Với hai thuộc hạ thì người cũng chỉ bộc lộ chút ít thôi. Và bởi thế, thưa ngài Ngân thanh Quang lộc Đại phu quý mến của ta, ngài sắp sửa phải cười hạc quy tiên ở nơi đây rồi.”

Hắn ban cho Dịch Công một cái nhìn trịch thượng, sau đó tiếp tục điềm tĩnh nói, “Nhị muội thân yêu của ta cũng sẽ chết ở đây. Những tên siết cổ tộc Đản của ta đã hai lần không giết được ả, lần đầu tiên là ở Diêu gia và sau đó một lần nữa trong Khảo thí đường, nhưng ta biết ả đang ở đây, trong ngôi nhà này, ngay lúc này, và cuối cùng thì ta sẽ tóm được ả thôi. Ả là nhân chứng duy nhất có thể chống lại ta. Vì đám tộc Đản ngu ngốc mà ta đã thuê chẳng hề biết gì cả, và chúng sống trong một thế giới tách biệt mà không bao giờ có thể bị truy ra dấu vết. Mãn Tóc Nhi đã có những nghi ngờ của hắn, nhưng gã vô lại khờ lỏi đó giờ đang ở vùng biển tự do rồi, trên một con tàu Đại Thực hướng về quê hương mình. Vụ án của Ngự sử Đại phu sẽ được ghi lại với những điểm chính yếu sau: một vụ sát nhân do yêu đương mù quáng, do một nữ nhân hạ đẳng làm đường lạc lối gây ra, sau đó đến lượt nàng ta bị hạ sát dưới tay một gã tình nhân Đại Thực ghen tuông, chính là kẻ đã đánh cắp thi thể của nàng! Một vụ án gọn gàng!”

Sau một tiếng thở dài, hắn tiếp tục, “Bách tính Đại Đường sẽ lấy làm tiếc về sự nhiệt tâm của người trong việc giải quyết vụ án mà bản thân người đã nỗ lực quá mức, và chết vì một cơn đau tim trong khi đến thăm ta để xin tư vấn. Ai ai cũng biết rằng Đại lý tự khanh đã

làm việc quá cực nhọc trong nhiều năm, và sức khỏe của con người cũng có giới hạn thôi. Chắt độc mà ta đã sử dụng sẽ tạo ra các triệu chứng như một cơn suy tim, và nó sẽ không thể bị truy ra vết tích. Thực ra, ta lấy được công thức đó từ Châu Mộc Nô. Chà, được một nhân vật nổi tiếng trút hơi thở cuối cùng trong tể xá quả là một niềm vinh dự lớn lao! Sau đó, ta sẽ gọi thuộc hạ Đào Cam của người vào, và y sẽ giúp ta chuẩn bị đưa thi thể của người về Đô đốc phủ. Đô đốc sẽ xử lý các thủ tục thông thường theo đúng quy trình, ta tin là vậy. Hai thuộc hạ của người có đủ năng lực và trí tuệ - ta không bao giờ đánh giá thấp các đối thủ của mình - và họ chắc chắn sẽ nghi ngờ. Nhưng đến khi họ thuyết phục Đô đốc xem xét kĩ lưỡng hơn những nghi vấn về ta, thì tất cả dấu vết về những gì thực sự xảy ra ở đây đã bị xóa sạch rồi. Và đừng quên rằng ta sẽ sớm được bổ nhiệm làm người kế nhiệm của người! Còn về những kẻ mà người đã bố trí rất chu toàn trong sân trước nhà ta và đám lính gác đang bao vây quanh Lương gia, ta sẽ giải thích rằng người dự đoán sẽ có một cuộc ám sát do những tên Đại Thực vô lại nhắm vào ta. Ta sẽ để cho đám thuộc hạ của người phát hiện ra một tên côn đồ Đại Thực ở đây, và hắn sẽ bị xử tử đúng lúc. Chà chà, mọi chuyện sẽ là vậy đó.”

“Ta hiểu”, Địch Công nói, “vậy ra đó là trà. Ta phải thú nhận mình đã mong đợi một cung cách tấn công tài tình hơn. Một cánh cửa bầy sập bí mật, hoặc một ám khí phóng ra từ trần nhà, chẳng hạn thế. Người sẽ thấy rằng ta đã đề phòng bằng cách dịch chuyển ghế của mình.”

“Nhưng người cũng đã quên mất thủ thuật trà độc cũ rích.” Lương Phổ nói với một nụ cười dừng dừng. “Người đã hoán đổi chén trà của chúng ta, như ta đã dự đoán người sẽ làm vậy khi ta quay lưng lại phía người; chỉ là thói quen của một quan án giàu kinh nghiệm như người, tất nhiên rồi. Chắt độc được bôi ở bên trong chén của ta, người biết đó. Chén của người chỉ chứa trà vô hại mà thôi. Vì vậy, người đã uống phải độc dược, và nó sẽ bắt đầu có tác dụng ngay bây giờ, liều lượng đã được cân đo đong đếm cẩn thận. Không, đừng di chuyển! Nếu người đứng lên, chắt độc sẽ phát tác ngay lập tức. Người không cảm thấy một cơn đau âm ỉ ở vùng tim à?”

“Ta không thấy”, Địch Công nói cộc lốc, “và ta cũng sẽ không hề hấn gì. Ta chưa kể cho người nghe là ta biết người có đầu óc của một kỳ thủ sao? Người đã suy nghĩ tới hàng loạt nước cờ nối tiếp nhau. Ta biết nếu người đã chọn độc được làm vũ khí, người sẽ không bao giờ áp dụng phương pháp thô sơ là bỏ vào chén trà của ta. Điều đó đã được khẳng định khi ta nhận thấy chén của người bị nứt, nghĩa là người muốn chắc chắn rằng ta sẽ hoán đổi chén trà đúng như người đã dự kiến. Thế này, ta đã đi một nước cờ thứ hai. Ta không chỉ hoán đổi hai chén trà, mà còn cả nước trà nữa. Ta đã đổ trà độc vào bát đựng quân cờ này đây, người biết không, và nước trà vô hại vào cốc nứt. Sau đó, ta đổ trà độc từ bát đựng quân cờ vào chén của ta, bây giờ là của người. Người có thể tự xem lại.” Ông lấy bát cờ và để cho hấn nhìn những quân cờ ướt bên trong.

Lương Phổ bật dậy. Hấn đi đến trước bàn thờ, nhưng đến nửa đường thì phải dừng lại. Đôi chân hấn lão đảo, hấn siết chặt đôi tay ôm lấy lồng ngực.

“Hoàng hậu! Ta muốn nhìn thấy nàng. Ta...” Hấn bật thốt lên, giọng nghèn nghẹn.

Loạng choạng tiến về phía trước, hấn nắm được cạnh bàn thờ. Sau đó, hấn thở hổn hển vì thiếu khí; một chuyển động co giật làm rung chuyển thân hình gầy gò. Hấn ngã xuống, kéo tấm khăn phủ bàn thờ rơi xuống theo mình. Chiếc khay thờ rơi xuống sàn tạo thành một tiếng va chạm lớn.

## HỒI 23

Quan án gặp lại nữ nhân mù  
Đồ độc hối hận kể chuyện xưa

Cánh cửa bật mở, Đào Cam chạy vội vào trong. Y dừng lại đột ngột khi thấy Địch Công đang cúi xuống thân hình sòng soài của Lương Phổ. Ông đang sờ vào vị trí trái tim hắn. Hắn đã chết. Khi Địch Công bắt đầu kiểm tra thi thể, Đào Cam thì thào hỏi:

“Hắn đã chết như thế nào, thưa đại nhân?”

“Hắn đã tin ta khi ta nói rằng hắn uống phải thuốc độc mà hắn dự tính dành cho ta, và nỗi bàng hoàng ấy đã dẫn đến một cơn đau tim. Chuyện cũng nên như vậy, vì hắn biết những bí mật của triều đình mà không bao giờ được phép tiết lộ.” Ông kể tóm tắt cho Đào Cam nghe về việc hoán đổi những chén trà. “Ta đã đổ thuốc độc vào bát đựng quân cờ đỏ; đầy xâm xấp những quân cờ. Họ Lương thấy chúng bị ướt, nhưng không nhìn ra là bát chứa toàn bộ trà của chén bị nứt. Người hãy cầm lấy bát này đi.” Kéo một lưỡi dao dài, cực kỳ sắc bén từ bao da mà ông tìm thấy trong tay áo của họ Lương ra, Địch Công nói thêm, “Hãy cầm lấy vật này nữa. Phải thật cẩn thận, có một chất màu nâu nào đó dính trên mũi của nó.”

Đào Cam lấy một miếng giấy dầu từ tay áo của mình ra. Vừa gói bát và dao lại, y vừa nói:

“Ngài lẽ ra nên để hắn uống thứ độc được quý quái của chính mình luôn đi, thưa đại nhân! Giả như hắn không tin ngài thì sao? Có lẽ hắn đã giết chết ngài với con dao tẩm độc. Một vết xước có lẽ cũng đủ rồi!”

Địch Công nhún vai.

“Cho đến tận khi họ Lương nghĩ rằng ta đã uống trà, ta vẫn cẩn trọng tránh xa tầm tay hắn.” Rồi ông nói thêm, “Khi người ta đã lớn



tuổi, người ta sẽ không quá chắc chắn về bản thân mình nữa, Đào Cam à. Người ta dần có khuynh hướng phó mặc những quyết định sinh tử cho số phận.” Ông quay lưng, rời khỏi từ đường, theo sau là hai thuộc hạ.

Ở đầu cầu thang, một nữ nhân trẻ trung, dáng người mảnh mai, mặc tấm áo choàng nâu sẫm đang lặng lẽ đứng đó. Đôi mắt mờ đục của nàng nhìn thẳng về phía trước.

“Nàng ấy vừa mới đến, thừa đại nhân”, Đào Cam vội vã giải thích, “để cảnh báo cho chúng ta về họ Lương.”

“Huynh trưởng của nàng đã chết, Lương tiểu thư.” Địch Công nghiêm nghị bảo nữ nhân mù. “Hắn lên cơn đau tim.”

Nữ nhân mù chậm rãi gật đầu.

“Huynh ấy đã chịu đau đớn do gặp vấn đề về tim mạch từ nhiều năm nay rồi.” Nàng nói. Sau một lúc tạm dừng, nàng đột nhiên hỏi, “Có phải gia huynh đã giết Ngự sử đại nhân không?”

“Không. Châu Mộc Nô đã ra tay.”

“Ả là một nữ nhân nguy hiểm.” Nữ nhân mù trầm ngâm nói. “Dân nữ luôn sợ rằng sự tận tâm của gia huynh với ả sẽ hủy hoại huynh ấy. Khi nghe chuyện đấm thủ hạ của huynh ấy mang thi thể của một đại quan từng là tình nhân của Châu Mộc Nô đến đây, dân nữ đã nghĩ rằng gia huynh chắc hẳn đã hạ sát ngài ấy. Dân nữ tìm thấy gian phòng đặt thi thể, và trong lúc hai tên thủ hạ đang bận rộn cải trang thành các Bộ khoái, dân nữ đã nhanh chóng luồn tay vào ống tay áo của ngài ấy và giải thoát con Kim Chung ra khỏi chiếc lồng đã bị nghiền nát. Dân nữ cũng lấy luôn cả một vật có hình dạng như một phong bao, bởi vì nó là giấy tờ duy nhất mà nam nhân quá cố đã mang theo, và do đó chắc phải rất quan trọng.”

“Ta cho rằng chính lệnh muội, Bảo phu nhân, là người đã tuồn phong thư vào tay áo Kiều Đô úy sáng hôm qua, vào lúc sớm tinh mơ, có đúng không?”

“Vâng, thưa đại nhân. Muội ấy là bằng hữu cũ của Nghê Thiên Tế. Muội ấy vừa gửi một bức thư ngắn đề nghị hắt đến gặp muội ấy vào buổi chiều tại Diêu gia. Muội ấy dự tính sẽ gửi món đồ của dân nữ tới chỗ Đào đại nhân ở nha phủ, nhưng khi nhìn thấy bằng hữu của ngài ấy, muội ấy nghĩ rằng nếu để y nhận nó thì sẽ an toàn hơn.”

Nàng dừng lời và vuốt mái tóc trên vàng trán mềm mại ra phía sau. Nàng nói tiếp, “Bọn dân nữ thường xuyên gặp nhau, dĩ nhiên là trong bí mật. Vì cả gia huynh và dân nữ đều muốn thiên hạ tin rằng nhị tiểu thư Lương gia đã chết. Nhưng dân nữ không thể chịu nổi khi để tiểu muội âu sầu về mình, thế nên một năm sau đó, dân nữ đã đến gặp muội ấy và nói rằng mình vẫn còn sống. Tiểu muội luôn luôn lo lắng cho dân nữ, mặc dù dân nữ vẫn đảm bảo với muội ấy rằng mình đã có tất cả mọi thứ cần thiết. Tuy nhiên, muội ấy vẫn khẳng khái giới thiệu dân nữ với tất cả những ai có nhu cầu mua dế. Sáng hôm qua, sau khi đã lẩn trốn khỏi đây, dân nữ nói với muội ấy rằng mình lo sợ gia huynh đang rơi vào rắc rối. Muội ấy đã theo yêu cầu của dân nữ mà kiểm tra án thư trong phòng ngủ của gia huynh khi đại nhân đang ghé thăm Lương gia cùng với muội phụ. Muội ấy lấy ra hai tấm bản đồ, và sau đó giải thích với dân nữ là ở trên một tấm, lữ điểm của Kiều Đô úy đã bị đánh dấu. Dân nữ hy vọng sẽ gặp lại muội ấy tại Diêu gia vào buổi chiều cùng ngày, nhưng rồi dân nữ đã mất đi muội ấy. Ai đã sát hại muội ấy, thưa đại nhân? Muội ấy không có kẻ thù, và mặc dù gia huynh xem thường muội ấy, nhưng huynh ấy không ghét muội ấy, như đối với dân nữ.”

“Nàng ấy đã bị ngộ sát.” Địch Công trả lời. Rồi ông nhanh chóng bổ sung, “Bản quan rất cảm tạ sự giúp đỡ của nàng đối với chúng ta, Lương tiểu thư!”

Nữ nhân mù nâng đôi tay mảnh khảnh của mình lên trong một cử chỉ mơ hồ.

“Dân nữ đã hy vọng ngài sẽ tìm ra kẻ đã giết Liễu Ngự sử, thưa đại nhân, trước khi gia huynh lún quá sâu vào tội ác.”

“Làm sao mà nàng xoay xở che giấu tung tích của mình quá kín kẽ như vậy?” Địch Công hỏi, vẻ tò mò.

“Bằng cách ẩn thân tại những nơi mà dân nữ biết rõ.” Nữ nhân mù đáp lời với một nụ cười uể oải. “Dân nữ biết rõ biệt phủ cũ kĩ này như lòng bàn tay, dĩ nhiên rồi! Tất cả những gian mật thất, cũng như rất nhiều đường ngang lối dọc bí mật và lối thoát hiểm dùng khi khẩn cấp mà gia huynh không hề hay biết. Và dân nữ cũng hoàn toàn thông thuộc Khảo thí đường, đó là nơi ẩn náu ưa thích của dân nữ. Lúc Đào đại nhân và bằng hữu nhìn thấy dân nữ, dân nữ đã lẻn ra theo lối cửa hậu và trốn vào trong nhà kho cất giữ những cỗ kiệu. Sau đó, dân nữ nghe thấy một giọng nữ hét lên. Có gì xảy ra ở đó vậy, thưa đại nhân?”

“Hai thuộc hạ của ta đã tình cờ gặp một kẻ lang thang đang quấy rối một nữ nhân”, Địch Công đáp lời. “À, huynh trưởng của nàng đã cho mang thi thể của Châu Mộc Nô về ngôi nhà này, Lương tiểu thư. Ta sẽ sai người chuyển nó về nha phủ ngay lập tức. Còn có điều gì mà ta có thể làm cho nàng không? Từ giờ, nàng sẽ phải thừa kế Lương phủ và mọi sự vụ của huynh trưởng mình, nàng biết đó.”

“Dân nữ sẽ nhờ cậy một thúc phụ lớn tuổi của mẫu thân mình. Thúc ấy sẽ đảm bảo cho tang lễ gia huynh được chu toàn, và...” Nàng lắc đầu chán nản. Sau một lúc, nàng tiếp tục nói với giọng vừa đủ nghe, “Tất cả là lỗi của dân nữ. Dân nữ không nên rời bỏ huynh ấy, để huynh ấy trở trối một mình với tất cả những ý nghĩ khủng khiếp đã giày vò tâm can. Khi đó, gia huynh chỉ như một nam hài! Từng chơi đùa mỗi ngày trong góc vườn với những quân lính đồ chơi của mình, tưởng tượng ra những trận đánh vĩ đại mà huynh ấy sẽ chiến đấu, sau này... Nhưng rồi gia huynh hiểu ra mình không đủ khả năng để theo đuổi nghiệp binh gia. Và sau khi bị dân nữ từ chối, huynh ấy nhận thức mình cũng chẳng có cả khả năng sở hữu một nữ nhân. Đòn giáng thứ hai này đã hủy hoại gia huynh, đến nỗi huynh ấy đã muốn tự kết liễu đời mình. Nhưng rồi huynh ấy đã gặp Châu Mộc Nô, và ả... ả đã tỏ ra mình là nữ nhân đầu tiên và duy nhất mà huynh ấy có thể nắm giữ được. Huynh ấy sống chỉ vì Châu Mộc Nô, nhưng ả chẳng quan tâm đến huynh ấy, ả đã buông ra những lời cay nghiệt, miệt thị huynh ấy... Tất cả là lỗi của dân nữ, lẽ ra dân nữ nên từ chối huynh ấy nhẹ nhàng hơn, lẽ ra nên cố gắng khiến huynh ấy quan tâm đến nữ nhân khác, một ai đó tử tế, là

người sẽ... Nhưng dân nữ còn quá trẻ, không thấu hiểu được thái nhân tình. Dân nữ đã không hiểu...”

Nàng vui mặt vào hai lòng bàn tay. Địch Công ra dấu cho Đào Cam. Họ bước xuống cầu thang.

Kiều Thái đang chờ tại đại sảnh cùng bốn mật thám và một tá Bộ khoái. Địch Công bảo với họ rằng một đám cướp đã ẩn nấp trong nhà, và họ Lương đã chết vì một cơn đau tim khi hấn thành linh chạm mặt một trong số chúng. Đám binh sĩ sẽ phải thực hiện một cuộc lục soát kỹ lưỡng dưới sự chỉ huy của Kiêu Thái và phải bắt giữ bất kỳ kẻ nào được tìm thấy trong đó. Ngay sau đó, Kiêu Thái gọi chỉ huy đội mật thám ra, và bảo y rằng Mãn Tốc Nhi đã đào tẩu trên một trong những con thuyền Đại Thực neo đậu ở cửa sông Châu Giang. Y sẽ phải đi ngay tới chỗ đầu lĩnh đội lính gác bến cảng, và bảo hấn phái bốn chiến thuyền lướt nhanh trên biển để đuổi kịp và bắt giữ Mãn Tốc Nhi. Khi viên mật thám vội vã rời đi, Địch Công ra lệnh cho lão quản gia đưa ông và Đào Cam vào phòng ngủ của Lương Phổ.

Đào Cam phát hiện ra một hốc tường bí mật ở đằng sau chiếc giường. Y mở khóa, nhưng trong đó hóa ra chỉ có các tài liệu và giấy tờ quan trọng liên quan đến sự vụ kinh thương hàng ngày của Lương gia. Địch Công không kỳ vọng tìm thấy bất kỳ tài liệu buộc tội nào vì họ Lương quá khôn ngoan nên đã không giữ lại bằng chứng gì. Ông tin rằng mình sẽ tìm thấy tất cả những bằng chứng viết tay mà mình muốn ở kinh đô, khi tư gia của Thái giám Đại tổng quản bị các thuộc hạ của ông bất ngờ ập vào khám xét. Địch Công lệnh cho Đào Cam thực hiện các biện pháp cần thiết để bí mật di dời thi thể của Châu Mộc Nô đến nha phủ, sau đó ông lên kiệu của mình và được đưa về Đô đốc phủ.

Ông bảo một viên bài phó đưa mình thẳng đến thư phòng riêng của Ôn Đô đốc trên tầng hai của tòa nhà chính.

Đó là một gian phòng nhỏ nhưng bài trí trang nhã. Những cửa sổ hình vòm cong cong hướng ra phía hoa viên và hồ sen của phủ. Một bộ đồ uống trà bằng sứ mỏng như vỏ trứng và một âu ngọc thạch thả hoa hồng trắng đặt trên bàn trà ở bên trái. Bức tường bên phải

bị che khuất sau một tủ sách nặng nề bằng gỗ mun. Đô đốc ngồi sau án thư cao ở cuối phòng. Ông ta đang đưa ra chỉ thị cho Chánh Lục sự\* đứng bên cạnh mình.

Người đứng đầu ban thư lại và quản lý tất cả các Lục sự.

Khi Đô đốc trông thấy Dịch Công, ông ta vội vã đứng dậy và đi vòng ra phía trước án thư để hành lễ. Ông ta mời Đại lý tự khanh an tọa tại chiếc ghế thoải mái bên cạnh bàn trà, còn bản thân thì ngồi ở chiếc ghế đối diện. Sau khi pha dịch dâng trà, Đô đốc cho y lui ra. Nghiêng người về phía trước với hai bàn tay đặt trên đầu gối, ông ta hỏi về căng thẳng:

“Chuyện gì đang diễn ra ở đây vậy, thưa đại nhân? Hạ quan đã thấy cáo thị của ngài được công bố. Vị đại quan đó là ai?”

Dịch Công hồi hải uổng cạn chén trà của mình. Ông chợt nhận ra bản thân mình đã mệt mỏi xiết bao. Đặt chén trà xuống, ông nói lỏng cổ trường bào rồi điềm tĩnh nói:

“Đó là bi kịch đáng buồn nhất. Liễu Ngự sử đã bị sát hại ở đây, ông biết đó. Thi thể mà bản quan tìm thấy ở chùa Hoa Thập là của ngài ấy, thực tế là vậy. Giờ thì bản quan sẽ cung cấp cho ông chi tiết chính thức của những chuyện đã xảy ra. Ngự sử đại nhân đã đến Quảng Châu vì mối tình với một nữ nhân bản địa. Nàng ta có tình nhân rồi và kẻ vô lại đó đã đầu độc ngài ấy. Cáo thị của ta là một mẹo lừa. Nó khiến một đồng đảng của kẻ sát nhân đứng ra tố cáo hắn. Kẻ thủ ác đã bị bắt giữ, và ngay bây giờ đang được áp giải đến kinh đô để xét xử bí mật. Ông nên hiểu rằng ngay cả tuyên bố chính thức về vụ án này, dù rất ngắn gọn, cũng không được phép lộ ra ngoài. Triều đình không muốn những hành động thiếu suy xét của các đại quan bị đồn đại khắp thiên hạ.”

“Hạ quan đã hiểu.” Đô đốc chậm rãi nói.

“Ta hoàn toàn hiểu vị thế khó xử của ông hiện giờ.” Dịch Công khoan thai nói. “Ta còn nhớ như in những khi một vị quan có phẩm hàm cao từ kinh đô tới viếng thăm địa phương mà ta cai quản lúc ta

còn là một Huyện lệnh. Nhưng những chuyện như thế chẳng thể tránh được, chúng vốn thuộc về hệ thống cai trị của triều đình Đại Đường.”

Đô đốc thoáng nhìn Địch Công đầy vẻ biết ơn. Sau đó, ông ta hỏi:

“Đại nhân có thể cho hạ quan biết lý do tại sao Lương gia lại bị phủ binh bao vây hay không?”

“Bản quan nhận được thông tin rằng bọn cướp tộc Đản đã đột nhập vào Lương gia. Ta đến đó để cảnh báo cho Lương tiên sinh nhưng phát hiện ra tiên sinh đã gặp kẻ cướp, và bị đau tim dẫn đến tử vong. Các thuộc hạ của ta hiện giờ đang giăng thiên la địa võng để vây bắt bọn cướp. Sự việc này cũng phải được xử lý một cách cực kỳ cẩn trọng. Vì Lương tiên sinh có xuất thân cao quý, và nếu câu chuyện rằng người tộc Đản đã gây ra cái chết của tiên sinh bắt đầu lan ra khắp thành Quảng Châu, rất có thể sẽ xảy ra những biến động. Ông hãy để vấn đề này lại cho hai thuộc hạ của bản quan toàn quyền giải quyết.” Địch Công nhấp một ngụm trà trong chén của mình. “Còn đối với những câu hỏi về dân Đại Thực, bản quan đã tiến hành các biện pháp nhằm bắt giữ Mãn Tốc Nhi, tên đầu sỏ cầm đầu nhóm phản loạn. Sau khi hắn bị gông lại và tống vào đại lao, các biện pháp khẩn cấp nhằm duy trì hòa bình có thể được hủy bỏ. Bản quan sẽ tấu trình trước Thượng thư tỉnh những đề xuất mà mình đã phác thảo ngày hôm qua, liên quan đến việc phân tách đám man di. Đó là việc làm cần thiết để loại trừ nỗi lo về những rắc rối mà chúng có thể gây ra trong tương lai.”

“Hạ quan xin lĩnh mệnh.” Đô đốc lại lên tiếng. Sau một hồi, ông ta tiếp tục nói, dè dặt hơn, “Hạ quan hy vọng rằng tất cả các... à... hành vi vi phạm vương pháp đã xảy ra ở nơi đây sẽ không bị quy kết tội trạng cho nha phủ trị an bất lực, thừa đại nhân. Nếu các đại quan có chức trách ở kinh thành có ấn tượng rằng hạ quan đã... ờ... tắc trách trong những vấn đề thuộc bổn phận của mình, thì hạ quan...” Ông ta liếc nhìn vị khách của mình đầy lo lắng.

Nhưng Địch Công không đón nhận lời gợi ý đó. Thay vào đó, ông khẽ nói:

“Trong quá trình điều tra của mình, bản quan đã đưa ra ánh sáng một vài sự kiện không phù hợp với vấn đề chính, nhưng không phải là không quan trọng. Đầu tiên là hoàn cảnh tử vong của Bảo phu nhân. Thứ sử đang xem xét vụ án bí ẩn đó, và ta thấy tốt hơn là ông hãy để cho ông ấy kết thúc nó. Thứ nữa, ta đã biết tới một thảm kịch khác từng xảy ra ở đây từ nhiều năm trước. Liên quan đến một nữ nhân Ba Tư đã tự sát.” Ông liếc nhanh về phía gia chủ. Gương mặt Đô đốc bỗng tái đi. Địch Công tiếp tục nói, “Khi chúng ta gặp nhau tại lương đình trong hoa viên vào sáng hôm qua, ông là người hăng hái nhất muốn chuyển việc điều tra về cộng đồng Ba Tư ra khỏi sự kiểm soát của bản quan. Vì rõ ràng ông đã nghiên cứu kỹ lưỡng về chuyện của họ, nên ông có thể cung cấp cho ta nhiều chi tiết hơn về thảm kịch này, ta cho là vậy.”

Đô đốc ngoảnh mặt đi. Ông ta nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ, phóng tầm mắt đắm đắm vào những mái ngói màu lục của Đô đốc phủ. Địch Công lấy một đóa hồng trắng lớn từ âu ra và hít lấy hương thơm tinh tế của nó. Đô đốc bắt đầu bằng giọng căng thẳng:

“Chuyện xảy ra từ nhiều năm về trước, khi hạ quan vừa mới được phái tới đây phụng sự triều đình với tư cách Huyện thừa tại nha phủ nơi đây. Đó là chức vụ đầu tiên của hạ quan, thật sự là vậy. Lúc đó, hạ quan vẫn còn trẻ và dễ xúc động nên đã để những nét đẹp kỳ lạ của các nữ nhân ngoại bang hấp dẫn mình. Hạ quan thường xuyên lui tới nhà một thương gia Ba Tư và đã gặp gỡ nhi nữ của ông ấy. Cả hai đem lòng yêu nhau. Nàng là một nữ nhân tinh tế và xinh đẹp. Hạ quan đã không nhận ra tâm tính nàng đang cực kỳ căng thẳng và rất kích động.” Ông ta quay người lại và nhìn thẳng vào Địch Công, đoạn tiếp tục, “Hạ quan đã yêu nàng say đắm, và quyết định từ bỏ sự nghiệp của bản thân để thành gia lập thất với nàng. Nhưng một ngày kia, nàng cho hạ quan biết rằng mình không thể gặp nhau được nữa. Giống như một nam nhân đại kờ, hạ quan đã không nghi ngờ gì cả, cứ nghĩ nàng muốn kết thúc mối quan hệ của cả hai. Trong nỗi tuyệt vọng, hạ quan bắt đầu thường xuyên qua lại với một kỹ nữ người Hoa. Và rồi, vài tháng sau, nàng gửi cho Ôn mỗi một lá thư, trong đó ghi rằng hạ quan hãy đến gặp nàng vào ngày hôm đó, lúc hoàng hôn, trong chùa Hoa Tháp. Hạ quan tìm thấy nàng đang

ngồi trong trà lâu, chỉ có một mình.” Ông ta cup mắt xuống và dán ánh nhìn vào hai bàn tay đang siết chặt.

“Nàng mặc một tấm áo choàng dài màu vàng nghệ, chiếc khăn choàng lụa mỏng quấn quanh cái đầu nhỏ nhắn của nàng. Hạ quan muốn nói chuyện nhưng nàng đã ngắt lời và nói hãy đưa nàng lên chùa. Trong im lặng, hạ quan và nàng leo lên cầu thang dốc đứng, mỗi lúc một cao hơn, cho đến khi hạ quan và nàng lên đến tầng cao nhất, tầng thứ chín. Nàng đến đứng cạnh lan can. Những tia nắng hoàng hôn chiếu xuống đổ rực mặt biển xa tít tắp bên dưới. Không hề nhìn vào hạ quan, nàng nói với giọng vô cảm lạ lùng rằng mình đã sinh hạ cho Ôn mỗi hai nhi nữ song sinh, nhưng vì hạ quan đã rời bỏ nàng nên nàng đã dìm chết chúng. Trong khi hạ quan còn đang đứng đó sững sờ, nàng đột nhiên bước qua lan can. Hạ quan... Hạ quan...”

Ông ta nỗ lực dồn hết sức bình sinh để cố kiểm soát giọng nói của mình, nhưng giờ đây ông ta đã vỡ òa hoàn toàn và vùi mặt vào hai bàn tay. Địch Công cố nắm bắt chút ít những gì ông ta đang lẩm bẩm:

“Hạ quan mang ý tốt, có trời cao chứng giám! Và nàng... Chỉ là... là cả hai khi đó còn quá trẻ. Quá trẻ...”

Địch Công đợi Đô đốc tự chủ lại. Ông từ từ xoay tròn đóa hồng trong tay mình, nhìn những cánh hoa trắng khi chúng rơi xuống mặt bàn đen bóng, từng cánh một. Khi Đô đốc cuối cùng đã ngẩng đầu lên, Địch Công đặt lại đóa hoa vào trong bát và nói:

“Nữ nhân ấy hẳn đã yêu ông tha thiết, nếu không thì nỗi đau đau muốn làm tổn thương ông sẽ không chiếm hữu tâm trí nàng như vậy. Vì thế, nàng đã tự sát và buông lời dối trá về việc giết chết hai nhi nữ của ông.” Khi Đô đốc sắp nhảy dựng lên, Địch Công giơ tay. “Đúng vậy, đó là một lời nói dối. Nàng đã trao cặp song sinh cho một bằng hữu người Hoa. Khi ông ta tán gia bại sản, một nam nhân mang dòng máu Ba Tư, vốn là chỗ quen biết với mẫu thân của hai nhi nữ đó, đã nhận nuôi chúng và chăm sóc chúng rất tốt. Chúng đã



lớn lên thành những thiếu nữ duyên dáng, ta được nghe nói như vậy.”

“Chúng đang ở đâu? Nam nhân đó là ai?” Đô đốc thốt lên.

“Hắn họ Nghe, là thuyền trưởng mà ta từng đề cập với ông một lần. Hắn là một kẻ theo thuyết thần bí, một nam nhân hơi khác thường, nhưng trung thực và trọng nghĩa, ta phải thừa nhận như vậy. Mặc dù từng được nghe nói về chuyện ông đã hèn hạ dối lừa một thiếu nữ Ba Tư, nhưng hắn vẫn muốn giữ im lặng vì nghĩ rằng sẽ không có ai hài lòng khi chuyện cũ bị khơi lại, nhất là hai tiểu cô nương đó. Ông có thể đi gặp hắn một ngày nào đó; có lẽ nên ẩn danh. Chiếu theo vương pháp, thuyền trưởng họ Nghe đã trở thành hiền tế của ông hiện giờ, nếu thông tin của bản quan là đúng.”

Địch Công đứng lên. Vuốt thẳng trường bào của mình, ông nói thêm, “Ta sẽ quên tất cả mọi điều ông vừa nói ở đây.”

Trong lúc Đô đốc - quá xúc động đến nỗi chẳng thốt nên lời - tiễn Địch Công ra cửa, ông dặn:

“Trước khi ta đề cập tới chuyện nữ nhân Ba Tư, ông đã khiến cho ta hiểu rằng ông đang lo lắng về danh tiếng của mình ở chốn kinh thành. Bây giờ, ta muốn nói với ông là ta sẽ bẩm báo lên Thượng thư tỉnh rằng ta nhận thấy ông là một quan viên xuất sắc với lòng nhiệt thành mẫu mực.”

Cắt ngang những lời phản đối bối rối của Đô đốc để tỏ lòng biết ơn, ông kết luận, “Bản quan được lệnh phải hồi kinh không chậm trễ, và sẽ rời khỏi thành Quảng Châu vào chiều nay. Ông hãy đảm bảo một đoàn kỵ binh hộ tống sẵn sàng sao cho thật chu toàn. Đa tạ lòng hiếu khách của ông! Cáo từ!”

## HỒI 24

Người ra đi, thề xửa oan thác  
Kẻ ở lại, gánh vác giang san

Địch Công dùng bữa trưa muộn tại phòng ăn riêng của mình cùng với Kiều Thái và Đào Cam. Thuộc hạ của ông đã bắt giữ hai gã tộc Đản trong Lương gia, ba kẻ còn đồ người Hoa và cả một sát thủ Đại Thực. Sáu nam nhân đó đều đã bị tổng giam vào đại lao của nha phủ.

Trong suốt bữa ăn, Địch Công đã cho hai thuộc hạ biết đầy đủ chi tiết của tất cả những chuyện đã xảy ra. Ông chỉ bỏ qua cuộc trò chuyện cuối cùng của mình với Đô đốc. Sau khi đã phác thảo quan điểm chính thức của mình về vụ án Lương Phổ, ông tiếp tục:

“VẬY ĐÓ, nhiệm vụ mà Ngự sử đại nhân đã dấn thân vào, để rồi phải đánh đổi bằng mạng sống của mình, đã được hoàn tất. Thái giám Đại tổng quản sẽ phải trả giá cho những tội ác của hắn, và bè đảng trong triều đình của hắn sẽ sụp đổ. Thái tử sẽ không bị phế truất khỏi địa vị chính đáng theo vương pháp của mình, và giờ thì phe cánh của Thiên hậu sẽ phải rút lui vào hậu trường thôi.” Địch Công chìm vào im lặng. Ông đang suy nghĩ về Thiên hậu. Nương nương sở hữu một nhan sắc mỹ lệ, cá tính mạnh mẽ, lại có tài kinh bang tế thế, nhưng cực kỳ tàn nhẫn, bị ảnh hưởng vì những nỗi niềm đam mê lạ kỳ và bị nuốt chửng giữa tham vọng dành cho bản thân và dòng tộc của mình. Trong cuộc đụng độ gián tiếp đầu tiên này, ông đã đánh bại Thiên hậu. Nhưng đột nhiên, ông có linh cảm u ám về những cuộc đối đầu trực tiếp sắp tới, sẽ có cảnh máu chảy đầu rơi, thêm nhiều xương máu sẽ nhuộm đỏ giang san. Ông đã cảm nhận được sự hiện diện lạnh lẽo của Tử thần.

Kiều Thái lo âu nhìn vào khuôn mặt ưu tư của Địch Công. Có những bóng đen nặng nề dưới mắt, các nếp nhăn hằn sâu trên đôi má hốc hác của ông. Địch Công gắng gượng định thần lại. Ông chậm rãi nói:

“Án mạng của Ngự sử đại nhân có thể là vụ án mạng cuối cùng mà ta xét xử. Từ giờ trở đi, ta có thể sẽ dành trọn sức lực để xử lý chính sự. Nếu một số vụ án, như án mạng của Ngự sử đại nhân, có những khía cạnh liên quan đến tội sát nhân, ta sẽ ra lệnh cho những người khác xử lý chúng. Nhận xét của Lương Phổ về những phương pháp phát hiện tội phạm của ta thật sát sườn. Chúng khiến ta nhận ra đã đến lúc mình nên kết thúc sự nghiệp quan án điều tra các vụ trọng án giết người. Các phương pháp của ta đã được cả thiên hạ biết đến và bọn tội phạm khôn ngoan có thể sử dụng kiến thức này làm lợi thế cho chúng. Cách thức phá án là một phần trong tính cách của ta, và giờ ta đã quá già để thay đổi điều đó. Các hậu bối trẻ trung và có năng lực hơn sẽ tiếp tục ở nơi ta rời bỏ.

“Một đoàn hộ tống đặc biệt sẽ đưa ta hồi kinh vào cuối chiều nay, khi tiết trời nóng nực nhất qua đi. Cả hai người sẽ lên đường theo ta ngay sau khi hoàn tất việc xử lý vụ án Lương Phổ. Các người sẽ phải bám sát từng chi tiết chính thức của vụ việc một cách chặt chẽ, và đảm bảo không có điều tiếng gì về những chuyện đã thực sự xảy ra ở nơi đây, tại Quảng Châu này, bị tiết lộ ra bên ngoài. Cả hai không cần phải lo lắng về Mãn Tóc Nhi; hắn đã lẩn trốn khỏi đây trên một con thuyền Đại Thực, nhưng các chiến thuyền thần tốc đã được phái đến cửa sông để truy đuổi hắn. Mãn Tóc Nhi sẽ bị xử tử trong bí mật, vì hắn đã biết được các bí mật của triều đình mà vốn không bao giờ được phép truyền đến tai của Cáp Lý Phát, dù cho chuyện gì xảy ra đi chăng nữa.” Ông đứng dậy và nói thêm, “Tất cả chúng ta đều cần khoảng nửa canh giờ để nghỉ ngơi! Hai người không cần quay trở lại khách điểm tối tăm ở khu thị tứ trong thành nữa. Hãy ngủ trưa một chút trong phòng thay y phục của ta, có hai chiếc trường kỷ trống ở đó. Sau giấc trưa, các người có thể rời đi, sau đó bắt đầu làm việc. Ta tin rằng hai người sẽ có thể rời Quảng Châu vào ngày mai.”

Khi cả ba vừa bước ra đến cửa, Đào Cam nói về chán chường, “Chúng ta chỉ ở đây có hai ngày, nhưng thuộc hạ đã thấy tất cả những gì mình muốn về Quảng Châu!”

“Thuộc hạ cũng vậy!” Kiều Thái nói cộc lốc. Sau đó, bằng một giọng điệu thản nhiên, y nói thêm, “Thuộc hạ đang mong được quay về với công việc của mình ở kinh thành, thưa đại nhân.”

Địch Công liếc nhanh qua khuôn mặt xanh xao, hốc hác của hai thuộc hạ. Ông buồn bã ngẫm ra người ta sống và học hỏi mọi điều trên đời thì đều phải trả một cái giá nhất định. Trao cho hai thuộc hạ của mình một nụ cười ấm áp, ông nói:

“Ta vui mừng khi nghe vậy, Kiều Thái.”

Họ bước lên những bậc thang rộng dẫn đến dãy phòng của Địch Công trên tầng hai. Lúc trông thấy hai chiếc giường sang trọng, có màn che trong phòng chờ, Kiều Thái nở một nụ cười gượng gạo, nói với Đào Cam:

“Huynh cứ chọn chiếc giường mình thích, hoặc cả hai!” Và y thưa với Địch Công, “Thuộc hạ thích chợp mắt một chút trên tấm chiếu sậy trước cửa phòng ngủ của ngài, thưa đại nhân! Đặc biệt là trong tiết trời nóng nực này!”

Địch Công gật đầu. Ông kéo tấm rèm cửa sang một bên và tiến vào phòng ngủ của mình. Trong đó thật nóng và oi bức. Ông bước đến bên cửa sổ rộng hình vòm để đẩy tấm màn cuộn bằng tre lên. Nhưng ông lại nhanh chóng thả nó xuống, vì ánh sáng chói chang của mặt trời giữa trưa được phản chiếu qua mái ngói sáng bóng của những dãy nhà liền kề đã chiếu thẳng vào mắt Địch Công.

Ông bước tới phía sau gian phòng và đặt mũ lên chiếc bàn nhỏ bên cạnh trường kỷ của mình. Con dao găm của ông đặt sau ấm trà. Trong lúc sờ thử ấm nước xem còn nóng hay không, ánh mắt ông chạm vào thanh Vũ Long đang treo trên tường. Nhìn thanh bảo kiếm của mình, ông bỗng nhớ tới thanh kiếm của Bình Nam tướng quân Lương Tường trong bức tranh ở từ đường của Lương gia. Phải, tướng quân mang dòng máu tộc Đản. Nhưng trong ngài, sự dã man nguyên thủy của dòng máu đó đã được kiểm soát nhờ một tâm hồn cao quý, những đam mê nhục dục đã bị chế ngự để thăng hoa thành một lòng can đảm phi phạm. Kìm nén một tiếng thở dài, ông cởi tấm

trường bào gấm nặng nề của mình ra. Chỉ mặc độc một chiếc quần bằng lụa trắng bên dưới trường bào, ông duỗi mình nằm ra chiếc trường kỷ.

Nhìn trừng trừng lên trần nhà cao, Địch Công nghĩ tới các thuộc hạ của mình. Ông chịu phần nào trách nhiệm trong chuyện tình bi thảm của Kiều Thái, thật sự là thế. Từ lâu rồi, lẽ ra ông nên đảm bảo cho Kiều Thái được ổn định cuộc sống gia đình - đó là một trong những trách nhiệm của nam nhân đối với những tùy tùng bên mình. Mã Vinh đã thành hôn với hai nhi nữ xinh đẹp của một nghệ nhân múa rối. Ông cũng nên sắp xếp một cuộc hôn nhân thích hợp cho Kiều Thái. Ông sẽ phải làm gì đó ngay khi quay trở về kinh đô. Mặc dù việc đó sẽ chẳng dễ dàng gì. Kiều Thái xuất thân từ một gia đình cao quý vốn theo nghiệp binh gia, đã định cư ở vùng Tây Bắc hàng thế kỷ trước. Họ là những nam nhân dày dạn sương gió, tính tình giản đơn và trung thành, đã sống cuộc đời chiến đấu, săn bắn và say sưa rượu chè, là những kẻ ưa thích mẫu nữ nhân mạnh mẽ và độc lập như mình. May mắn thay, trong lĩnh vực này thì Đào Cam không gặp phải vấn đề gì cả, vì y vốn là người căm ghét nữ nhân thâm căn cố đế.

Rồi Địch Công nghĩ về những quyết định nặng nề mình sẽ phải đưa ra ở chốn kinh thành. Ông biết rằng phái bảo hoàng\* sẽ tiếp cận mình với lời yêu cầu ông kế nhiệm các hoạt động triều chính của Ngự sử đại nhân quá cố. Tuy nhiên, tốt hơn là nên chờ đến khi Thánh thượng băng hà rồi hãy thực hiện bước đi kế tiếp như vậy chẳng? Ông đã cố gắng xem xét tất cả các trường hợp khả dĩ xảy ra tại triều đình, nhưng cảm thấy thật khó khăn để có thể suy nghĩ mạch lạc. Những âm thanh lầm rầm của Kiều Thái và Đào Cam, nghe như mơ hồ qua tấm màn cửa đã khiến ông buồn ngủ. Khi tiếng xì xào ngừng lại, Địch Công chìm vào giấc ngủ.

Ở đây chỉ nhóm người ủng hộ duy trì huyết mạch nhà Lý, phản đối Võ Tắc Thiên.

Không gian rất yên tĩnh ở dãy phòng hẻo lánh này. Trừ lính gác ở các cửa bên ngoài, tất cả mọi người đều đã nghỉ trưa.

Bức màn tre bị đẩy sang một bên với một âm thanh xào xạc khe khẽ. Mãn Tóc Nhi rón rén bước đến bên cửa sổ. Hắn chỉ quán độc một chiếc khố trắng, gài một thanh loan đao bên hông. Thay vì đội khăn xếp, hắn chỉ buộc một miếng vải thật chặt quanh đầu. Thân hình cuồn cuộn, đen đúa của Mãn Tóc Nhi lấp lánh mồ hôi, vì hắn đã leo qua các mái nhà để đạt được mục đích của mình. Đứng trước cửa sổ, hắn chờ một lúc để lấy lại hơi. Hắn hài lòng nhận thấy Địch Công đã ngủ say. Bộ y phục ngủ bằng lụa của ông đã bung ra phía trước, để lộ bộ ngực rộng trần trụi.

Mãn Tóc Nhi bước đến trường kỷ với sự uyển chuyển mềm mại của một con báo đang rình mồi. Hắn đặt tay lên chuôi đao, nhưng rồi khựng lại khi ánh mắt chạm phải thanh kiếm treo trên tường. Nếu có thể bấm báo với Cáp Lý Phát rằng hắn đã giết chết kẻ vô đạo kia bằng thanh kiếm của chính ông ta thì thật là một hỉ sự.

Hắn lấy thanh kiếm xuống và rút nó ra bằng một động tác mau lẹ. Nhưng hắn không quen dùng kiếm Trung Hoa. Vỏ kiếm lỏng lẻo rơi xoảng xuống nền nhà lát đá.

Địch Công động đậy trở mình rồi mở mắt ra. Mãn Tóc Nhi thốt ra một câu chửi thề. Hắn nâng thanh kiếm lên để đâm vào ngực Địch Công, nhưng hắn lập tức xoay vòng người lại khi nghe một tiếng hét lớn phía sau. Kiều Thái đã nhảy xổ vào, chỉ mặc chiếc quần dài rộng thùng thình. Y nhảy vào Mãn Tóc Nhi, nhưng tên Đại Thực đã thành linh đâm mũi kiếm cắm vào lồng ngực Kiều Thái. Khi Kiều Thái loạng choạng ngã về phía sau, kéo lê Mãn Tóc Nhi theo mình, Địch Công nhảy xuống khỏi trường kỷ và tóm lấy con dao găm của mình trên bàn trà. Mãn Tóc Nhi thoáng liếc nhìn ông qua bờ vai, lưỡng lự có nên dùng kiếm để hộ thân hay ném nó đi và chiến đấu với thanh loan đao quen thuộc của mình. Khoảnh khắc do dự đó đã kết liễu số phận của hắn. Địch Công nhảy vào Mãn Tóc Nhi và đâm con dao găm vào cổ hắn bằng một sức lực dữ dội khiến máu tươi bắn phụt lên cao. Địch Công ném gã Đại Thực đã chết sang một bên rồi quỳ xuống bên cạnh Kiều Thái.

Lưỡi kiếm sắc bén của thanh Vũ Long huyền thoại đã cắm sâu vào ngực Kiều Thái. Gương mặt y dần trắng bệch, đôi mắt khép lại. Một

dòng máu chảy ra từ khóe miệng.

Đào Cam phóng vào bên trong.

“Gọi đại phu của Đô đốc phủ đến đây, và báo cho các lính gác ngay!” Địch Công hét lên.

Ông đặt cánh tay đỡ bên dưới Kiều Thái. Ông không dám rút thanh kiếm ra. Một dòng ký ức lẫn lộn trôi qua trước tâm trí lạc lõng của Địch Công: cuộc gặp gỡ đầu tiên của họ trong khu rừng, lúc ông giao chiến với Kiều Thái bằng chính thanh kiếm này; họ đã từng kề vai sát cánh, cùng nhau đối mặt rất nhiều hiểm nguy; nhiều lần họ đã cứu sống nhau.

Ông không biết mình đã quỳ ở đó, ngẩng nhìn gương mặt bất động kia bao lâu. Đột nhiên, ông thấy nhiều kẻ tụ tập xung quanh. Đại phu của Đô đốc phủ kiểm tra nam nhân bị thương. Lúc y cẩn thận rút thanh kiếm ra và cầm máu, Địch Công khàn giọng hỏi:

“Chúng ta có thể đưa Kiều Thái đến trường kỷ không?”

Đại phu gật đầu. Nhìn quan án vẻ nghiêm trọng, y thì thầm:

“Chỉ có ý chí phi thường mới giúp y còn sống.”

Cùng với Đào Cam và đầu lĩnh đội lính gác, họ nâng Kiều Thái lên và nhẹ nhàng đặt y xuống trường kỷ của Địch Công. Khi cầm thanh kiếm lên, ông ra lệnh cho đầu lĩnh:

“Hãy bảo các thủ hạ của người đến đưa xác gã Đại Thục này đi.”

Kiều Thái mở mắt ra. Nhìn thấy thanh kiếm trong tay của Địch Công, y nói với một nụ cười yếu ớt:

“Gặp gỡ cũng bởi kiếm này, chia ly cũng bởi kiếm này.”\*

Xem tập *Hoàng kim án* trong bộ Địch Công kỳ án.

Địch Công nhanh chóng bọc kiếm lại. Đặt kiếm lên lồng ngực rắm nắng phủ đầy sẹo của Kiều Thái, ông nhẹ nhàng nói:

“Vũ Long sẽ ở lại với ngươi, Kiều Thái. Ta sẽ không bao giờ mang một thanh kiếm từng nhuộm máu bằng hữu tốt nhất của ta theo mình.”

Nở một nụ cười hạnh phúc, Kiều Thái xếp đôi bàn tay to bản của mình lên thanh kiếm. Y ngắm nhìn Địch Công thật lâu. Rồi, bóng tối đen kịt dường như phủ kín đôi mắt y.

Đào Cam áp đầu Kiều Thái vào cánh tay trái của mình. Nước mắt chậm chậm chảy xuống khuôn mặt gầy gò dài ngoẵng của y.

“Ty chức sẽ ra lệnh lính gác bắt đầu đánh khúc *Chiêu hồn ca* nhé, thưa đại nhân?” Viên đầu lĩnh thì thầm hỏi.

Địch Công lắc đầu.

“Không. Hãy để họ đánh khúc *Khải hoàn ca*. Ngay lập tức!”

Ông ra hiệu cho đại phu và các lính gác để họ lại một mình. Cúi xuống gần trường kỷ hơn, ông và Đào Cam nhìn vào gương mặt của bằng hữu mình đầy chăm chú. Mắt y đã nhắm lại. Sau hồi lâu ngắm nhìn y, họ nhận thấy đôi gò má y đỏ ửng. Chẳng mấy chốc, gương mặt Kiều Thái bừng bừng lên trong cơn sốt; mồ hôi túa ra ướt đầm trên vàng trán của nam nhân đang hấp hối. Hơi thở y hỗn hển, máu rỉ ra nhiều hơn từ khuôn miệng méo mó.

“Tả quân... tiến lên!” Kiều Thái thốt lên.

Đột nhiên, không gian yên tĩnh bên ngoài bị phá vỡ trong tiếng ùng ùng của những chiếc trống da lớn trên vọng gác của Đô đốc phủ. Nhịp trống đồ dồn, sau đó bùng lên từng hồi tù và dài lạnh lạnh, báo cáo sự trở về của những chiến binh thắng trận.

Kiều Thái mở mắt ra, giờ đôi mắt y đã đờ đẫn phần nào. Y chăm chú lắng nghe, đôi môi dính máu cong lên một nụ cười hạnh phúc.



“Sa trường tất thắng!” Y đột nhiên nói, rất rõ ràng.

Có tiếng nấc hấp hối trong cổ họng Kiều Thái, một cơn run rẩy kéo dài lay động cả thân hình cao lớn của y. Nụ cười đã trở nên vô hồn.



Cái chết của một chiến binh



## HỒI 25

Đào Cam mĩa mai Diêu Thái Khai  
Lãng tử cầu hôn nàng bán dế

Màn đêm đã buông xuống khi Đào Cam cùng bốn mật thám hoàn tất vụ án về cái chết của Ngự sử đại nhân. Cần mẫn làm việc trong yên lặng, y đã tổng hợp tất cả bằng chứng về những gì đã thực sự diễn ra. Thi thể của vũ nữ Đại Thực đã được bí mật chuyển về nha phủ, sau đó công khai đưa đến chùa Hoa Tháp để hỏa táng. Đám tông phạm của họ Lương đã bị phủ binh bắt đi, thậm chí còn không hề được thăm vấn. Chúng sẽ bị xử lý ngay khi đoàn hộ tống đến dãy núi ở phía thượng lưu sông. Đào Cam mệt mỏi rũ rượi khi nhân danh Địch Công ký và đóng triện lên tất cả các tài liệu cần thiết xong xuôi. Quan án đã rời Quảng Châu ngay khi ông an bài xong việc chuyển thi thể Kiều Thái về kinh thành. Ông đã rời đi dưới sự hộ tống của một đoàn kỵ binh đặc phái. Còn có một toán năm mươi phủ binh cưỡi ngựa đi tiền trạm để dọn đường. Họ mang quân kỳ viền đỏ - dấu hiệu cho thấy đội quân được quyền trưng dụng ngựa mới tại mỗi trạm mình đi qua. Đó sẽ là một chuyến đi vất vả nhưng cũng là cách nhanh nhất để về tới kinh đô.

Đào Cam rời nha phủ và bảo đám phu kiệu đưa mình đến biệt phủ của họ Lương. Chánh đường đã được thắp đèn đuốc sáng rực rỡ. Thi thể của Lương Phổ được đặt nằm trong một quan tài kín lộng lẫy được đặt lộ thiên trước giờ chôn cất. Một đoàn người qua lại phía trước. Họ đốt hương và thể hiện lòng thành kính phân ưu sau chót đối với người quá cố. Một lão nhân có vẻ tôn quý mà Đào Cam nghĩ là thúc phụ của họ Lương đang tiếp đón khách khứa viếng thăm, với sự hỗ trợ của lão quản gia.

Khi Đào Cam chưa chát theo dõi buổi lễ tưởng niệm long trọng ấy, đột nhiên y thấy Diêu Thái Khai đang đứng bên cạnh mình.

“Một ngày buồn, buồn cho Quảng Châu!” Họ Diêu nói. Nhưng giọng nói u sầu của y lại trái ngược với ánh nhìn gian xảo trên khuôn mặt.

Rõ là y đang hân hoan tính toán xem mình có thể đoạt được những lợi ích gì từ kẻ quá cố. “Thảo dân nghe nói rằng chủ nhân của ngài đã rời đi”, họ Diêu tiếp tục nói, “có vẻ như ngài ấy nghi ngờ thảo dân điều gì đó, quan gia biết đó, vì đại nhân từng có lần thăm vấn thảo dân rất sát sao. Nhưng bây giờ Đại lý tự khanh đại nhân đã về kinh đô mà không hề triệu tập thảo dân, điều đó có nghĩa là thảo dân trong sạch, Diêu mừng cho là vậy.”

Đào Cam trao cho y một cái nhìn hiểm độc.

“Thế này”, y chậm rãi nói, “ta không được phép thảo luận chính sự với thường dân, thật sự là thế. Nhưng vì ta rất có thiện cảm với người, nên ta sẽ cung cấp cho người một phần thông tin nội bộ mà có thể sẽ hữu ích. Khi một kẻ được đưa lên đoạn đầu đài, y không nên quên nhờ cậy đao phủ đặt một miếng gỗ vào giữa hàm răng của mình. Chuyện người ta tự cắn đứt lưỡi mình khi đau đớn tột độ, người thấy đó, cũng không phải là không xảy ra thường xuyên đâu. Nhưng ta sẽ không lo lắng quá nhiều, Diêu tiên sinh à, nếu ta là người! Lo lắng cũng chẳng cứu mạng được đâu. Vạn sự cát tường!”

Y quay lưng đi và rời bước, để lại họ Diêu đứng đó với một ánh nhìn kinh hoàng hiện lên trong đôi mắt ngu độn.

Phần nào khoái trá với cuộc gặp gỡ này, Đào Cam cho kiệu của mình lui và tiến vào chợ. Lưng đau và chân nhức mỏi, nhưng y cảm thấy mình cần thời gian để sắp xếp lại suy nghĩ. Khu chợ ồn ào náo nhiệt, nhưng tương phản lại là những con phố nhỏ tối tăm mà y đang bước vào, chúng dường như còn ảm đạm hơn cả trước đây.

Khi bước lên cầu thang hẹp, y đứng bất động trước cửa một khắc và lắng nghe. Y mơ hồ nghe thấy một âm thanh vù vù nhẹ nhẹ. Phỏng đoán của y đã đúng.

Y gõ cửa và bước vào trong. Những chiếc lồng nhỏ treo trên mái hiên lơ lửng hiện rõ trên nền trời đêm, và trong không gian tranh tối tranh sáng ấy, y ngờ ngợ trông thấy một giỏ trà đặt trên bàn.

“Là ta đây.” Đào Cam cất lời khi nữ nhân vòng ra từ phía sau bức màn trúc. Y nắm lấy tay áo của nữ nhân và dẫn nàng tới bên tràng kỷ. Họ ngồi xuống đó, sát cạnh nhau.

“Ta biết mình sẽ tìm thấy nàng ở đây.” Y tiếp tục nói. “Ta sẽ trở lại kinh thành vào sáng sớm mai, và ta không muốn ra đi mà không nói lời từ biệt. Số phận thật nghiệt ngã đối với cả ta và nàng. Ta mất bằng hữu tốt nhất của mình, còn nàng mất cả huynh trưởng và tiểu muội.” Đào Cam kể ngắn gọn cho nàng nghe về cái chết của Kiều Thái. Sau đó, y lo lắng hỏi, “Nàng sẽ làm sao để xoay xở một mình bây giờ?”

“Ngài thật chu đáo khi nhớ đến tiểu nữ, trong nỗi đau khổ khôn cùng của ngài.” Nữ nhân lặng lẽ nói. “Nhưng đừng lo lắng về tiểu nữ. Trước khi rời khỏi Lương gia, tiểu nữ đã nhờ thúc phụ soạn một kế ước mà trong đó tiểu nữ từ bỏ tài sản của gia huynh quá cố. Tiểu nữ không cần bất cứ thứ gì. Tiểu nữ có những con đẻ của mình, và với chúng, tiểu nữ sẽ xoay xở mọi chuyện ổn thỏa thôi. Có chúng, kẻ mù lòa này sẽ không cô đơn.”

Đào Cam lắng nghe âm thanh vù vù trong hồi lâu.

“Ta đã cất giữ cẩn thận hai con đẻ của nàng thật đó.” Cuối cùng, Đào Cam lên tiếng. “Một con mà nàng đã gửi cho ta, còn con kia ta tìm thấy trong phòng của nàng ở Khảo thí đường. Ta cũng đang bắt đầu cảm nhận được tiếng kêu của chúng. Thật bình yên. Và ta cảm thấy mình đã già nua và mệt mỏi, Lan Ly à, bình an là điều duy nhất mà ta khát khao.”

Y liếc nhanh gương mặt bình thản của Lan Ly. Nhẹ nhàng đặt bàn tay lên cánh tay nàng, y tiếp tục nói, vẻ rụt rè:

“Ta sẽ rất cảm ơn nếu nàng có thể đến kinh thành với ta vào một ngày nào đó. Cùng với những con đẻ của nàng.”

Nữ nhân mù không rút tay mình ra.

“Nếu Đại phu nhân của chàng không phản đối”, nàng cất lời với giọng điệu bình thản, “thiếp sẽ rất hân hoan được cân nhắc kĩ lưỡng thêm.”

“Ta chỉ sống một mình, không có Đại phu nhân nào cả.” Rồi y nhẹ nhàng nói thêm, “Nhưng rồi sẽ có. Vào bất cứ lúc nào nàng nói lời ưng thuận.”

Nữ nhân ngước gương mặt với đôi mắt mù lòa của mình lên, lắng nghe chăm chú. Lúc này, một âm thanh át đi tiếng của những con dế khác, một giai điệu rõ ràng, cứ mãi ngân nga.

“Đó là con Kim Chung!” Nàng nói với một nụ cười mãn nguyện. “Nếu chàng lắng nghe, chàng sẽ biết rằng tiếng kêu của nó có nhiều ý nghĩa hơn là chỉ mỗi sự bình an. Nó còn có nghĩa là hạnh phúc.”

## Tái bút

Vào thế kỷ VII sau Công nguyên, hai thế lực hàng đầu thế giới là vương triều Đại Đường tại Trung Hoa rộng lớn ở phương Đông, còn ở phương Tây là vương triều Hồi giáo Ả Rập do các Khalip cai trị, họ đã chinh phục toàn bộ vùng Trung Đông, Bắc Phi và Nam Âu. Dù vậy, thật lạ lùng khi hai nền văn hóa và quân sự khổng lồ này lại không biết nhiều về sự tồn tại của nhau; các giao điểm của hai xã hội đầy ảnh hưởng này bị giới hạn trong một vài trung tâm giao thương rải rác khắp nơi. Sau này, tuy các thuyền trưởng Trung Hoa và Ả Rập dày dạn sương gió đã có dịp gặp nhau, nhưng ở quê hương của họ, các kỳ quan mà họ từng trông thấy lại bị gạt bỏ, xem như đó là những câu chuyện hoang đường của giới thủy thủ. Trong cuốn tiểu thuyết về Địch Công này, do muốn đặt quan án vào một môi trường hoàn toàn mới mẻ, nên tôi đã xây dựng bối cảnh câu chuyện của mình ở Quảng Châu, một thành phố cảng, là một trong những địa điểm quan trọng kết nối hai vùng đất Ả Rập và Trung Hoa.

Các sự kiện trong cuốn tiểu thuyết này hoàn toàn là hư cấu nhưng chúng vẫn có liên quan nhất định với chính sử vào thời điểm Võ Tắc Thiên đang nắm giữ quyền lực kiểm soát triều đình. Bà quả thật đã thành công trong việc soán đoạt giang sơn Đại Đường trong vài năm sau đó, sau khi trở thành Hoàng thái hậu. Lúc ấy, bà đã có xung đột trực tiếp với Địch Công, và việc ông ngăn trở Võ Tắc Thiên lật đổ quyền kế vị chính thống của Thái tử là thành công chói lọi nhất trong sự nghiệp của ông. Đối với quãng đời sau này của Địch Công, độc giả nên tham khảo tiểu thuyết lịch sử của tác giả Lâm Ngữ Đường, *Tình sử Võ Tắc Thiên* (London, 1959; trong đó, tên của Địch Công được phiên âm là Di Jenjiay).

Bố cáo giả mạo được đề cập đến trong hồi 19 của cuốn tiểu thuyết này là do tôi vay mượn từ một trong những tích truyện hình sự Trung Hoa cổ xưa nhất.

Mưu kế nói trên được một Machiavelli\* của Trung Hoa sử dụng, một thuyết khách có thể được xem là huyền thoại, Tô Tần sống vào thế kỷ IV trước Công nguyên, để trả thù những kẻ thù chính trị đã mưu sát mình bất thành. Khi đang nằm trên giường chờ chết, Tô Tần đã nói với Tề Vương rằng hãy cho phanh thây mình giữa chợ, rao rằng ông ta là một kẻ phản quốc. Sau đó, những kẻ thù của Tô Tần đã tới nhận phần thưởng, và bị hành hình ngay lập tức (xem *Đường Âm bĩ sự, Những vụ án dưới gốc cây lê, Cuốn sách về luật học và điều tra thế kỷ XIII*, tác giả R. van Gulik, Leyden, 1956).

Niccolò di Bernardo dei Machiavelli (1469 - 1527) là một triết học chính trị, nhạc gia, nhà thơ, nhà soạn kịch. Ông là nhân vật trung tâm của bộ máy chính trị nước Ý thời Phục Hưng và được xem là một những sáng tổ của nền khoa học chính trị hiện đại.

Chất độc do Châu Mộc Nô sử dụng được miêu tả trong tác phẩm lịch sử Trung Hoa *Nam Chiếu\** *dật sự*, trong chương nói về bộ lạc miền núi Thi Lăng Chiếu sống ở miền Tây Nam Trung Hoa (Tiểu thuyết lịch sử *Particulière du Nan-tchao*, bản dịch tiếng Pháp của Camille Sainson, Paris, 1904; trang 172).

Một vương quốc của người Bạch và người Di (người Lô Lô) đã phát triển rực rỡ ở Đông Nam Á trong các thế kỷ VIII và thế kỷ IX. Nam Chiếu nằm trong khu vực mà ngày nay là tỉnh Vân Nam của Trung Hoa, và một phần phía Tây Bắc Bộ của Việt Nam.

Tôi muốn lưu ý thêm rằng trong thời kỳ của Địch Công, người Trung Hoa không thắt bím tóc. Phong tục đó được áp dụng vào đời sống của người dân từ năm 1644 sau Công nguyên, khi Mãn Thanh xâm chiếm Trung Nguyên. Đàn ông đã cột tóc lên cao thành búi, và đội mũ chòm khi ở trong nhà lẫn ra ngoài đường, chỉ để đầu trần khi đi ngủ. Họ không hút thuốc; thuốc lá và thuốc phiện chỉ được giới thiệu vào Trung Hoa rất lâu sau thời của Địch Công.

*Robert van Gulik*